

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **13822**/BTC-QLBH  
V/v thẩm định dự thảo  
Nghị định sửa đổi, bổ sung  
quy định về xử phạt vi phạm hành  
chính trong lĩnh vực kinh doanh  
bảo hiểm

Hà Nội, ngày **14** tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 của Chính phủ, Bộ Tài chính đã triển khai xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số (sau đây gọi tắt là Nghị định sửa đổi, bổ sung). Đến nay, Bộ Tài chính đã hoàn thành việc xây dựng dự thảo Nghị định nêu trên.

Thực hiện quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính xin gửi Quý Bộ hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm. Hồ sơ gồm:

1. Dự thảo Tờ trình Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.
2. Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.
3. Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.
4. Bản tổng hợp và giải trình ý kiến đóng góp của các Bộ, ngành và đơn vị liên quan (*kèm bản sao văn bản góp ý*).
5. Bản tổng hợp và giải trình ý kiến đóng góp của Hiệp hội bảo hiểm và các doanh nghiệp bảo hiểm (*kèm bản sao văn bản góp ý*).

Rất mong nhận được sự hợp tác chặt chẽ của Quý Bộ. *✓*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, QLBH.

*(Ch, 8b)*

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Lê Tấn Cận**

Số: 273/TTr-BTC

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2023

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung). Bộ Tài chính xin trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG****1. Đánh giá tình hình triển khai**

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ).

Quá trình thực hiện cho thấy Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đã góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật, hỗ trợ tối đa, hiệu quả công tác quản lý, giám sát, điều hành thị trường bảo hiểm, thị trường xổ số Việt Nam trong thời gian qua, góp phần thúc đẩy thị trường phát triển lành mạnh, an toàn và hiệu quả, cụ thể:

**1.1. Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm**

a) Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đã tạo cơ sở

pháp lý quan trọng góp phần bảo đảm các quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm được thực hiện một cách nghiêm túc, cụ thể:

- *Về phía cơ quan quản lý:* Công tác quản lý, giám sát nhà nước về kinh doanh bảo hiểm được đẩy mạnh theo hướng kết hợp giữa quản lý, giám sát từ xa và kiểm tra, thanh tra tại chỗ, tăng cường đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển. Cơ quan quản lý đã được kiện toàn về mô hình tổ chức, tăng cường đội ngũ cán bộ phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, đảm bảo thực hiện tốt hơn chức năng quản lý, giám sát từ xa và thanh tra, kiểm tra tại chỗ, hỗ trợ thị trường phát triển an toàn, ổn định, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia bảo hiểm và các doanh nghiệp bảo hiểm.

Thời gian qua, căn cứ chức năng thanh tra chuyên ngành, các quy định tại Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) và thực tế vi phạm của doanh nghiệp, Bộ Tài chính (Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm) đã tiến hành xử phạt 29 doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm với tổng số tiền 2.955.000.000 đồng.

- *Về phía các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm:* Trong quá trình hoạt động trên cơ sở quy định tại Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ), doanh nghiệp đã tự kiểm tra, rà soát hoạt động quản trị, điều hành của doanh nghiệp, giảm thiểu các vi phạm trong quá trình hoạt động kinh doanh. Từ đó, góp phần bảo đảm các quy định của pháp luật được thực hiện một cách nghiêm túc, duy trì trật tự, kỷ cương thị trường; đấu tranh phòng, chống tiêu cực; phát huy được tác dụng tích cực trong việc răn đe, xử lý đối với các hành vi sai phạm của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

b) Cùng với Luật Kinh doanh bảo hiểm và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đã tạo nên một hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ, qua đó góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường bảo hiểm Việt Nam, cụ thể:

Thị trường bảo hiểm Việt Nam đã đạt mức tăng trưởng cao và ổn định. Trong giai đoạn 2013-2023, thị trường bảo hiểm đạt mức tăng trưởng bình quân 17,27%/năm. Năm 2023, tổng tài sản thị trường bảo hiểm đạt 913.336 tỷ đồng (tăng 11,12% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó các DNBH phi nhân thọ ước đạt 126.809 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 786.499 tỷ đồng; đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 762.580 tỷ đồng (tăng 12,78% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó các DNBH phi nhân thọ ước đạt 67.648 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 694.932 tỷ đồng; tổng dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm ước đạt 601.271 tỷ đồng (tăng 14,16% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó các DNBH phi nhân thọ

ước đạt 32.412 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 569.036 tỷ đồng; tổng nguồn vốn chủ sở hữu: ước đạt 190.227 tỷ đồng (tăng 7,09% so với cùng kỳ năm trước), trong đó các DNBH phi nhân thọ ước đạt 39.078 tỷ đồng, các DNBH nhân thọ ước đạt 151.123 tỷ đồng; tổng doanh thu phí bảo hiểm: ước đạt 227.596 tỷ đồng (giảm 8,02% so với cùng kỳ năm 2022); chi trả quyền lợi bảo hiểm đạt 86.467 tỷ đồng (tăng 31,1% so với cùng kỳ năm trước); tổng số phí bảo hiểm thu xếp qua MGBH ước đạt 16.824 tỷ đồng (tăng 0,37% so với cùng kỳ năm 2022), trong đó phí bảo hiểm gốc thu xếp qua môi giới ước đạt 9.338 tỷ đồng (tăng 0,1% so với cùng kỳ năm 2022), phí tái bảo hiểm thu xếp qua môi giới ước đạt 7.486 tỷ đồng (tăng 0,7% so với cùng kỳ năm 2022).

Thị trường bảo hiểm ngày càng thể hiện được vai trò, vị trí đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, góp phần vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; cũng như một phần đem lại sự bảo vệ về tài chính, sức khỏe cho nhân dân.

Tuy nhiên, qua thực tiễn công tác quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh bảo hiểm, cùng với việc Quốc hội ban hành Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 (với 7 Chương, 157 Điều) và ngày 01/7/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, ngày 02/11/2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 67/2023/TT-BTC hướng dẫn một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và Nghị định số 46/2023/NĐ-CP thì quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo quy định tại Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) cũng phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

## **1.2. Đối với lĩnh vực kinh doanh xổ số**

Kinh doanh xổ số là lĩnh vực kinh doanh có điều kiện, chỉ những doanh nghiệp có đủ điều kiện theo quy định pháp luật mới được phép kinh doanh. Ngoài các quy định của pháp luật hướng dẫn về hoạt động kinh doanh xổ số, Nghị định 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ ban hành đã cụ thể hóa các nội dung của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, tạo ra khuôn khổ pháp lý cho việc kiểm soát hoạt động kinh doanh xổ số.

Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 đã quy định cụ thể về các nội dung trong việc xử phạt đối với các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh xổ số như mức xử phạt, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt...; đồng thời Nghị định số 98/2013/NĐ-CP cũng đã quy định cụ thể các hành vi vi phạm, như: vi phạm về hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số, vi phạm về in vé số, phát hành vé số, phân phối vé số, địa bàn kinh doanh xổ số ... Như vậy, Nghị định số 98/2013/NĐ-CP được ban hành đã tạo ra khuôn khổ pháp lý cho việc xử phạt các hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh xổ số.

Ngày 16/11/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 102/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính

trong các lĩnh vực tài chính, trong đó có lĩnh vực kinh doanh xổ số. Theo đó, đã quy định sửa đổi, bổ sung một số Điều liên quan đến thời hiệu xử phạt, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt, xác định mức phạt tiền đối với 01 hành vi vi phạm trong trường hợp có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ... đối với lĩnh vực kinh doanh xổ số.

Hiện tại, Bộ Tài chính đang nghiên cứu xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 30/2007/NĐ-CP ngày 01/3/2007 của Chính phủ về kinh doanh xổ số. Vì vậy, Bộ Tài chính sẽ nghiên cứu, rà soát, sửa đổi quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với kinh doanh xổ số sau khi Nghị định thay thế Nghị định số 30/2007/NĐ-CP được Chính phủ ban hành.

## **2. Sự cần thiết ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung**

Việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là cần thiết, nhằm:

- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm với các quy định mới được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Luật Xử lý vi phạm hành chính 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thực hiện áp dụng xử phạt vi phạm hành chính, nhất là áp dụng biện pháp xử phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả.

- Nâng cao năng lực của cơ quan quản lý nhà nước về kinh doanh bảo hiểm đối trong công tác quản lý, giám sát và vận hành thị trường.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

### **1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) sẽ kế thừa các nội dung còn phù hợp của các Nghị định trước đây, tạo cơ sở pháp lý chung, áp dụng thống nhất công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, đồng thời, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và quản lý, giám sát thị trường bảo hiểm.

### **2. Quan điểm chỉ đạo**

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung được soạn thảo trên cơ sở các quan điểm chỉ đạo sau:

- Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với các quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ và

các văn bản pháp luật có liên quan; phù hợp với tinh thần và nội dung của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Bảo đảm phù hợp với thực tế, tính khả thi và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức có liên quan trong công tác thi hành.

- Kế thừa những quy định còn phù hợp với thực tiễn của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ, việc sửa đổi, bổ sung chủ yếu được căn cứ vào các quy định mới tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật liên quan.

### **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ không phải thực hiện quy trình lập đề nghị xây dựng Nghị định. Việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung đã được đưa vào Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ.

Trên cơ sở đó, thời gian qua, Bộ Tài chính đã phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung bao gồm:

1. Thành lập Tổ Biên tập xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (Quyết định số 1144/QĐ-BTC ngày 07/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính);

2. Tổng kết đánh giá việc thi hành Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ;

3. Xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung, Bảng ngang đề xuất chi tiết sửa Nghị định sửa đổi, bổ sung, dự thảo Tờ trình Chính phủ;

4. Tổ chức họp Tổ Biên tập và các cá nhân, tổ chức liên quan về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung;

5. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các Bộ, ngành và các đơn vị liên quan đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.

6. Đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ (từ ngày 15/9/2023), Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính (từ ngày 13/9/2023) để lấy ý kiến rộng rãi của tổ chức, cá nhân.

Ngày 13/11/2023, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có công văn số 1010/TTĐT-DLDT ngày 13/11/2023 gửi Bộ Tài chính về việc thông báo kết quả góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, theo đó: Sau 60 ngày đăng tải, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ không nhận được ý kiến đóng góp nào của công dân, tổ chức đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung. Tại Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính cũng không nhận được ý kiến đóng góp của công dân, tổ chức đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.

7. Trên cơ sở tổng hợp và tiếp thu các ý kiến góp ý, Bộ Tài chính đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung, dự thảo Tờ trình Chính phủ.

8. Có công văn đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung và hồ sơ kèm theo.

9. Tổng hợp, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung để trình Chính phủ.

#### **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

##### **1. Về bố cục**

Hiện tại, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung soạn thảo theo hướng rà soát các hành vi cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ do có sự thay đổi của pháp luật và theo thực tiễn công tác xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, không thay đổi kết cấu của Nghị định 98/2013/NĐ-CP của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung tại các Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP.

Các nội dung quy định về xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung (*đảm bảo đúng thể thức văn bản tại Mẫu số 28 về quy định về mẫu Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP*) được thể hiện tại 03 Điều, cụ thể như sau:

*Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP như sau:*

- *Chương 1: Quy định chung: Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1, Điều 2, khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 3, khoản 1 Điều 4, khoản 1, khoản 3 Điều 5.*

- *Chương 2: Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.*

+ *Mục 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 7, Điều 8.*

+ *Mục 2: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 2; Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13, khoản 3 khoản 4 Điều 14, bổ sung Điều 9a.*

+ *Mục 3: Sửa đổi, bổ sung tên Mục 3, Điều 16 Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 21, khoản 2 Điều 21a.*

+ *Mục 4: Sửa đổi, bổ sung Tên mục 4, Điều 22, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 25a, bổ sung Điều 22a, Điều 24a.*

+ *Mục 5: Sửa đổi, bổ sung Điều 26, Điều 27, Điều 28, Điều 29*

+ *Mục 6: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 6, Điều 30, Điều 31, Bổ sung Điều 30a, Điều 30b, Điều 30c, Điều 30d, Điều 30 vào sau Điều 30.*

+ *Mục 7: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 7 và Điều 32.*

+ *Mục 7a: Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 7a và Điều 32a,*

+ *Mục 8: Sửa đổi, bổ sung Điều 33, Điều 33a*

*Điều 2. Bãi bỏ quy định tại một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP.*

*Điều 3. Điều khoản thi hành (hiệu lực thi hành, điều khoản chuyển tiếp..).*

## **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung**

Về cơ bản, Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ sẽ kế thừa các nội dung còn phù hợp của các Nghị định nêu trên và tập trung sửa đổi, bổ sung một số nội dung đã bị bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung bởi Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/7/2023 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan. Các nội dung dự kiến bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, bổ sung mới chủ yếu như sau:

### **- Về các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung:**

+ Sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị định gồm: *chi nhánh doanh nghiệp TBH nước ngoài; tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, văn phòng đại diện của tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam* để phù hợp với quy định tại Điều 2 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

+ Sửa đổi, bổ sung theo hướng rà soát, tăng mức xử phạt bằng tiền đối với một số hành vi liên quan đến việc cung cấp sản phẩm bảo hiểm (khai thác bảo hiểm), trích lập dự phòng nghiệp vụ, đại lý bảo hiểm, giấy phép thành lập và hoạt động, nhiệm vụ của chuyên gia tính toán... một số hành vi sửa đổi từ phạt cảnh cáo thành phạt tiền... để tăng mức răn đe;

+ Sửa đổi, bổ sung một số hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả để phù hợp với quy định mới của Luật Xử lý vi phạm hành chính 2020 và văn bản hướng dẫn thi hành, phù hợp với thực tiễn công tác xử phạt trong thời gian qua và phù hợp với từng hành vi vi phạm hành chính dự kiến xử phạt tại dự thảo Nghị định;

*(Cụ thể: Sửa đổi, bổ sung các quy định hình thức xử phạt bổ sung đình chỉ hoạt động liên quan trực tiếp đến Giấy phép thành lập và hoạt động như: Các hành vi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức của DNBH, DNMGBH, DNTBH, chi nhánh TBHNN... để bảo đảm phù hợp với quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và thực tiễn công tác xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thời gian qua).*

+ Bổ sung các quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định mới được bổ sung tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và các văn bản, cụ thể: Quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, các quy định về việc thực hiện biện pháp cải thiện, các quy định về việc thực hiện biện pháp can thiệp sớm, các quy định về việc thực hiện biện pháp kiểm soát, không thực hiện trách nhiệm khi bị áp dụng biện pháp cải thiện, can thiệp sớm, biện pháp kiểm soát. Bổ sung quy định xử phạt hành vi vi phạm về công khai thông tin; cập nhật một



số quy định mới về xử phạt quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm...

+ Sửa đổi, bổ sung các quy định xử phạt liên quan đến chế độ báo cáo, tái bảo hiểm, đầu tư, tài liệu giới thiệu sản phẩm nhân thọ, triển khai bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm bắt buộc, cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới, một số quy định về vốn... do các quy định pháp luật có liên quan tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và văn bản hướng dẫn thi hành đã thay đổi.

+ Sửa đổi, bổ sung các quy định xử phạt về tổ chức hoạt động của doanh nghiệp liên quan đến: Chức danh người quản lý, người kiểm soát; các vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện; các hành vi vi phạm các quy định về chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, mua lại, chuyển đổi hình thức, giải thể doanh nghiệp, về cơ cấu tổ chức của DNBH, hành, về xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp sản phẩm bảo hiểm, khai thác bảo hiểm, bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm, bảo hiểm bắt buộc... để phù hợp với quy định pháp luật có liên quan tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, văn bản hướng dẫn thi hành và thực tiễn công tác xử phạt.

#### **- Về các nội dung dự kiến bãi bỏ:**

+ Bãi bỏ hình thức xử phạt bổ sung tước quyền sử dụng Chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn; tước quyền sử dụng Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm có thời hạn. Quy định tại Điều 21 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định về hình thức xử phạt "*Tước quyền sử dụng chứng chỉ hành nghề*", do đó cần xác định chứng chỉ đại lý bảo hiểm và chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm có phải là chứng chỉ hành nghề hay không. Đề xuất thay hình thức xử phạt tước quyền sử dụng chứng chỉ bằng hình thức đình chỉ hoạt động đại lý, hoạt động phụ trợ bảo hiểm có thời hạn;

+ Rà soát, bãi bỏ các hành vi không còn được quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành (*ví dụ: các điều cấm tại quy định xử phạt về cạnh tranh, phê chuẩn sản phẩm bảo hiểm, đóng Quỹ bảo vệ người tham gia bảo hiểm, ...*).

Ngoài ra, dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung bãi bỏ một số quy định về xử phạt đối với một số hành vi vi phạm quy định do đã gộp hoặc điều chỉnh với các quy định xử phạt khác có tương ứng như: Đình chỉ hoạt động một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động; về các quy định về báo cáo, về hành vi không thực hiện đúng phương án khôi phục khả năng thanh toán, củng cố tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm đã được Bộ Tài chính chấp thuận, về thay đổi chuyên gia tính toán, chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán...

Về cơ bản, Bộ Tài chính đã tiếp thu các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, các cá nhân, tổ chức và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm. Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: (1) Tờ trình Chính phủ; (2) Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung; (3) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (5) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; (6) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Bộ, ngành và các đơn vị liên quan; bản chụp ý kiến của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Lê Minh Khái (để báo cáo);
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu VT, QL.BH.

(h, 12b)

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Lê Tấn Cận**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO 3**

### NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 09 tháng 12 năm 2000<sup>1</sup> đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 61/2010/QH12 và Luật số 42/2019/QH14;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống khủng bố số 28/2013/QH13 ngày 12 tháng 6 năm 2013;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP.*

<sup>1</sup> Các điều 77, 78, 79, 80, 81, 83, 94 và 98 của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 61/2010/QH12 và Luật số 42/2019/QH14 có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027.

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP như sau:**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

“1. Nghị định này quy định hành vi vi phạm hành chính, thời hiệu xử phạt, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam, cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số quy định tại Nghị định này.

Tổ chức là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số theo quy định của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam (chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài), văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam (văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam), đại lý bảo hiểm là tổ chức, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm (doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và tổ chức khác có tư cách pháp nhân), doanh nghiệp kinh doanh xổ số, đại lý xổ số là tổ chức và các tổ chức khác có liên quan quy định tại Nghị định này.

2. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan<sup>2</sup> quy định tại Nghị định này”.

<sup>2</sup> Do thực tế xử phạt VPHC còn có các đối tượng khác như: cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính..., cụ thể theo quy định tại Mẫu MBB01: Biên bản vi phạm hành chính quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP: “*Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm không ký biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản phải bảo đảm sự có mặt của đại diện Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi xảy ra vi phạm hoặc ít nhất 01 người chứng kiến để ký xác nhận.*

- *Trường hợp người chứng kiến thì ghi họ và tên, nghề nghiệp, địa chỉ liên hệ của người đó.*

- *Trường hợp đại diện chính quyền cấp xã thì ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện và tên của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi xảy ra vi phạm.”*

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 3 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Điểm b khoản 1 Điều 3 như sau:

“b) Phạt tiền.

Mức xử phạt bằng tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là mức xử phạt đối với cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 13, khoản 4 Điều 18, Điều 21, điểm b khoản 1 Điều 21a, Điều 22, khoản 3, khoản 4 Điều 24, điểm b, điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 25a, Điều 32a, Điều 34, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45, khoản 3 Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 50 và khoản 2 Điều 51 của Nghị định này chỉ áp dụng để xử phạt đối với tổ chức.

Mức xử phạt bằng tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân cho cùng hành vi vi phạm.

Mức phạt tiền đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số tối đa là 100.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 200.000.000 đồng.

b) Sửa đổi, bổ sung Điểm a khoản 2 Điều 3 như sau:

“a) Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:

Đình chỉ hoạt động có thời hạn một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô;

Đình chỉ hoạt động đại lý bảo hiểm có thời hạn;

Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn;

Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

c) Sửa đổi, bổ sung Điểm b khoản 3 Điều 3 như sau:

“b) Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm đang được thực hiện thì thời hiệu được tính từ ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ ngày chấm dứt hành vi vi phạm. Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày thực hiện đúng các quy định pháp luật. Trường hợp không xác định được ngày thực hiện đúng các quy định pháp luật thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày phát hiện hành vi vi phạm.

Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt đối với một số hành vi vi phạm tại Chương II Nghị định này được quy định như sau:

- Đối với hành vi gian lận các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại khoản 1 Điều 5 Nghị định này, thì thời điểm

chấm dứt hành vi vi phạm là ngày phát hiện hồ sơ đã được cấp phép bị tẩy xoá, sửa chữa làm thay đổi nội dung;

- Đối với hành vi không ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 khoản 1 Điều 12 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành quy trình theo quy định của pháp luật;

- Đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 32, điểm d khoản 2 Điều 30a Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện báo cáo;

- Đối với hành vi vi phạm quy định về công khai thông tin quy định tại Điều 32 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện công khai;

- Đối với hành vi vi phạm quy định về xây dựng các chính sách quản trị rủi ro, quy định nội bộ về quản trị rủi ro quy định tại điểm b khoản 2 Điều 30a Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành các chính sách quản trị rủi ro, quy trình nội bộ về quản trị rủi ro theo quy định của pháp luật”.

d) Sửa đổi, bổ sung Điểm b khoản 5 Điều 3 như sau:

“b) Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt, trường hợp có 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên thì áp dụng mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mỗi tình tiết tăng nặng được tính tăng 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt, trường hợp có 02 tình tiết tăng nặng trở lên thì áp dụng mức tối đa của khung tiền phạt.

d) Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 5 Điều 3 như sau:

“c) Hình thức xử phạt bổ sung đình chỉ hoạt động từ 02 đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động: Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì áp dụng thời hạn đình chỉ trung bình của khung xử phạt; trường hợp có 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên thì áp dụng thời hạn đình chỉ tối thiểu của khung xử phạt, trường hợp có 02 tình tiết tăng nặng trở lên thì áp dụng thời hạn đình chỉ tối đa của khung xử phạt”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung Điểm d khoản 1 Điều 4 như sau:

“d) Buộc tiêu hủy tài liệu gian lận;”

b) Sửa đổi, bổ sung Điểm đ khoản 1 Điều 4 như sau:

“đ) Buộc đình chỉ chức danh người quản lý, người kiểm soát liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm đã được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi

giới bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bổ nhiệm.

c) Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 4 như sau:

“e) Buộc bãi nhiệm, miễn nhiệm người quản lý, người kiểm soát liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; buộc đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý.”

d) Bổ sung điểm g, điểm h, điểm i, điểm k, điểm l, điểm m vào sau điểm e Điều 4 như sau:

“g) Buộc dừng ngay việc giao kết hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm mới; chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực sang các doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật theo quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định này;

h) Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định này;

i) Buộc giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định này;

k) Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 16 Nghị định này;

l) Buộc thông báo cho Bộ Tài chính về việc cung cấp dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng đối với hành vi vi phạm tại khoản 2 Điều 16 Nghị định này;

m) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với hành vi vi phạm tại... Nghị định này.”

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 3 Điều 5 như sau:

a) Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn giấy phép đặt văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép;

b) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận đề có đủ điều kiện được cấp giấy phép thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;

c) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận đề có đủ điều kiện được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.”

b) Sửa đổi, bổ sung Điểm a khoản 3 Điều 5 như sau:

“a) Buộc tiêu hủy tài liệu gian lận;

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

**“Điều 7. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam”**

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.0000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không thực hiện công bố, công bố không đúng thời hạn hoặc công bố không đúng hình thức các nội dung của Giấy phép được cấp hoặc Giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không thực hiện công bố hoặc công bố không đúng thời hạn hoặc công bố không đúng hình thức ngày dự kiến chính thức hoạt động sau khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Không thực hiện thông báo hoặc thông báo không đúng thời hạn về việc đáp ứng các quy định để có thể chính thức hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.0000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không công bố, công bố không đúng nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, điểm e khoản 2 Điều 73, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

b) Sửa chữa Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.0000.000 đồng đối với hành vi thay đổi mức vốn điều lệ, vốn được cấp, nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản theo quy định pháp luật, quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 74, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:



a) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm trước ngày chính thức hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm không có Giấy phép thành lập và hoạt động;

c) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm không đúng Giấy phép thành lập và hoạt động đã được cấp;

d) Hoạt động, kinh doanh liên quan trực tiếp đến nội dung, phạm vi của hành vi vi phạm hành chính đang bị đình chỉ hoạt động hoặc đang bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động đã hết thời hạn;

đ) Hoạt động khi Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam đang bị thu hồi hoặc đã hết thời hạn.

5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tịch thu tang vật vi phạm đối với trường hợp vi phạm tại điểm b khoản 2 Điều này.

6. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện công bố hoặc thông báo hoặc buộc cải chính đối với trường hợp vi phạm tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

b) Buộc nộp lại Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp vi phạm điểm b khoản 2 Điều này;

c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.”

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

**“Điều 8. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, giải thể doanh nghiệp**

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi giải thể doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 115, điểm e khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, khoản 5 Điều 17, Điều 55, Điều 72 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm e khoản 1 Điều 74, điểm e khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Điều 23, Điều 71 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.

c) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.”

8. Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 2, Chương 2 như sau:

## **“MỤC 2**

### **HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG”**

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

**“Điều 9. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về tổ chức hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam**

1. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Cơ cấu tổ chức quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm không theo quy định pháp luật, quy định tại Điều 79 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không ban hành quy trình kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, các quy trình khác theo quy định của pháp luật tại điểm c khoản 2 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không thực hiện quản trị tài chính theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không có, không duy trì đầy đủ các chức danh người quản lý, người kiểm soát theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 80 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Người quản lý, người kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 81 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Vi phạm nguyên tắc đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 82 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), chuyên gia tính toán khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 74 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng các quy định pháp luật quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

b) Buộc bãi nhiệm, miễn nhiệm người quản lý, người kiểm soát (trừ các chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), chuyên gia tính toán) của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 81 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.”

10. Bổ sung Điều 9a vào sau Điều 9 như sau:

**“Điều 9a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về người quản lý doanh nghiệp môi giới bảo hiểm**

1. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) *Bỏ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khi đang đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam;*

b) *Bỏ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khi đang đồng thời làm việc cho doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam hoặc khi đang đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam;*

c) Bỏ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khi đang đồng thời làm việc cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; hoặc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam;

d) Bỏ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đồng thời kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu của hơn 01 chi nhánh hoặc văn phòng đại diện hoặc bộ phận nghiệp vụ của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.

2. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm: Bỏ nhiệm Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng; trưởng bộ phận nghiệp vụ của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 138 Luật Kinh doanh

bảo hiểm số 08/2022/QH15, Điều 79, Điều 80 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên; Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (trừ tiêu chuẩn về đảm nhiệm chức vụ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này);

b) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên; Giám đốc hoặc Tổng giám đốc khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với một trong các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a hoặc điểm b khoản 3 Điều này;

b) Buộc bãi nhiệm chức danh đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.”

11. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

**“Điều 10. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyên gia tính toán**

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không sử dụng hoặc sử dụng chuyên gia tính toán thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phân công theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc yêu cầu thực hiện đầy đủ đối với trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam sử dụng chuyên gia tính toán thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Buộc bãi nhiệm chuyên gia tính toán đối với trường hợp vi phạm quy định không thực hiện nhiệm vụ được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Buộc yêu cầu thực hiện đầy đủ đối với trường hợp chuyên gia tính toán thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh

ng nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phân công đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.”

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

**“Điều 11. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về những thay đổi phải được chấp thuận hoặc phải thông báo**

1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm quy định về không thông báo, thông báo không đúng thời hạn cho Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 3 Điều 74, khoản 2 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm quy định về thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 74, điểm a khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm quy định về thay đổi nội dung hoạt động khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm d, điểm e, điểm g khoản 1 Điều 74, điểm c khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng các quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này;

b) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này;

c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều này.”

13. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

**“Điều 12. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam**

1. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không phê duyệt chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật;

b) Chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm không đầy đủ các nội dung theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức thực hiện chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm không theo quy định của pháp luật.

2. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm toàn bộ trách nhiệm đã nhận bảo hiểm, nhận tái bảo hiểm trong một hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm cho một hoặc nhiều doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm trong và ngoài nước, tổ chức bảo hiểm nước ngoài nhận tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam khác;

b) Mức giữ lại không theo quy định của pháp luật;

c) Tái bảo hiểm chi định, tái bảo hiểm hạn chế không theo quy định của pháp luật;

d) Tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, tổ chức tái bảo hiểm nước ngoài không đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật;

đ) Nhận tái bảo hiểm đối với chính những rủi ro đã nhượng tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với nghiệp vụ bảo hiểm có các hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng nhận tái bảo hiểm, hợp đồng nhượng tái bảo hiểm có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này (đối với những hợp đồng còn hiệu lực);

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được của các hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng nhận tái bảo hiểm, hợp đồng nhượng tái bảo hiểm đã hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm, đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý, người kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.”

14. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

**“Điều 13. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm**

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản, quy định tại khoản 1 Điều 93 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không thực hiện chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật, quy định tại Điều 91 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Bên chuyển giao tiếp tục ký hợp đồng bảo hiểm mới thuộc nghiệp vụ bảo hiểm chuyên giao theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP.

## 2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.”

## 15. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 14 như sau:

### a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14 như sau:

“3. Hành vi thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật; hành vi giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra; hành vi giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm; hành vi tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự bị phạt tiền như sau:

a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 10.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 20.000.000 đồng;

b) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 15.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 30.000.000 đồng;

c) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng”.

### b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14 như sau:

## “4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn liên quan trực tiếp đến vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này;

b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bổ nhiệm liên quan trực tiếp đến vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này;

c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 3 Điều này.”

16. Sửa đổi, bổ sung tên Mục 3, Chương 2 như sau:

### **“MỤC 3**

#### **HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ VỀ CUNG CẤP SẢN PHẨM BẢO HIỂM”**

17. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:

#### **“Điều 16. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp sản phẩm bảo hiểm**

1. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài vi phạm một trong các hành vi sau:

a) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật, quy định tại Điều 18 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Đe dọa, cưỡng ép giao kết hợp đồng bảo hiểm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài cung cấp sản phẩm bảo hiểm qua đại lý bảo hiểm không theo quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thông báo cho Bộ Tài chính về việc cung cấp dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ thời điểm thực hiện cung cấp dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng các thông tin về doanh nghiệp, dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm, hình thức tổ chức cung cấp và các thông tin khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Phương án 1: Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với các hành vi vi phạm tại khoản 1 Điều này.



Phương án 2:

a) Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm a khoản 1 Điều này;

*b) Buộc giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm b khoản 1 Điều này;*

c) Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều này;

d) Buộc thông báo cho Bộ Tài chính về việc cung cấp dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng đối với hành vi vi phạm tại khoản 3 Điều này”.

18. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau:

**“Điều 17. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về triển khai bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe**

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm không đáp ứng quy định pháp luật;

b) Tài liệu tóm tắt quy tắc, điều kiện, điều khoản bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không theo quy định pháp luật;

c) Tài liệu minh họa bán hàng của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ không theo quy định pháp luật;

d) Bản yêu cầu bảo hiểm, bảng câu hỏi liên quan đến rủi ro được bảo hiểm, đối tượng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không theo quy định pháp luật;

đ) Tài liệu giới thiệu sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không theo quy định pháp luật;

e) Thông tin, quảng cáo về sản phẩm bảo hiểm nhân thọ không theo quy định của pháp luật.

2. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm triển khai các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm sức khỏe không theo quy định của pháp luật.

3. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.

#### 4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.”

#### 19. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 18 như sau:

##### a) Khoản 3 Điều 18 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Cung cấp sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô trước khi được Bộ Tài chính chấp thuận phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

##### b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 18 như sau:

“4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thanh toán, chi trả hoa hồng đại lý bảo hiểm, thương, hỗ trợ đại lý bảo hiểm và quyền lợi khác theo thỏa thuận trong hợp đồng đại lý bảo hiểm không theo quy định pháp luật.”

##### c) Sửa đổi, bổ sung khoản Điều 18 như sau:

#### “5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.”

##### d) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 18 như sau:

#### “6. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

b) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều này.”

#### 20. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:

**“Điều 19. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về bảo hiểm bắt buộc của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài**

1. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Từ chối bán bảo hiểm bắt buộc cho cá nhân, tổ chức trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;

b) Không tuân thủ điều kiện bảo hiểm, mức phí bảo hiểm, giới hạn trách nhiệm bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với bảo hiểm bắt buộc theo quy định pháp luật;

c) Không tách riêng phần bảo hiểm bắt buộc trong trường hợp hợp đồng bảo hiểm mở rộng điều kiện bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tăng thêm và mức phí bảo hiểm bổ sung tương ứng theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP;

d) Khuyến mại, chiết khấu thanh toán đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP;

đ) Không thiết lập, duy trì hoạt động đường dây nóng để kịp thời tiếp nhận thông tin tai nạn, tổn thất, hướng dẫn, giải đáp cho bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm và các bên có liên quan về các vấn đề liên quan tới bảo hiểm bắt buộc theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP;

e) Không tích hợp tính năng tra cứu Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới trên trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của doanh nghiệp bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 4 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP;

g) Thực hiện đóng góp Quỹ bảo hiểm xe cơ giới không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 11 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP.

h) Không cung cấp, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 13 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP.

i) Không thực hiện ghi âm các cuộc gọi đến đường dây nóng theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 13 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP.

2. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.”

21. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

**“Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới**

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép tại Việt Nam đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không lưu giữ và cung cấp các tài liệu chứng minh đối tượng cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

b) Không thực hiện hoặc thực hiện gửi báo cáo việc tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới cho Bộ Tài chính không đúng quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép tại Việt Nam, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định pháp luật không cung cấp các tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng đủ các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm qua biên giới không có trụ sở chính tại quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam và quốc gia, vùng lãnh thổ đó đã ký kết các điều ước quốc tế về thương mại trong đó có thỏa thuận về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 85 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

c) Doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không thực hiện thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam; không thực hiện môi giới cho doanh nghiệp bảo hiểm hoặc chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 88 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

d) Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm tại nước ngoài không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

4. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

5. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.”

22. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 21a như sau:

“2. Đình chỉ cá nhân, tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm từ 03 tháng đến 06 tháng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện theo quy định tại Điều 143 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và Điều 84, Điều 87 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP.”

23. Sửa đổi, bổ sung Tên mục 4, Chương 2 như sau:

#### **“MỤC 4**

### **HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ĐẠI LÝ BẢO HIỂM, PHỤ TRỢ BẢO HIỂM VÀ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM”**

24. Sửa đổi, bổ sung Điều 22 như sau:

**“Điều 22. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm**

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho hoạt động môi giới bảo hiểm tại doanh nghiệp bảo hiểm hoạt động ở Việt Nam.”

25. Bổ sung Điều 22a vào sau Điều 22 như sau:

**“Điều 22a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm**

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.

2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn; tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.”

26. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:

**“Điều 23. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về môi giới bảo hiểm**

1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thỏa thuận bằng văn bản với bên mua bảo hiểm hoặc có thỏa thuận bằng

vấn bản nhưng thỏa thuận này không nêu rõ nội dung hoạt động môi giới bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Ngăn cản bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các chi tiết liên quan đến hợp đồng bảo hiểm; khuyến mại dưới hình thức hứa hẹn cung cấp các quyền lợi bất hợp pháp để xúi giục khách hàng giao kết hợp đồng bảo hiểm; xúi giục bên mua bảo hiểm hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực để mua hợp đồng bảo hiểm mới theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không bảo mật thông tin do khách hàng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam cung cấp, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của khách hàng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Không bồi thường thiệt hại cho khách hàng do hoạt động môi giới bảo hiểm gây ra điểm b khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Không công khai thông tin cho khách hàng các nội dung theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính tại điểm c khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Tư vấn cho khách hàng mua bảo hiểm tại một doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài với các điều kiện, điều khoản kém cạnh tranh hơn so với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác nhằm thu được hoa hồng môi giới cao hơn theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Cung cấp cho khách hàng thông tin sai lệch, không phù hợp nội dung điều kiện, điều khoản bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

4. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) *(được bãi bỏ)*

b) Sử dụng người trực tiếp thực hiện hoạt động môi giới bảo hiểm không đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm.

#### 4. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.”

27. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau:

### **“Điều 24. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về đại lý bảo hiểm**

1. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài sử dụng cá nhân, tổ chức tiến hành hoạt động đại lý vi phạm một trong các hành vi sau:

a) Sử dụng cá nhân đang làm đại lý bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác hoạt động trong cùng loại hình bảo hiểm không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Sử dụng tổ chức đang làm đại lý bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô khác khi chưa được chấp thuận bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô mà tổ chức đó đang làm đại lý, không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Thông tin, quảng cáo sai sự thật về nội dung, phạm vi hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, điều kiện và điều khoản bảo hiểm làm tổn hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm, không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Ngăn cản bên mua bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xử lý khiếu nại bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

đ) Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngăn cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác, không theo

quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

e) Xúi giục khách hàng hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực dưới mọi hình thức, không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

g) Cung cấp các thông tin về sản phẩm bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô không đầy đủ, chính xác cho bên mua bảo hiểm không theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

h) Không giải thích rõ ràng, đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

i) Tự ý kê khai thông tin cho bên mua bảo hiểm khi chưa có sự đồng ý của bên mua bảo hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

k) Cá nhân hoạt động đại lý, nhân viên trong tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm ngoài những sản phẩm bảo hiểm đã được đào tạo theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô có hành vi sử dụng cá nhân đang làm đại lý bảo hiểm cho một tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô khác không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài một trong các hành vi sau:

a) Sử dụng tổ chức, cá nhân khi không đáp ứng điều kiện hoạt động làm đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 125 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng đại lý bảo hiểm, đánh giá chất lượng tư vấn, giới thiệu sản phẩm bảo hiểm của đại lý bảo hiểm và nhân viên trong tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm e khoản 1 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Không tổ chức đào tạo và cập nhật kiến thức cho đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.



5. Hình thức xử phạt bổ sung:

a) Đình chỉ từ 06 đến 12 tháng hoạt động đại lý bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô với đại lý bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a, điểm b khoản 3 Điều này;

b) Đình chỉ từ 01 đến 03 tháng việc giao kết hợp đồng bảo hiểm thuộc sản phẩm bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 3 Điều này.

6. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.”

28. Bổ sung Điều 24a vào sau Điều 24 như sau:

**“Điều 24a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hoạt động cấp, thu hồi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ phụ trợ bảo hiểm**

1. Phạt tiền 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô đào tạo chứng chỉ đại lý bảo hiểm không đáp ứng nội dung quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 130 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với cơ sở đào tạo về bảo hiểm trong nước cấp, thu hồi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 6 Điều 81, khoản 2 Điều 139, khoản 4 Điều 143 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.”

29. Sửa đổi, bổ sung Điều 25 như sau:

**“Điều 25. Xử phạt đối với các hành vi vi phạm của Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam**

Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

1. Thay đổi tên gọi, quốc tịch, địa chỉ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài hoặc tên gọi của Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam hoặc thay đổi nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam hoặc thay đổi địa điểm đặt trụ sở Văn phòng đại diện

nước ngoài tại Việt Nam không theo đúng quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 77 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Không thực hiện thông báo thay đổi theo quy định tại khoản 4 Điều 76 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.”

30. Sửa đổi, bổ sung Điều 25a như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 25a như sau:

“1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm khi cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm như sau:”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 25a như sau:

“2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm khi cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm như sau:”

31. Sửa đổi, bổ sung Điều 26 như sau:

**“Điều 26. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về vốn**

1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn pháp định theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 94 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10;

b) Vốn điều lệ được góp thấp hơn mức tối thiểu theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn điều lệ tối thiểu theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Không duy trì tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật về vốn và tỷ lệ an toàn vốn đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Buộc bãi nhiệm chức danh người *quản lý* của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này.”

32. Sửa đổi, bổ sung Điều 27 như sau:

**“Điều 27. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về ký quỹ**

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

1. Ký quỹ không đúng quy định pháp luật, quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 96 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Sử dụng tiền ký quỹ, rút tiền ký quỹ không đúng quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 96 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm tại khoản 1, khoản 2 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều này;

c) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.”

33. Sửa đổi, bổ sung Điều 28 như sau:

**“Điều 28. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập, quản lý và sử dụng dự phòng nghiệp vụ và dự trữ bắt buộc**

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi trích lập Quỹ dự trữ bắt buộc không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 98 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không đăng ký phương pháp, cơ sở trích lập dự phòng nghiệp vụ với Bộ Tài chính theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 97 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Điều 45 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

b) Sử dụng Quỹ dự trữ bắt buộc không đúng quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 97 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Trích lập dự phòng nghiệp vụ không theo phương pháp, cơ sở đã đăng ký với Bộ Tài chính theo quy định pháp luật, quy định tại Điều 45 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

c) Sử dụng Quỹ dự phòng nghiệp vụ không đúng quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 38, khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 42 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

d) Trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm không có xác nhận của chuyên gia tính toán.

4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi trích lập dự phòng nghiệp vụ không theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 97 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

5. Hình thức xử phạt bổ sung:

Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này.

6. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng các quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại điểm e khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này;

c) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này;

d) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam bổ nhiệm đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này”.

34. Sửa đổi, bổ sung Điều 29 như sau:

**“Điều 29. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về đầu tư vốn**

1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không hạch toán tách biệt các khoản đầu tư vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và đầu tư từ dự phòng nghiệp vụ;

b) Doanh nghiệp tái bảo hiểm kinh doanh đồng thời các loại hình tái bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm phi nhân thọ và tái bảo hiểm sức khỏe không hạch toán tách biệt nguồn vốn đầu tư nhân rỗi từ dự phòng nghiệp vụ của từng loại hình tái bảo hiểm.

2. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau về nguyên tắc đầu tư:

a) Đầu tư ngoài các nguồn đầu tư theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 99 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Đầu tư vốn nhân rỗi từ dự phòng nghiệp vụ không theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 61, Điều 62 Nghị định số 73/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

c) Đầu tư quá 30% nguồn vốn đầu tư vào các công ty trong cùng một nhóm công ty có quan hệ sở hữu lẫn nhau theo quy định pháp luật, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 99 Luật KDBH 2022;

d) Đầu tư từ nguồn vốn chủ sở hữu không theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 46 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

d) Tổ chức nhận ủy thác đầu tư không được cấp phép thực hiện hoạt động nhận ủy thác đầu tư phù hợp với nội dung nhận ủy thác đầu tư, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 99 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Đi vay để đầu tư trực tiếp hoặc ủy thác đầu tư vào chứng khoán, kinh doanh bất động sản hoặc góp vốn vào doanh nghiệp khác theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 99 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Đầu tư trở lại dưới mọi hình thức cho các cổ đông, thành viên góp vốn hoặc người có liên quan với cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của Luật Doanh nghiệp, trừ tiền gửi tại các cổ đông, thành viên là tổ chức tín dụng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 99 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Sử dụng nguồn vốn dự phòng nghiệp vụ để đầu tư ra nước ngoài dưới mọi hình thức theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 99 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Mua trái phiếu doanh nghiệp phát hành trong đó có mục đích để cơ cấu lại các khoản nợ của chính doanh nghiệp phát hành theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 99 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

đ) Thực hiện các hoạt động đầu tư không được phép theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 99 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

e) Đầu tư ra nước ngoài không theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 100 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định này.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc thực hiện đúng các quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này;

b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này;

c) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn, người kiểm soát liên quan trực tiếp đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này;

d) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bổ nhiệm đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này”.

35. Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 6, Chương 2 như sau:

#### **“MỤC 6**

**HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN, QUẢN TRỊ RỦI RO, KIỂM SOÁT NỘI BỘ, KIỂM TOÁN NỘI BỘ”**

36. Sửa đổi, bổ sung Điều 30 như sau:

**“Điều 30. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về an toàn tài chính trong hoạt động của doanh nghiệp**

1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo kịp thời về thực trạng tài chính, nguyên nhân dẫn đến nguy cơ mất khả năng thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 78 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10.

2. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng một hoặc một số các phương án khôi phục khả năng thanh toán, củng cố tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm đã được Bộ Tài chính chấp thuận khi doanh nghiệp có nguy cơ mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 79 Luật Kinh doanh bảo hiểm năm số 24/2000/QH10;

b) Không thông báo bằng văn bản cho Bộ Tài chính về thực trạng, nguyên nhân, biện pháp cải thiện được áp dụng theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 67 Nghị định số 73/2016/NĐ-CP;

c) Không tuân thủ yêu cầu về việc khôi phục khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 78 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10, khoản 2 Điều 67 Nghị định số 73/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

d) Chuyển lợi nhuận ra nước ngoài không bảo đảm tỷ lệ an toàn vốn, khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật tại điểm a khoản 1 Điều 107 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc bãi nhiệm chức vụ người quản lý, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

37. Bổ sung Điều 30a, Điều 30b, Điều 30c, Điều 30d, Điều 30e vào sau Điều 30 như sau:

**“Điều 30a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ**

1. Phạt cảnh cáo doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đối với hành vi gửi Báo cáo rủi ro cho Bộ Tài chính không đúng thời hạn quy định theo quy định của pháp luật.

2. Phạt tiền doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm quy định về quản trị rủi ro:

a) Không tổ chức quản trị rủi ro theo quy định của pháp luật;

b) Không xây dựng các chính sách quản trị rủi ro, quy định nội bộ về quản trị rủi ro theo quy định của pháp luật;

c) Không thực hiện kiểm tra sức chịu đựng về vốn và khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật;

d) Không gửi Bộ Tài chính báo cáo quản trị rủi ro theo quy định của pháp luật;

đ) Báo cáo quản trị rủi ro không bảo đảm nội dung theo quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm quy định về kiểm soát nội bộ:

a) Hoạt động kiểm soát nội bộ không bảo đảm các nguyên tắc theo quy định của pháp luật;

b) Bộ phận kiểm soát tuân thủ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật;

4. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm quy định về kiểm toán nội bộ:

a) Định kỳ hàng năm không thực hiện đánh giá hoạt động kiểm soát nội bộ theo quy định của pháp luật;

b) Định kỳ hàng năm không thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật.

**Điều 30b. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về việc thực hiện biện pháp cải thiện**

1. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm trong trường hợp phải áp dụng các biện pháp cải thiện sau đây:

a) Không lựa chọn, triển khai thực hiện hoặc triển khai thực hiện không đúng một hoặc một số biện pháp cải thiện theo quy định của pháp luật tại khoản 1, khoản 2 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không thông báo bằng văn bản cho Bộ Tài chính về thực trạng, nguyên nhân, biện pháp can thiệp được áp dụng theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện biện pháp cải thiện sau đây:

a) Chuyển lợi nhuận ra nước ngoài, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Tăng nhận tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

**Điều 30c. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về việc thực hiện biện pháp can thiệp sớm**

1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không xây dựng, xây dựng phương án khắc phục tỷ lệ an toàn vốn không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 112 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không tổ chức triển khai thực hiện, tổ chức thực hiện phương án khắc phục không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật tại khoản 2, khoản 3 Điều 112 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Không báo cáo, báo cáo Bộ Tài chính không đúng thời hạn về thực trạng, nguyên nhân, phương án khắc phục tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 112 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây trong quá trình thực hiện biện pháp can thiệp sớm:

a) Chuyển lợi nhuận ra nước ngoài, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật tại khoản 5 Điều 112 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Tăng nhận tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật tại khoản 5 Điều 112 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Mua cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật tại khoản 5 Điều 112 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Mở rộng nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động theo quy định của pháp luật tại khoản 5 Điều 112 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh người quản lý đối với trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này.

**Điều 30d. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về việc thực hiện biện pháp kiểm soát**

1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi không thuê hoặc thuê tổ chức kiểm toán độc lập rà soát, đánh giá thực trạng tài chính, xác định giá trị thực của vốn điều lệ, vốn được cấp và khả năng thanh toán không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 113 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:



a) Không xây dựng, xây dựng phương án khắc phục tỷ lệ an toàn vốn không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật tại khoản 4 Điều 113 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Không tổ chức, tổ chức triển khai thực hiện phương án khắc phục tỷ lệ an toàn vốn không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật tại khoản 4, khoản 5 Điều 113 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Không báo cáo, báo cáo Bộ Tài chính không đúng thời hạn về thực trạng, nguyên nhân, phương án khắc phục tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật tại khoản 4 Điều 113 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện biện pháp kiểm soát:

a) Chuyển lợi nhuận ra nước ngoài, phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức theo quy định của pháp luật tại khoản 7 Điều 113, khoản 5 Điều 112, Khoản 3 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Tăng nhận tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật tại khoản 7 Điều 113, khoản 5 Điều 112, khoản 3 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Mua cổ phiếu quỹ theo quy định của pháp luật tại khoản 7 Điều 113, khoản 5 Điều 112, khoản 3 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Mở rộng nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động theo quy định của pháp luật tại khoản 7 Điều 113, khoản 5 Điều 112, khoản 3 Điều 111 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

đ) Tham gia góp vốn thành lập doanh nghiệp; mua bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ theo quy định của pháp luật tại khoản 7 Điều 113 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

e) Đầu tư vào các tài sản có mức độ rủi ro cao hoặc thực hiện các hoạt động kinh doanh làm giảm tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật tại khoản 7 Điều 113 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

#### 4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh người quản lý đối với trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này.

**Điều 30e. Xử phạt đối với hành vi không thực hiện trách nhiệm khi bị áp dụng biện pháp cải thiện, can thiệp sớm, kiểm soát**

Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi không báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hiện và mức độ cải thiện theo quy định của pháp luật khoản 3 Điều 114 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15”.

38. Sửa đổi, bổ sung Điều 31 như sau:

**“Điều 31. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về tách nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn phí bảo hiểm, phân chia thặng dư**

1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm một trong các hành vi sau:

a) Không đăng ký với Bộ Tài chính các nguyên tắc tách nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn phí bảo hiểm theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 101 Luật KDBH số 08/2022/QH15, khoản 1 Điều 51 Nghị định số 46/2023/ND-CP;

b) Thực hiện không đúng nguyên tắc tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm đã đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 101 Luật KDBH số 08/2022/QH15;

c) Không đăng ký với Bộ Tài chính phương pháp phân chia thặng dư của quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm có chia lãi của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ trước khi áp dụng theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 4 Điều 101 Luật KDBH số 08/2022/QH15.

d) Thực hiện không đúng phương pháp phân chia thặng dư đã được Bộ Tài chính phê chuẩn theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 101 Luật KDBH số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau đây:

a) Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ không thực hiện tách, ghi nhận và theo dõi riêng tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, kết quả hoạt động của các hợp đồng bảo hiểm nhân thọ có chia lãi theo phương pháp được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 101 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ điều chuyển tài sản và bù đắp thâm hụt của quỹ chủ hợp đồng không theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 101 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

3. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Không thực hiện việc tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 101 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

b) Không thực hiện việc phân chia thặng dư theo quy định của pháp luật tại khoản 2, khoản 4 Điều 101 Luật KDBH số 08/2022/QH15.

4. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này;

b) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này.”

39. Tên Mục 7, Chương 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“MỤC 7**

**HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT  
VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO,  
CÔNG KHAI THÔNG TIN”**

40. Sửa đổi, bổ sung Điều 32 như sau:

**“Điều 32. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về báo cáo và công khai thông tin, cập nhật thông tin đại lý**

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Nộp báo cáo không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

b) Nộp báo cáo không đầy đủ theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 106 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Thông báo cho Bộ Tài chính không đúng thời hạn về nội dung thông tin công khai theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 117 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:

a) Thông tin, số liệu trong báo cáo không đầy đủ, không chính xác theo quy định của pháp luật;

b) Thông tin công khai không chính xác, đầy đủ theo quy định pháp luật tại khoản 1 Điều 117 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

c) Công khai thông tin không đúng hình thức, thời hạn quy định theo quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 117 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong hành vi vi phạm sau:

a) Không nộp báo cáo theo quy định của pháp luật tại Điều 106 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

b) Báo cáo tài chính năm không có xác nhận của kiểm toán độc lập theo quy định của pháp luật tại khoản 1, khoản 2 Điều 105 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

c) Không thực hiện công khai thông tin theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 117, Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;

d) Không thông báo Bộ Tài chính về nội dung thông tin công khai theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 117 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

4. Phạt tiền 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không đăng ký và cập nhật thông tin của cá nhân hoạt động đại lý bảo hiểm và nhân viên trong tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm trực tiếp thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm tại cơ sở dữ liệu về hoạt động kinh doanh bảo hiểm quy định tại khoản 4 Điều 127, điểm 1 khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.”

41. Sửa đổi, bổ sung Tên Mục 7a, Chương 2 như sau:

**“Mục 7a**

**HÀNH VI VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG, CHỐNG RỬA TIỀN,  
CHỐNG TÀI TRỢ KHỦNG BỐ, CHỐNG TÀI TRỢ PHỔ BIẾN VŨ  
KHÍ HỦY DIỆT HÀNG LOẠT TRONG LĨNH VỰC KINH DOANH  
BẢO HIỂM NHÂN THỌ”**

42. Sửa đổi, bổ sung Điều 32a như sau:

**“Điều 32a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ**

1. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng thì bị xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không nhận biết và không cập nhật thông tin nhận biết khách hàng theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 9 và Điều 11 Luật Phòng, chống rửa tiền;

b) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không ban hành quy trình chính sách, quy trình để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 19 Luật Phòng, chống rửa tiền;

c) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng quy định phân loại khách hàng, không phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 16 Luật Phòng, chống rửa tiền;

d) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 16 Luật Phòng, chống rửa tiền;

đ) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền hàng năm theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 15 Luật Phòng, chống rửa tiền;

e) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không nộp hoặc nộp chậm báo cáo đánh giá rủi ro về rửa tiền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 15 Luật Phòng, chống rửa tiền;

g) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không phổ biến kết quả đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền trong toàn hệ thống của đối tượng báo cáo theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 15 Luật Phòng, chống rửa tiền.

h) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không ban hành và tuân thủ quy định nội bộ về phòng chống rửa tiền; không thực hiện kiểm toán nội bộ về phòng chống rửa tiền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 24 Luật Phòng, chống rửa tiền;

i) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không có hệ thống quản lý rủi ro để xác định khách hàng nước ngoài là cá nhân có ảnh hưởng chính trị theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 17 Luật Phòng, chống rửa tiền;

k) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi không giám sát một số giao dịch đặc biệt theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống rửa tiền.

2. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về các hành vi bị cấm trong phòng, chống rửa tiền thì bị xử phạt như sau:

a) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi cản trở việc cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền và phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống rửa tiền;

b) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức hoặc tạo điều kiện hoặc trợ giúp thực hiện hành vi rửa tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 8 Luật Phòng, chống rửa tiền.

3. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về chống tài trợ khủng bố như sau:

a) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không áp dụng các biện pháp nhận biết, cập nhật thông tin nhận biết khách hàng, thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng; xây dựng quy định nội bộ và báo cáo, cung cấp, lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo về phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định pháp luật về tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền;

b) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không tố giác tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống khủng bố.

4. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt

Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi không nhận biết khách hàng, thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng; xây dựng quy định nội bộ và báo cáo, cung cấp, lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo về phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống rửa tiền.”

43. Sửa đổi, bổ sung Điều 33 như sau:

“a) Sửa đổi, bổ sung Điểm c khoản 1 Điều 33 như sau:

c) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 4 của Nghị định này.”

b) Bổ sung khoản 3a, khoản 3b vào sau khoản 3 Điều 33 như sau:

“3a. Giám đốc công an tỉnh có quyền xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14, điểm d khoản 1 Điều 16, điểm b khoản 3 Điều 32a Nghị định này:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 50.000.000 đồng.

3b. Cục trưởng Cục An ninh kinh tế, Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cục trưởng Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội có quyền xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14, điểm d khoản 1 Điều 16, điểm b khoản 3 Điều 32a Nghị định này:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng.”

44. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 33a như sau:

“2. Công an nhân dân, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.”

**Điều 2. Bãi bỏ quy định tại một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ như sau:**

1. Bãi bỏ khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 5.
2. Bãi bỏ Điều 6.
3. Bãi bỏ khoản 3 Điều 8.
4. Bãi bỏ khoản 1, khoản 2 Điều 14

5. Bãi bỏ Điều 15.
6. Bãi bỏ khoản 1, khoản 2 Điều 18.
7. Bãi bỏ Điều 21.
8. Bãi bỏ khoản 1 Điều 21a.
9. Bãi bỏ khoản 5 Điều 23.
10. Bãi bỏ điểm d khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 25a.
11. Bãi bỏ khoản 4 Điều 29.
12. Bãi bỏ khoản 4 Điều 30.
13. Bãi bỏ khoản 4 Điều 31.

**Điều 3. Điều khoản thi hành:**

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm ....
2. Các Điều .... của Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2027.
3. Các Điều.... của Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2028.

4. Đối với quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì áp dụng quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ để giải quyết.

5. Điều khoản chuyển tiếp:

a. Đối với trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành mà sau thời điểm có hiệu lực của Nghị định này, cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính còn khiếu nại thì được giải quyết theo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm hành chính;

b. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc, thì áp dụng Nghị định đang có hiệu lực tại thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để xử phạt;

c. Đối với hành vi vi phạm hành chính đang được thực hiện tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thì áp dụng Nghị định này để xử phạt.

6. Bộ trưởng Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thi hành Nghị định này.

7. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các đối tượng áp dụng của Nghị định chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

*Nơi nhận:*

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TIDT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT ( ...b).

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**

**Phạm Minh Chính**



**BÁO CÁO**

**Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Bộ Tài chính được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2013/NĐ-CP (Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ) (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung).

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), Bộ Tài chính đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung, kết quả cụ thể như sau:

**1. Phạm vi rà soát**

Các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định 48/2018/NĐ-CP, Nghị định 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.

**2. Mục đích, yêu cầu rà soát**

Phát hiện các quy định của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP, Nghị định 48/2018/NĐ-CP, Nghị định 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP chưa phù hợp, chú trọng các nội dung quy định đảm bảo phù hợp, không chồng chéo với quy định của các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**3. Danh mục các văn bản có liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung được tiến hành rà soát**

Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm

2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ bao gồm:

### 3.1. Các văn bản pháp có liên quan

- Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020;
- Luật Phòng, chống rửa tiền 2022;
- Luật Phòng, chống khủng bố 2013;
- Luật Thanh tra 2022.

### 3.3. Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

- Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ: Phụ lục V-Một số nhiệm vụ cụ thể cho các ngành, lĩnh vực năm 2023
- Quyết định số 48/QĐ-TTg ngày 03/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Phụ lục 1 – Danh mục đề án của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong Chương trình công tác năm 2023 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

## 4. Kết quả rà soát

Qua rà soát, Bộ Tài chính nhận thấy một số quy định của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, Nghị định số 80/2019/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP của Chính phủ liên quan đến hành vi gian lận bảo hiểm (Bộ Luật hình sự), công tác phòng chống rửa tiền (Luật Phòng, chống rửa tiền), chống tài trợ khủng bố (Luật Phòng, chống khủng bố), thẩm quyền xử phạt (Luật Thanh tra, Luật Xử lý vi phạm hành chính) bảo đảm phù hợp, đồng bộ, không chồng chéo với quy định pháp luật có liên quan.

*(Các nội dung rà soát cụ thể liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên và dự kiến hướng xử lý trong dự thảo Nghị định được nêu tại Phụ lục kèm theo Báo cáo này).*

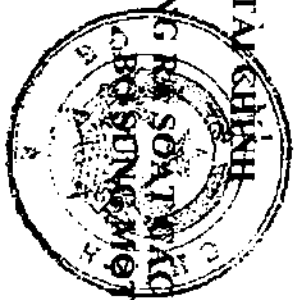
Trên đây là báo cáo của Bộ Tài chính về kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế (để p/h);
- Lưu: VT, Cục QL BH (04b).

(4, 8b)





**BẢNG KẾ SỎÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA CÁC NGHỊ ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC KINH DOANH BẢO HIỂM, KINH DOANH XÔ SỔ**

(Kèm theo Báo cáo số 218/BC-BTC ngày 14/12/2023 của Bộ Tài chính)

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
1.	<p>Điều 213 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 49 Điều 1 Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ Luật hình sự 2015 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 213 như sau:</p> <p>“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tiền bảo hiểm từ 20.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 174, 353 và 355 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:</p> <p>a) Thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật;</p> <p>b) <u>Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin</u></p>	<p>Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi giải quyết bồi thường cho khách hàng chậm theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Yêu cầu người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm trả thù lao, hay các quyền lợi vật chất khác trái pháp luật trong quá trình giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>b) <u>(Được bãi bỏ)</u><sup>1</sup></p> <p>3. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các</p>	<p>Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm</p> <p>1. <u>Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt dưới 10.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 25.000.000 đồng, cụ thể như sau:</u></p> <p>a) <u>Thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật.</u></p> <p>b) <u>Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi</u></p>	<p>Căn cứ theo quy định của pháp luật, Bộ luật Hình sự 2015, Luật Kinh doanh bảo hiểm 2022, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 46/2023/NĐ-CP, quy định pháp luật khác có liên quan và tiếp thu ý kiến của DNBIH: Theo tình chất mức độ và hành vi vi phạm về bồi thường bảo hiểm và trả tiền bảo hiểm mà chưa đến</p>

<sup>1</sup> Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>2</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra;</p> <p>c) Giá mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm, trừ trường hợp luật có quy định khác.”;</p>	<p>hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng hoặc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:</p> <p>a) Thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật;</p> <p>b) Giá mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra;</p> <p>c) Giá mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác.</p> <p>4. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài bổ nhiệm vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p>	<p><u>thương, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra.</u></p> <p>c) <u>Giá mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm.</u></p> <p>d) <u>Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trái pháp luật quy định khác.</u></p> <p>2. 3. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt từ 10.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại từ 25.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:</p> <p>a) Thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật;</p> <p>b) Giá mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm đã xảy ra;</p> <p>c) Giá mạo tài liệu, cố ý làm sai</p>	<p>mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 213 Bộ luật Hình sự 2015. căn cứ theo tính chất, mức độ vi phạm hành chính về bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm, Bộ Tài chính đã rà soát và hoàn chỉnh lại Điều này.</p>

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Chi chú
	<p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>	<p>lịch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác.</p> <p><u>3. 4</u>—Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc bãi nhiệm chức danh người <del>quản trị, điều hành quản lý</del> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn <del>đội xét tương hợp liên quan trực tiếp đến</del> vi phạm quy định tại <del>khoản 2 và khoản 3</del> <u>khoản 2</u> Điều này;</p> <p>b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm <del>phù hợp theo</del> nước ngoài <u>tại Việt Nam</u> bỏ nhiệm vi phạm quy định tại <del>khoản 2 và khoản 3</del> <u>khoản 2</u> Điều này;</p> <p>c) Buộc nộp lại Ngân sách Nhà nước số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại <del>khoản 2, khoản 3</del> <u>khoản 1, khoản 2</u> Điều này.</p>		

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
2.	<p><b>Quy định tại Luật Phòng chống rửa tiền năm 2022</b></p> <p><b>Điều 9. Nhận biết khách hàng</b></p> <p>1. Nhận biết khách hàng bao gồm thu thập, cập nhật, xác minh thông tin quy định tại các điều 10, 11, 12, 13 và 14 của Luật này.</p> <p>2. Tổ chức tài chính phải nhận biết khách hàng trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Khách hàng lần đầu mở tài khoản hoặc thiết lập quan hệ với tổ chức tài chính;</p> <p>b) Khách hàng thực hiện giao dịch không thường xuyên có giá trị bằng hoặc vượt mức quy định; thực hiện giao dịch chuyển tiền điện tử mà thiếu thông tin về tên, địa chỉ, số tài khoản của người khởi tạo hoặc mã giao dịch trong trường hợp người khởi tạo không có tài khoản;</p> <p>c) Nghi ngờ giao dịch hoặc các bên liên quan đến giao dịch có liên quan đến hoạt động rửa tiền;</p> <p>d) Nghi ngờ về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của các thông tin nhận biết khách hàng đã thu thập trước đó.</p> <p>3. Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề phi tài chính có liên quan phải nhận biết khách hàng trong các trường hợp sau đây:</p>	<p><b>Điều 32a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ</b></p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng thì bị xử phạt như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không cập nhật thông tin nhận biết khách hàng theo quy định tại Điều 8 và Điều 10 Luật Phòng, chống rửa tiền;</p> <p>b) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không ban hành quy trình quản lý rủi ro các giao dịch liên quan tới công nghệ mới theo quy định tại Điều 15 Luật Phòng, chống rửa tiền;</p> <p>c) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không áp dụng các biện pháp nhận biết khách hàng, biện pháp đánh giá tăng cường quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 12 Luật Phòng, chống rửa tiền;</p> <p>d) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không</p>	<p><b>Điều 32a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến và khi hủy diệt hàng loạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ</b></p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng thì bị xử phạt như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không nhận biết và không cập nhật thông tin nhận biết khách hàng theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 8 và Điều 10 của pháp luật về tài trợ phổ biến và Điều 14 Luật Phòng, chống rửa tiền.</p> <p>b) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không ban hành quy trình quản lý rủi ro các giao dịch liên quan tới công nghệ mới theo quy định tại Điều 15 của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, đồng đối với hành vi không ban hành quy</p>	<p>Cập nhật quy định mới tại Luật Phòng, chống rửa tiền 2022.</p>

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>a) Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 của Luật này phải nhân biết khách hàng khi khách hàng có giao dịch có giá trị bằng hoặc vượt mức quy định;</p> <p>b) Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 của Luật này phải nhân biết khách hàng khi cung cấp dịch vụ kinh doanh bất động sản;</p> <p>c) Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 của Luật này phải nhân biết khách hàng khi khách hàng có giao dịch mua, bán kim khí quý, đá quý bằng tiền mặt hoặc ngoại tệ tiền mặt có giá trị bằng hoặc vượt mức quy định;</p> <p>d) Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 của Luật này phải nhân biết khách hàng khi kinh doanh dịch vụ kế toán; thực hiện thủ tục công chứng, thay mặt khách hàng chuẩn bị các điều kiện để thực hiện giao dịch hoặc thay mặt khách hàng thực hiện giao dịch chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất; quản lý tiền, chứng khoán hoặc tài sản khác của khách hàng; quản lý tài khoản của khách hàng tại ngân hàng, công ty chứng khoán; điều hành, quản lý công ty; tham gia vào hoạt động mua, bán doanh nghiệp;</p> <p>đ) Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành, nghề quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 4 của Luật</p>	<p>xây dựng quy định phân loại khách hàng, không phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không ban hành và tuân thủ quy định nội bộ về phòng chống rửa tiền; không thực hiện kiểm toán nội bộ về phòng chống rửa tiền;</p> <p>c) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không có hệ thống quản lý rủi ro để xác định khách hàng nước ngoài là cá nhân có ảnh hưởng chính trị theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 13 Luật Phòng, chống rửa tiền.</p> <p>2. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về các hành vi bị cấm trong phòng, chống rửa tiền thì bị xử phạt như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi cản trở việc cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền và phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1</p>	<p><u>trình chỉnh sách, quy trình để nhân diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đối mới theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 19 Luật Phòng, chống rửa tiền.</u></p> <p><u>c) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không áp dụng các biện pháp nhân biết khách hàng, biện pháp đánh giá tăng cường quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 12 Luật Phòng, chống rửa tiền;</u></p> <p>d) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng quy định phân loại khách hàng; không phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền <u>theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 16 Luật Phòng, chống</u></p> <p><u>Luật Phòng, chống rửa tiền;</u></p> <p><u>c) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không xây dựng quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 16 Luật Phòng, chống</u></p>	

ST T	Quy định tại các VBQP có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>này phải nhận biết khách hàng khi cung cấp dịch vụ thành lập, quản lý, điều hành doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ giám đốc, thư ký công ty cho bên thứ ba; cung cấp dịch vụ thừa thuận pháp lý.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p>Điều 28 Luật Phòng, chống rửa tiền;</p> <p>b) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức hoặc tạo điều kiện thực hiện hành vi rửa tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>3. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về chống tài trợ khủng bố như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không áp dụng các biện pháp nhận biết, cập nhật thông tin nhận biết khách hàng theo quy định tại Điều 34 Luật Phòng, chống khủng bố;</p> <p>b) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không tổ chức tài trợ khủng bố.</p>	<p><u>rửa tiền, hạn hành quy trình chính sách để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới và sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đối mới theo quy định của pháp luật về Phòng, chống rửa tiền;</u></p> <p><u>cđ) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền hàng năm theo quy định của pháp luật về Phòng, chống rửa tiền;</u></p> <p><u>d) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không nộp hoặc nộp chậm báo cáo đánh giá rủi ro về rửa tiền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 15 của pháp luật về Luật Phòng, chống rửa tiền;</u></p> <p><u>e) Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không phê biên kết quả đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền trong toàn hệ thống của đối tượng báo cáo theo quy định của</u></p>	
	<p><b>Điều 11. Cập nhật thông tin nhận biết khách hàng</b></p> <p>Đối tượng báo cáo phải cập nhật thông tin nhận biết khách hàng trong thời gian thiết lập quan hệ với khách hàng nhằm bảo đảm các giao dịch mà khách hàng đang tiến hành phù hợp với các thông tin về khách hàng trong hồ sơ hiện có, những thông tin đã biết về khách hàng, hoạt động kinh doanh, mức độ rủi ro về rửa tiền và nguồn gốc tài sản của khách hàng.</p>			
	<p><b>Điều 16. Phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền</b></p> <p>1. Căn cứ kết quả đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền quy định tại Điều 15 của Luật này, đối tượng báo cáo xây dựng quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền. Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền bao gồm cả việc phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro thấp, trung bình, cao và các biện pháp áp dụng tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng.</p> <p>2. Đối tượng báo cáo áp dụng các biện pháp tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của</p>			



ST T	Quy định tại các VBQP, có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, Kiến nghị	Ghi chú
	<p>Khách hàng theo quy định sau đây:</p> <p>a) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền thấp, đối tượng báo cáo có thể thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng ở mức độ giảm nhẹ sau lần đầu thiết lập quan hệ với khách hàng;</p> <p>b) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình, đối tượng báo cáo phải nhận biết khách hàng quy định tại Điều 9 của Luật này;</p> <p>c) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền cao, ngoài các biện pháp quy định tại điểm b khoản này, đối tượng báo cáo phải áp dụng biện pháp tăng cường bao gồm thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng tăng cường và giám sát chặt chẽ các giao dịch của khách hàng.</p> <p>3. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định chi tiết Điều này.</p> <p><b>Điều 17. Trách nhiệm của đối tượng báo cáo liên quan đến cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị</b></p> <p>1. Đối tượng báo cáo rà soát các nguồn thông tin, bao gồm cả nguồn thông tin về danh sách cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông báo, để lập danh sách khách hàng là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị áp dụng tại đối</p>		<p><u>Pháp luật quy định tại Điều 15 Luật Phòng, chống rửa tiền.</u></p> <p>đ g) Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi không ban hành và tuân thủ quy định nội bộ về phòng chống rửa tiền; không thực hiện kiểm toán nội bộ về phòng chống rửa tiền theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 24 Luật Phòng, chống rửa tiền;</p> <p>e-h) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không có hệ thống quản lý rủi ro để xác định khách hàng nước ngoài là cá nhân có ảnh hưởng chính trị theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 17 Luật Phòng, chống rửa tiền tại khoản 2 và khoản 3 Điều 13 <del>của pháp luật về Phòng, chống rửa tiền.</del></p> <p>i) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không giám sát mức số giao dịch đặc biệt theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống rửa tiền.</p> <p>2. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm</p>	

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
<p>tượng báo cáo.</p> <p>2. Đối tượng báo cáo phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:</p> <p>a) Có hệ thống quản lý rủi ro phù hợp nhằm xác định khách hàng hoặc chủ sở hữu hưởng lợi là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị; người thụ hưởng hoặc chủ sở hữu hưởng lợi của người thụ hưởng trong hợp đồng bảo hiểm nhân thọ là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị;</p> <p>b) Được sự chấp thuận của quản lý cấp cao theo quy định nội bộ trước khi thiết lập mối quan hệ kinh doanh với khách hàng là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị;</p> <p>c) Thực hiện các biện pháp thích hợp để xác minh nguồn gốc tài sản của khách hàng và chủ sở hữu hưởng lợi là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị, những người có liên quan đến cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị quy định tại khoản 3 Điều này và thực hiện giám sát mối quan hệ kinh doanh trong suốt quá trình giao dịch với đối tượng báo cáo; thực hiện giám sát chặt chẽ mối quan hệ kinh doanh với chủ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ có người thụ hưởng hoặc chủ sở hữu hưởng lợi của người thụ hưởng là cá nhân nước ngoài có ảnh hưởng chính trị và xem xét báo cáo giao dịch đáng ngờ nếu cần thiết.</p> <p>3. Đối tượng báo cáo phải thực hiện quy định</p>			<p>quy định về các hành vi bị cấm trong phòng, chống rửa tiền thì bị xử phạt như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi cản trở việc cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền và phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không cung cấp thông tin phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền <u>theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 28- tại Điều 39 Luật Phòng, chống rửa tiền.</u></p> <p>b) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức hoặc tạo điều kiện <u>hoặc trợ giúp</u> thực hiện hành vi rửa tiền chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự <u>theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 8 Luật Phòng, chống rửa tiền.</u></p> <p>3. Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về chống tài trợ khủng bố như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng</p>	

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều này đối với khách hàng cá nhân thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Là cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của cá nhân trong danh sách quy định tại khoản 1 Điều này;</p> <p>b) Là đồng sở hữu với cá nhân trong danh sách quy định tại khoản 1 Điều này của một hoặc nhiều pháp nhân, thừa thuận pháp lý;</p> <p>c) Là chủ sở hữu hưởng lợi của một hoặc nhiều pháp nhân, thừa thuận pháp lý do cá nhân trong danh sách quy định tại khoản 1 Điều này sở hữu.</p> <p><b>Điều 19. Trách nhiệm của đối tượng báo cáo đối với sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đối mới</b></p> <p>1. Đối tượng báo cáo phải ban hành chính sách, quy trình đề nhân diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đối mới nhằm mục đích sau đây:</p> <p>a) Phát hiện, ngăn chặn việc sử dụng sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đối mới để rửa tiền;</p> <p>b) Quản lý rủi ro về rửa tiền khi thiết lập giao dịch với khách hàng sử dụng sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công</p>		<p>đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không áp dụng các biện pháp nhận biết, cập nhật thông tin nhận biết khách hàng, <u>thu thập, cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng; xây dựng quy định nơi bỏ và báo cáo, cung cấp, lưu trữ thông tin hồ sơ tài liệu, báo cáo về phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định pháp luật về tài trợ khủng bố</u> theo quy định của pháp luật, quy định tại <u>Điều 34 Khoản 2 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền của pháp luật về Luật Phòng, chống khủng bố;</u></p> <p>b) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi không tổ chức tài trợ khủng bố <u>theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống khủng bố.</u></p> <p>4. <u>Doanh nghiệp báo hiểm nhân thọ thực hiện hành vi vi phạm quy định về phòng, chống tài trợ khủng bố</u> <u>biến vũ khí hủy diệt hàng loạt</u></p> <p><u>Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không đề nhận biết khách hàng, thu thập, cập nhật, xác minh</u></p>	

ST T	Quy định tại các VBQP có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
<p>nghệ đối mới.</p> <p>2. Đối tượng báo cáo phải áp dụng các biện pháp khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đối mới để giảm thiểu rủi ro về rủi ro.</p> <p><b>Điều 20. Giám sát một số giao dịch đặc biệt</b></p> <p>1. Đối tượng báo cáo phải giám sát đối với giao dịch đặc biệt sau đây:</p> <p>a) Giao dịch có giá trị lớn bất thường hoặc phức tạp theo quy định của Chính phủ;</p> <p>b) Giao dịch với tổ chức, cá nhân tại quốc gia, vùng lãnh thổ nằm trong danh sách do Lực lượng đặc nhiệm tài chính công bố nhằm chống rửa tiền hoặc Danh sách cảnh báo.</p> <p>2. Đề giám sát giao dịch đặc biệt, đối tượng báo cáo phải áp dụng các biện pháp tăng cường quy định tại điểm c khoản 2 Điều 16 của Luật này; kiểm tra thông tin và mục đích của giao dịch; trường hợp có nghi ngờ, đối tượng báo cáo phải xem xét, phản tích, báo cáo giao dịch đáng ngờ và có thể từ chối giao dịch đó.</p> <p><b>Điều 23. Minh bạch trong hoạt động của tổ chức phi lợi nhuận</b></p> <p>1. Tổ chức phi lợi nhuận phải thu thập, cập nhật, lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu sau đây:</p> <p>a) Thông tin về tổ chức, cá nhân tài trợ, bao gồm tên đầy đủ, địa chỉ, số tiền tài trợ, phương</p>		<p><u>thông tin nhân biết khách hàng, xây dựng quy định nội bộ và báo cáo, cung cấp, lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo về phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 20 Luật Phòng, chống rửa tiền.</u></p>		

ST T	<p style="text-align: center;"><b>Quy định tại các VIQPL có liên quan</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Quy định tại văn bản hiện hành</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Đề xuất, kiến nghị</b></p>	<p style="text-align: center;"><b>Ghi chú</b></p>
	<p>thực tài trợ và các thông tin khác (nếu có);</p> <p>b) Thông tin về tổ chức, cá nhân tiếp nhận tài trợ, bao gồm tên đầy đủ, địa chỉ, số tiền nhận tài trợ, phương thức nhận tài trợ, mục đích sử dụng tiền tài trợ và các thông tin khác (nếu có);</p> <p>c) Hồ sơ, tài liệu, chứng từ liên quan đến việc tài trợ và tiếp nhận tài trợ.</p> <p>2. Tổ chức phi lợi nhuận phải lưu trữ thông tin, hồ sơ, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này ít nhất 05 năm kể từ thời điểm hoạt động tài trợ hoặc tiếp nhận tài trợ kết thúc.</p> <p>3. Trường hợp tổ chức phi lợi nhuận giải thể hoặc kết thúc hoạt động, thông tin, hồ sơ, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này phải được bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý đối với tổ chức phi lợi nhuận đó.</p> <p>4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền, thực hiện điều tra, truy tố, xét xử có quyền yêu cầu tổ chức phi lợi nhuận cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p><b>Điều 24. Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền</b></p> <p>1. Đơn tương báo cáo là tổ chức phải ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền bao gồm nội dung chính sau đây:</p>			

ST T	Quy định tại các VBQP.L có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>a) Chính sách chấp nhận khách hàng, trong đó có nội dung về từ chối mở tài khoản, thiết lập mối quan hệ kinh doanh, thực hiện giao dịch hoặc chấm dứt mối quan hệ kinh doanh với khách hàng trong trường hợp đối tượng báo cáo không thể hoàn thành việc nhận biết khách hàng do khách hàng từ chối cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ;</p> <p>b) Quy trình, thủ tục nhận biết khách hàng;</p> <p>c) Chính sách, quy trình quản lý rủi ro, trong đó có các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 16, khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 34 của Luật này;</p> <p>d) Quy trình báo cáo giao dịch phải báo cáo;</p> <p>đ) Quy trình rà soát, phát hiện, xử lý và báo cáo giao dịch đáng ngờ; cách thức giao tiếp với khách hàng thực hiện giao dịch đáng ngờ;</p> <p>e) Lưu trữ và bảo mật thông tin;</p> <p>g) Áp dụng biện pháp tạm tạm thời, nguyên tắc xử lý trong các trường hợp trì hoãn giao dịch;</p> <p>h) Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;</p> <p>i) Tuyên dụng nhân sự, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền;</p> <p>k) Kiểm soát, kiểm toán nội bộ việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình và thủ tục liên quan đến hoạt động phòng, chống rửa tiền;</p>			

ST T	Quy định tại các VBQP có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong việc thực hiện quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.</p> <p>2. Đối tượng báo cáo là doanh nghiệp siêu nhỏ, cá nhân phải ban hành quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền có nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, e và g khoản 1 Điều này.</p> <p>3. Quy định nội bộ phải bao đảm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hoạt động có nghi ngờ liên quan đến rửa tiền; phù hợp với cơ cấu tổ chức, quy mô hoạt động và mức độ rủi ro về rửa tiền trong hoạt động của đối tượng báo cáo và được áp dụng, phổ biến trong toàn hệ thống và đại lý của đối tượng báo cáo.</p> <p>4. Hằng năm, đối tượng báo cáo phải đánh giá quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.</p> <p>5. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định chi tiết Điều này.</p>			
3	<p><b>Quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13</b></p> <p>1. Về trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong công tác xử lý vi phạm hành chính (Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13)</p> <p><i>Điều 18. Trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong công tác xử lý vi phạm hành chính</i></p>	<p><b>Điều 33. Thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm</b></p> <p>1. Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm Bộ Tài chính có quyền:</p> <p>a) Phạt cảnh cáo;</p> <p>b) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị</p>	<p>Giữ nguyên quy định tại Điều 33, Điều 33a.</p>	

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>1. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính có trách nhiệm sau đây:</p> <p>a) Thường xuyên kiểm tra, thanh tra và kịp thời xử lý đối với vi phạm của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của mình; giải quyết khiếu nại, tố cáo trong xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Không được can thiệp trái pháp luật vào việc xử lý vi phạm hành chính và phải chịu trách nhiệm liên đới về hành vi vi phạm của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Không được để xảy ra hành vi tham nhũng của người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính do mình quản lý, phụ trách;</p> <p>d) Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.</p> <p><b>2. Về thẩm quyền xử phạt VPHC và áp dụng biện pháp KPHQ:</b></p> <p>- Theo quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 46 Luật Xử lý VPHC 2012 về <b>thẩm quyền xử phạt</b>:</p>	<p>không vượt quá 500.000 đồng;</p> <p>c) Áp dụng biện pháp khác phục hậu quả quy định tại Điểm a và Điểm d Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này.</p> <p>2. Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm Bộ Tài chính có quyền:</p> <p>a) Phạt cảnh cáo;</p> <p>b) Phạt tiền đến 50.000.000 đồng;</p> <p>c) Đình chỉ hoạt động một phần nội dung, phạm vi trong Giấy phép thành lập và hoạt động có thời hạn; tước quyền sử dụng chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;</p> <p><sup>3</sup>d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 100.000.000 đồng đối với cá nhân, 200.000.000 đồng đối với tổ chức;</p> <p>đ) Áp dụng biện pháp khác phục hậu quả quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này.</p> <p>3. Cục trưởng Cục quản lý, giám sát bảo hiểm có quyền:</p> <p>a) Phạt cảnh cáo;</p> <p>b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng;</p>		

<sup>3</sup> Sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 3 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP



ST T	Quy định tại các VBQP, có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, Kiến nghị	Ghi chú
	<p><b>Điều 46. Thẩm quyền của Thanh tra</b></p> <p>4. Thành Thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ, ... <u>Cục trưởng Cục Quản lý giám sát bảo hiểm, ... và các chức danh tương đương được Chính phủ giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có quyền:</u></p> <p>a) Phạt cảnh cáo;</p> <p>b) Phạt tiền đến mức tối đa đối với tình vực tương ứng quy định tại Điều 24 của Luật này;</p> <p>c) Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;</p> <p>d) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;</p> <p>d) Áp dụng biện pháp khác phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật này.</p> <p>5. Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp bộ có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 3 Điều này.</p> <p>Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành cấp sở, trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của cơ quan quản lý nhà nước được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành có thẩm quyền xử phạt theo quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p><b>3. Về giao quyền xử phạt:</b></p> <p>- Theo quy định tại Điều 54 Luật Xử lý VPHC</p>	<p>c) Đình chỉ hoạt động một phần nội dung, phạm vi trong Giấy phép thành lập và hoạt động có thời hạn; tước quyền sử dụng chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn;</p> <p>d) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính;</p> <p>d) Áp dụng biện pháp khác phục hậu quả quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này.</p> <p>4. Thẩm quyền đối với mức phạt tiền quy định tại Điều này áp dụng đối với cả nhân, mức phạt tiền đối với tổ chức gấp hai lần cá nhân.</p> <p><b>Điều 33a. Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm</b></p> <p>1. Các chức danh nêu tại Điều 33 Nghị định này khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định.</p> <p>2. Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính</p>		

ST T	Quy định tại các VBQP có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>2012 về giao quyền xử phạt:</p> <p><b>Điều 54. Giao quyền xử phạt</b></p> <p>1. <u>Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại ... các khoản 2, 3 và 4 Điều 46; ... của Luật này có thể giao cho cấp phó thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.</u></p> <p>2. <u>Việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện thông thường xuyên hoặc theo vụ việc và phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn giao quyền.</u></p> <p>3. <u>Cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính phải chịu trách nhiệm về quyết định xử phạt vi phạm hành chính của mình trước cấp trưởng và trước pháp luật. Người được giao quyền không được giao quyền, ủy quyền cho bất kỳ người nào khác.</u></p> <p>- Theo quy định tại Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính:</p> <p><b>Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính</b></p> <p><b>“Điều 54. Giao quyền xử phạt</b></p> <p>1. <u>Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm, hành chính quy định tại Điều 38; các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 39; các khoản 2, 2a, 3, 3a và 4 Điều 40; các khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 41; các</u></p>	<p>và chuyển biên bản vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt để tiến hành xử phạt.</p>		

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 42; các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 43; các khoản 2, 3 và 4 Điều 43a; các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 44; các khoản 2, 3 và 4 Điều 45; Điều 45a; các khoản 2, 3 và 4 Điều 46; Điều 47; khoản 3 và khoản 4 Điều 48; khoản 2 Điều 48a; các khoản 2, 4 và 5 Điều 49; Điều 51 của Luật này có thể giao cho cấp <u>phó thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính</u>.</p> <p>2. Việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên hoặc theo vụ việc, đồng thời với việc giao quyền áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 của Luật này. Việc giao quyền phải được thể hiện bằng quyết định, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn giao quyền.</p> <p>3. Cấp phó được giao quyền xử phạt vi phạm hành chính phải chịu trách nhiệm trước cấp trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện quyền được giao. Người được giao quyền không được giao quyền cho người khác.</p> <p><b>4. Về thẩm quyền cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt VPHC:</b></p> <p>Việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt VPHC được thực hiện theo quy định tại Điều 87 Luật Xử lý VPHC (2012 và 2020), trong đó:</p>			

ST T	Quy định tại các VBQP có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p><b>Điều 87. Thẩm quyền quyết định cưỡng chế (Luật 2012)</b></p> <p>1. Những người sau đây có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế:</p> <p>...</p> <p>i) <u>Các chức danh quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 46 của Luật này.</u></p> <p>...</p> <p>2. Người có thẩm quyền cưỡng chế quy định tại khoản 1 Điều này có thể giao quyền cho cấp phó. <u>Việc giao quyền chỉ được thực hiện khi cấp trưởng vắng mặt và phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn được giao quyền. Cấp phó được giao quyền phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình trước cấp trưởng và trước pháp luật. Người được giao quyền không được giao quyền, ủy quyền tiếp cho bất kì cá nhân nào khác.</u></p> <p><b>“Điều 87. Thẩm quyền quyết định cưỡng chế (Luật 2020)</b></p> <p>1. Những người sau đây có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế:</p> <p>...</p> <p>k) <u>Các chức danh quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 46 của Luật này.</u></p> <p>...</p>			

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>2. Người có thẩm quyền cưỡng chế quy định tại khoản 1 Điều này có thể giao quyền cho cấp phó. Việc giao quyền được thể hiện bằng quyết định, trong đó xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn giao quyền. Cấp phó được giao quyền phải chịu trách nhiệm trước cấp trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện quyền được giao. Người được giao quyền không được giao quyền cho người khác.</p> <p>3. Người có thẩm quyền thuộc cơ quan tiếp nhận quyết định xử phạt để tổ chức thi hành quy định tại Điều 71 của Luật này ra quyết định cưỡng chế hoặc báo cáo cấp trên của mình ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính ”.</p> <p>5. Quy định tại Nghị định 81/2013/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính</p> <p><b>Điều 5 Nghị định 81/2013/NĐ-CP quy định về Xác định thẩm quyền xử phạt</b></p> <p>1. Thẩm quyền phạt tiền của mỗi chức danh phải được quy định cụ thể trong nghị định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với nghị định có nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước, thì thẩm quyền này phải quy định cụ thể đối với từng lĩnh vực.</p> <p><i>Trường hợp thẩm quyền phạt tiền của các chức danh quy định tại Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điều 41 và Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành</i></p>			

ST T	Quy định tại các VBQP có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>chính được tính theo tỷ lệ phần trăm mức phạt tiền tối đa của lĩnh vực tương ứng quy định tại Khoản 1 Điều 24 Luật xử lý vi phạm hành chính, thì thẩm quyền phạt tiền phải được tính thành mức tiền cụ thể để quy định trong nghị định.</p> <p>2. Đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật xử lý vi phạm hành chính có hành vi vi phạm hành chính mà mức phạt được xác định theo số lần, giá trị tang vật vi phạm, hàng hóa vi phạm, thì thẩm quyền xử phạt của các chức danh quy định tại Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điều 41 và Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính được xác định theo tỷ lệ phần trăm mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực đó và phải được tính thành mức tiền cụ thể để quy định trong nghị định.</p> <p>3. Trường hợp nghị định xử phạt vi phạm hành chính có quy định nhiều chức danh tham gia xử phạt thuộc nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau, thì phải quy định rõ thẩm quyền xử phạt của các chức danh đó đối với từng điều khoản cụ thể.</p> <p>Trong trường hợp nghị định quy định hành vi vi phạm hành chính đặc thù theo quy định tại Khoản 5 Điều 2 của Nghị định này, thì chức danh có thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành cũng được xử phạt đối với hành vi có tính chất đặc thù quy định trong nghị định xử phạt vi phạm hành</p>			

ST T	Quy định tại các VBQP, có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>chính thuộc lĩnh vực khác.</p> <p>4. Văn bản giao quyền quy định tại Điều 54, Khoản 2 Điều 87 và Khoản 2 Điều 123 Luật xử lý vi phạm hành chính phải xác định rõ phạm vi, nội dung, thời hạn giao quyền; văn bản giao quyền phải đánh số, ghi rõ ngày, tháng, năm, ký và đóng dấu; trường hợp cơ quan, đơn vị của người giao quyền không được sử dụng dấu riêng, thì đóng dấu treo của cơ quan cấp trên.</p> <p>Phần căn cứ pháp lý và quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cấp phó được giao quyền phải thể hiện rõ số, ngày, tháng, năm, trích yếu của văn bản giao quyền.</p> <p>5. <u>Người được giao nhiệm vụ đóng dấu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xử phạt, thì có thẩm quyền xử phạt và được giao quyền xử phạt như cấp trưởng.</u></p> <p>6. Quy định tại Nghị định số 97/2017/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP</p> <p>Khoản 3 Điều 1 Nghị định 97/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP</p> <p>3. Khoản 4 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>4. Quyết định giao quyền quy định tại Điều 54, khoản 2 Điều 87 và khoản 2 Điều 123 Luật xử lý vi phạm hành chính phải xác định rõ phạm</p>			

ST T	Quy định tại các VBQP L có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<p>vi, nội dung, thời hạn giao quyền.</p> <p>Quyết định giao quyền phải được đánh số, ghi rõ ngày, tháng, năm, trích yếu, ký và đóng dấu, trong hợp cơ quan, đơn vị của người giao quyền không được sử dụng dấu riêng, thì đóng dấu treo của cơ quan cấp trên.</p> <p>Phần căn cứ pháp lý ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cấp phó được giao quyền phải thể hiện rõ số, ngày, tháng, năm, trích yếu của quyết định giao quyền.</p> <p>4. Bổ sung khoản 5a vào sau khoản 5 Điều 5 như sau:</p> <p>"5a. Cấp phó của những người có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được giao quyền thì có thẩm quyền áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính quy định tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 119 Luật xử lý vi phạm hành chính."</p> <p>5. Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5a Điều 5 như sau:</p> <p>"6. Việc giao quyền chấm dứt khi huộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Quyết định giao quyền hết thời hạn;</p> <p>b) Công việc được giao quyền đã hoàn thành;</p> <p>c) Cấp trưởng chấm dứt việc giao quyền cho cấp phó. Trong trường hợp này, việc chấm dứt giao quyền phải được thể hiện bằng quyết</p>			



ST T	Quy định tại các VBQP, có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Chi chú
	<p>định:</p> <p>d) Người giao quyền hoặc người được giao quyền nghỉ hưu, thôi việc, được điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, cách chức, giáng chức hoặc tạm đình chỉ công tác theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) <u>Người giao quyền hoặc người được giao quyền chết, bị Tòa án tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, mất tích hoặc là đã chết;</u></p> <p>e) (Tổng việc được giao quyền tuy chưa hoàn thành nhưng vụ việc phải chuyển giao cho cơ quan, người có thẩm quyền khác xử lý theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) <u>Người giao quyền hoặc người được giao quyền bị tạm giữ, tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử "</u></p> <p>6. Quy định tại Điều 11 Nghị định số 07/2012/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành</p> <p>Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng cục trưởng và tương đương, <u>Cục trưởng thuộc Bộ:</u></p> <p>"<u>Tổng cục trưởng và tương đương (sau đây gọi chung là Tổng cục trưởng):</u> (Cục trưởng thuộc Bộ; Chỉ cục trưởng thuộc Sở được giao thực hiện chức năng <u>thanh tra chuyên ngành</u> có</p>			

ST T	Quy định tại các VBQPPL có liên quan	Quy định tại văn bản hiện hành	Đề xuất, kiến nghị	Ghi chú
	<i>nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: ...5. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật."</i>			



**NGHỊ ĐỊNH NỘI DUNG GIAI TRÌNH, TẾP THỰC Y KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 98/2013/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỐ 48/2018/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỐ 80/2019/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 102/2021/NĐ-CP<sup>1</sup>**

*Bao gồm Bộ, ngành, cơ quan và tổ chức có liên quan:*

*-16/21 Bộ, cơ quan ngang Bộ có ý kiến tham gia: 1. Bộ Quốc phòng, 2. Thanh tra Chính phủ, 3. Bộ Công An, 4. Bộ Công thương, 5. Bộ Ngoại giao, 6. Bộ Xây dựng, 7. Bộ Lao động - thương binh và xã hội, 8. Bộ Nội vụ, 9. Bộ Kế hoạch đầu tư, 10. Bộ Văn hóa thể thao du lịch, 11. Ngân hàng Nhà nước, Bộ Thông tin và truyền thông, 12. Ủy ban dân tộc, 13. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, 14. Thanh tra Chính phủ, 15. Bộ GTVT, 16. Bộ Tư pháp*

<p><b>Số:</b> 01/2023/NĐ-CP</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</b></p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</b></p>	<p><b>Ý kiến tham gia của Bộ, ngành</b></p>	<p><b>Ý kiến cấp lưu, bãi bỏ, giữ nguyên</b></p>
<p><b>1</b></p> <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>1. Nghi định này quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt và mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.</p> <p>2. Những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khác có liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số thì áp dụng theo quy định tại các văn bản do để xử phạt.</p>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>1. Nghi định này quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả <u>đối với hình thức vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt và mức phạt tiền cụ thể</u> theo từng chức danh trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1:</b></p> <p>- Phù hợp với quy định của Luật SDBS Luật XLVPHC 2020 (hiệu lực 01/01/2022);</p> <p>- Đồng bộ, nhất quán Nghị định xử phạt VPHC lĩnh vực tương tự đã được Chính phủ ban hành thời gian gần đây.</p> <p>- Điều 4 Luật Xử lý VPHC 2020:</p> <p><b>Điều 4.</b> Thẩm quyền quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước và chế độ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính</p> <p>Căn cứ quy định của Luật này, Chính phủ quy định hành vi vi phạm hành chính; hình thức xử phạt, mức xử phạt, <u>biện pháp khắc phục hậu quả</u></p>	<p><b>Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:</b> Tại Khoản 1 Điều 1</p> <p>Đề nghị bổ sung cụm từ "<u>biện pháp khắc phục hậu quả</u>" để phù hợp với Khoản 2 Điều 2 Luật xử lý VPHC năm 2012, cụ thể:</p> <p>"Nghi định này quy định hành vi vi phạm hành chính, thời hiệu xử phạt, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả <u>đối với từng hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả</u> và mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số"</p>	<p><b>Giải trình</b></p> <p>Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị định đã có quy định về biện pháp KPHQ.</p> <p>Tại khoản 2 Điều 2 Luật Xử lý VPHC quy định: "2. Xử phạt vi phạm hành chính là việc người có thẩm quyền xử phạt áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả <u>đối với cá nhân, tổ chức</u> thực hiện hành vi vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật"</p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ quy định (Đang dang website)</p>	<p>đổi với từng hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước; chế độ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính.</p>	<p>đổi với từng hành vi vi phạm hành chính; thẩm quyền xử phạt, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước; chế độ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính.</p>	<p>về xử phạt vi phạm hành chính"</p>
<p><b>2</b> Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1.<sup>2</sup> Cá nhân, tổ chức Việt Nam, cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số quy định</p>	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam, cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số quy định</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 2 về đối tượng áp dụng, cụ thể:</p> <p>- <b>Bổ sung</b> tại khoản 1 Điều 2 về đối tượng áp dụng để phù hợp với quy định tại khoản 1,2,3 Điều 8 Luật KDBH 2022:</p>	<p>Bộ Ngoại giao: Khoản 1 Điều 2: Đề nghị Quý Bộ cần nhắc bổ sung như sau: "Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tài bảo hiểm nước ngoài"</p>	<p>Tiếp thu</p> <p>Cơ quan soạn thảo đã rà soát, sửa đổi để thống nhất tại các nội dung có liên quan tại Dự thảo.</p>

<sup>2</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019, đã được sửa đổi, bổ sung lần 1 theo quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p>Quy định hiện hành tại Việt Nam Số: 98-2008/QĐ-NSTP ngày 28-10-2008</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ quy định hiện hành (Ban đăng website)</p>	<p>Lý do cần sửa đổi, bãi bỏ, bổ sung quy định hiện hành</p>	<p>Việc đăng ký và cấp Giấy, ngân sách</p>	<p>Việc đăng ký và cấp Giấy</p>
<p>Quy định này: Tổ chức là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số theo quy định của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, đại lý bảo hiểm là tổ chức, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm (doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và tổ chức khác có tư cách pháp nhân), doanh nghiệp kinh doanh xổ số, đại lý xổ số là tổ chức và quy định tại Nghị định này.</p>	<p>Quy định này: Tổ chức là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số theo quy định của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm; chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài (sau đây gọi là chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam); văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của tập đoàn tại chính bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam; đại lý bảo hiểm là tổ chức, tổ chức trong hồ cung cấp bảo hiểm vi môi, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm (doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và tổ chức khác có tư cách pháp nhân), doanh nghiệp kinh doanh xổ số, đại lý xổ số là tổ chức và các tổ</p>	<p>+ Chi nhánh DN TBH nước ngoài; + Tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi môi; + Tổ chức thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc. - Bổ sung tại khoản 2 Điều 2 về đối tượng áp dụng: Ngoài các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính ở khoản 1, thì đối tượng tại dự thảo Nghị định còn có Người có thẩm quyền lập biên bản xử phạt, các cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan như: cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính...</p>	<p>(sau đây gọi là chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam) để bảo đảm rõ ràng do từ "Chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam" sẽ được sử dụng tại nhiều điều khoản trong dự thảo Nghị định. Ngân hàng Nhà nước: Điều 2 Việc quy định tên gọi "chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài" tại dự thảo Nghị định chưa thông nhất, vì dự: khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định đối tượng áp dụng là "... chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài...". trong khi điểm a khoản 1 Điều 12 dự thảo Nghị định quy định hành vi vi phạm của "... chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam...". Vì vậy, đề nghị nghiên cứu đề quy định tên gọi tất của các đối tượng sau thông nhất với Luật KĐBH 2022 và quy định thông nhất trong toàn dự thảo Nghị định.</p>	<p>Việc đăng ký và cấp Giấy</p>
<p>2. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy</p>				

Quy định hiện hành tại Nghị định 86/2007/NĐ-CP, 102/2011/NĐ-CP	Dự kiến sửa đổi, bổ sung đối với Quy định hiện hành (Dự kiến)	Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế nguyên	Việc làm cần thực hiện	Xếp hạng ưu tiên
<p>định tại Nghị định này.</p>	<p>chức khác có liên quan quy định tại Nghị định này.</p> <p>2. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan quy định tại Nghị định này.</p>			
<p><b>3</b></p> <p><b>Điều 3. Hình thức xử phạt và thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính<sup>3</sup></b></p> <p>1. Hình thức xử phạt chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:</p> <p>a) Cảnh cáo;</p> <p>b) Phạt tiền.</p> <p>Mức xử phạt bằng tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là mức xử phạt đối với cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 13, khoản 4 Điều 18, Điều 21, điểm b khoản 1 Điều 21a, Điều 22, khoản 3, khoản 4 Điều 24, điểm b, điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 25a, Điều 32a, Điều 34, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều</p>	<p><b>Điều 3. Hình thức xử phạt và thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính<sup>7</sup></b></p> <p>1. Hình thức xử phạt chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:</p> <p>a) Cảnh cáo;</p> <p>b) Phạt tiền.</p> <p>Mức xử phạt bằng tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là mức xử phạt đối với cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 13, khoản 4 Điều 18, Điều 21, điểm b khoản 1 Điều 21a, Điều 22, khoản 3, khoản 4 Điều 24, điểm b, điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 25a, Điều 32a, Điều 34, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều</p>	<p>Về cơ bản, giữ nguyên.</p> <p>Sẽ điều chỉnh các dẫn chiếu tại điểm b khoản 1 Điều 3 sau khi dự thảo Nghị định thông nhất.</p>		

<sup>3</sup> Sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định 102/2011/NĐ-CP

<sup>7</sup> Sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 1 Điều 3 Nghị định 102/2011/NĐ-CP

Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2019/NĐ-CP	Đề xuất sửa đổi bổ sung tại Nghị định 98/2019/NĐ-CP	Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung pháp luật	Bảng so sánh nội dung pháp luật hiện hành và pháp luật đề xuất	Giải trình
<p>44. Điều 45, Khoản 3 Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 50 và Khoản 2 Điều 51 của Nghị định này chỉ áp dụng để xử phạt đối với tổ chức.</p> <p>Mức xử phạt bằng tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân cho cùng hành vi vi phạm.</p> <p>Mức phạt tiền đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số tối đa là 100.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 200.000.000 đồng.</p> <p>c) Định chi hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn.</p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:</p> <p>a) Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>Tước quyền sử dụng Chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn, tước quyền sử dụng Chứng chỉ</p>	<p>44. Điều 45, Khoản 3 Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 50 và Khoản 2 Điều 51 của Nghị định này chỉ áp dụng để xử phạt đối với tổ chức.</p> <p>Mức xử phạt bằng tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân cho cùng hành vi vi phạm.</p> <p>Mức phạt tiền đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số tối đa là 100.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 200.000.000 đồng.</p> <p>c) Định chi hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn.</p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:</p> <p>a) Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>Tước quyền sử dụng Chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn, tước quyền sử dụng Chứng chỉ</p>	<p>Bãi bỏ hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm có thời hạn.</p> <p>Lý do: Do Chứng chỉ đại lý bảo hiểm và Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không phải là chứng chỉ hành nghề, mà là các chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ. Chứng chỉ này do các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước cấp cho cá nhân sau khi thi đỗ các kỳ thi để chứng nhận kết quả đạt được và thuộc quyền sở hữu của cá nhân này.</p> <p>Do đó, việc tước quyền sử dụng chứng chỉ là không phù hợp, nên để nghị cần nhắc lại hình thức xử phạt này. Việc xử phạt các hành vi VPHC liên quan sẽ được áp dụng hình thức</p>	<p><b>Bộ Giao thông vận tải:</b> Điều 3 Khoản 1 điểm c:</p> <p>Đề nghị chuyển nội dung này xuống Khoản 2 để đảm bảo tính thống nhất về hình thức xử phạt</p> <p><b>Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:</b> tại Khoản 2 Điều 3</p> <p>Đề nghị bổ sung hình thức xử phạt bổ sung "thủ hồi giấy phép" để phù hợp với nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định.</p>	<p><b>Giải trình:</b></p> <p>Đây là hình thức xử phạt bổ sung áp dụng đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài quy định tại Điều 21a Dự thảo.</p> <p><b>Tiếp tục:</b></p> <p>Do "Thủ hồi giấy phép" không phải là hình thức xử phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 2 Điều 21 Luật Xử lý VPHC. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, sửa đổi tại Khoản 2 Điều</p>

<sup>4</sup> Điểm này được bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<sup>5</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<sup>8</sup> Điểm này được bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<sup>9</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<p>Sit</p> <p>Quy định hiện hành tại Nghị định 80/2012/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung dự thảo Bộ luật Nguyên tắc (Ban đăng website)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung dự thảo Bộ luật Nguyên tắc (Ban đăng website)</p>	<p>Y kiến tham gia (Ban đăng website)</p>	<p>Y kiến tham gia (Ban đăng website)</p>
<p>Về phụ trợ bảo hiểm có thời hạn; Định chi hoạt động có thời hạn một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm trong Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài; Định chi hoạt động đại lý bảo hiểm có thời hạn; Định chi hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn; Tích thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính. b) Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm; Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số có thời hạn; Tích thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính. <sup>93</sup> 3. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p>	<p>phụ trợ bảo hiểm có thời hạn; Định chi hoạt động có thời hạn một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm <u>khánh chính</u> trong Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, <u>tổ chức thành hộ cung cấp bảo hiểm vi mô</u>; Định chi hoạt động đại lý bảo hiểm có thời hạn; Định chi hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn; Tích thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính. b) Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm; Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số có thời hạn; Tích thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính. <sup>103</sup> 3. Thời hiệu xử phạt vi phạm</p>	<p>xử phạt bổ sung "Định chi hoạt động... có thời hạn" tại Dự thảo. <b>Bổ sung đối tượng</b> áp dụng hình thức định chi hoạt động một phần nội dung: phạm vi hoạt động liên quan trực tiếp hành vi VPHC tại Giấy phép đối với "tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô".</p>	<p><b>Bộ Công an:</b> Đề nghị bỏ quy định tại khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định về thời hiệu xử phạt VPHC do nội dung về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính và xác định hành vi đang diễn ra, hành vi đã kết thúc đã được quy định cụ thể tại Luật xử lý VPHC và khoản 1 Điều 8 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý VPHC.</p>	<p>5 Dự thảo theo hướng chuyên thành "Biện pháp khác phục hậu quả" tại khoản 3 Điều 5 Dự thảo.</p> <p><b>Tiếp thu, giải trình:</b> Căn cứ yêu cầu tại K1 Điều 4 Luật Xử lý VPHC: "1. Căn cứ quy định của Luật này, Chính phủ quy định các nội dung sau đây: a) Hành vi vi phạm hành chính; hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc và hành vi vi phạm hành</p>



<p><b>Quy định nội dung và hình thức Nghị định 28</b></p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nội dung (đang soạn website)</b></p>	<p><b>Việc đề xuất sửa đổi nội dung</b></p>	<p><b>Việc thẩm định nội dung</b></p>	<p><b>Việc ban hành và công bố</b></p>
<p>a) Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>b) Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm đang được thực hiện thì thời hiệu được tính từ ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ ngày chấm dứt hành vi vi phạm. Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày phát hiện hành vi vi phạm.</p> <p>Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt đối với một số hành vi vi phạm tại Chương II Nghị định này</p>	<p>hành chính đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>a) Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>b) Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm đang được thực hiện thì thời hiệu được tính từ ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ ngày chấm dứt hành vi vi phạm. Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày thực hiện đúng các quy định pháp luật. Trường hợp không xác định được ngày thực hiện đúng các quy định pháp luật thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày phát hiện hành vi vi phạm.</p> <p>Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt</p>			<p>chính đang thực hiện, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính; đối tượng bị xử phạt; thẩm quyền xử phạt; mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và thẩm quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính; việc thi hành các hình thức xử phạt vi phạm hành chính, các biện pháp khắc phục hậu quả trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước;</p> <p>Do đó, tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP đã quy định về thời hiệu xử phạt VP/IC các lĩnh vực tài chính, trong đó có lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.</p> <p>Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của Bộ Công an, tại Điều 3 Dự</p>

<sup>10</sup> Sửa đổi bổ sung tại điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định 102/2021/NĐ-CP

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 84/2015/NĐ-CP, 48-80/2002</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, thay thế quy định</p>	<p>Lý do, căn cứ để đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, thay thế quy định</p>	<p>Phân tích tác động của đề xuất</p>	<p>Ý kiến của Bộ phận chuyên môn</p>
<p>được quy định như sau:</p> <p>- Đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định này, thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày phát hiện hồ sơ đã được cấp phép bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm hành quy trình, hướng dẫn nội bộ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành quy trình theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18, điểm e khoản 3 Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 32 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện báo cáo.</p> <p>...</p> <p>5. Xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp</p>	<p>đối với một số hành vi vi phạm tại Chương II Nghị định này được quy định như sau:</p> <p>- Đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định này, thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày phát hiện hồ sơ đã được cấp phép bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm hành quy trình, hướng dẫn nội bộ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành quy trình theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18, điểm e khoản 3 Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 32 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện báo cáo.</p> <p>...</p> <p>5. Xác định mức phạt tiền đối</p>		<p><b>Bộ Công an:</b> Tại điểm b khoản 5 Điều 3 dự thảo Nghị định có quy định nguyên tắc xác định mức phạt tiền cụ thể đối với mỗi hành vi vi phạm nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt, nếu có tình tiết tăng nặng thì mỗi tình tiết tăng nặng được tính tăng 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt. Tuy nhiên, để nghị làm rõ cơ sở để quy định về mức tăng, giảm 10% đối với mức phạt tiền cụ thể của các hành vi vi phạm hành chính theo quy định nêu trên.</p> <p>Bên cạnh đó, nếu quy định tại dự thảo Nghị định thì sẽ dẫn đến không phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP. Theo đó, nếu trong trường hợp có 02 tình tiết giảm nhẹ đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực này thì chỉ được giảm 20% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt; trong khi đó, theo điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì khi</p>	<p>thảo đã sửa đổi, bổ sung theo hướng quy định rõ nội dung này.</p> <p><b>Tiếp thu</b></p> <p>Đã hoàn thiện tại khoản 5 Điều 3 Dự thảo theo hướng: Quy định rõ cơ sở, mức tăng, giảm 10% và phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định 118/2021/NĐ-CP.</p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-2009-NĐ-CP/02</p>	<p>Đề xuất sửa đổi: Bộ Công an (Đề xuất sửa đổi)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất: Sửa đổi đa số, bất đồng ý kiến</p>	<p>02 tình tiết giảm nhẹ trở lên thì áp dụng mức tối thiểu của khung tiền phạt.</p>	<p>Việc tiếp thu của Bộ Công an</p>
<p>có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:</p> <p>a) Khi xác định mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ thì được giảm trừ tình tiết tăng nặng theo nguyên tắc một tình tiết giảm nhẹ được giảm trừ một tình tiết tăng nặng.</p> <p>b) Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt, nếu có tình tiết tăng nặng thì mỗi tình tiết tăng nặng được tính tăng 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt."</p>	<p>với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong tương hợp có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:</p> <p>a) Khi xác định mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ thì được giảm trừ tình tiết tăng nặng theo nguyên tắc một tình tiết giảm nhẹ được giảm trừ một tình tiết tăng nặng.</p> <p>b) Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mỗi tình tiết tăng nặng được tính tăng 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt."</p>			

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 58/2000/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung tại hồ sơ dự thảo Nghị định 10/2007/NĐ-CP</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, giữ nguyên</p>	<p>Việc sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Việc tiếp thu giải thích</p>
<p><b>Điều 4. Biện pháp khắc phục hậu quả</b></p> <p>1. Các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu;</p>	<p><b>Điều 4. Biện pháp khắc phục hậu quả</b></p> <p>1. Các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu;</p>	<p><b>Giữ nguyên</b></p>	<p><b>Bộ Nông nghiệp &amp; PTNT:</b> Đề nghị rà soát lại các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại dự thảo Nghị định đề bổ sung đầy đủ tại Điều 4 dự thảo Nghị định. Vì qua rà soát cho thấy một số biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại phần nội dung dự thảo Nghị định nhưng chưa được thể hiện tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định.</p> <p><i>Ví dụ: biện pháp thu hồi (khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định); biện pháp dừng việc giao kết (điểm c khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định); nộp lại số lợi bất hợp pháp (điểm b khoản 4 Điều 8 dự thảo Nghị định); tạm đình chỉ (điểm c khoản 4 Điều 9 dự thảo Nghị định)...</i></p> <p><b>Bộ Quốc phòng:</b> Đề nghị quy định theo hướng dẫn chiều các biện pháp khắc phục hậu quả “<i>Buộc khôi phục tình trạng ban đầu</i>”; “<i>Buộc cải chính thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn</i>” đã được quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật xử lý VPHC.</p> <p>Lý do: Đề đảm bảo phù hợp với nội dung “<i>Văn bản quy phạm</i></p>	<p><b>Tiếp thu</b></p> <p>Đã rà soát, tiếp thu ý kiến của Bộ NN&amp;PTNT, Bộ Quốc phòng tại Điều 4 dự thảo Nghị định.</p>

<p>St. Quy định thành lập Nội quy định, bổ sung, bãi bỏ nội quy (Ban chấp hành website)</p>	<p>Quy định thành lập Nội quy định, bổ sung, bãi bỏ nội quy (Ban chấp hành website)</p>	<p>Quy định thành lập Nội quy định, bổ sung, bãi bỏ nội quy (Ban chấp hành website)</p>	<p>pháp luật không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản QPPL khác" quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2016 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) về kỹ thuật soạn thảo văn bản QPPL.</p>	<p>Giải trình:</p>
<p>c) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; buộc đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý; buộc hủy bỏ kết quả đào tạo đại lý.</p>	<p>e) <del>Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành</del> <i>Buộc miễn nhiệm, bãi nhiệm người quản lý chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; buộc đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý, buộc hủy bỏ kết quả đào tạo đại lý.</i></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 4</p> <p>Đề phù hợp quy định tại Luật KDBH 2022 về người quản lý, người kiểm soát quy định tại Điều 80 Luật KDBH 2022.</p>	<p>Bộ Nông nghiệp &amp; PTNT: Đề nghị xem lại biện pháp khác phục hậu quả "đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý" là hình thức xử phạt bổ sung hay biện pháp khác phục hậu quả.</p>	<p>Giải trình:</p> <p>Hình thức xử phạt "Đình chỉ hoạt động có thời hạn" tại Điều 4 dự thảo, đây là biện pháp khác phục hậu quả, phù hợp quy định.</p>
<p>Điều 5. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đã được cấp phép</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm</p>	<p>Điều 5. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đã được cấp phép</p> <p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chép quy định tại Điều 5 và Điều 6 thành 01 Điều do các nội dung này đều quy định về hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.</li> <li>- Tăng mức phạt tiền để tăng tính răn đe.</li> </ul>	<p>Bộ Nông nghiệp &amp; PTNT: Đề nghị xem lại tên điều với nội dung các hành vi xử phạt quy định tại Điều này. Vì tên điều là xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đã được cấp phép, tuy nhiên, các hành vi vi phạm</p>	<p>Giải trình:</p> <p>Quy định tại Điều 5 Dự thảo là quy định hiện hành, chỉ cấp nhất tăng mức tiền phạt để mang tính răn đe và phù hợp</p>

<p>Quy định hiện hành Điều 98, 98-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi (bộ sung hai bổ sung nguyên Đạo luật, cấp) (c)</p>	<p>1. Văn bản đề xuất sửa đổi số, ngày, tháng, năm</p>	<p>2. Văn bản pháp luật hiện hành của Bộ luật số, ngày, tháng, năm</p>	<p>3. Văn bản pháp luật đề xuất số, ngày, tháng, năm</p>
<p>Sau:</p> <p>a) Sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động;</p> <p>b) Sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp phép thành lập Chi nhánh.</p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p> <p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Bước tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo;</p> <p>b) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.</p> <p>Điều 6. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đặt Văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước</p>	<p>Sau:</p> <p><u>a) Hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn giấy phép đặt văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.</u></p> <p><u>b) Hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.</u></p> <p><u>c) Hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.</u></p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều</p>	<p>- Bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 75, Điều 77, Điều 135 Luật KDBH 2022; Điều 61 Nghị định 46/2023/ND-CP.</p> <p><b>Điều 75 (Luật). Thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động</b></p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp giấy phép;</p> <p>b) Quá thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 73 của Luật này mà không bắt đầu chính thức hoạt động;</p> <p>c) Bị chia, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động;</p> <p>d) Hoạt động không đúng với nội dung tại giấy phép thành lập và hoạt động;</p> <p>đ) Sau khi Tòa án quyết định tuyên bố doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm phá sản;</p> <p>e) Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bị phá sản hoặc bị thu hồi giấy phép.</p>	<p>phạm tại điều này về bản chất là xử phạt đối với hành vi gian lận hồ sơ. Vì vậy, đề nghị xem xét chỉnh sửa lại tên Điều để phù hợp với nội dung quy định, để hiểu, tránh nhầm lẫn.</p> <p><b>Bộ Nông nghiệp &amp; PTNT:</b> Tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 5 Đề nghị xem lại hình thức xử phạt bổ sung "thu hồi giấy phép". Vì thu hồi không phải là hình thức xử phạt bổ sung.</p> <p><b>Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội:</b> tại Điều 5 Đề nghị giữ lại cụm từ "2. Hình thức xử phạt bổ sung" vì trong dự thảo đã gạch bỏ cụm từ này nhưng lại có điểm a, b, c về các hình thức xử phạt bổ sung.</p> <p><b>Bộ Giao thông vận tải:</b> Khoản 2 Điều 5:</p> <p>Rà soát việc quy định về hình thức thu hồi giấy phép để đảm bảo phù hợp với các hình thức xử phạt bổ sung quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định và khoản 2 Điều 21 Luật xử lý VPIC năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) vì theo các quy định này, thu hồi giấy phép không phải là hình thức</p>	<p>với quy định mới tại Luật KDBH 2022 về hồ sơ cấp phép thành lập và hoạt động.</p> <p><b>Tiếp thu, đã rà soát, điều chỉnh tại Điều 5 Dự thảo.</b></p> <p><b>Tiếp thu, đã rà soát, điều chỉnh tại Điều 5 Dự thảo.</b></p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, xóa bỏ, thay thế, bổ sung, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, xóa bỏ, thay thế, bổ sung</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất</p>	<p>Giải pháp thay thế, bổ sung, sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Ý kiến tiếp nhận, xử lý</p>
<p>ngoài tại Việt Nam</p> <p>1. Phát tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đổi với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp phép đại diện.</p> <p>2. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo.</p>	<p>phụ-</p> <p>a) <u>Thu hồi Giấy phép, trả văn phòng, đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại Điều 77 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15, khoản 1 Điều 61 Nghị định 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ đối với hành vi vi phạm điểm a khoản 1 Điều này.</u></p> <p>b) <u>Thu hồi giấy phép, thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm điểm b khoản 1 Điều này.</u></p> <p>c) <u>Thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm doanh nghiệp tài bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm điểm c khoản 1 Điều này.</u></p> <p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối</p>	<p>2. Đối với các trường hợp bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động quy định tại các điểm a, c, d và e khoản 1 Điều này, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tài bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải dừng ngay việc giao kết hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm mới; doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài phải thực hiện chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm; việc chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm không áp dụng đối với các hợp đồng bảo hiểm vô hiệu theo quy định của Luật này.</p> <p>3. Quyết định thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tài bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam được Bộ Tài chính công bố trên Công thông tin điện tử của Bộ Tài chính.</p> <p><b>Điều 77 (Luật).</b> <b>Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</b></p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài khi đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt</p>	<p>phạt bổ sung</p> <p><b>Bộ Giao thông vận tải: điểm c khoản 3 Điều 5:</b></p> <p>Rà soát biên pháp khắc phục hậu quả này để đảm bảo thống nhất với các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 dự thảo Nghị định.</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát, điều chỉnh tại Điều 5 Dự thảo.</p>

<p>Số Quyết định thành lập Nội tính 25. 48. 80 - 102</p>	<p><b>Đề xuất</b> 1. <b>Đề xuất</b> 2. <b>Đề xuất</b></p>	<p><b>Đề xuất</b> 1. <b>Đề xuất</b> 2. <b>Đề xuất</b></p>	<p><b>Đề xuất</b> 1. <b>Đề xuất</b> 2. <b>Đề xuất</b></p>
<p><b>Đề xuất</b> b) Được bãi nhiệm chức danh người quản lý, điều hành đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.</p> <p>b) Được bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh người quản lý, người kiểm soát đã được Bộ Tài chính phê chuẩn, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bỏ nhiệm đối với hình vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều này.</p> <p>c) Bước thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều này (đang ngay việc giao kết hợp đồng bảo hiểm hợp đồng tái bảo hiểm mới, chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực sang các doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật).</p>	<p>Nam phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Loại động từ triệu trong 05 năm gần nhất;</p> <p>b) Được cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi đất trụ sở chính cho phép đặt văn phòng đại diện tại Việt Nam.</p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>3. Bộ Tài chính có thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p><b>Điều 61 (ND 46) . Thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</b></p> <p>1. Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam bị thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện trong trường hợp hoạt động không đúng với nội dung quy định trong giấy phép đặt văn phòng đại diện hoặc hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp giấy phép.</p>	<p>Nam phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Loại động từ triệu trong 05 năm gần nhất;</p> <p>b) Được cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi đất trụ sở chính cho phép đặt văn phòng đại diện tại Việt Nam.</p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>3. Bộ Tài chính có thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p><b>Điều 61 (ND 46) . Thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</b></p> <p>1. Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam bị thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện trong trường hợp hoạt động không đúng với nội dung quy định trong giấy phép đặt văn phòng đại diện hoặc hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp giấy phép.</p>	<p>Nam phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Loại động từ triệu trong 05 năm gần nhất;</p> <p>b) Được cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi đất trụ sở chính cho phép đặt văn phòng đại diện tại Việt Nam.</p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>3. Bộ Tài chính có thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p><b>Điều 61 (ND 46) . Thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</b></p> <p>1. Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam bị thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện trong trường hợp hoạt động không đúng với nội dung quy định trong giấy phép đặt văn phòng đại diện hoặc hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp giấy phép.</p>



<p>Số tính hiện hành tại Nghị định 28-NĐ-CP/2002</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung bộ, giữ nguyên (Ban chấp hành)</p>	<p>Được sửa đổi, bổ sung theo đề xuất của Ban chấp hành nguyên</p>	<p>Việc sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Giải trình</p>
<p>Điều 7. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện</p>	<p>Điều 7. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện tại Việt Nam</p>	<p>Điều 135 (Luật). Tổ chức và hoạt động Các quy định về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp mới giới bảo hiểm bao gồm: hình thức tổ chức hoạt động; tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài; thời hạn cấp giấy phép thành lập và hoạt động; thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động; định chi nội dung hoạt động; công bố nội dung giấy phép thành lập và hoạt động; thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động được thực hiện theo quy định tại các điều 62, 68, 70, 71, 72 và khoản 1, khoản 3 Điều 75 của Luật này.</p>		
<p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Buộc cải chính những thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn đối với tương hợp vi phạm tại Điểm a Khoản 2 Điều này;</p>	<p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Buộc cải chính những thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn <i>thông tin công bố không đúng</i> đối với tương hợp vi phạm tại Điểm a Khoản 2 Điều này;</p>	<p><b>Giữ nguyên</b> Quy định về biện pháp khắc phục hậu quả tại Điều 4</p>		
<p><b>Khoản 5 Điều 7</b> 5. Biện pháp khắc phục hậu quả: b) Buộc khôi phục lại tình trạng</p>	<p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: b) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương hợp vi</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn áp dụng và quy định tại Khoản 3 Điều 73 Luật KDBH 2022.</p>	<p>Bộ Giao thông vận tải: điểm b1, khoản 5, Điều 7; Xem xét lại quy định này vì theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 dự</p>	<p>Giải trình: - Theo quy định tại điểm k Khoản 1 Điều 28 Luật Xứ lý</p>

<p>Số Quy định định 80/02</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định (bản đăng website)</p>	<p>Đã được sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định</p>	<p>Đã được thực hiện</p>
<p>ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều này;</p>	<p>phạm quy định tại Khoản 1 điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều này b) Bước đính chi hoạt động, đối với trường hợp vi phạm quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều này<sup>11</sup>.</p>	<p>thảo Nghị định và khoản 2 Điều 21 Luật xử lý VPHC năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) thi định chi hoạt động có thời hạn là hình thức phạt bổ sung, không phải là biện pháp khác phục hậu quả.</p>	<p>VPHC về các biện pháp khác phục hậu quả, quy định: "c) Các biện pháp khác phục hậu quả khác do Chính phủ quy định." - Theo quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật KDBH 2022: 3. Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải thông báo cho Bộ Tài chính về việc đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều này ít nhất 15 ngày trước ngày chính thức hoạt động. Bộ Tài chính có quyền đình chỉ việc chính thức hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam khi chưa đáp ứng các</p>

<sup>11</sup> Phụ hợp với quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật KDBH 2022.

<p>Quy định hiện hành định 98-48-81</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung tại Đã trình Quốc hội Đã trình Bộ Quốc phòng</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Đề nghị</p>	<p>Quy định tại khoản 2 Điều này”</p>
<p>Điều 9. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về quản trị, điều hành, kiểm soát</p>	<p>Điều 9. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về quản trị, điều hành, kiểm soát tổ chức hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Đề phụ hợp với quy định tại “Mục 2. Tô chức hoạt động”, “Chương III: Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam”.</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước: Đề nghị xem xét, không quy định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả “<i>Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu</i>” đối với các vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 7 dự thảo, do: Biện pháp khác phục hậu quả này không phù hợp với các hành vi vi phạm.</p>	<p>Theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý VPHC về các biện pháp khác phục hậu quả, quy định: “k) Các biện pháp khác phục hậu quả khác do Chính phủ quy định.”</p>
<p>Chưa có</p>	<p>Điều ..... Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về người quản lý doanh nghiệp môi giới bảo hiểm” 4. Biện pháp khác phục hậu quả: a) <i>Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu</i> đối với môi trường các trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điểm a hoặc Điểm c Khoản 3 Điều này; b) <i>Bước bắt nhiệm chức danh</i> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này; c) <i>Bước đình chỉ, tạm đình chỉ theo quy định pháp luật</i> việc thực thi quyền, nghĩa vụ đối với các chức danh đã được doanh nghiệp môi giới bảo hiểm bổ</p>	<p>Bổ sung 01 Điều riêng để xử phạt hành vi vi phạm quy định về người quản lý đối với DN môi giới bảo hiểm, phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 133, khoản 1 Điều 138 Luật KDBH, Điều 77, Điều 78, Điều 80 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.</p>	<p>Đề nghị</p>	<p>Đề nghị</p>

<sup>12</sup> Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 138 Luật KDBH, Điều 77, Điều 78 Nghị định 46/2023/NĐ-CP

<p>QUẢN LÝ TIỀN HÀNH TẠI VIỆT NAM Số: 10/2010/QĐ-UB Ngày 08/08/2010</p>	<p>ỦY BAN QUẢN LÝ TIỀN HÀNH Số: 10/2010/UBQLVH Ngày 08/08/2010</p>	<p>ỦY BAN QUẢN LÝ TIỀN HÀNH Số: 10/2010/UBQLVH Ngày 08/08/2010</p>	<p>ỦY BAN QUẢN LÝ TIỀN HÀNH Số: 10/2010/UBQLVH Ngày 08/08/2010</p>	<p>ỦY BAN QUẢN LÝ TIỀN HÀNH Số: 10/2010/UBQLVH Ngày 08/08/2010</p>
<p><b>11</b> Điều 11. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về thay đổi nội dung hoạt động</p>	<p>Điều 11. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về thay đổi nội dung hoạt động</p>			
<p>1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi sau: a) Thay đổi tên, địa điểm đại lý sơ chính, Chi nhánh, Văn phòng đại diện mà chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản; b) Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài không thông báo bằng văn bản cho Bộ Tài chính những thay đổi của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền cảnh cáo từ <u>40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng</u> đối với một trong các hành vi sau: a) Thay đổi tên, địa điểm đại lý sơ chính, Chi nhánh, Văn phòng đại diện mà chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản; b) Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài không thông báo bằng văn bản cho Bộ Tài chính những thay đổi của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định của pháp luật.</p>			
<p>Chưa có</p>	<p>2a Phạt tiền từ <u>50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng</u> đối với hành vi thông báo cho Bộ Tài chính bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có những thay đổi sau đây: a) Thay đổi điều lệ hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm.</p>		<p>Ngân hàng Nhà nước: điểm a, điểm b khoản 2a Điều 11</p> <p>Dè nghị xem xét, không quy định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả "Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu" đối với các vi phạm quy định tại</p>	<p><b>Giải trình:</b> Tại nội dung quy định này, biện pháp KPHQ buộc khởi phục lại tình trạng ban đầu được quy định rõ và thực hiện được trong thực tiễn.</p>

<sup>10</sup> Bộ do sẽ quy định góp tại khoản 2a dự thảo Nghị định.

<p>Quy định nội dung tại Nghị định 98/1988/QĐ-NTT</p>	<p>Đề xuất sửa đổi nội dung bài báo...</p>	<p>Việc sửa đổi nội dung bài báo...</p>	<p>điểm này, do: Biên pháp khác phục hậu quả này không phù hợp với các hành vi vi phạm.</p>	<p>Liên tiếp lần gần...</p>
<p>Điều 12. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về tái bảo hiểm</p> <p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Điều 12. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về tái bảo hiểm, <u>nhưng tại bảo hiểm</u></p> <p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) <u>Tổng giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, Giám đốc chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm.</u></p> <p>b) <u>Tổng giám đốc (Giám đốc)</u></p>	<p>Nghân hàng Nhà nước: Điều 12 Khoản 2 Điều 73 Luật KDBH 2022 quy định:</p> <p>"2. <u>Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng các quy định sau đây để chính thức hoạt động:</u></p> <p>c) <u>Ban hành các quy chế quản lý nội bộ về tổ chức hoạt động, quy chế nội bộ về quản trị rủi ro và các quy trình nghiệp vụ cơ bản theo quy định pháp luật.</u>"</p>	<p>Tiếp thu, đã hoàn thiện tại Điều 12 Dự thảo theo hướng đối tượng xử phạt là DNBH, DN TBH, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam. Các đối tượng là cá nhân sẽ áp dụng biện pháp KPIHQ buộc bất nhiệm, miễn nhiệm chức danh.</p>	
<p>Điều 12. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về tái bảo hiểm</p> <p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không ban hành hoặc ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm không đáp ứng quy định của pháp luật;</p>				

STT Số thứ tự tính từ 1-32/02	Đề xuất sửa đổi bổ sung Đề xuất sửa đổi bổ sung bổ, sửa, cập nhật bản đề xuất	Lý do kiến nghị sửa đổi, bổ sung, cập nhật nguyên nhân	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Ý kiến chánh
	<p>doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm Giám đốc chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam ban hành quy trình hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm không đáp ứng quy định của pháp luật bảo hiểm;</p> <p>- Xác định giới hạn trách nhiệm tư đồng được bảo hiểm theo hợp đồng tái bảo hiểm có định đối với mỗi loại hình bảo hiểm;</p> <p>- Xây dựng tiêu chuẩn đối với các hợp đồng tái bảo hiểm tạm thời;</p> <p>- Đối chiếu các quy tắc, điều kiện, điều khoản của hợp đồng bảo hiểm gốc với điều khoản của hợp đồng tái bảo hiểm để đảm bảo mỗi rủi ro đều được tái bảo hiểm.</p>		<p>Cần cứ quy định trên, đề nghị xem xét lại các điểm a, b, c Khoản 1 để xác định rõ đối tượng thực hiện hành vi vi phạm là cá nhân Tổng giám đốc (Giám đốc), Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên DNBH... hay DNBH.</p>	
Không có	<p>c) Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên) hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp bảo hiểm doanh nghiệp tái bảo hiểm Giám đốc chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không phê duyệt Chương trình tái bảo hiểm nhưng tái bảo hiểm.</p>			
14	Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi	Sửa đổi, bổ sung theo hướng:	Thanh tra Chính phủ:	iếp chủ:
Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi	Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi			

Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32 Thông tư

Số Quy định ban hành Nghị định 48/2018/NĐ-CP	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi hủy, thay thế, chuyển đổi (Ban đăng website)	10. Mục đích đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi hủy, thay thế, chuyển đổi quy định	Việc ban hành quy định này	Việc tiếp thu, xử lý
<p><b>thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi giải quyết bồi thường cho khách hàng chậm theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Yêu cầu người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm trả thù lao, hay các quyền lợi vật chất khác trái pháp luật trong quá trình giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>b) <i>(được bãi bỏ)<sup>15</sup></i></p> <p>3.<sup>16</sup> Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng hoặc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:</p> <p>a) Thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để</p>	<p><b>thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm</b></p> <p><del>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi giải quyết bồi thường cho khách hàng chậm theo quy định của pháp luật.</del></p> <p><del>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</del></p> <p><del>a) Yêu cầu người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm trả thù lao, hay các quyền lợi vật chất khác trái pháp luật trong quá trình giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</del></p> <p>3. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng hoặc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:</p> <p>a) Thông đồng với người thụ</p>	<p>- Bãi bỏ khoản 1 Điều 14 về hành vi bồi thường chậm. Lý do: Việc thỏa thuận bồi thường, chi trả QLBI là thỏa thuận giữa 2 bên theo hợp đồng bảo hiểm, trong tương hợp DNBIH chậm trả bồi thường, khoản 2 Điều 31 Luật KIDBH 2022 đã có quy định về việc trả lãi đối với số tiền chậm trả.</p> <p>- Bãi bỏ Khoản 2 Điều 14 do không có quy định gốc để xử phạt, thực tiễn cũng khó xác định vi phạm.</p> <p>- Giữ nguyên khoản 3 Điều 14 do đây là hành vi mới được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 48/2018/NĐ-CP và tại Khoản 4 Điều 9 Luật KIDBH 2022 cũng có quy định về các hành vi này.</p>	<p>Về xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm tại Điều 14 dự thảo Nghị định: "<del>Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng hoặc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự</del>". Thanh tra Chính phủ đề nghị rà soát, đối chiếu với quy định tại điều 213 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi 2017) về hành vi gian lận trong kinh doanh bảo hiểm để quy định đảm bảo sự phù hợp.</p>	<p>Hiện tại, Điều 14 dự thảo được kế thừa từ quy định tại Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, bảo đảm phù hợp với Điều 213 Bộ Luật hình sự đối với các hành vi gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến TTCP, Cơ quan chủ trì soạn thảo đã rà soát, hoàn thiện quy định tại Điều 14 Dự thảo theo hướng chia nhỏ hành vi theo số tiền vi phạm, đồng thời áp dụng biện pháp KPHQ tương ứng cho phù hợp.</p>

<sup>15</sup> Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>16</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 6, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p><b>Quy định hiện hành:</b> Điều 98, 48, 50</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi:</b> bỏ tung bài Điều 98, 48, 50 (bản đang xem xét)</p>	<p><b>Lý do cần sửa đổi:</b> Điều 98, 48, 50</p>	<p><b>Giải thích của Bộ ngành:</b> Điều 98, 48, 50</p>
<p>giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật; b) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra; c) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm; d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe c và mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác.</p> <p>4. Biện pháp khác phục hậu quả: a) Buộc bồi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này; b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chỉ nhân doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài bổ nhiệm vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này; c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>	<p>hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật; b) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra; c) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm; d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác.</p> <p>4. Biện pháp khác phục hậu quả: a) Buộc bồi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành <del>quản</del> lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này; b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chỉ nhân doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài bổ nhiệm vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này; c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định</p>	<p>trong hợp đồng bảo hiểm. Trường hợp không có thỏa thuận về thời hạn thì doanh nghiệp bảo hiểm, chỉ nhân doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ về yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm.</p> <p>2. Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, chỉ nhân doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài chậm bồi thường, trả tiền bảo hiểm theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất đối với số tiền chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên theo quy định của Bộ luật Dân sự.</p> <p><b>Khoản 4 Điều 9 Luật KDBH 2022:</b> <b>Các hành vi bị nghiêm cấm:</b></p> <p>4. Thực hiện các hành vi gian lận bao gồm: a) Thông đồng với người thu hưởng để giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật; b) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm; c) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra;</p>	



<p>Quy định hiện hành tại Nội dung điều 08/2022/01/102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung tại khoản 2, khoản 3 Điều này.</p>	<p>1/ do, căn cứ đề xuất của đồng nghiệp Nguyễn Văn...</p>	<p>Việc sửa đổi nội dung quy định này là cần thiết để phù hợp với thực tiễn.</p>	<p>Xét kiến nghị của đồng nghiệp...</p>
<p><b>Điều 16. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp sản phẩm bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 và Điều 25 dự thảo Thông tư.../2023/TT-BTC.</p> <p>b) Không giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo hướng: - Xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp sản phẩm bảo hiểm của DNBH, chi nhánh DNBH phi nhân thọ để phù hợp với quy định mới Luật KĐBH và các văn bản hướng dẫn thi hành.</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước: Khoản 4 Điều 16 Đề nghị xem xét, không quy định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả "Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu" đối với các vi phạm quy định tại điểm này, do: Biện pháp khác phục hậu quả này không phù hợp với các hành vi vi phạm.</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát tổng thể tại dự thảo đối với các hành vi VPHC có áp dụng biện pháp KPHQ bước khởi phục lại tình trạng ban đầu để làm rõ theo hướng buộc thực hiện đúng.</p>	

QIV định hiện hành tại Nghị định 98/19/2009/QĐ-NT	Đề xuất sửa đổi và nội dung (Đã định nghĩa)	Lý do, căn cứ đề xuất (Đã định nghĩa)	Ngân hàng Nhà nước	Tiếp thu, đã rà soát tổng thể tại dự thảo
	<p>c) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định theo quy định tại Điều 18 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15;</p> <p>d) Đề đưa, cưỡng ép giao kết hợp đồng bảo hiểm<sup>17</sup>.</p> <p>2. <u>Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, nước ngoài cung cấp sản phẩm bảo hiểm qua đại lý không phù hợp với quy định tại Điều 52 dự thảo Thông tư số 2023/TT-BTC của Bộ Tài chính<sup>18</sup>.</u></p> <p>3. <u>Biện pháp khác phục hậu quả:</u></p> <p><u>Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung          Để phù hợp với quy định tại điểm d</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước:          Khoản 3, khoản 4 Điều 18</p>	<p>Tiếp thu, đã rà soát          tổng thể tại dự thảo</p>
Điều 18. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về sản	Điều 18. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về sản			

<sup>17</sup> Khoản 5 Điều 9 Luật KDBH 2022.

<sup>18</sup> Điều 39 Thông tư

<p>Số: 08/2022/QH15</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về quyền bán hàng điện tử</p>	<p>Số 08/2022/QH15</p>	<p>Đề nghị xem xét, không quy định áp dụng biện pháp khác <i>lưu tình trạng ban đầu</i> đối với các vi phạm quy định tại khoản này, do: Biện pháp khác phức hậu quả này không phù hợp với các hành vi vi phạm.</p>	<p>đôi với các hành vi VPHC có áp dụng biện pháp KP10 bước khởi phục lại tình trạng ban đầu để làm rõ theo hướng bước thực hiện đúng.</p>
<p>phẩm bảo hiểm, hoa hồng bảo hiểm</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Triển khai quy tắc, điều khoản, biểu phí các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới trước khi đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận;</p> <p>b) Triển khai các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe trước khi được Bộ Tài chính phê chuẩn;</p> <p>c) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản, biểu phí đã đăng ký với Bộ Tài chính;</p> <p>d) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản, biểu phí đã được Bộ Tài chính phê chuẩn;</p> <p>đ) Sửa đổi, bổ sung quy tắc, điều khoản, biểu phí khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Tài chính;</p> <p>e) Không báo cáo Bộ Tài chính sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ trong từng hợp sản phẩm</p>	<p>phẩm bảo hiểm, hoa hồng bảo hiểm</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) <u>Cung cấp sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô trước khi đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận phương pháp cơ sở tính phí bảo hiểm theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 87 khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p> <p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã đăng ký với Bộ Tài chính và được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 87 khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p> <p>c) <u>Không báo cáo Bộ Tài chính sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ trong từng hợp sản phẩm</u></p> <p>4. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng</p>	<p>khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và Điều 51 không tư hương dẫn Luật, cụ thể: Tại điểm d khoản 1 Điều 128 Luật KDBH số 08/2022/QH15 quy định Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô trong hoạt động đại lý bảo hiểm</p> <p>"1. Doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô có các quyền sau đây:</p> <p>... đ) Thanh toán, chi trả hoa hồng đại lý bảo hiểm, thưởng, hỗ trợ đại lý bảo hiểm và quyền lợi khác theo thỏa thuận trong hợp đồng đại lý bảo hiểm không vượt quá mức tối đa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính."</p>	<p>Đề nghị xem xét, không quy định áp dụng biện pháp khác <i>lưu tình trạng ban đầu</i> đối với các vi phạm quy định tại khoản này, do: Biện pháp khác phức hậu quả này không phù hợp với các hành vi vi phạm.</p>	<p>đôi với các hành vi VPHC có áp dụng biện pháp KP10 bước khởi phục lại tình trạng ban đầu để làm rõ theo hướng bước thực hiện đúng.</p>

<p>Quy định hiện hành Điều 98, 99, 100</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, thay thế (bản dự thảo đính kèm)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, thay thế (bản dự thảo đính kèm)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, thay thế (bản dự thảo đính kèm)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, thay thế (bản dự thảo đính kèm)</p>
<p>không bảo đảm an toàn tài chính theo quy định của pháp luật.<sup>19</sup> 4. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài trả hoa hồng bảo hiểm cao hơn tỷ lệ, trả hoa hồng bảo hiểm không đúng đối tượng hoặc nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.</p>	<p>đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, <u>tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thanh toán</u>, chi trả hoa hồng đại lý bảo hiểm, <u>thường hỗ trợ đại lý bảo hiểm và quyền lợi khác theo thỏa thuận trong hợp đồng đại lý bảo hiểm vượt quá mức tối đa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính</u>, trả hoa hồng bảo hiểm không đúng đối tượng hoặc nghiệp vụ theo quy định của pháp luật <u>tại điểm 4 khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</u></p>			
<p>6. Biện pháp khác phục hậu quả: a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương ứng với phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.</p>	<p>6. Biện pháp khác phục hậu quả: a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương ứng với phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.</p>			
<p>Điều 19. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về bảo hiểm bất bước của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ 1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm</p>	<p>Điều 19. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về bảo hiểm bất bước của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, <u>chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam</u> 1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Bảo hiểm bất bước ...5. <u>Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện bảo hiểm, mức phí bảo</u></p>	<p>Ngân hàng Nhà nước: điểm b, điểm c, điểm d, điểm h khoản 1 Điều 19 Để nghi xem xét, không quy định áp dụng biện pháp khác phục hậu quả “Buộc khôi phục</p>	<p>Tiếp thu Đã hoàn thiện tại khoản 3 Điều 19 dự thảo theo hướng quy định rõ biện pháp KPHQ buộc thực hiện đúng quy định</p>

<sup>19</sup> Bài báo: Không có quy định tại Luật KDBH 2022 và văn bản hướng dẫn thi hành.

Số Quyết định hiện hành (Số/Ngày tháng năm ban hành)	Đề nghị sửa đổi, bổ sung (đối tượng, nội dung)	Lý do cần sửa đổi (đối tượng, nội dung)	Lợi ích đạt được (đối tượng, nội dung)	Pháp luật
sau	<p>đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau</p> <p>b) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản và biểu phí về điều kiện bảo hiểm mức phí bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với bảo hiểm bắt buộc theo quy định pháp luật</p> <p>c) Không tách riêng phần bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong hợp đồng bảo hiểm trọn gói theo quy định.</p> <p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều này;</p>	<p>hiếm số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với <u>hỏa hiểm bắt buộc</u> quy định tại khoản 2 Điều này.</p>	<p>lại tình trạng ban đầu" đối với các vi phạm quy định tại khoản này, do: Biện pháp khắc phục hậu quả này không phù hợp với các hành vi vi phạm.</p>	pháp luật.
	<p>h) <u>Cung cấp, cấp như thông tin vào cơ sở dữ liệu về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của pháp luật</u><sup>1</sup>.</p> <p>đ) <u>Khuyến mai chiết khấu thanh toán đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới không theo quy định của pháp luật</u><sup>1</sup>.</p>			

<sup>20</sup> Sửa đổi bổ sung tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định 102/2021/NĐ-CP

<sup>21</sup> Quy định tại Khoản 1 Điều 75 dự thảo Nghị định bắt buộc

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 102/2013/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, chuyển tải (nếu có)</p>	<p>Giải thích căn cứ đề xuất</p>	<p>Y kiến Bộ Tài chính</p>
	<p>Chú xe cơ giới không theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Biện pháp khác phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b, điểm c, điểm d, điểm e khoản 1 Điều này;</p>		
<p>Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</p>	<p>Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</p>		
<p>3. Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>3. Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:</p>		
<p>d) Doanh nghiệp thành lập ở Việt Nam có sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên 49% vốn điều lệ và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm tại nước ngoài không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam.</p>	<p>d) Doanh nghiệp thành lập ở Việt Nam có sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên 49% vốn điều lệ Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm tại nước ngoài không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung</b> Theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về nguyên tắc cung cấp và sử dụng dịch vụ bảo hiểm: <b>1. Tổ chức, cá nhân tại Việt Nam có nhu cầu tham gia bảo hiểm chỉ được tham gia bảo hiểm tại doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô được cấp giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam, trừ trường hợp</b></p>	<p><b>Bộ Ngoại giao:</b> điểm d khoản 3 Điều 21: Quy định việc phạt tiền từ 180 triệu đồng tới 200 triệu đồng đối với tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm tại nước ngoài không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại Điều 6 Luật KDBH năm 2022.</p>
			<p><b>Tiếp thu</b> Hoàn thiện điểm d khoản 3 Điều 21 Dự thảo theo hướng tách thành 02 nội dung, xử phạt việc sử dụng xữ phạt việc sử dụng dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định tại Điều 6 Luật và các Điều 85, 86, 88 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP.</p>

QIV.11b)Hành vi phạm tội (Điều 88, 24, 30, 102)	Đề xuất sửa đổi quy định Bộ, cơ quan (Ban chấp hành)	Lý do cần sửa đổi xuất ý kiến, đề xuất, giải quyết, đồng ý, không đồng ý, giữ nguyên	Nội dung sửa đổi quy định	Tiếp thu, giải thích
<p>Điều 24. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về đại lý bảo hiểm</p>	<p>Điều 24. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về đại lý bảo hiểm</p>	<p>hợp sử dụng dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</p> <p>Theo quy định tại Khoản 1 Điều 85 Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định Đối tượng sử dụng dịch vụ bảo hiểm, mỗi giới bảo hiểm qua biên giới</p> <p>"2. Đối tượng sử dụng dịch vụ bảo hiểm cung cấp qua biên giới là tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam."</p>	<p>Đề nghị rà soát, làm rõ cơ sở pháp lý của quy định này do Điều 6 Luật KDBH không có quy định này. Nghị định số 46/2023/NĐ-CP ngày 01/07/2023 hướng dẫn Luật KDBH cũng không quy định nghĩa vụ nêu trên (nghĩa vụ của bên sử dụng dịch vụ), mà chỉ quy định DNBH nước ngoài khi cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam phải thực hiện thông qua doanh nghiệp mới giới bảo hiểm được cấp giấy phép tại Việt Nam (nghĩa vụ của bên cung cấp dịch vụ) tại Khoản 1 Điều 88.</p>	
<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>		<p>Ngân hàng Nhà nước: điểm a Khoản 2 Điều 24</p>	<p>Tiếp thu, đã hoàn thiện tại Điều 24 Dự thảo theo hướng dẫn chi tiết quy định pháp luật, quy định tại Điều 125 Luật KDBH 2022.</p>
<p>a) Hoạt động đại lý bảo hiểm khi không đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;</p>	<p>a) Hoạt động đại lý bảo hiểm khi không đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Giữ nguyên</p> <p>Theo quy định tại Điều 125 Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định về Điều kiện hoạt động đại lý bảo hiểm</p> <p>1. Các nhân hoạt động đại lý bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Là công dân Việt Nam thường trú</p>	<p>Đề nghị bổ sung cụm từ "đại lý bảo hiểm" để đảm bảo rõ ý như sau "Hoạt động đại lý bảo hiểm khi không đáp ứng điều kiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định pháp luật"</p>	

<p>Ủy ban nhân hành tại Nghị Số 111/198-48-80-102/6</p>	<p>Ủy ban nhân hành tại Nghị Số 111/198-48-80-102/6</p>	<p>Lý do, căn cứ của đề nghị, hồ sơ và nguyên nhân</p>	<p>Đã được chấp thuận và đồng ý</p>	<p>Ký tên, đóng dấu của Ủy ban nhân hành</p>
		<p>tại Việt Nam:</p> <p>b) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;</p> <p>c) Có chứng chỉ đại lý bảo hiểm phù hợp theo quy định tại Điều 130 của Luật này;</p> <p>2. Tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;</p> <p>b) Đã đăng ký ngành, nghề kinh doanh hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Đối với các tổ chức hoạt động trong ngành, nghề kinh doanh có điều kiện thì giấy phép, giấy chứng nhận, chấp thuận khác (nếu có) của cơ quan có thẩm quyền có nội dung hoạt động đại lý bảo hiểm;</p> <p>c) Có nhân viên trực tiếp thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này;</p> <p>Có nhân viên trực tiếp hoạt động đại lý bảo hiểm đã</p> <p>d) Điều kiện về nhân sự và điều kiện khác theo quy định của Chính phủ.</p> <p>3. Tổ chức, cá nhân không được giao kết, thực hiện hợp đồng đại lý bảo</p>		



<p>Quy định hiện hành tại Việt Nam định 98-195-2010-103</p>	<p>Đề xuất sửa đổi quy định (Đưa vào quy định)</p>	<p>Lý do cần sửa đổi xuất hiện trong nội dung quy định nguyên</p>	<p>Đảm bảo tính đồng nhất trong nội dung quy định</p>	<p>Đảm bảo tính đồng nhất trong nội dung quy định</p>
<p>b) Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật;</p>	<p>b) Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật;</p>	<p>hiện trong các trường hợp sau đây: a) Tổ chức là pháp nhân thương mại đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, tổ chức đang bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, đang bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn hoặc đang bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến bảo hiểm; b) Cá nhân đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành hình phạt cấm hành nghề liên quan đến lĩnh vực bảo hiểm."</p>	<p><b>Ngân hàng Nhà nước: điểm b khoản 2 Điều 24</b> Đề nghị làm rõ cơ sở đề quy định xử phạt và quy định cụ thể hành vi bị xử phạt, do quy định "Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật" có phạm vi rất rộng, cần giới hạn phạm vi các công việc này theo hướng công việc ngoài nội Dung hoạt động đại lý phải (i) Trực tiếp liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm thừa nhận tại HD đại lý bảo hiểm; và (ii) Lâm phát sinh hậu quả thực tế ảnh hưởng đến quyền lợi của người mua bảo hiểm/ doanh</p>	<p>Tiếp thu, đã bỏ quy định này tại khoản 2 Điều 24 Dự thảo do đây là thỏa thuận dân sự giữa DN và đại lý. Vì đây là HD dân sự giữa hai bên, là thỏa thuận dân sự giữa DN/BH và đại lý bảo hiểm.</p>
<p>b) Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật;</p>	<p>b) Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật;</p>	<p><b>Giữ nguyên</b></p>	<p><b>Ngân hàng Nhà nước: điểm b khoản 2 Điều 24</b> Đề nghị làm rõ cơ sở đề quy định xử phạt và quy định cụ thể hành vi bị xử phạt, do quy định "Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật" có phạm vi rất rộng, cần giới hạn phạm vi các công việc này theo hướng công việc ngoài nội Dung hoạt động đại lý phải (i) Trực tiếp liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm thừa nhận tại HD đại lý bảo hiểm; và (ii) Lâm phát sinh hậu quả thực tế ảnh hưởng đến quyền lợi của người mua bảo hiểm/ doanh</p>	<p>Tiếp thu, đã bỏ quy định này tại khoản 2 Điều 24 Dự thảo do đây là thỏa thuận dân sự giữa DN và đại lý. Vì đây là HD dân sự giữa hai bên, là thỏa thuận dân sự giữa DN/BH và đại lý bảo hiểm.</p>

Số Đã đăng ký: 30-10-2022	Dự luật sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm (Ban đăng ký)	Lý do cần sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm Đang chờ	Đánh giá Đang chờ	Đánh giá Đang chờ
c) Thực hiện các công việc ngoài nội dung ủy quyền trong hợp đồng đại lý bảo hiểm;	c) Thực hiện các công việc ngoài nội dung ủy quyền trong hợp đồng đại lý bảo hiểm; <u>c) Tư vấn, giới thiệu, chào bán sản phẩm bảo hiểm, cung cấp các thông tin về sản phẩm bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô hình đầy đủ, chính xác cho bên mua bảo hiểm, không giải thích rõ ràng, đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm; không tư vấn kế khai thông tin cho bên mua bảo hiểm khi chưa có sự đồng ý của bên mua bảo hiểm; không thực hiện các nghĩa vụ khác theo hợp đồng đại lý bảo hiểm.</u>	Sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật KDBH 2022 về nghĩa vụ của đại lý, rõ ràng trong áp dụng xử phạt. <b>2. Đại lý bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây:</b> ...d) Tư vấn, giới thiệu, chào bán sản phẩm bảo hiểm; cung cấp các thông tin về sản phẩm bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô hình đầy đủ, chính xác cho bên mua bảo hiểm và giải thích rõ ràng, đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm; không được tư vấn kế khai thông tin cho bên mua bảo hiểm khi chưa có sự đồng ý của bên mua bảo hiểm; thực hiện các nghĩa vụ khác theo phạm vi được ủy quyền trong hợp đồng đại lý bảo hiểm;	ng nghiệp bảo hiểm, chi nhánh bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô theo ủy quyền.  Ngân hàng Nhà nước: điểm c khoản 2 Điều 24  Đề nghị bỏ nội dung "Không thực hiện các nghĩa vụ khác theo phạm vi được ủy quyền trong HĐ đại lý bảo hiểm" vì đây là hành vi vi phạm nghĩa vụ giữa bên ủy quyền và bên được ủy quyền theo thỏa thuận trong HĐ đại lý bảo hiểm, không phải vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước vì vậy việc xử phạt VPHC là không phù hợp. Trường hợp bên được ủy quyền vi phạm hợp đồng thì bên ủy quyền có quyền đòi bồi thường, yêu cầu bên được ủy quyền thực hiện đúng nghĩa vụ.	Tiếp thu, đã bỏ quy định này tại khoản 2 Điều 24 Dự thảo do đây là thỏa thuận dân sự giữa DN và đại lý. Vì đây là HĐ dân sự giữa hai bên, là thỏa thuận dân sự giữa DNBH và đại lý bảo hiểm.
Điều 26. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về vốn	Điều 26. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về vốn	3. Biện pháp khác phục hậu quả: a) <u>Biện pháp khác phục về vốn và tỷ</u>	Thanh tra Chính phủ: tại điểm b khoản 3 Điều 26:	Tiếp thu: Đã rà soát, hoàn
3. Biện pháp khác phục hậu quả: Bước hai nhiệm chức danh	3. Biện pháp khác phục hậu quả: a) <u>Biện pháp khác phục về vốn và tỷ</u>			

<p>Quy định chi tiết về người quản trị, điều hành của doanh nghiệp bảo hiểm, chi phí nhân thọ nước ngoài đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 1 Điều này.</p>	<p>Dè xuất xứ tiền, hồ sơ, tài liệu liên quan (Ban chấp hành website)</p>	<p>Giữ nguyên, điều chỉnh câu chữ. Do quy định không thay đổi.</p>	<p>Về nội dung biên pháp khác phục hậu quả đối với hành vi vi phạm về vốn tại điểm b khoản 3 Điều 26 dự thảo Nghị định: “<i>Bước bài nhiệm chức danh người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều này</i>”. Thanh tra Chính phủ đề nghị rà soát, đối chiếu nội dung Điều 112 Luật KDBH năm 2022 để quy định đảm bảo sự phù hợp.</p>	<p>thiện tại khoản 3 Điều 26 Dự thảo quy định về biện pháp KPQH phù hợp với quy định tại Nghị 118/2021/NĐ-CP và phù hợp với quy định tại Luật KDBH, bảo đảm không có sự chồng chéo.</p>
<p>Điều 28. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập, quản lý và sử dụng dự phòng nghiệp vụ và dự trữ bắt buộc</p>	<p>Điều 28. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập, quản lý và sử dụng dự phòng nghiệp vụ <u>đảm bảo</u> và dự trữ bắt buộc</p>	<p>Giữ nguyên, điều chỉnh câu chữ. Do quy định không thay đổi.</p>	<p>Bộ Quốc phòng: điểm c khoản 6 Điều 28: Đề nghị thay cụm từ “<i>chuyên gia tài chính</i>” bằng cụm từ “<i>người kiểm soát</i>” đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm e khoản 1 Điều 4</p>	<p>Giải trình: Theo Điều 80 Luật KDBH 2022 thì người kiểm soát gồm: a) Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên; b) Trưởng bộ phận quản trị rủi ro.</p>
<p>6. Biện pháp khắc phục hậu quả: c) Bước bài nhiệm chức danh người quản trị, điều hành, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này;</p>	<p>6. Biện pháp khắc phục hậu quả: c) Bước bài nhiệm chức danh người quản lý <del>quản trị, điều hành, chuyên gia tính toán</del> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này;</p>	<p>Giữ nguyên, điều chỉnh câu chữ. Do quy định không thay đổi.</p>	<p>Bộ Quốc phòng: điểm c khoản 6 Điều 28: Đề nghị thay cụm từ “<i>chuyên gia tài chính</i>” bằng cụm từ “<i>người kiểm soát</i>” đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm e khoản 1 Điều 4</p>	<p>Giải trình: Theo Điều 80 Luật KDBH 2022 thì người kiểm soát gồm: a) Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên; b) Trưởng bộ phận quản trị rủi ro.</p>

<sup>25</sup> Phù hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 112 Luật KDBH 2022

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48-CP/2002</p>	<p>Đề xuất sửa đổi: Nghị định 98-48-CP/2002</p>	<p>Loại bỏ</p>	<p>Bộ Quốc phòng</p>	<p>Trường bộ phận kiểm soát tuân thủ, Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ, Chuyên gia tính toán</p>
<p>Điều 31. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về tách nguồn vốn chủ hữu và nguồn phi bảo hiểm, phân chia thặng dư<sup>24</sup></p> <p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: b) Buộc hải nhiệm chức danh</p>	<p>Điều 31. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về tách nguồn vốn chủ hữu và nguồn phi bảo hiểm, phân chia thặng dư<sup>25</sup></p> <p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: b) Buộc hải nhiệm chức danh người quản trị điều hành quản</p>	<p>Sửa đổi câu chữ</p>	<p>Bộ Quốc phòng; điểm b khoản 5 Điều 31</p> <p>Đề nghị thay cụm từ “chuyên gia tài chính” bằng cụm từ “người kiểm soát” đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm e khoản 1 Điều 4</p>	<p>Tuy nhiên, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 97 Luật KDBH thì chuyên gia tính toán là người được DNBB sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ về tính toán, trích lập dự phòng nghiệp vụ. Do đó, tại Điều 28 chỉ áp dụng đối với người kiểm soát là chuyên gia tính toán.</p> <p><b>Giải trình:</b> Theo Điều 80 Luật KDBH 2022 thì Người Kiểm soát gồm: a) Trưởng Ban kiểm soát; Kiểm soát viên; b) Trưởng bộ phận quản trị rủi ro.</p>

<sup>24</sup> Điều này được sửa đổi tên và khoản 1, 2, 3 theo quy định tại khoản 12, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>25</sup> Điều này được sửa đổi tên và khoản 1, 2, 3 theo quy định tại khoản 12, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

Số Quy định hiện hành tại Nội định 98/ĐB-80-102	Đề xuất sửa đổi bổ sung tại Quy định dự thảo Quy định về tiền đổi, bù sung và nguyên	Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung và nguyên	Yêu cầu thẩm định và kiểm tra nội bộ	Yêu cầu thẩm định và kiểm tra nội bộ
người quản trị, điều hành, chuyên gia tính toán đã được Tài chính phê chuẩn đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều này;	Lý chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều này;			Tuy nhiên, theo quy định thì chuyên gia tính toán là người được DNBIH sử dụng để thực hiện các nhiệm vụ về lách quỹ, phân chia thặng dư. Do đó, tại Điều 31 chỉ áp dụng đối với người kiểm soát là chuyên gia tính toán.
Điều 32. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về báo cáo	Điều 32. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về báo cáo		Bộ Xây dựng: Tại Điều 32 của dự thảo Nghị định quy định xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về báo cáo, trong một số hành vi tại Điều này đang quy định xử phạt lại cần cứ vào "Dự thảo Thông tư.../2023/TT-BTC" là không đảm bảo tính pháp lý, đề nghị loại bỏ, lý do: Thông tư là văn bản QPPL có giá trị pháp lý thấp hơn Nghị định.	Tiếp thu, đã rà soát hoàn thiện tại Điều 32 Dự thảo và các nội dung khác của Dự thảo về việc không dẫn chiếu Thông tư.
MỤC 7a – Hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố trong			Ngân hàng nhà nước: a) Đề nghị sửa đổi, bổ sung tên Mục, cụ thể như sau: "Mục 7a –	Tiếp thu: Sửa đổi, bổ sung tên Mục để phù hợp với

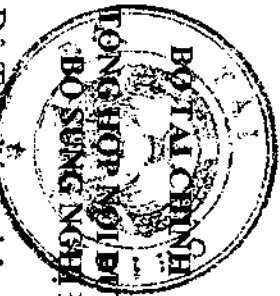
<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi: 10/2022/BTC-ĐT (Ban đầu: 30/2022)</p>	<p>Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Công chức và Viên chức Bộ Tài chính và Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ</p>	<p>Hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố; phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ.</p>	<p>Quy định tại Luật PCRT 2022.</p>
<p>finh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ</p>				
<p><b>Điều 33. Thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm</b></p> <p>1. Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm Bộ Tài chính có quyền:</p> <p>a) Phạt cảnh cáo;</p> <p>b) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 500.000 đồng;</p> <p>c) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều a và Điểm d Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này;</p> <p>2. Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm Bộ Tài chính có quyền:</p> <p>a) Phạt cảnh cáo;</p> <p>b) Phạt tiền đến 50.000.000 đồng;</p> <p>c) Đình chỉ hoạt động một phần nội dung, phạm vi trong Giấy phép thành lập và hoạt động có thời hạn; tước quyền sử dụng</p>		<p><b>Giữ nguyên</b></p>	<p><b>Bộ Quốc phòng:</b> điểm c khoản 1 Điều 33</p> <p>Đề nghị bỏ cụm từ "điểm d"</p> <p>Lý do: Chức danh "Người được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành" không có thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả khác do Chính phủ quy định (theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Luật xử lý VPHC năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020).</p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh sửa</b> tại Dự thảo cho phù hợp.</p> <p>Theo quy định tại Điều 28, Điều 46 Luật Xử lý VPHC, người được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành được áp dụng biện pháp KPHQ gồm:</p> <p>a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu;</p> <p>... c) Buộc thực hiện biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường, tẩy lan dịch bệnh;</p> <p>... đ) Buộc tiêu hủy hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường; văn hóa</p>

<p>Số QĐ 48/2010/QĐ-UBND Quy định hành tại Nghị định số 48/2010/QĐ-UBND</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung Bộ luật Tố tụng Hình sự (Ban đăng website)</p>	<p>Tỷ lệ do cấp cơ đ. xử lý 100% (Ban đăng website)</p>	<p>Xếp hạng 01 Bộ luật Tố tụng Hình sự</p>	<p>phẩm có nội dung độc hại;</p>
<p>chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn; đ) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính có giá trị không vượt quá 100.000.000 đồng đối với cá nhân, 200.000.000 đồng đối với tổ chức; đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này. 3. Cục trưởng Cục quản lý, giám sát bảo hiểm có quyền: a) Phát cảnh cáo; b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng; c) Đình chỉ hoạt động một phần nội dung, phạm vi trong Giấy phép thành lập và hoạt động có thời hạn; tước quyền sử dụng chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn; đ) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính; đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Nghị định này. 4. Thẩm quyền đối với mức phạt tiền quy định tại Điều này áp</p>			<p>Bộ Công an: Đề nghị bổ sung 01 điều tại Mục 8 Chương II dự thảo quy định về thẩm quyền xử phạt VPHC trong lĩnh vực KDBH của lực lượng công an nhân dân.</p>	<p>Triếp thu: Đã hoàn thiện tại Điều 33 Dự thảo theo hướng bổ sung thẩm quyền xử phạt của lực lượng công an nhân dân (đối với</p>

<p><b>Số</b> Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2010/NĐ-CP</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ</b> Bộ luật Tố tụng Hình sự (Dân dụng, Website)</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ</b> Bộ luật Tố tụng Hình sự (Dân dụng, Website)</p>	<p><b>Giải thích, tiếp thu:</b> Đã hoàn thiện tại Điều 33a Dự thảo theo hướng bổ sung thẩm quyền lập biên bản của lực lượng công an nhân dân (đối với một số hành vi vi phạm).</p>	<p>một số hành vi vi phạm).</p>
<p>dùng đối với cả nhân, mức phạt tiền đối với tổ chức gấp hai lần cá nhân. <b>Điều 33a. Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm</b> 1. Các chức danh nêu tại Điều 33 Nghị định này khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính theo quy định. 2. Người có thẩm quyền đang thi hành công vụ trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản hành chính do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành phải kịp thời lập biên bản vi phạm hành chính và chuyển biên bản vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt để tiến hành xử phạt.</p>			<p><b>Bộ Công an:</b> Đề nghị bổ sung một khoản vào Điều 33a dự thảo Nghị định quy định thẩm quyền lập biên bản VPHC của người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân đang thi hành công vụ để bảo đảm phù hợp với khoản 4 Điều 6 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.</p>	<p><b>Giải trình, tiếp thu:</b> Việc lập biên bản, tiến hành xử phạt VPHC trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm được thực hiện như quy định thực hiện hành tại Dự thảo và quy định tại khoản 6 Điều 12 Nghị định 118: "a) Biên bản vi phạm hành chính lập xong phải được giao</p>



<p>Số Quy định hiện hành tại Việt định 98-48-SQ/03</p>	<p>Để xuất sửa đổi bổ sung nội dung của quy định này (Ban đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi bổ sung quy định này</p>	<p>Vi phạm pháp luật, bộ, ngành liên quan</p>	<p>Vi phạm pháp luật, bộ, ngành liên quan</p>
			<p>người lập biên bản thi biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản"</p>	<p>cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 01 bản, trừ trường hợp không xác định được cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính. Trong hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi lập biên bản."</p> <p>Tiếp thu ý kiến, hoàn thiện tại Điều 33a Dự thảo.</p>



**HỘI NGHỊ ĐÌNH GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN THAM GIA CỦA DNBH, HIỆP HỘI BẢO HIỂM ĐÓI VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI,  
BỘ SƯNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 98/2013/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỐ 48/2018/NĐ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỐ 80/2019/NĐ-CP VÀ NGHỊ ĐỊNH SỐ 102/2021/NĐ-CP**

Bộ Tài chính nhận được 23 ý kiến tham gia, bao gồm: Hiệp hội bảo hiểm (HHBH) và 21 DN (10 NT, 09 PNT, 01 MG, 02 TBH)

<p><b>Sư</b></p> <p>Quy định hiện hành tại Nghị Định số 48-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (loại đang website)</p>	<p>Đồng, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Y kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p><b>1</b></p> <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>1. Nghị định này quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt và mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.</p> <p>2. Những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khác có liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số thì áp dụng theo quy định tại các văn bản do đề xử phạt.</p>	<p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>1. Nghị định này quy định hành vi vi phạm hành chính, <u>thời hiệu</u> <u>xử phạt</u> hình thức <u>xử phạt</u>, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả <u>đổi với từng hành vi vi phạm</u> <u>hành chính</u>, <u>thẩm quyền lập biên</u> <u>bản vi phạm hành chính</u>, <u>thẩm</u> <u>quyền xử phạt</u> và mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.</p> <p>2. Những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khác có liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số thì áp dụng theo quy định tại các văn bản do đề xử phạt.</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung khoản 1</b> <b>Điều 1:</b></p> <p>- Phù hợp với quy định của Luật SDBS Luật XL/VPHC 2020 (hiệu lực 01/01/2022);</p> <p>- Đồng bộ, nhất quán Nghị định xử phạt VPHC lĩnh vực tương tự đã được Chính phủ ban hành thời gian gần đây.</p> <p>- Điều 4 Luật Xử lý VPHC 2020:</p> <p><b>Điều 4. Thẩm quyền quy</b> <b>định về xử phạt vi phạm</b> <b>hành chính trong các lĩnh</b> <b>vực quản lý nhà nước và</b> <b>chế độ áp dụng các biện</b> <b>pháp xử lý hành chính</b></p> <p>Căn cứ quy định của Luật này, Chính phủ quy định hành vi vi phạm hành chính; <u>hình thức xử phạt</u>, mức xử phạt, <u>biện pháp khắc phục</u> <u>hậu quả đối với từng hành vi</u> <u>vi phạm hành chính</u>; <u>thẩm</u> <u>quyền xử phạt</u>, mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh và</p>	<p>Không có</p>	<p>Khoản 1 Điều 1, cơ quan soạn thảo đã rà soát đề phù hợp với quy định Luật Xử lý VPHC 2020 và các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính 1 số lĩnh vực tài chính khác tương ứng.</p>	<p>1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 1 như sau:</p> <p>“1. Nghị định này quy định hành vi vi phạm hành chính, <u>thời hiệu xử phạt</u> hình thức <u>xử phạt</u>, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả <u>đổi với từng hành</u> <u>vi vi phạm hành chính</u>, <u>thẩm quyền lập biên bản vi</u> <u>phạm hành chính</u>, <u>thẩm</u> <u>quyền xử phạt vi phạm</u> <u>hành chính</u> và <u>mức phạt</u> <u>tiền cụ thể theo từng chức</u> <u>danh trong lĩnh vực kinh</u> <u>doanh bảo hiểm</u>, kinh doanh xổ số.”</p>

Số	Quy định hiện hành (Nghị định 98-46-80-102)	Đề xuất sửa đổi, bổ sung (bổ sung nguyên bản đăng website)	Lý do, căn cứ của sửa đổi, bổ sung (bổ sung)	Gián tham gia của DNBB/HBBP	Ý kiến tiếp thu của Lãnh	Tiếp thu, chỉnh lý tại (Đính Mục 26 Nghị định 86-2019/NĐ-CP)
			<p>tham quyền lập biên bản đối với vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước; chế độ áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và quy định mẫu biên bản, mẫu quyết định sử dụng trong xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p>- Tham khảo Nghị định 156/2020/NĐ-CP về XPVPHC chứng khoán:</p> <p><b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b></p> <p>1. Nghị định này quy định các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính, tham quyền xử phạt và thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán.</p>			
2	<p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam, cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số quy định tại Nghị định này.</p> <p>Tổ chức là đối tượng bị xử phạt</p>	<p><b>Điều 2. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam, cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số quy định tại Nghị định này.</p> <p>Tổ chức là đối tượng bị xử phạt</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung quy định tại Điều 2 về đối tượng áp dụng, cụ thể:</p> <p>- <b>Bổ sung</b> tại Khoản 1 Điều 2 về đối tượng áp dụng để phù hợp với quy định tại khoản 1,2,3 Điều 8 Luật KDBH 2022:</p>	<p><b>Xuân Thành:</b></p> <p>- Tại Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định quy định về đối tượng áp dụng:</p> <p>"1 Cá nhân, tổ chức Việt Nam, cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực</p>	<p>- Về ý kiến của Xuân Thành: Không tiếp thu. Do khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định đã quy định rõ về các đối tượng áp dụng.</p> <p>- Cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh tại K1,</p>	<p>2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:</p> <p>"1. Cá nhân, tổ chức Việt Nam, cá nhân, tổ chức nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số</p>

1 Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019, đã được sửa đổi, bổ sung lần 1 theo quy định tại khoản 1, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p>Số <b>Quy định hiện hành tại Nghị Định 98-48-2010</b></p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài họ, giữ nguyên (Đan đăng website)</b></p>	<p><b>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</b></p>	<p><b>Ý kiến tham gia của DNBB, HHHB</b></p>	<p><b>Ý kiến tiếp thu của Thủ</b></p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</b></p>
<p>vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xỏ số theo quy định của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, đại lý bảo hiểm là tổ chức, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm (doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và tổ chức khác có tư cách pháp nhân), doanh nghiệp kinh doanh xỏ số, đại lý xỏ số là tổ chức và các tổ chức khác có liên quan quy định tại Nghị định này.</p>	<p>vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xỏ số theo quy định của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, đại lý bảo hiểm là tổ chức, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm (doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và tổ chức khác có tư cách pháp nhân), doanh nghiệp kinh doanh xỏ số, đại lý xỏ số là tổ chức và các tổ chức khác có liên quan quy định tại Nghị định này<sup>2</sup>.</p>	<p>+ <b>Chi nhánh DN TBH nước ngoài;</b> + <b>Tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô;</b> + <b>Tổ chức thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm bắt buộc;</b> <b>- Bổ sung tại khoản 2 Điều 2 về đối tượng áp dụng:</b> Ngoài các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính ở khoản 1, thì đối tượng tại dự thảo Nghị định còn có Người có thẩm quyền lập biên bản xử phạt, các cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan như: cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính.....</p>	<p>kinh doanh bảo hiểm.” Hiện nay, tại Nghị định mới chỉ giải thích tổ chức bao gồm những đối tượng nào mà chưa có quy định về cá nhân. Theo đó, cá nhân theo quy định tại Khoản 1 Điều này có bao gồm bên mua bảo hiểm/người được bảo hiểm không? Đại lý bảo hiểm là cá nhân cũng chưa được liệt kê trong Điều này, trong khi đại lý bảo hiểm là tổ chức đã được giải thích là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định. - Tại Khoản 1 Điều 2 giải thích khái niệm “<b>tổ chức là hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm</b>,” gồm: <b>Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe.</b> Tuy nhiên, các điều khác trong Nghị định đang sử dụng cụm từ “<b>Doanh nghiệp bảo hiểm</b>”. Do đó, kiến nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 Nghị định như sau: “<b>Tổ chức là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh</b></p>	<p>K2 Điều 2 Dự thảo theo hướng làm rõ đối tượng áp dụng là tổ chức (đề phù hợp với Điều 2 Luật KĐBH 2022) và người có thẩm quyền xử phạt quy định về “<b>Miễn người khác có liên quan</b>” theo quy định tại Mẫu MBB01: Biên bản vi phạm hành chính quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP. “<b>Trường hợp cá nhân/người đại diện của tổ chức vi phạm không ký biên bản, thì người có thẩm quyền lập biên bản của đại diện Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi xảy ra vi phạm hoặc ít nhất 01 người chứng kiến để ký xác nhận.</b>” - <b>Trường hợp người chứng kiến thì ghi họ và tên, nghề nghiệp, địa chỉ liên hệ của người đó.</b> - <b>Trường hợp đại diện chính quyền cấp xã thì ghi họ và tên, chức vụ của người đại diện và tên của Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn nơi</b></p>	<p>quy định tại Nghị định này. Tổ chức là đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xỏ số theo quy định của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam (chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài), văn phòng đại diện nước ngoài (văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, văn phòng đại diện của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài), văn phòng đại diện của doanh nghiệp kinh doanh xỏ số, đại lý xỏ số là tổ chức, các tổ chức khác có liên quan quy định tại Nghị định này.</p>

<sup>2</sup> Bổ sung đối tượng xử phạt để phù hợp với khoản 1,2,3 Điều 2 Luật KĐBH 2022

<p>Số</p>	<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP ngày 28/8/2013</p>	<p>Đã sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, sửa nguyên (bản đang website)</p>	<p>Ủy do, căn cứ luật sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Đã thay thế bởi: DNNRE-BEHH</p>	<p>Vấn đề pháp lý liên quan đến pháp luật</p>	<p>Hợp pháp chính lý tại Điều 28 và 29 của pháp luật</p>
<p>3</p>	<p><b>Điều 3. Hình thức xử phạt và thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính</b>          1. Hình thức xử phạt chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:          a) Cảnh cáo;          b) Phạt tiền.          Mức xử phạt bằng tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là mức xử phạt đối với cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 13, khoản 4 Điều 18, Điều 21, điểm b khoản 1 Điều 21a, Điều</p>	<p><b>Phạm hành chính và cơ quan tổ chức, cá nhân khác có liên quan</b> quy định tại Nghị định này.</p>	<p>Về cơ bản, giữ nguyên. Sẽ điều chỉnh các dẫn chiếu tại điểm b khoản 1 Điều 3 sau khi dự thảo Nghị định thông nhất.</p>	<p><b>Hanoi Re:</b>          Đề nghị đưa Điểm c Khoản 1 Điều 3 "c) Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn" bỏ sung xuống khoản 2 Điều 3 Hình thức xử phạt bỏ sung.</p> <p><b>Xuân Thành:</b>          Tại Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định chưa có quy định về hình thức xử phạt bỏ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số áp dụng với chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài. Văn phòng của doanh</p>	<p>bảo hiểm, kinh doanh xổ số theo quy định của Nghị định này bao gồm: Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe (sau đây gọi chung là "Doanh nghiệp bảo hiểm"), doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm..."</p>	<p><b>bảo hiểm vi mô, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm (doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và tổ chức khác có tư cách pháp nhân), doanh nghiệp kinh doanh xổ số, đại lý xổ số là tổ chức và các tổ chức khác có liên quan quy định tại Nghị định này.</b>          2. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính và cơ quan tổ chức cá nhân khác có liên quan quy định tại Nghị định này."</p>
<p>3</p>	<p><b>Điều 3. Hình thức xử phạt và thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính</b>          1. Hình thức xử phạt chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:          a) Cảnh cáo;          b) Phạt tiền.          Mức xử phạt bằng tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là mức xử phạt đối với cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 13, khoản 4 Điều 18, Điều 21, điểm b khoản 1 Điều 21a, Điều</p>	<p><b>Điều 3. Hình thức xử phạt và thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính</b>          1. Hình thức xử phạt chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:          a) Cảnh cáo;          b) Phạt tiền.          Mức xử phạt bằng tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là mức xử phạt đối với cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 13, khoản 4 Điều 18, Điều 21, điểm b khoản 1 Điều 21a, Điều 22, khoản 3, khoản 4 Điều 24, điểm b, điểm e</p>	<p>Về ý kiến tham gia của Hanoi Re, Bảo Việt: Không tiếp thu. Lý do đây là hình thức xử phạt chính áp dụng đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài về hành vi cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Điều 21a dự thảo Nghị định.</p>	<p><b>Hanoi Re:</b>          Đề nghị đưa Điểm c Khoản 1 Điều 3 "c) Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn" bỏ sung xuống khoản 2 Điều 3 Hình thức xử phạt bỏ sung.</p> <p><b>Xuân Thành:</b>          Tại Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định chưa có quy định về hình thức xử phạt bỏ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số áp dụng với chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài. Văn phòng của doanh</p>	<p>Về ý kiến tham gia của Hanoi Re, Bảo Việt: Không tiếp thu. Lý do đây là hình thức xử phạt chính áp dụng đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài về hành vi cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Điều 21a dự thảo Nghị định.</p>	<p>3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 3 như sau:          a) Sửa đổi, bổ sung Điểm b khoản 1 Điều 3 như sau:          "b) Phạt tiền.          Mức xử phạt bằng tiền đối với các hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là mức xử phạt đối với cá nhân trừ trường hợp quy định tại Điều 13, khoản 4 Điều 18, Điều 21, điểm b khoản 1</p>

<p><b>Sút</b></p> <p><b>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-49-80-102</b></p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</b> (Ban đăng website)</p>	<p><b>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</b></p>	<p><b>Kiến nghị của DNPH, EHHH</b></p>	<p><b>Kiến nghị thu, giải trình</b></p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo) Nghị định số 15-2020/NĐ-CP)</b></p>
<p>22, khoản 3, khoản 4 Điều 24, điểm b, điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 25a, Điều 32a, Điều 34, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45, khoản 3 Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 50 và khoản 2 Điều 51 của Nghị định này chỉ áp dụng để xử phạt đối với tổ chức.</p> <p>Mức xử phạt bằng tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân cho cùng hành vi vi phạm.</p> <p>Mức phạt tiền đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số tối đa là 100.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 200.000.000 đồng.</p> <p>c)<sup>3</sup> Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn.</p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:</p> <p>a)<sup>4</sup> Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p>	<p>khoản 1 và điểm c khoản 2, Điều 25a, Điều 32a, Điều 34, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45, khoản 3 Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 50 và khoản 2 Điều 51<sup>6</sup> của Nghị định này chỉ áp dụng để xử phạt đối với tổ chức.</p> <p>Mức xử phạt bằng tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân cho cùng hành vi vi phạm.</p> <p>Mức phạt tiền đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số tối đa là 100.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 200.000.000 đồng.</p> <p>c)<sup>3</sup> Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn.</p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số bao gồm:</p> <p>a)<sup>3</sup> Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p><del>Tước quyền sử dụng Chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn; tước quyền sử dụng Chứng chỉ về phí</del></p>	<p><b>Bãi bỏ</b> hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm có thời hạn.</p> <p><b>Lý do:</b> Do Chứng chỉ đại lý bảo hiểm và Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không phải là chứng chỉ hành nghề, mà là các chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ. Chứng chỉ này do các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước cấp cho cá nhân sau khi thi đỗ các kỳ thi để chứng nhận kết quả đại</p>	<p>ngành bảo hiểm nước ngoài, vẫn phòng đại diện của doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài và các tổ chức khác được quy định tại khoản 1 Điều 2 nhưng chưa được quy định áp dụng hình thức xử phạt bổ sung tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định.</p> <p><b>OPES:</b></p> <p>Đề nghị bỏ Điểm b Khoản 3 Điều 3 về Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.</p> <p>Lý do: Nội dung này chưa phù hợp với quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính:</p> <p>“Đối với vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm”.</p> <p>Luật Xử lý vi phạm hành chính chỉ quy định đến “thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm”, không có giải thích rõ thêm, không có loại trừ, không có ngoại lệ và cũng không giao cho Chính phủ</p>	<p><b>Về ý kiến của OPES:</b></p> <p>Tiếp thu, đã rà soát, hoàn thiện tại điểm b khoản 3 Điều 3 Dự thảo theo hướng: Quy định rõ thời điểm chấm dứt hành vi VP để tính thời hiệu xử phạt.</p>	<p>Điều 21a, Điều 22, khoản 3, khoản 4 Điều 24, điểm b, điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 25a, Điều 32a, Điều 34, khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 36, khoản 2 Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45, khoản 3 Điều 46, Điều 48, Điều 49, Điều 50 và khoản 2 Điều 51<sup>11</sup> của Nghị định này chỉ áp dụng để xử phạt đối với tổ chức.</p> <p>Mức xử phạt bằng tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân cho cùng hành vi vi phạm.</p> <p>Mức phạt tiền đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số tối đa là 100.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 200.000.000 đồng.</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung Điểm 2 khoản 2 Điều 3 như sau:</p> <p>“a)<sup>12</sup> Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p>

<sup>3</sup> Điểm này được bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<sup>4</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<sup>6</sup> Sẽ điều chỉnh sau khi hoàn thiện dự thảo tại các Điều cụ thể

Số	Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2010/NĐ-CP	Đề xuất sửa đổi bổ sung bãi bỏ, giảm nguyên (bản đang có hiệu lực)	Lý do cần cơ chế luật sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giảm nguyên	Ý kiến tham mưu của DNBH	Về ý kiến của PVI:	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mục 28 Nghị định 80/2019/NĐ-CP)
	<p>Tức quyền sử dụng Chứng chỉ đại lý bảo hiểm có thời hạn; tức quyền sử dụng Chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm có thời hạn;</p> <p>Đình chỉ hoạt động có thời hạn một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm trong Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp phi nhân thọ nước ngoài;</p> <p>Đình chỉ hoạt động đại lý bảo hiểm có thời hạn;</p> <p>Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn;</p> <p>Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.</p> <p>b) Đối với lĩnh vực kinh doanh chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xô số có thời hạn;</p> <p>Tịch thu tang vật, phương tiện chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xô số có thời hạn;</p>	<p><u>trả-bảo-hiêm-có-thời-hạn</u>; Đình chỉ hoạt động có thời hạn một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm <u>hành-chính</u> trong Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, <u>tổ chức tương cấp bảo hiểm vi mô</u>;</p> <p>Đình chỉ hoạt động đại lý bảo hiểm có thời hạn;</p> <p>Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn;</p> <p>Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.</p> <p>b) Đối với lĩnh vực kinh doanh chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xô số có thời hạn;</p> <p>Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.</p>	<p>được và thuộc quyền sở hữu của cá nhân này.</p> <p>Do đó, việc tước quyền sử dụng chứng chỉ là không phù hợp, nên đề nghị cân nhắc lại hình thức xử phạt này. Việc xử phạt các hành vi VPHC liên quan sẽ được áp dụng hình thức xử phạt bổ sung “Đình chỉ hoạt động... có thời hạn” tại Dự thảo.</p> <p>Bỏ sung đối tượng áp dụng hình thức đình chỉ hoạt động một phần nội dung, phạm vi hoạt động liên quan trực tiếp hành vi VPHC tại Giấy phép đối với “tổ chức tương cấp bảo hiểm vi mô”.</p>	<p>giải thích hoặc mở rộng thêm phạm vi của quy định này. Do vậy, việc Chính phủ giải thích hoặc mở rộng phạm vi của quy định này chưa phù hợp với quy định của luật.</p> <p><b>PVI</b> - Điều 3 Khoản 1: Mức phạt tiền đối với cá nhân có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xô số tối đa là 200.000.000 đồng, đối với tổ chức tối đa là 300.000.000 đồng. Mức xử phạt bằng tiền là quá nhẹ đối với các DNBH có vốn điều lệ lên đến hàng ngàn tỷ đồng. Mức xử phạt này không có tác dụng răn đe trong trường hợp DNBH có tình vi phạm khi việc tuân thủ luật có những khó khăn trong quá trình thực hiện. Tang mức xử phạt bằng tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm.</p>	<p><b>Về ý kiến của PVI:</b> Không tiếp thu. Do Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định mức phạt tối đa trong lĩnh vực bảo hiểm là 200 triệu đồng. Do vậy, bảo lưu ý kiến, cần giữ nguyên quy định mức phạt như trên tại Dự thảo Nghị định.</p>	<p><u>Tước quyền sử dụng Chứng chỉ đại lý-bảo-hiêm-có-thời-hạn; tước quyền sử dụng Chứng chỉ về phụ trợ bảo-hiêm-có-thời-hạn</u>; Đình chỉ hoạt động có thời hạn một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm <u>hành-chính</u> trong Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, <u>tổ chức tương cấp bảo hiểm vi mô</u>; Đình chỉ hoạt động đại lý bảo hiểm có thời hạn; Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn; Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính. c) Sửa đổi, bổ sung Điểm b</p>

<sup>7</sup> Điểm này được bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<sup>8</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP.

<sup>11</sup> Sửa đổi, bổ sung, cập nhật lại sau khi hoàn thiện dự thảo tại các Điều cụ thể

<sup>12</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 2 Nghị định 80/2019/NĐ-CP.

<sup>9</sup> Bãi bỏ hình thức xử phạt nước quyền, áp dụng hình thức đình chỉ.

<p><b>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48/80-102</b></p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi</b> bổ sung quy định (bản dự thảo đính kèm)</p>	<p>Ly do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, giới thiệu</p>	<p><b>Y kiến của Hội đồng ND-BH-HHBBH</b></p>	<p>Y kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh sửa</b> Dự thảo (Theo Mẫu 28, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.</p> <p>5. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>a) Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>b) Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm đang được thực hiện thì thời hiệu được tính từ ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ ngày chấm dứt hành vi vi phạm. Thời hiệu chấm dứt hành vi vi phạm đề tính thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày thực hiện dùng các quy định pháp luật. Trường hợp không xác định được ngày thực hiện dùng các quy định pháp luật thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt vi phạm để tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành</p>	<p>10.3. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>a) Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>b) Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm đang được thực hiện thì thời hiệu được tính từ ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ ngày chấm dứt hành vi vi phạm. Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày thực hiện dùng các quy định pháp luật. Trường hợp không xác định được ngày thực hiện dùng các quy định pháp luật thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày phát hiện hành vi vi phạm.</p> <p>Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm</p>		<p>- Điều 3 Khoản 1 Điểm c, đề nghị sửa đổi</p> <p>“c) Đình chỉ một phần hoặc toàn bộ nội dung hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm liên quan đến vi phạm có thời hạn.”</p> <p>Điều 3 Khoản 2</p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm bao gồm:</p> <p>a) Đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm:</p> <p>Đình chỉ hoạt động có thời hạn một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài; tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi môi; Đình chỉ một phần hoặc toàn bộ nội dung hoạt động đại lý bảo hiểm liên quan đến vi phạm có thời hạn;</p> <p>Đình chỉ một phần hoặc toàn bộ nội dung hoạt động cung cấp dịch vụ phụ</p>		<p>khóan 3 Điều 3 như sau:</p> <p>“b) Đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm đang được thực hiện thì thời hiệu được tính từ ngày người có thẩm quyền thi hành công vụ phát hiện hành vi vi phạm. Đối với hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc thì thời hiệu được tính từ ngày chấm dứt hành vi vi phạm. Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày thực hiện dùng các quy định pháp luật. Trường hợp không xác định được ngày thực hiện dùng các quy định pháp luật thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày phát hiện hành vi vi phạm.</p> <p>Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm để tính thời</p>

<sup>13</sup> Bài báo hình thức xử phạt nước quyền, áp dụng hình thức đình chỉ.

<sup>5</sup> Sửa đổi bổ sung tại điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định 102/2021/NĐ-CP

<sup>10</sup> Sửa đổi bổ sung tại điểm c khoản 1 Điều 3 Nghị định 102/2021/NĐ-CP



<p><b>Sức</b> <b>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-Đ/ĐB-SĐ-102</b></p>	<p><b>Để xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban đăng website)</b></p>	<p><b>Viện tham gia cũ và Viện tiếp thụ chính trị</b> <b>DNBH/HHBH</b></p>	<p><b>Tiếp thụ chính lý tại</b> <b>Đ. Thuận</b> <b>Chỉ số Mẫu 28 Nghị định số 12/2009/NĐ-CP</b></p>
<p>chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm là ngày phát hiện hành vi vi phạm.</p> <p>Thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm đối với một số hành vi vi phạm tại Chương II Nghị định này được quy định như sau:</p> <p>- Đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định này, thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày phát hiện hồ sơ đã được cấp phép bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm ban ngày phát hiện hồ sơ đã được cấp làm thay đổi nội dung;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành quy trình theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18, điểm e khoản 3 Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 32 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện báo cáo.</p> <p>...</p> <p>5. Xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp có nhiều</p>	<p>trợ bảo hiểm liên quan đến vi phạm có thời hạn;</p> <p>Tích thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.</p> <p>Đại lý có thể hoạt động nhiều nghiệp vụ và doanh nghiệp phụ trợ bảo hiểm cũng có thể hoạt động ở nhiều dịch vụ nên chỉ đề xuất đình chỉ hoạt động nào có vi phạm, các hoạt động khác vẫn hoạt động bình thường</p> <p><b>Bảo Việt</b> Khoản 1 Điều 3</p> <p>Đề nghị làm rõ trong trường hợp cá nhân trong tổ chức vi phạm thì cá nhân và tổ chức đều bị phạt, hay chỉ cá nhân đó bị phạt.</p> <p>Đề nghị bỏ điểm c Khoản 1 Điều 3</p> <p>- Nội dung này đã có trong khoản 2, Điều 3.</p> <p>- Khoản 1 đang quy định chung hình thức xử phạt đối với lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm và kinh doanh xổ số, nhưng điểm c khoản 1 lại quy định "Đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm có thời hạn".</p>	<p>hiệu xử phạt đối với một số hành vi vi phạm tại Chương II Nghị định này được quy định như sau:</p> <p>- Đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định này, thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày phát hiện hồ sơ đã được cấp phép bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung;</p> <p>- Đối với hành vi không ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành quy trình theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18, điểm e khoản 3 Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 32 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện báo cáo.</p> <p>...</p> <p>5. Xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp có nhiều</p>	<p>hiệu xử phạt đối với một số hành vi vi phạm tại Chương II Nghị định này được quy định như sau:</p> <p>- Đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định này, thì thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày phát hiện hồ sơ đã được cấp phép bị tẩy xóa, sửa chữa làm thay đổi nội dung;</p> <p>- Đối với hành vi không ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9, điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành quy trình theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Đối với hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 18, điểm e khoản 3 Điều 18, điểm b khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 32 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện báo cáo.</p> <p>...</p> <p>5. Xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp có nhiều</p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48-2010/QĐ-TTg</p>	<p>Bà xuất sửa đổi, bổ sung đơn, bỏ giữ nguyên (Ban đăng website)</p>	<p>Lý do sửa đổi, bổ sung đơn, bỏ giữ nguyên</p>	<p>Việc tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Việc nộp thu phí</p>	<p>Tiếp tục, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>phạm là ngày thực hiện báo cáo. ... 5. Xác định mức phạt tiền đối với một hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong trường hợp có nhiều tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: a) Khi xác định mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ thì được giảm trừ tình tiết tăng nặng theo nguyên tắc một tình tiết giảm nhẹ được giảm trừ một tình tiết tăng nặng. b) Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt; nếu có tình tiết tăng nặng thì mỗi tình tiết tăng nặng được tính tăng 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt đối với hành vi đó không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.”</p>	<p>tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: a) Khi xác định mức phạt tiền đối với tổ chức, cá nhân vi phạm vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ thì được giảm trừ tình tiết tăng nặng theo nguyên tắc một tình tiết giảm nhẹ được giảm trừ một tình tiết tăng nặng. b) Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.”</p>				<p>thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện báo cáo; - Đối với hành vi vi phạm quy định về công khai thông tin quy định tại Điều 32 Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện công khai; - Đối với hành vi vi phạm quy định về xây dựng các chính sách quản trị rủi ro, quy định nội bộ về quản trị rủi ro quy định tại điểm b khoản 2 Điều 30a Nghị định này, thời điểm chấm dứt hành vi vi phạm là ngày thực hiện ban hành các chính sách quản trị rủi ro, quy trình nội bộ về quản trị rủi ro theo quy định của pháp luật” d) Sửa đổi, bổ sung Điểm b khoản 5 Điều 3 như sau: “b) Mức phạt tiền cụ thể đối với một hành vi vi phạm là mức trung bình của khung phạt tiền được quy định đối với hành vi đó. Nếu có tình tiết giảm nhẹ, thì mỗi tình tiết được giảm 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền</p>

<p>Sự</p>	<p>Quy định về thành viên Hội đồng Quản trị (Điều 30, 31)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Lý do cần đề xuất sửa đổi (vùng báo cáo, giải quyết)</p>	<p>Việc thẩm định của DNBB-HHBB</p>	<p>Việc tiếp nhận giải trình</p>	<p>Tếp thu, chỉnh lý lại Dự thảo (Số: Mẫu 23, Nội dung: 015/2020/ND-CP)</p>
<p>phạt, trường hợp có 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên thì áp dụng mức tối thiểu của khung tiền phạt nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được giảm quá mức tối thiểu của khung tiền phạt, nếu có tình tiết tăng nặng thì mỗi tình tiết tăng nặng được tính tăng 10% mức tiền phạt trung bình của khung tiền phạt, trường hợp có 02 tình tiết tăng nặng trở lên thì áp dụng nhưng mức phạt tiền đối với hành vi đó không được vượt quá mức tối đa của khung tiền phạt.</p> <p>đ) Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 5 Điều 3 như sau:</p> <p>"c) Hình thức xử phạt bổ sung đình chỉ hoạt động từ 02 đến 03 tháng một phần nói chung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép hành lập và hoạt động: Nếu có tình tiết giảm nhẹ thì áp dụng thời hạn đình chỉ trung bình của khung xử phạt; trường hợp có 02 tình tiết giảm nhẹ trở lên thì áp dụng</p>						

<p>Số Quy định 48-30/02</p>	<p>Để xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Bản tham gia của DNHH, HHHH</p>	<p>Về ý kiến của Bảo Việt: Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Nghị định đã áp dụng chi tiết các biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp với quy định về các hình thức áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Mục 2 Chương 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo Nghị định số 28 Nghị định (Số 154/2020/NĐ-CP) thời hạn định chỉ tối thiểu của khung xử phạt tương hợp có 02 tình tiết tăng nặng trở lên thì áp dụng thời hạn định chỉ tối đa của khung xử phạt."</p>
<p>Điều 4. Biện pháp khắc phục hậu quả</p>	<p>Điều 4. Biện pháp khắc phục hậu quả</p>		<p><b>Bảo Việt</b> Đề xuất bổ sung: Ngoài các hình thức xử phạt quy định tại Điều 3 Nghị định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, <u>hậu quả</u> của hành vi vi phạm, cá nhân, tổ chức vi phạm còn có thể bị áp dụng một hoặc các biện pháp khắc phục hậu quả sau: ... Vi nếu chỉ căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm của cá nhân, tổ chức để áp dụng biện pháp khắc phục là chưa có đầy đủ căn cứ. Trường hợp không có hậu quả thì không cần áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả</p>	<p><b>Về ý kiến của Bảo Việt:</b> Không tiếp thu. Lý do: Dự thảo Nghị định đã áp dụng chi tiết các biện pháp khắc phục hậu quả phù hợp với quy định về các hình thức áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Mục 2 Chương 1 Luật Xử lý vi phạm hành chính. - Cơ quan soạn thảo đã rà soát, hoàn chỉnh nội dung tại Điều 4 về Biện pháp KPHQ theo hướng: Quy định rõ các biện pháp KPHQ khác ngoài biện pháp quy định tại Điều 28 Luật Xử lý VPHC, đồng thời đề bảo đảm phù hợp với các biện pháp KPHQ quy định tại Dự thảo Nghị định này.</p>	<p>4. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 4 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung Điểm d khoản 1 Điều 4 như sau: "d) Buộc tiêu hủy tài liệu gian lận, giả mạo"<sup>14</sup>; b) Sửa đổi, bổ sung Điểm đ khoản 1 Điều 4 như sau: "đ) Buộc đình chỉ chức danh người quản lý, người kiểm soát liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm"<sup>15</sup> đã được doanh nghiệp báo hiêm, doanh nghiệp môi giới báo hiêm, doanh nghiệp tại báo hiêm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bỏ nhiệm.</p>
<p>1. Các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực kinh doanh</p>	<p>1. Các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực kinh doanh</p>	<p><b>Cứu nguyên</b></p>	<p><b>PVI, Bảo Việt</b> Buộc khởi phục tại tỉnh</p>	<p><b>Về ý kiến của PVI, Bảo Việt:</b> Không tiếp thu, Lý</p>	<p>c) Sửa đổi, bổ sung Điểm e</p>

<sup>14</sup> Sửa đổi để phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 16 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.

<sup>15</sup> Sửa đổi để phù hợp với quy định tại Điều 80 Luật KDBH về người quản lý, người Kiểm soát.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Lý do, căn cứ pháp lý để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, nguyên tắc</p>	<p>Vấn đề đang giải quyết (DNBHH)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>
<p>bảo hiểm: a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu;</p>	<p>bảo hiểm: a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu;</p>	<p>trang ban đầu: Đề nghị làm rõ có những sự việc không định lượng được thì tình trạng ban đầu cụ thể là như thế nào?</p>	<p>đo: Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định rõ về Biện pháp khác phục hậu quả.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>
<p>b) Buộc cải chính những thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn;</p>	<p>b) Buộc cải chính những thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn;</p>	<p>Giữ nguyên</p>	<p>đo: Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định rõ về Biện pháp khác phục hậu quả.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>
<p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính;</p>	<p>c) Buộc nộp lại Ngân sách nhà nước số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung câu chữ để làm rõ.</p>	<p>đo: Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định rõ về Biện pháp khác phục hậu quả.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>
<p>d) Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo;</p>	<p>d) Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 4 phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định 46/2023/NĐ-CP về việc "tổ chức, cá nhân gian lận, giả mạo giấy tờ, tài liệu..."</p>	<p>đo: Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định rõ về Biện pháp khác phục hậu quả.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>
<p>đ) Buộc đình chỉ chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài bỏ nhiệm;</p>	<p>đ) Buộc đình chỉ chức danh người quản lý, người kiểm soát liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp tài bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bỏ nhiệm</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 4 Đề phù hợp với đối tượng tại Điều 2 Luật KDBH 2022.</p>	<p>đo: Luật Xử lý vi phạm hành chính đã quy định rõ về Biện pháp khác phục hậu quả.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung nguyên tắc (ban đăng ký) và</p>

<sup>16</sup> Sửa đổi để phù hợp với quy định tại Điều 80 Luật KDBH về người quản lý, người kiểm soát.

<p>Sửa Quy định hiệu hành vi quản lý, điều hành, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; bước tiếp theo là hoạt động đào tạo đại lý, bước hủy bỏ kết quả đào tạo đại lý.</p>	<p>Để xuất sửa đổi, bỏ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (ban đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ để xuất sửa đổi, bỏ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Kiểm căn cứ thể chức danh và liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm để không ảnh hưởng đến hoạt động của DNBH Bảo Việt</p> <p>Đề nghị làm rõ biện pháp “bước đình chỉ chức danh” sẽ áp dụng trong trường hợp nào?</p>	<p>Kiểm tiếp thu, trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Bộ Tài chính theo Mẫu 28 Nghị định 50/154/2010/NĐ-CP)</p>
<p>e) Bước bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; bước tiếp theo là hoạt động đào tạo đại lý, bước hủy bỏ kết quả đào tạo đại lý.</p>	<p><del>e) Bước bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành, chuyên gia tính toán đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; bước đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý, bước hủy bỏ kết quả đào tạo đại lý.</del></p>	<p>Sửa đổi, bỏ sung điểm e khoản 1 Điều 4</p> <p>Đề phù hợp quy định tại Luật KDBH 2022 về người quản lý, người kiểm soát quy định tại Điều 80 Luật KDBH 2022.</p>	<p><b>Bảo Việt Lite</b></p> <p>Để xuất cần nhắc sửa đổi:</p> <p><b>Bước bãi nhiệm, miễn nhiệm người quản lý, người kiểm soát đã được Bộ Tài chính phê chuẩn trực tiếp liên quan đến hành vi vi phạm;</b> bước đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý, bước hủy bỏ kết quả đào tạo đại lý.</p> <p>Tương tự ý kiến tại mục nêu trên.</p> <p><b>Bảo Việt</b></p> <p>Làm rõ biện pháp “<b>Bước bãi nhiệm, miễn nhiệm</b>” sẽ bị áp dụng trong trường hợp nào? Đề nghị bỏ sung tại điểm e, khoản 1, Điều 4 của Dự thảo:</p> <p>e) Bước bãi nhiệm, miễn nhiệm người quản lý, người kiểm soát đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; bước đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý, bước hủy bỏ kết quả đào tạo đại lý. <b>Bước hủy hợp đồng, chuyển nhượng hợp đồng.</b></p>	<p><b>Rà soát, bỏ sung “liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm” làm rõ.</b></p>	<p>1) <b>Bước gửi thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định này.</b></p> <p>k) <b>Bước cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều 16 Nghị định này.</b></p> <p>l) <b>Bước thông báo cho Bộ Tài chính về việc cung cấp dịch vụ sản phẩm bảo</b></p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP và Nghị định 102/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản thảo, website)</p>	<p>Lý do, căn cứ để xuất trình dưới bộ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản thảo, website)</p>	<p>Liên quan đến nội dung tại Nghị định 16/2018/NĐ-CP</p>	<p>Liên quan đến nội dung tại Nghị định 16/2018/NĐ-CP</p>
			<p>Trả lại phí bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm. Theo khoản 1, Điều 4 Dự thảo quy định Các biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm. Qua rà soát thấy quy định biện pháp khắc phục hậu quả ở một số điều cụ thể, nhưng chưa được quy định tại điều 4 như: Buộc hủy hợp đồng, chuyển nhượng hợp đồng, trả lại phí bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm.</p>		<p>hiêm trên môi trường mang đối với hành vi vi phạm tại khoản 2 Điều 16 Nghị định này.  m) Bước thực hiện đang quy định pháp luật đối với hành vi vi phạm tại... Nghị định này."</p>
	<p>g) Thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, Giấy phép đặt văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam</p>				<p>Cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện theo hướng bỏ quy định về áp dụng BPKPHQ thu hồi Giấy phép tại dự thảo. Lý do: Tại Điều 75 Luật KDBH 2022 đã quy định việc thu hồi giấy phép TLHD, đồng thời đề phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 118/2021/NĐ-CP về xử phạt VPHC.</p>
	<p>h) Bước thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 (đừng ngay việc giao kết hợp đồng bảo hiểm hợp đồng tái bảo hiểm mới, chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm</p>				

<p>Số Quiding Nielsen hành tại Ngân định 98-48-80-102</p>	<p>Đang có hiệu lực song các doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật.</p>	<p>Ly Dao, căn cứ đề xuất sửa đổi bộ sung hai bộ sung nguyên</p>	<p>Kiên định giá của DNRR/HHBH</p>	<p>Tên tiếp thu, giá trị</p>	<p>Điều 5 (Theo Văn 28 Nghị định số 158/2020/NĐ-CP)</p>
<p>Điều 5. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đã được cấp phép</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động;</p> <p>b) Sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp phép thành lập Chi nhánh.</p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1</p>	<p>Điều 5. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đã được cấp phép</p> <p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn giấy phép đất văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, nghiệp tài bảo hiểm nước ngoài, lập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo hướng:</p> <p>- Chép quy định tại Điều 5 và Điều 6 thành 01 Điều do các nội dung này đều quy định về hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.</p> <p>- Tăng mức phạt tiền để tăng tính răn đe.</p> <p>- Bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 75, Điều 77, Điều 135 Luật KDBH 2022; Điều 61 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.</p> <p>Điều 75 (Luật), Thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động</p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tài bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:</p>	<p>OPES:</p> <p>Điểm a Khoản 1 Điều 5 Đề nghị cần nhắc bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với các cá nhân cung cấp các tài liệu có thông tin gian lận trong bộ hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn như "Số yếu li lịch, bản sao thẻ căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu" và loại trừ trách nhiệm của tổ chức đối với trường hợp này vì tổ chức ngay tình và không thể kiểm soát được các tài liệu cá nhân do cá nhân cung cấp.</p> <p>Cathay Life Kiến nghị sửa đổi tên điều khoản: "Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đề nghị cấp phép". Nội dung tại điều này được hiệu theo 02 trường hợp:</p>	<p>- Về ý Kiến của OPES, không tiếp thu do quy định xử phạt căn cứ theo quy định tại Điều 75 Luật KDBH 2022 (trong đó quy định về gian lận đối với hồ sơ cấp phép).</p> <p>- Cơ quan soạn thảo đã rà soát, hoàn thiện quy định tại Điều 5 Dự thảo theo hướng: Quy định hình thức xử phạt bổ sung phù hợp với Điều 75 Luật KDBH 2022 và Khoản 2 Điều 5 Nghị định 118/2021/NĐ-CP.</p>	<p>5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Khoản 3 Điều 5 như sau:</p> <p>a) Khoản 1 Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>"1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động;</p> <p>b) Sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp phép thành lập Chi nhánh.</p> <p>1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Hồ sơ đề nghị cấp hoặc</p>



<p>Số Quyết định hành chính (Nghị định 98-16/80-02)</p>	<p>Điều này.</p> <p>3. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo;</p> <p>b) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.</p> <p><b>Điều 6.</b> Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về hồ sơ đặt Văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp phép đặt Văn phòng đại diện.</p> <p>2. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo.</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi</b> (bổ sung, bãi bỏ, sửa đổi, chuyển đổi) (Ban soạn thảo)</p> <p>c) <u>Hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.</u></p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p><u>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một lần một đợt, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</u></p> <p>a) <u>Thu hồi Giấy phép đặt văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, tập đoàn tài chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại Điều 77 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15, khoản 1 Điều 61 Nghị định 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ đối với hành vi vi phạm điểm a khoản 1 Điều này.</u></p> <p>b) <u>Thu hồi giấy phép thành lập doanh nghiệp môi giới bảo hiểm theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm điểm b khoản 1 Điều</u></p>	<p><b>Đạo cáo</b> (đề xuất, sửa đổi, bãi bỏ, chuyển đổi) (Ban soạn thảo)</p> <p>a) Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp giấy phép;</p> <p>b) Quá thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 73 của Luật này mà không bắt đầu chính thức hoạt động;</p> <p>c) Bị chia, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động;</p> <p>d) Hoạt động không đúng với nội dung tại giấy phép thành lập và hoạt động;</p> <p>đ) Sau khi Tòa án quyết định tuyên bố doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm phá sản;</p> <p>e) Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bị phá sản hoặc bị thu hồi giấy phép.</p> <p>2. Đối với các trường hợp bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động quy định tại các điểm a, c, d và e khoản 1 Điều này, doanh nghiệp bảo</p>	<p><b>Viện kiểm tra</b> (DNBE)</p> <p>1. Hồ sơ đề nghị cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập và hoạt động (hồ sơ) đã được cấp trước khi bị xử phạt VPHC</p> <p>II. Hồ sơ chưa được cấp phép đã bị xử phạt VPHC, nghĩa là thông tin gian lận trong hồ sơ đã bị phát hiện trước khi hồ sơ được cấp phép.</p> <p>Nếu Điều 5 đang quy định hình thức xử phạt VPHC cho cả 02 trường hợp nêu trên, kiến nghị sửa đổi tên Điều 5 để phù hợp với nội hàm của quy định.</p> <p>Nếu Điều 5 đang quy định hình thức xử phạt VPHC trong trường hợp (i), kiến nghị bổ sung thêm điều khoản xử phạt VPHC đối với trường hợp hồ sơ bị phát hiện có thông tin gian lận trước khi được cấp phép để đảm bảo tính đầy đủ, răn đe của quy định pháp luật.</p> <p>Tại Điều 5 Khoản 2 Điểm c, kiến nghị bổ sung nội dung như sau:</p> <p><u>"Thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại Điều 75</u></p>	<p><b>Viện tiếp thụ giải trình</b></p>	<p><b>Tiếp thụ, chỉnh lý</b> (Dự thảo) (Theo Mẫu 28/NĐ-CP) 6/15/2020/ND</p> <p>gia hạn giấy phép đặt văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm chính, bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép.</p> <p>b) <u>Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép</u></p> <p>c) <u>Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp hoặc gia hạn giấy phép</u></p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p><u>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một lần một đợt, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép</u></p>
---	---	--	---	--	--	---

<p>Số 08/2022/QĐ-TTg  <b>QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH TÀI CHÍNH</b>          định 98-48-80-102          này.</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi</b> (Đầu dòng, chữ in đậm)          Bộ, ban, ngành, địa phương          (Ban đầu, chữ in đậm)</p>	<p><b>Ý kiến, căn cứ đề xuất</b>          sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p><b>Ý kiến tham gia</b>          DNBH THHH</p>	<p><b>Ý kiến tiếp thu giải</b>          trình</p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh lý</b>          Dự thảo          (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
	<p>c) <u>Thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm điểm c khoản 1 Điều này.</u></p> <p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối <u>lớn, giả mạo;</u></p> <p>b) <del>Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý, người kiểm soát đã được Bộ Tài chính phê duyệt.</del></p> <p>b) <u>Buộc bãi nhiệm, miễn nhiệm chức danh người quản lý, người kiểm soát đã được Bộ Tài chính phê duyệt, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp mới giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam bỏ nhiệm đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều này.</u></p> <p>c) <u>Buộc thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều này (đăng ngay việc giao kết hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm mới, chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu</u></p>	<p>hiêm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải dừng ngay việc giao kết hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm mới; doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài phải thực hiện chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm; việc chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm không áp dụng đối với các hợp đồng bảo hiểm vô hiệu theo quy định của Luật này.</p> <p>3. Quyết định thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam được Bộ Tài chính công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài chính.</p> <p><b>Điều 77 (Luật), Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</b></p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, tập đoàn tài chính, bảo hiểm</p>	<p><u>Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm điểm c khoản 1 Điều này.</u></p> <p>Bộ sung quy định cụ thể tại luật nội dung (Luật KDBH) trong trường hợp thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động có thông tin gian lận để có đủ điều kiện được cấp giấy phép theo quy định tại <u>điểm a khoản 1, Điều 75 Luật KDBH.</u></p>		<p>thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p> <p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối <u>lớn, giả mạo;</u></p> <p>b) <del>Buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý, điều hành đã được Bộ Tài chính phê duyệt.</del></p> <p>b) <u>Buộc dừng ngay việc giao kết hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm mới, chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực sang các doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 đối với hành vi vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.</u></p>

<p>Số Quyết định hành chính 08/2018/QĐ-UBND</p>	<p>Đã xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ giữ nguyên (bản tăng website)</p>	<p>Ly do, căn cứ để xuất sử đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Hiện tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Hiện áp dụng tại trình</p>	<p>Hiện thu chính lý tại Đã áp dụng (Theo Mẫu 8/Nghị định 01/2019/NĐ-CP)</p>
<p><u>lực sang các doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài đáp ứng điều kiện theo quy định pháp luật).</u></p>	<p>nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài khi đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Hoạt động tối thiểu trong 05 năm gần nhất;</p> <p>b) Được cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi đặt trụ sở chính cho phép đặt văn phòng đại diện tại Việt Nam.</p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>3. Bộ Tài chính có thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p><b>Điều 61 (NĐ 46) . Thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</b></p>	<p>nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài khi đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Hoạt động tối thiểu trong 05 năm gần nhất;</p> <p>b) Được cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm nước ngoài nơi đặt trụ sở chính cho phép đặt văn phòng đại diện tại Việt Nam.</p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p>3. Bộ Tài chính có thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam, chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam.</p> <p><b>Điều 61 (NĐ 46) . Thu hồi giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</b></p>	<p>Hiện tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Hiện áp dụng tại trình</p>	<p>Hiện thu chính lý tại Đã áp dụng (Theo Mẫu 8/Nghị định 01/2019/NĐ-CP)</p>

<p>Số 14/2010/QĐ-TTg          Quyết định của Thủ tướng Chính phủ          ngày 19/08/2010 về việc          bổ sung, sửa đổi và bãi bỏ một số          quy định của pháp luật về          tài chính, ngân hàng, tiền tệ          và ngân sách.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung          và bãi bỏ một số          quy định của pháp luật          về tài chính, ngân hàng,          tiền tệ và ngân sách          (bản đang website)</p>	<p>1. Văn phòng đại diện nước          ngoài tại Việt Nam bị thu hồi          giấy phép đặt văn phòng đại          diện trong trường hợp hoạt          động không đúng với nội          dung quy định trong giấy          phép đặt văn phòng đại diện          hoặc hồ sơ đề nghị cấp giấy          phép đặt văn phòng đại diện          nước ngoài tại Việt Nam có          thông tin gian lận để có đủ          điều kiện được cấp giấy phép.  <b>Điều 135 (Luật). Tổ chức và          hoạt động</b></p>	<p>Liên tham gia chi          DNBH, HHHH</p>	<p>Tiếp tục chỉnh lý tại          Dự thảo</p>	<p>Tiếp tục chỉnh lý tại          Dự thảo          (Theo Mục 28 Nghị định          số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p><b>Điều 6. Xử phạt đối với hành</b></p>	<p><b>Điều 6. Xử phạt đối với hành vi</b></p>	<p>Các quy định về tổ chức và          hoạt động của doanh nghiệp          mới giới bảo hiểm bao          gồm: hình thức tổ chức hoạt          động; tỷ lệ sở hữu của nhà          đầu tư nước ngoài; thời hạn          cấp giấy phép thành lập và          hoạt động; thẩm quyền cấp,          cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu          hồi giấy phép thành lập và          hoạt động; định chỉ nội dung          hoạt động; công bố nội dung          giấy phép thành lập và hoạt          động; thu hồi giấy phép thành          lập và hoạt động được thực          hiện theo quy định tại các          điều 62, 68, 70, 71, 72 và          khoản 1, khoản 3 Điều 75 của          Luật này.</p>			<p>Bãi bỏ, góp với quy định</p>
<p><b>Điều 6. Xử phạt đối với hành</b></p>	<p><b>Điều 6. Xử phạt đối với hành vi</b></p>	<p>Bãi bỏ, góp với quy định tại          Điều 7 Dự thảo.</p>			<p>Bãi bỏ, góp với quy định</p>

Số	Quy định hiện hành tại Nghị định 30/2019/NĐ-CP	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài bản, đồng bộ, tự nguyện (Bản dự thảo về sửa)	Nội dung cần sửa đổi của Luật	Các điều khoản của INBE-HIBH	Tiếp thu chính lý tại Dự thảo	Tiếp thu chính lý tại Dự thảo (Theo Mục 28 Nghị định 69/54/2020/NĐ-CP)
	<p>vi phạm quy định về hồ sơ đặt Văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp phép đặt Văn phòng đại diện.</p> <p>2. Biện pháp khác phục hậu quả.</p> <p>Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo.</p>	<p>vi phạm quy định về hồ sơ đặt Văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi sửa chữa, gian dối hoặc giả mạo các tài liệu đối với hồ sơ đã được cấp phép đặt Văn phòng đại diện.</p> <p>2. Biện pháp khác phục hậu quả: Buộc tiêu hủy tài liệu gian dối, giả mạo.</p>				<p>tại Điều 7 Dự thảo.</p>
	<p>Điều 7. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện</p>	<p>Điều 7. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện tại Việt Nam</p>				<p>6. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:</p> <p>“Điều 7. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</p>
	<p>1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không thực hiện đăng báo hàng ngày trong 05 số báo liên tiếp về những nội dung phải công bố theo quy định của pháp</p>	<p>1. Phạt cảnh cáo tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không thực hiện đăng báo hàng ngày trong 05 số báo liên</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 72, khoản 3 Điều 73, Điều 135 Luật KDBH 2022.</li> </ul>	<p>VBI đề xuất điều chỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Bổ sung từ “hoặc sửa đổi, bổ sung” tại điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo NBĐ.</li> </ul>	<p>Tiếp thu ý kiến của VBI: Bổ sung từ “hoặc sửa đổi, bổ sung” tại điểm a khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định.</p>	<p>1. Phạt cảnh cáo tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không thực hiện đăng</p>

<p>SH Quy định của thành phố Vinh đính 98/2020/QĐ-UBND</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Danh mục văn bản)</p>	<p>Ly do của cơ chế xuất hiện của đối tượng hai bộ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến ban soạn thảo DNBH, HHHB</p>	<p>Y kiến tiếp thu, giải quyết</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>Luật. b) Công bố không đúng thời hạn một trong những nội dung trong Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật. c) Không công bố các nội dung hoặc nội dung sửa đổi, bổ sung tại Giấy phép đặt Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật.</p>	<p>hợp về những nội dung phải công bố theo quy định của pháp luật: b) Công bố không đúng thời hạn một trong những nội dung trong Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật. c) Không công bố các nội dung hoặc nội dung sửa đổi, bổ sung tại Giấy phép đặt Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật. d) Công bố không đúng thời hạn hoặc công bố không đúng hình thức các nội dung của Giấy phép được cấp hoặc Giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam theo quy định pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 72. Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15. đ) Không thực hiện công bố hoặc công bố không đúng thời hạn hoặc công bố không đúng hình thức ngày dự kiến chính thức hoạt động sau khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15. e) Không thực hiện thông báo hoặc thông báo không đúng thời hạn về việc đáp ứng các quy định để có thể chính thức hoạt động theo quy định pháp luật, quy định</p>	<p>- Tang mức phạt tư cảnh cáo lên phát tiền để tăng tính răn đe. Khoản 2 Điều 72 Luật KDBH 2022: “2. Ít nhất 30 ngày trước ngày chính thức hoạt động, doanh nghiệp báo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam đã được cấp giấy phép thành lập và hoạt động phải công bố các nội dung của giấy phép và ngày dự kiến chính thức hoạt động trên 01 tờ báo in trong 03 số liên tiếp hoặc trên báo điện tử của Việt Nam”. Khoản 3 Điều 73 Luật KDBH 2022: “3. Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải thông báo cho Bộ Tài chính về việc đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều này ít nhất 15 ngày trước ngày chính thức hoạt động. Bộ Tài chính có quyền đình chỉ việc chính thức hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài</p>	<p>Ly do: - Theo Điều 74 Luật KDBH năm 2022 và Mục 2 Chương II, Điều 58 Nghị định 46/2023/NĐ-CP thì việc thay đổi nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam không phải thực hiện công bố nội dung thay đổi theo khoản 2 Điều 72 Luật KDBH năm 2022; - Việc công bố các nội dung thay đổi quy định tại Khoản 2 Điều 69 Luật KDBH cũ đã bị bãi bỏ; - Những nội dung thay đổi sẽ được công khai trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 117 và điểm a khoản 1 Điều 119 Luật KDBH năm 2022.</p>	<p>Không tiếp thu, giải quyết</p>	<p>bảo hàng ngày trong 05 số báo liên tiếp về những nội dung phải công bố theo quy định của pháp luật. b) Công bố không đúng thời hạn một trong những nội dung trong Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật. c) Không công bố các nội dung hoặc nội dung sửa đổi, bổ sung tại Giấy phép đặt Văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật. d) Công bố không đúng thời hạn hoặc công bố không đúng hình thức các nội dung của Giấy phép được cấp hoặc Giấy phép đặt văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72. Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15. đ) Không thực hiện công bố hoặc công bố không đúng thời hạn hoặc công bố không đúng hình thức ngày dự kiến chính thức</p>

Số Quy định hiện hành tại Việt Nam Giới 08-2020-102	Đề xuất sửa đổi, bổ sung ban bố gốc nguyên (ban đăng website)	Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung ban bố gốc nguyên	Phân tích đánh giá DNBB/HBBH	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo	Số Quyết định ban bố gốc nguyên (ban đăng website)
	tại khoản 3 Điều 73, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.	tại Việt Nam khi chưa đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều này". <b>Điều 135 Luật KDBH 2022: Tổ chức và hoạt động</b> Các quy định về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm bao gồm: hình thức tổ chức hoạt động; tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài; thời hạn cấp giấy phép thành lập và hoạt động; thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động; định chỉ nội dung hoạt động; công bố nội dung giấy phép thành lập và hoạt động; thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động; thu hoạt động được thực hiện theo quy định tại các điều 62, 68, 70, 71, 72 và khoản 1, khoản 3 Điều 75 của Luật này.		hoạt động sau khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định tại pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15. c) Không thực hiện thông báo hoặc thông báo không đúng thời hạn về việc đáp ứng các quy định để có thể chính thức hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.	
2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:	2. Phạt tiền từ 20.000.000-đồng đến 30.000.000-đồng 40.000.000 đồng <sup>17</sup> đối với một trong các hành vi vi phạm sau:	Sửa đổi, bổ sung tăng mức phạt tiền, bảo đảm tăng tính răn đe.			2. Phạt tiền từ 20.000.000-đồng đến 30.000.000-đồng 40.000.000 đồng <sup>18</sup> đối với một trong các hành vi vi phạm sau:
a) Không công bố, công bố sai	a) Không công bố, công bố sai- <sup>17</sup>	Sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 2	VBI:	Tiếp thu ý kiến của VBI:	e) Không công bố, công bố

<sup>17</sup> Tăng mức phạt tiền, tăng tính răn đe.

<sup>18</sup> Tăng mức phạt tiền, tăng tính răn đe.

<p>Số <b>Quy định nội hành tại Nghị định 98-48-80-10/2002/QĐ-NT/ST</b></p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, gia nguyên (Ban đang xét duyệt)</b></p>	<p><b>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, gia nguyên</b></p>	<p><b>Y kiến tham gia của DNBH, HHHB</b></p>	<p><b>Y kiến tiếp thu, giải trình</b></p>	<p><b>Đáp thu, chỉnh lý lại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định 04/54/2020/ND-CP)</b></p>
<p>sự thất một trong những nội dung hoạt động và thay đổi đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật;</p>	<p>thất một trong những nội dung hoạt động và thay đổi đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật:</p> <p>a) Không công bố, công bố sai sự thật một trong những nội dung hoạt động và thay đổi đã được Bộ Tài chính chấp thuận không đúng nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 72<sup>19</sup>, điểm e khoản 2 Điều 73, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>	<p>Điều 72, Điểm e Khoản 2 Điều 73 và Điều 135 Luật KDBH 2022.</p>	<p>Đề nghị bỏ cụm từ “và Giấy phép sửa đổi, bổ sung” tại điểm a khoản 2 Điều 7 dự thảo ND.</p> <p>Lý do điều chỉnh: Tương tự căn cứ trên</p>	<p>Bỏ cụm từ “và Giấy phép sửa đổi, bổ sung” tại điểm a khoản 2 Điều 7 Dự thảo.</p>	<p>sai sự thật một trong những nội dung hoạt động và thay đổi đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật:</p> <p>a) Không công bố, công bố sai sự thật một trong những nội dung hoạt động và thay đổi đã được Bộ Tài chính chấp thuận không đúng nội dung Giấy phép thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72<sup>20</sup>, điểm e khoản 2 Điều 73, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>
<p>b) Mô hoặc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản;</p>	<p>b) Mô hoặc chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản;</p>	<p><b>Bãi bỏ để phù hợp với Khoản 1 Điều 74 Luật KDBH 2022 (đối với DNBH), K1 Điều 136 Luật KDBH đối với DNMCBH.</b> Hành vi xử phạt đã được quy định tại Điều 11 dự thảo Nghị</p>			
		<p><b>Điều 74 Luật KDBH 2022:</b> Điều 74. Nhưng thay đổi phải được chấp thuận hoặc</p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm,</p>			

<sup>19</sup> Khoản 2 Điều 72 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

<sup>20</sup> Khoản 2 Điều 72 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15



Số	Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2015/NĐ-CP	Đề xuất sửa đổi bổ sung bãi bỏ quy định (nếu có) và nguyên nhân (nếu đăng website)	Lý do cần sửa đổi xuất sắc đối bộ sưu tập bộ gốc nguyên	Vấn đề vướng mắc	Tên tiếp thu, giải trình	Trình tự thẩm định tại
			<p>chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi một trong các nội dung sau đây:</p> <p>a) Tên, địa điểm đặt trụ sở chính;</p> <p>b) Mức vốn điều lệ; vốn được cấp;</p> <p>c) Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động;</p> <p>d) Chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp dẫn đến có cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên hoặc giảm xuống dưới 10% vốn điều lệ;</p> <p>đ) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Chuyên gia tính toán;</p> <p>e) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp;</p> <p>g) Đầu tư ra nước ngoài, bao gồm việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện và các hình thức hiện diện thương mại khác tại nước ngoài.</p> <p><b>Khoản 1 Điều 136 Luật KDBH 2022:</b></p> <p>1. Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm phải được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi một trong</p>			

<p>Số Quyết định thành lập Nghị định 98/NĐ-CP/2002</p>	<p>Đề xuất đổi bỏ sung hai (02) từ nguyên (Đổi sang website)</p>	<p>15. Điều cần cụ thể xuất sưa đổi bỏ sung hai từ nguyên</p>	<p>ĐƠN VỊ: HEBH</p>	<p>Y kiến tiếp thu tại trình</p>	<p>Thập thư chính lý tại (Theo Mẫu 8 Nghị định số 15/2002/NĐ-CP)</p>
<p>c) Sửa chữa Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện.</p>	<p>c) Sửa chữa Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện <u>nước ngoài tại Việt Nam.</u></p>	<p>Sửa cấu chữ:</p> <p>các nội dung sau đây:  a) Tên, địa điểm đặt trụ sở chính;  b) Mức vốn điều lệ;  c) Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động;  d) Chuyên nhượng cổ phần, phần vốn góp dân dên có cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên hoặc giảm xuống dưới 10% vốn điều lệ;  đ) Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;  e) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp; mở chi nhánh, văn phòng đại diện và các hình thức hiện diện thương mại khác tại nước ngoài.</p>		<p>Cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện tên Điều 7 và nội dung quy định tại điểm b K2 Điều 7 theo hướng làm rõ VPPDD nước ngoài tại Việt Nam để thông nhất quy định tại Điều 2 Dự thảo về đổi tương và các quy định có liên quan tại Dự thảo.</p>	<p>e) b) Sửa chữa Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện <u>nước ngoài tại Việt Nam.</u></p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 45/2019/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định (ban đăng ký doanh nghiệp)</p>	<p>Lý do, chức năng, mục đích của sửa đổi, bổ sung quy định</p>	<p>Y kiến thẩm định của DNBBH</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo Nghị định 54/2020/NĐ-CP</p>
<p>3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi thay đổi mức vốn điều lệ, vốn được cấp, nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản.</p>	<p>3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng <u>đồng đến 60.000.000 đồng</u><sup>21</sup> đối với hành vi thay đổi mức vốn điều lệ, vốn được cấp, nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản <u>theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15</u><sup>22</sup>.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7 theo hướng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật KDBH 2022.</li> <li>- Tăng mức phạt tiền để tăng tính răn đe.</li> </ul> <p><b>Điều 74 Luật KDBH 2022:</b>  <b>Điều 74. Những thay đổi phải được chấp thuận hoặc phải thông báo</b></p> <p>1. Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam <b>phải được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi một trong các nội dung sau đây:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Tên, địa điểm đặt trụ sở chính;</li> <li>b) <b>Mức vốn điều lệ; vốn được cấp;</b></li> <li>c) <b>Nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động;</b></li> <li>d) Chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp dẫn đến có cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên hoặc giảm xuống dưới 10% vốn điều lệ;</li> <li>đ) Chủ tịch Hội đồng quản trị</li> </ul>		<p>3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến <del>50.000.000 đồng</del> <u>đồng đến 60.000.000 đồng</u> <sup>23</sup> đối với hành vi thay đổi mức vốn điều lệ, vốn được cấp, nội dung, phạm vi và thời hạn hoạt động chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản <u>theo quy định pháp luật, quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 74, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15</u><sup>24</sup>.</p>

<sup>21</sup> Tăng mức phạt tiền, tăng tính răn đe.

<sup>22</sup> Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật KDBH 2022.

<sup>23</sup> Tăng mức phạt tiền, tăng tính răn đe.

<sup>24</sup> Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

<p>Quy định nội bộ của Ngân hàng, chi nhánh, phòng kinh doanh số 08/2022/QH15<sup>25</sup></p>	<p>Đề xuất sửa đổi nội dung quy định, quy định, quy chế (bản đang trình)</p>	<p>Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Ban Thường vụ Hội đồng Quản trị</p>	<p>Y kiến của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Thường vụ Hội đồng Quản trị</p>	<p>Liên hệ chi nhánh, phòng kinh doanh để tiếp thu ý kiến</p>
<p>4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Chuyên gia tính toán; e) Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp; g) Đầu tư ra nước ngoài, bao gồm việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện và các hình thức hiện diện thương mại khác tại nước ngoài.</p>	<p>4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>4. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>
<p>Không có</p>	<p>a) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm, mới giới bảo hiểm trước ngày chính thức hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 73, Điều 135 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>25</sup>.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung hành vi để phù hợp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định tại khoản 2, Điều 9, Luật KDBH 2022.</li> <li>- Quy định tại khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 73, Điều 135 Luật KDBH 2022.</li> <li>Khoản 2 Điều 72 Luật KDBH:</li> </ul> <p>2. Ít nhất 30 ngày trước ngày chính thức hoạt động, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt</p>	<p>a) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm trước ngày chính thức hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>26</sup>.</p>	<p>a) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm trước ngày chính thức hoạt động theo quy định pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 72, khoản 4 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>26</sup>.</p>

<sup>25</sup> Bổ sung mới, để phù hợp với khoản 4 Điều 73 Luật KDBH 2022. Không áp dụng với DNMBH.

<sup>26</sup> Bổ sung mới, để phù hợp với khoản 4 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15. Không áp dụng với DNMBH.

<p>Số 01/2019/TT-BTTTT Ngày 03/03/2019</p>	<p>Đề xuất sự đổi mới bổ sung bài báo, tin, tư liệu, ảnh, video, âm thanh, đồ họa... (Ban quản lý website)</p>	<p>Đã được cấp giấy phép</p>	<p>Thành lập gia đình DNBB-HHBB</p>	<p>Tiếp tiếp thu Đại hội</p>	<p>Tiếp thu Chính lý tại Đ. Thảo (Điện Máy 28 Nghi định 15/2020/ND-CP)</p>
<p>Nam đã được cấp giấy phép thành lập và hoạt động phải công bố các nội dung của giấy phép và ngày dự kiến chính thức hoạt động trên 01 tờ báo in trong 03 số liên tiếp hoặc trên báo điện tử của Việt Nam.</p>		<p><b>Điều 9 Luật KDBH 2022:</b> Các hành vi bị nghiêm cấm</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm khi không có giấy phép thành lập và hoạt động.</li> <li>2. Hoạt động kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm không đúng phạm vi được cấp phép.</li> </ol> <p><b>Khoản 4 Điều 73 Luật KDBH:</b></p> <p>4. Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không được tiến hành hoạt động kinh doanh bảo hiểm trước ngày chính thức hoạt động.</p> <p><b>Điều 135 Luật KDBH:</b> Các quy định về tổ chức và</p>			

<p>Số 08/2022/QĐ-NSTP ngày 08/08/2022</p>	<p>Để xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đang website)</p>	<p>Đã được ban hành và có hiệu lực từ ngày 08/08/2022</p>	<p>Miền tham gia của ĐNBH, HHHB</p>	<p>Đã được tiếp tục giải trình</p>	<p>Liên hệ chính lý tại Bộ Tài chính (theo Mẫu 28 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP)</p>
<p>a) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, kinh doanh môi giới bảo hiểm không có Giấy phép thành lập và hoạt động;</p>	<p>a) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, <u>nhưng tái bảo hiểm, kinh doanh môi giới bảo hiểm không có Giấy phép thành lập và hoạt động;</u></p>	<p>hoạt động của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm bao gồm: hình thức tổ chức hoạt động; tỷ lệ số hữu của nhà đầu tư nước ngoài; thời hạn cấp giấy phép thành lập và hoạt động; thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động; đình chỉ nội dung hoạt động; công bố nội dung giấy phép thành lập và hoạt động; thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động được thực hiện theo quy định tại các điều 62, 68, 70, 71, 72 và khoản 1, khoản 3 Điều 75 của Luật này</p>			<p>à) <u>b) Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, <u>nhưng tái bảo hiểm, <sup>27</sup> kinh doanh môi giới bảo hiểm không có Giấy phép thành lập và hoạt động;</u></u></p>
<p><b>Không có</b></p>	<p>a2) <u>Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm không dùng Giấy phép thành lập và hoạt động đã được cấp;</u></p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung</b> đề phù hợp quy định mới tại Luật KDBH 2022 về kinh doanh tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm (K3,4 Điều 4, K1 Điều 9...).</p>			<p>c) <u>Kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm không dùng Giấy phép thành lập và hoạt động đã được cấp;</u></p>

<sup>27</sup> Sửa đổi để phù hợp với quy định mới tại Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QĐ-H15 về kinh doanh tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm (K3,4 Điều 4, K1 Điều 9...).

Số định hạng 08/2018/NĐ-CP	Quy định về hoạt động kinh doanh khi đã thành lập và hoạt động:	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đang website)	Lý do, cơ sở để giải thích đối với việc chấp thuận, không chấp thuận	Ý kiến của Ủy ban Kinh tế của Văn phòng Quốc hội	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo Luật (Số 54/2018/NĐ-CP)
	b) Hoạt động, kinh doanh khi đã bị đình chỉ hoạt động Giấy phép thành lập và hoạt động:	b) <u>Hoạt động, kinh doanh liên quan trực tiếp đến nói chung, phạm vi của hành vi vi phạm hành chính đang trong thời gian bị đình chỉ hoạt động hoặc khi đang bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam</u> <sup>28</sup>	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với thực tiễn.		b) <del>Hoạt động, kinh doanh khi đã bị đình chỉ hoạt động. Giấy phép thành lập và hoạt động;</del> b) <u>Hoạt động, kinh doanh liên quan trực tiếp đến nói chung, phạm vi của hành vi vi phạm hành chính đang bị đình chỉ hoạt động hoặc đang bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện nước ngoài</u> <sup>29</sup> .
	c) Hoạt động khi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện đã hết thời hạn.	c) Hoạt động khi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện <u>nước ngoài tại Việt Nam</u> đã hết thời hạn.	Sửa đổi câu chữ.		c) Hoạt động khi Giấy <del>phép thành lập và hoạt động</del> hoặc Giấy phép đặt Văn phòng đại diện <u>nước ngoài tại Việt Nam đang bị thu hồi hoặc</u> <sup>30</sup> đã hết thời hạn.
	4a. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm đối với trường hợp vi phạm tại	4a. Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm đối với trường hợp vi phạm tại điểm c	<b>Giữ nguyên</b>		5. <sup>31</sup> Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật vi phạm

<sup>28</sup> Sửa để làm rõ.

<sup>29</sup> Đã rà soát (PTTT)

<sup>30</sup> Đã rà soát (PTTT)

<sup>31</sup> Khoản này được bổ sung theo quy định tại khoản 2, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p>Số <b>Quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</b> Định 98/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung hai bộ quy định về bảo đảm Website (bản đang Website)</p>	<p>Tên đơn, chức vụ người gửi đơn, họ tên, địa chỉ, số điện thoại, email, người nhận</p>	<p>Kiểm tra nội dung của ĐNBH, HHHB</p>	<p>Y kiến tiếp nhận và xử lý</p>	<p>Tên thủ chính là ai, địa chỉ, số điện thoại (Số: Mác 28, Ngõ định, số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>điểm c khoản 2 Điều này.</p>	<p>Khoản 2 Điều này.</p>				<p>đổi với trường hợp vi phạm tại điểm b khoản 2 Điều này.</p>
<p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Bước cải chỉnh những thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn đối với trường hợp vi phạm tại Điểm a Khoản 2 Điều này;</p>	<p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Bước cải chỉnh những thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn không tin công bố không đúng đối với trường hợp vi phạm tại Điểm a Khoản 2 Điều này;</p>	<p><b>Gửi nguyên</b> Quy định về biện pháp khắc phục hậu quả tại Điều 4</p>	<p><b>Chubb Life</b> Điều 7 Khoản 5 điểm a Đề nghị bỏ 1 (một) cụm từ “thông tin” bị trùng lặp. Cụ thể như sau: a) <i>Bước cải chỉnh những thông tin công bố không đúng đối với trường hợp vi phạm tại điểm a khoản 2 Điều này;</i> Nội dung trùng lặp.</p>	<p><b>Tiếp thu ý kiến Chubb Life</b> Sửa thành: “a) Bước cải chỉnh những thông tin công bố không đúng đối với trường hợp vi phạm tại Điểm a Khoản 2 Điều này.”</p>	<p>đ. 5. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Bước cải chỉnh những thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn thực hiện công bố hoặc thông báo hoặc <i>bước cải chỉnh</i> đối với trường hợp vi phạm tại điểm a <i>khoản 1</i>, khoản 2 Điều này;</p>
<p>b) Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều này;</p>	<p>b) Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại <i>Khoản 1</i>, điểm a <i>Khoản 2</i>, Khoản 3 Điều này b) <i>Bước định chi hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều này</i><sup>32</sup>.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung phù hợp với thực tiễn áp dụng.</p>	<p><b>Bảo Việt</b> Đề xuất điều chỉnh: b) Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, điểm a-khoản 2, khoản 3 Điều này; Theo quy định tại Điều 29 Luật xử lý VPHC năm 2012. Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu: Cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính phải khởi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành</p>		<p>b) <del>Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều này;</del><sup>33</sup> <i>Bước nộp lại Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép đất Văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam đối với trường hợp vi phạm điểm b Khoản 2 Điều này</i><sup>34</sup></p>

<sup>32</sup> Phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 73 Luật KDBH 2022.

<sup>33</sup> Rà soát, bỏ đề phù hợp thực tế xử phạt

<sup>34</sup> Tiếp thu ý kiến Vụ PC, rà soát đề phù hợp với quy định khoản 6 Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

<sup>6</sup> “*Đổi với giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung, thì phải quy định biện pháp khắc phục hậu quả bước nộp lại giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung cho cơ quan, người có thẩm quyền đã cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, giấy đăng ký hoạt động đó.*”



<p>Quy định hiện hành về Nội dung quy định tại khoản 5 yêu cầu cá nhân, tổ chức phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do hành vi vi phạm hành chính của mình gây ra. Quy định buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu chưa rõ ràng vì khôi phục tình trạng ban đầu của một số hành vi quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 (hành vi không báo cáo hoặc báo cáo không đúng....)</p>	<p>Đã sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ từ ngày 01/01/2022 (bản đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nguyên</p>	<p>Việc tham gia của DNBBH/BHHB</p>	<p>Liên hệ thư gửi trình</p>	<p>Đơn vị, chính lý tại Dự thảo (Mẫu 08/NĐ-CP) 17/2020/NĐ-CP</p>
<p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này.</p>	<p>e) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này.</p>	<p>chính của mình gây ra, nếu cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính không tự nguyện thực hiện thì bị cưỡng chế thực hiện.</p> <p>Nội dung quy định tại điểm b khoản 5 yêu cầu cá nhân, tổ chức phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do hành vi vi phạm hành chính của mình gây ra. Quy định buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu chưa rõ ràng vì khôi phục tình trạng ban đầu của một số hành vi quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2 (hành vi không báo cáo hoặc báo cáo không đúng....)</p>			<p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này.</p>
<p>Điều 8. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, mua lại, chuyển đổi hình thức, giải thể doanh nghiệp</p>	<p>Điều 8. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, sáp nhập, chuyển đổi hình thức, giải thể doanh nghiệp</p> <p>1. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng</p>	<p>Bỏ cụm từ “mua lại” do không có hành vi tại Luật KDBH 2022.</p> <p>Sửa đổi, bổ sung đối tượng áp dụng để phù hợp quy định tại Điều 115 Luật Kinh doanh</p>			<p>7. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:</p> <p>“Điều 8. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, mua lại, chuyển đổi hình thức, giải thể, sáp nhập, mua lại,</p>

<p>Stt</p> <p><b>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2010/NĐ-CP</b></p>	<p><b>Quy định mới</b></p> <p>Đổi nội dung, bổ sung, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung website</p>	<p><b>Lý do, căn cứ đề xuất</b></p> <p>Đổi nội dung, bổ sung, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung website</p>	<p><b>Đơn vị tham gia</b></p> <p>DNBH-BHBH</p>	<p><b>Liên hệ thu, giải trình</b></p>	<p><b>Việc thu, chỉnh lý tại</b></p> <p>Đổi nội dung, bổ sung, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung website</p>
<p>1. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi giải thể doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài không theo quy định của pháp luật.</p>	<p>đến 60.000.000 đồng đối với hành vi giải thể doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật tại Điều 71 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật tại Điều 71 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p>	<p>bảo hiểm 08/2022/QH13, Khoản 5 Điều 17, Điều 55 và Điều 72 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p>		<p>(Tăng mức tiền phạt để tăng tính răn đe, phù hợp với tính chất mức độ của hành vi quy định tại Điều 11)</p>	<p>chuyển đổi hình thức, giải thể doanh nghiệp</p> <p>1. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi giải thể doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 115 điểm e khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, khoản 5 Điều 17, Điều 55, Điều 72 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p>
<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật tại Điều 71 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p>	<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung làm rõ căn cứ xác định hành vi xử phạt (Quy định về điều kiện, hồ sơ, trình tự thủ tục chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi... tại Điều 71 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.</p>		<p>(Tăng mức tiền phạt để tăng tính răn đe, phù hợp với tính chất mức độ của hành vi quy định tại Điều 11)</p>	<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi chia, tách, hợp</p>

<p>Quy định nội dung Giấy định về (6-30-107)</p>	<p>Để xử lý nội dung bổ sung bài đăng trên website</p>	<p>Lý do căn cứ để xuất bản đối bổ sung bài đăng trên website</p>	<p>Hội đồng Ban chấp hành</p>	<p>Tiếp nhận và xử lý</p>	<p>nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật, quy định tại quy định tại điểm e khoản 1 Điều 74, điểm e khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Điều 23, Điều 71 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p>
<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>Đòi với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.<sup>36</sup></p> <p>4. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này;</p> <p>b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>Bãi bỏ</p> <p>Do nội dung Giấy phép không quy định về hành vi chia, tách, sáp nhập, chuyển đổi, ...</p>			
<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>					<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm</p>

<sup>36</sup> Tăng mức tiền phạt để tăng tính răn đe, phù hợp với tính chất mức độ của hành vi quy định tại Điều 11 dự thảo Nghị định

<sup>35</sup> Bãi bỏ: Do nội dung Giấy phép không quy định về hành vi chia, tách, sáp nhập, chuyển đổi, ...

<p>Số Quy định hiện hành tại Nghị Định 38-28-80/102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi Số quyết định Số 107/2018/QĐ-UBND (trên trang website)</p>	<p>Luật, Sắc lệnh và quyết định của Ủy ban Thường vụ Quốc gia</p>	<p>AST/Tham gia của D/UBND/HBHT</p>	<p>1. Văn tiếp thu, giải thích tỉnh</p>	<p>Tiếp thu, thẩm định Đề xuất (theo Mẫu 8/NĐ-UBND số 154/2018/NĐ-CP) quy định tại Khoản 2 Điều này.<sup>37</sup></p>
<p>4. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này;</p>		<p><b>Giữ nguyên</b> Quy định về biện pháp khắc phục hậu quả đã nêu tại Điều 4.</p>			<p>4. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này; b) Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>
<p>b) Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>		<p><b>Giữ nguyên</b> Quy định về biện pháp khắc phục hậu quả đã nêu tại Điều 4</p>			<p>b) Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này. c) <u>Bước bãi nhiệm chức danh người quản lý đã được Bộ Tài chính phê ch thuận đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</u></p>
<p>Điều 9. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về quản trị, điều hành, kiểm soát</p> <p>1. (đã bãi bỏ)</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm</p>	<p>Điều 9. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về quản trị; <del>điều hành, kiểm soát tổ chức</del> <del>hoạt động của doanh nghiệp</del> <del>bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo</del> <del>hiểm, chi nhánh nước ngoài tại</del> <del>Việt Nam</del></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Điều này để phù hợp với: - Điều 79 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về cơ cấu tổ chức quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo</p>		<p>Tiếp thu ý kiến tham gia của các doanh nghiệp bảo hiểm, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, rà soát và hoàn chỉnh Điều 9 dự thảo Nghị định</p>	<p>9. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau: “Điều 9. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về quản trị, <del>điều</del> <del>hành, kiểm soát tổ chức</del> <del>hoạt động của doanh</del> <del>nhiệp bảo hiểm, doanh</del></p>

<sup>37</sup> Bãi bỏ: Do nội dung Giấy phép không quy định về hành vi chia, tách, sáp nhập, chuyển đổi,.....

<p>Số Quyết định thành lập Hội đồng 03/2018/QĐ-NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung ban bố, giữ nguyên (ban chấp hành)</p>	<p>Y kiến chấp thuận DNBB-HĐBH</p>	<p>Y kiến chấp thuận DNBB-HĐBH</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28/Nghị định)</p>
<p>Sau:</p> <p>a) Bộ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài đồng thời làm việc cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp phi nhân thọ bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác hoạt động trong cùng lĩnh vực tại Việt Nam;</p> <p>b) Bộ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác hoạt động trong cùng lĩnh vực tại Việt Nam;</p> <p>c) Bộ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội</p>	<p>hiểm,</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều 84 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về kiểm soát nội bộ,</li> <li>- Điều 85 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Kiểm toán nội bộ</li> <li>- Điều 86 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Quản trị rủi ro</li> <li>- Khoản 12 Điều 108 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về quản trị tài chính</li> <li>- Điều 80 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Người quản lý, người kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam</li> <li>- Điều 81 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Điều kiện, tiêu chuẩn đối với người quản lý, người kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh</li> </ul>	<p>hiểm,</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát tiền từ 20.000.000.000 đồng đến 30.000.000.000 đồng trong các hành vi vi phạm sau<sup>38</sup>;</li> <li>- Phát tiền từ 20.000.000.000 đồng đến 30.000.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau<sup>40</sup>:</li> <li>a) Bộ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài đồng thời làm việc cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp phi nhân thọ nước ngoài khác hoạt động trong cùng lĩnh vực tại Việt Nam;</li> <li>b) Bộ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác hoạt động trong cùng lĩnh vực tại Việt Nam;</li> <li>c) Bộ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội</li> </ul>	<p>hiểm,</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phát tiền từ 20.000.000.000 đồng đến 30.000.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</li> <li>a) Cơ cấu tổ chức quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm không theo quy định pháp luật, quy định tại Điều 79 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</li> <li>b) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không ban hành quy trình kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, các quy trình khác theo quy định của pháp luật tại điểm c khoản 2 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số</li> </ul>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28/Nghị định)</p>

<sup>38</sup> Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>39</sup> Sửa đổi toàn bộ khoản 2 Điều 9 để phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật KDBH 2022 về nguyên tắc đảm nhiệm chức vụ (DNBH, DNTBH, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam. Đối với DNMBGH, đề xuất bổ sung 01 Điều riêng.

<sup>40</sup> Phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật KDBH 2022 về nguyên tắc đảm nhiệm chức vụ.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 95/48/80/102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung ban bố, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Lý do căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung ban bố, giữ nguyên</p>	<p>Y Kiến tham gia DNBH/HHBH</p>	<p>Y Kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) 08/2022/QH15</p>
<p>đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp khác hoạt động trong cùng lĩnh vực tại Việt Nam;</p> <p>đ) Bộ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), Giám đốc chi nhánh, Trưởng Văn phòng đại diện doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp chức danh người đứng đầu của quá một (01) chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm hoặc các bộ phận nghiệp vụ. Bộ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc của chi nhánh nước ngoài kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu của quá một (01) bộ phận nghiệp vụ của chi nhánh đó.</p>	<p>Thêm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, khác hoạt động trong cùng lĩnh vực tại Việt Nam;</p> <p>đ) Bộ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp khác hoạt động trong cùng lĩnh vực tại Việt Nam;</p> <p>đ) Bộ nhiệm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), Giám đốc chi nhánh, Trưởng Văn phòng đại diện doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp chức danh người đứng đầu của quá một (01) chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm hoặc các bộ phận nghiệp vụ, Giám đốc, Phó Giám đốc của chi nhánh nước ngoài kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu của quá một (01) bộ phận nghiệp vụ của chi nhánh đó.</p>	<p>ng nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam</p> <p>- Điều 82 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Nguyên tắc đàm nhiệm chức vụ</p> <p>- Điểm d khoản 1 Điều 74 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Chuyên gia tính toán;</p>	<p>Y Kiến tham gia DNBH/HHBH</p>	<p>Y Kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>08/2022/QH15</p> <p>c) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không thực hiện quản trị tái chính theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>51</sup></p> <p>2. Phát tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, vì phạm mới trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không có, không duy trì đầy đủ các chức danh người quản lý, người kiểm soát theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 80 Luật</p>

41 Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

51 *Cụ thể quản trị tài chính gồm: Xây dựng chiến lược, quy trình, quy chế, thủ tục, cơ cấu tổ chức để thực hiện việc quản lý, giám sát hoạt động tài chính, bảo đảm an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật; chủ động phòng, ngừa và giám thiểu rủi ro.*

<p>Số Quyết định ban hành: 1230/2018/QĐ-NSTP</p>	<p>Đã qua sự đồng ý của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương.</p>	<p>Đã qua sự đồng ý của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính.</p>	<p>Đã qua sự đồng ý của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính.</p>	<p>Đã qua sự đồng ý của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính.</p>	<p>Đã qua sự đồng ý của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính.</p>
<p>Đ) Bổ nhiệm chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài đồng thời kiêm nhiệm các chức danh Tổng Giám đốc (Giám đốc), kế toán trưởng.</p>	<p>nhánh hoặc văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm hoặc các bộ phận nghiệp vụ. Bộ phận Giám đốc, Phó Giám đốc và chi nhánh nước ngoài kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu của một (01) bộ phận nghiệp vụ của chi nhánh đó.</p> <p>đ) <sup>42</sup> Bộ nhiệm chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe, chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài đồng thời kiêm nhiệm các chức danh Tổng Giám đốc (Giám đốc), kế toán trưởng.</p>	<p>a) Bộ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp tái bảo hiểm khác hoạt động trong cùng lĩnh vực bảo hiểm</p>	<p>Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>b) Người quản lý, người kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 81 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>c) Vi phạm nguyên tắc đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật, quy định tại Điều 82 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>d) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Tổng Giám đốc (Giám đốc), chuyên gia tính toán khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 74 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>3. Biên pháp khác phục hậu quả:</p>	<p>Yêu cầu gia hạn DNBBH</p>	<p>Yêu cầu gia hạn DNBBH</p>

<sup>42</sup> Điểm này được bổ sung theo quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p>Số 02/2022/TT-NH          (Ban đăng website)</p>	<p>Để sửa đổi, bổ sung và          bổ sung tại          (Ban đăng website)</p>	<p>Được chỉ đạo xuất          tại Bộ sung tại Bộ, Bộ          nguyên</p>	<p>Nhiệm vụ gia chức          DNBH, HHHB</p>	<p>Tập thể, tại          Tỉnh</p>	<p>Tập thể, chính trị tại          Bộ Tài chính          (Theo Mẫu 28 Nghị định          số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng          đến 50.000.000 đồng đối với          một trong các hành vi vi phạm          sau:</p>	<p>nhận thọ, bảo hiểm phi nhân thọ,          bảo hiểm sức khỏe hoặc tái bảo          hiểm tại Việt Nam.          b) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc          Tổng giám đốc của doanh nghiệp          bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo          hiểm, chi nhánh nước ngoài tại          Việt Nam đồng thời làm việc cho          doanh nghiệp bảo hiểm, doanh          nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh          nước ngoài khác hoạt động trong          cùng lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ,          bảo hiểm phi nhân thọ, bảo hiểm          sức khỏe hoặc tái bảo hiểm tại          Việt Nam.</u>          c) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng          giám đốc, Giám đốc chi nhánh,          Trưởng Văn phòng đại diện của          doanh nghiệp bảo hiểm, doanh          nghiệp tái bảo hiểm kiêm nhiệm          tại đa hơn 01 Giám đốc của 01          chi nhánh hoặc Trưởng 01 văn          phòng đại diện hoặc Trưởng 01          bộ phận nghiệp vụ của          cùng một doanh nghiệp bảo          hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm.          Bộ nhiệm Giám đốc của chi          nhánh nước ngoài tại Việt          Nam là người đại diện theo pháp          luật kiêm nhiệm tại đa hơn 01          Trưởng 01 bộ phận nghiệp vụ          của chi nhánh đó.<sup>43</sup></u></p>				<p>a) Bước thực hiện đúng          các quy định pháp luật quy          định tại khoản 1, khoản 2          Điều này.          b) Bước bãi nhiệm, miễn          nhiệm người quản lý,          người kiêm soát (trừ các          chức danh Chủ tịch Hội          đồng quản trị (Chủ tịch          Hội đồng thành viên),          Tổng Giám đốc (Giám          đốc) chuyên gia tinh toán)          của doanh nghiệp bảo          hiểm, doanh nghiệp tái          bảo hiểm, chi nhánh nước          ngoài tại Việt Nam không          đáp ứng điều kiện, tiêu          chuẩn theo quy định của          pháp luật quy định tại          Điều 81 Luật Kinh doanh          bảo hiểm số          08/2022/QH15.</p>
<p>a) Bộ nhiệm các Phó Tổng          Giám đốc (Phó Giám đốc),          chuyên gia tinh toán, Giám đốc          Chi nhánh, Trưởng Văn phòng          đại diện, Trưởng Ban Kiểm</p>					

<sup>43</sup> Sửa đổi, bổ sung, phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật KDBH 2022 về nguyên tắc đảm nhiệm chức vụ (DNBH, DNTBH, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam).



Số/QĐ Quy định hiện hành Số 98/18-2017/QĐ Ban chấp hành Hội đồng quản trị	Đề xuất sửa đổi bổ sung (bản đề xuất)	Lý do đề xuất (bản đề xuất)	Yêu cầu thẩm định của DNBB/HHBH	Viết tiếp lên trình	Tiếp thu chỉnh lý tại ĐR/Báo (theo Mẫu 23 Nghị định 15/2020/NĐ-CP)
<p>soát, Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm toán nội bộ, người đứng đầu các bộ phận nghiệp vụ, thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên không đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.</p>	<p>d) Bổ nhiệm các chức danh Chuyên gia tính toán, Trưởng bộ phận quản trị rủi ro, Trưởng bộ phận kiểm soát tuân thủ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức; đồng thời làm việc tại doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài khác hoạt động tại Việt Nam.</p>				
<p>b) Không ban hành quy trình kiểm tra, kiểm soát nội bộ và các quy trình khác theo quy định của pháp luật;</p>	<p>đ) Bổ nhiệm Trưởng ban kiểm soát, Kiểm soát viên kiêm nhiệm bất kỳ chức danh quản lý nào tại cùng tổ chức; đồng thời kiêm nhiệm, người quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài khác hoạt động tại Việt Nam.</p>				
<p>c) Quy trình kiểm tra, kiểm soát nội bộ không đáp ứng được các nội dung theo quy định của pháp luật.</p>					
<p>Không có</p>					
<p>4. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>e) Bổ nhiệm Kế toán trưởng, Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam kiêm nhiệm bất kỳ chức danh nào tại cùng tổ chức; đồng thời làm việc tại doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài khác hoạt động tại Việt Nam.</p>				
<p>a) Bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán, Chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán không đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật;</p>	<p>3- Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một</p>				
<p>b) Không bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty), Tổng Giám đốc (Giám đốc),</p>					

<p><b>Số</b> Quy định hiện hành: Nghị định 98-48-80/100</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, <u>bộ giữ nguyên</u> (Đàn đang website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, giữ nguyên</p>	<p>Ý kiến tham gia của DNBH, HBBH</p>	<p>Ý kiến tiếp nhận giải trình</p>	<p>Thếp thụ, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>Chuyên gia tính toán, Chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật;</p>	<p>3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đồng với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</p>				
<p>c) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty), Tổng Giám đốc (Giám đốc) khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính.</p>	<p><del>a) <sup>44</sup> Bộ nhiệm các Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), chuyên gia tính toán, Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Văn phòng đại diện, Trưởng Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên, Trưởng Ban kiểm toán nội bộ, người đứng đầu các bộ phận nghiệp vụ, thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên không đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.</del></p>				
<p>5. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều này.</p>					
<p>6. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 2, Điểm a Khoản 3, Điểm a, Điểm c Khoản 4 Điều này; b) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính phê chuẩn</p>	<p>a) <u>Bộ nhiệm người quản lý, người kiểm soát trị các chức danh quy định tại khoản 4 Điều này) của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật tại Điều 81 Luật Kinh doanh bảo hiểm số</u></p>				

<sup>44</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-49-2010/CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung bài báo gửi nguyên văn (bản scan website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi bổ sung bài báo gửi nguyên văn</p>	<p>Thành phần gia sư DNBH-HHBB</p>	<p>Vấn đề tiếp thu, giải trình</p>	<p>Thẩm định, chỉnh lý tại Dự thảo Luật 28/NĐ-CP</p>
<p>đôi với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này;</p> <p>c) Bị buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài bổ nhiệm đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều này.</p>	<p>08/2022/QH15.</p> <p>b) Không ban hành quy định kiểm tra, kiểm soát nội bộ và các quy trình khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) <u>Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không ban hành quy trình kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, các quy trình khác theo quy định của pháp luật tại điểm c khoản 2 Điều 73 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 16 Thông tư số 70/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính.</u></p> <p>e) Quy trình kiểm tra, kiểm soát nội bộ không đáp ứng được các nội dung theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Quy trình kiểm soát nội bộ kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm không đáp ứng được các nội dung theo quy định của pháp luật tại khoản 1, khoản 2 Điều 84, khoản 2 Điều 86 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, khoản 2 Điều 5, khoản 2 Điều 11, khoản 2 Điều 16 Thông tư số 70/2022/TT-BTC</p>				

<p>Số Quyết định hiện hành tại Nghị định 08- 48- 80- 102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản tiếng và tiếng Anh)</p> <p>của Bộ Tài chính.</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Ký hiệu thẩm giá của DNBH: HBBH</p>	<p>Ý kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>Thẩm định chính lý tại Bộ Tài chính Đề 080 TC/Mẫu 28/Nội định Số 15/2020/NĐ-CP</p>
	<p>d) <u>Doanh nghiệp bảo hiểm doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không thực hiện quản trị tái chính theo quy định của pháp luật tại Điều 108 Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15</u><sup>45</sup></p> <p>4. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với <u>doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, chi nhánh doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</u></p> <p>a)<sup>46</sup> <u>Bỏ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch sáng lập), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tinh toán, Chuyên gia thẩm toán định phí và kế hoạch toán không đáp ứng được các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật tại Điều 81 Luật Kinh doanh bảo hiểm số</u></p>				

<sup>45</sup> Sửa đổi, bổ sung phù hợp quy định tại Điều 108 Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

<sup>46</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 08/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, quy định (bản thảo website)</p>	<p>Quy định, căn cứ để xuất tư vấn, bổ sung bài báo, giữ nguyên</p>	<p>Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao DNB, HBBE</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa (theo Mẫu 2-SB/QLNH/03/2021/0000000)</p>
<p>08/2022/QH15.</p>	<p>b) <sup>47</sup> Không bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên, <del>Chủ tịch công ty</del>), Tổng Giám đốc (Giám đốc), Chuyên gia tính toán, <del>Chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán</del> theo quy định của pháp luật tại khoản 4 Điều 80 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>			
	<p>c) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị (Chủ tịch Hội đồng thành viên, <del>Chủ tịch công ty</del>), Tổng Giám đốc (Giám đốc), <del>chuyên gia tính toán</del> khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 74 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>			
	<p>d) <del>Tổ chức hoạt động, cơ cấu tổ chức quản lý của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không theo quy định của pháp luật tại Điều 78, Điều 79 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>48</sup>.</del></p>			
	<p>5. Hình thức xử phạt bổ sung:</p>			
	<p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng</p>			

<sup>47</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>48</sup> Bổ sung, để phù hợp với quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78 Luật KDBH 2022

Số Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48-80-102	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài viết của người (Ban biên dịch)	1. Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, giữ nguyên	Tên người đăng ký của DNBBH/HHBBH	Ý kiến tiếp thu giải trình	Tiếp thu chỉnh sửa tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Sửa đổi số 154/2020/NĐ-CP)
Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48-80-102	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài viết của người (Ban biên dịch)	1. Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, giữ nguyên	Tên người đăng ký của DNBBH/HHBBH	Ý kiến tiếp thu giải trình	Tiếp thu chỉnh sửa tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Sửa đổi số 154/2020/NĐ-CP)
Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48-80-102	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài viết của người (Ban biên dịch)	1. Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, giữ nguyên	Tên người đăng ký của DNBBH/HHBBH	Ý kiến tiếp thu giải trình	Tiếp thu chỉnh sửa tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Sửa đổi số 154/2020/NĐ-CP)

<sup>49</sup> Bãi bỏ: Do các hành vi vi phạm về tổ chức hoạt động không liên quan trực tiếp đến nội dung, phạm vi của Giấy phép.

<sup>50</sup> Thảo luận, lấy ý kiến thêm vì nội dung điểm b trùng với điểm a

<sup>53</sup> Phù hợp với quy định tại Điều 133, 138 Luật KDBH áp dụng cho DNMBBH

<sup>59</sup> Phù hợp với quy định tại Điều 133, 138 Luật KDBH 2022 áp dụng cho doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

<p>Sự quy định hiện hành tại Nghị định 98-2003-ND-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung nội dung quy định tại Nghị định 98-2003-ND-CP (bản đăng website)</p>	<p>Lý do cần sửa đổi: Sự đổi mới công nghệ (bản đăng website)</p>	<p>Ưu tiên tham gia DNBE/HBBH</p>	<p>Áp dụng hiệu lực pháp luật</p>	<p>Tiếp tục chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định) 2020/ND-CP</p>
<p>thành viên, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khi đang đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam<sup>53</sup></p> <p>b) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đồng thời làm việc cho doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam hoặc khi đang đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam<sup>54</sup>.</u></p> <p>c) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đồng thời làm việc cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, hoặc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam<sup>55</sup>.</u></p> <p>d) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đồng thời kiêm nhiệm chức danh người đứng</u></p>	<p>thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam<sup>60</sup></p> <p>b) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam<sup>61</sup>.</u></p> <p>c) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam hoặc khi đang đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam hoặc khi đang đồng thời làm việc cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, hoặc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam<sup>61</sup>.</u></p>				<p>vi phạm sau:</p> <p>a) <u>Bộ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khi đang đồng thời làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam<sup>61</sup>.</u></p> <p>b) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khi đang đồng thời làm việc cho doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác tại Việt Nam hoặc khi đang đồng thời làm việc cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, hoặc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam<sup>61</sup>.</u></p> <p>c) <u>Bộ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm đồng thời kiêm nhiệm chức danh người đứng</u></p>

<sup>53</sup> Quy định tại Điều 77 Luật KDBH

<sup>54</sup> Quy định tại Điều 78 Luật KDBH

<sup>55</sup> Quy định tại Điều 78 Nghị định 46/2023/ND-CP

<p>Quy định nội dung tại Nghị định 98/40-2010/QĐ</p>		<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên.</p>	<p>Ý kiến tham gia của DNBBH HHHH</p>	<p>Ý kiến tiếp thu giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý lại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>đầu của hơn 01 chi nhánh hoặc văn phòng đại diện hoặc bộ phận nghiệp vụ của doanh nghiệp mới giới bảo hiểm<sup>56</sup>.</p> <p>2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với doanh nghiệp mới giới bảo hiểm có một trong các hành vi vi phạm: bỏ nhiệm Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng; trưởng bộ phận nghiệp vụ của doanh nghiệp mới giới bảo hiểm không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật tại Điều 79, Điều 80 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp mới giới bảo hiểm vi phạm mới trong các hành vi sau:</p> <p>a) Bỏ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên; Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (trừ tiêu chuẩn về đảm nhiệm chức vụ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này)<sup>57</sup>.</p>				<p>ngiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam, hoặc đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam<sup>62</sup>.</p> <p>đ) Bỏ nhiệm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp mới giới bảo hiểm đồng thời kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu của hơn 01 chi nhánh hoặc văn phòng đại diện hoặc bộ phận nghiệp vụ của doanh nghiệp mới giới bảo hiểm<sup>63</sup>.</p> <p>2. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm: Bỏ nhiệm Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng; trưởng bộ phận nghiệp vụ của doanh nghiệp mới giới bảo hiểm không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 138</p>		

<sup>60</sup> Quy định tại Điều 77 ND 46

<sup>61</sup> Quy định tại Điều 78 ND 46

<sup>62</sup> Quy định tại Điều 78 Nghị định 46/2023/NĐ-CP

<sup>63</sup> Quy định tại khoản 3 Điều 133, Điều 138 Luật KDBH 2022

<sup>64</sup> Quy định tại Điều 78 ND 46



Stt	Quy định hiện hành của Nghị định 88/2013/QĐ-TP	Đề xuất sửa đổi bổ sung bài bổ, giữ nguyên (bản đang website)	Đề xuất sửa đổi bổ sung bài bổ, giữ nguyên (bản đang website)	Ý kiến tham gia của DNBBH HIBH	Ý kiến tiếp thu	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Điều 79, Điều 80 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.
	<p>b) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính<sup>58</sup>.</p> <p>4. Biên pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với một trong các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a hoặc điểm c khoản 3 Điều này.</p> <p>b) Bước bãi nhiệm chức danh đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>c) Bước đình chỉ, tạm đình chỉ theo quy định pháp luật việc thực thi quyền, nghĩa vụ đối với các chức danh đã được doanh nghiệp mời giới bảo hiểm bổ nhiệm đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p>	<p>b) Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính<sup>58</sup>.</p> <p>4. Biên pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với một trong các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a hoặc điểm c khoản 3 Điều này.</p> <p>b) Bước bãi nhiệm chức danh đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>c) Bước đình chỉ, tạm đình chỉ theo quy định pháp luật việc thực thi quyền, nghĩa vụ đối với các chức danh đã được doanh nghiệp mời giới bảo hiểm bổ nhiệm đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.</p>	<p>Đề xuất bãi bỏ quy định này. Việc buộc các doanh nghiệp phải khôi phục lại tình trạng ban đầu với các sai phạm về bổ nhiệm các chức danh quản lý trong công ty là không phù hợp. Bởi lẽ trên thực tế khi các doanh nghiệp đã có quyết định bổ nhiệm các nhận sự mới thay thế</p>	<p><b>Prudential:</b> <b>Khoản 4</b> Đề xuất bãi bỏ quy định này. Việc buộc các doanh nghiệp phải khôi phục lại tình trạng ban đầu với các sai phạm về bổ nhiệm các chức danh quản lý trong công ty là không phù hợp. Bởi lẽ trên thực tế khi các doanh nghiệp đã có quyết định bổ nhiệm</p>	<p>Không tiếp thu ý kiến Prudential, tương tự giải trình trên: Do quy định tại Khoản 4 là xử phạt đối với một trong các trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điểm a hoặc Điểm c Khoản 3 Điều này.</p>	<p>Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15, Điều 79, Điều 80 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>3. Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) <u>Bỏ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc không đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (trừ tiêu chuẩn về đảm nhiệm chức vụ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này)</u><sup>64</sup>.</p> <p>b) <u>Thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Bộ Tài chính</u><sup>65</sup>.</p> <p>4. <u>Biên pháp khắc phục hậu quả:</u></p> <p>a) <u>Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với một</u></p>

<sup>63</sup> Quy định tại Điều 78 Nghị định 46/2023/NĐ-CP

<sup>58</sup> Quy định tại khoản 1 Điều 136 Luật KDBH 2022.

<sup>64</sup> Quy định tại khoản 3 Điều 133, Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

<sup>65</sup> Quy định tại khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

<p>Quy định nhân tài Ngu định 98, 98-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Bản đăng website)</p>	<p>10. Ban Cơ đê xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Vị trí cấp, thu, giải trình</p>	<p>1. Tiếp thu, chỉnh lý tại Đục thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p> <p>Trong các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a hoặc điểm b khoản 3 Điều này: b) Bước bài nhiệm chức danh đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này."</p>
<p>Điều 10. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyên gia (tính toán (Appointed Actuary), chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ và khả năng thanh toán</p>	<p>Điều 10. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyên gia tính toán (Appointed Actuary), chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ và khả năng thanh toán</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung tên Điều, đề phù hợp với quy định tại Luật KDBH 2022.</p>	<p>cho nhân sự cũ thì mối quan hệ giữa doanh nghiệp với các nhân sự cũ đã chấm dứt, doanh nghiệp không thể nào "khôi phục lại tình trạng ban đầu" trong tình huống này được.</p>		<p>11. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:  "Điều 10. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyên gia tính toán (Appointed Actuary), chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ và khả năng thanh toán</p> <p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi thay đổi chuyên gia tính toán, chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán không theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:</p>
<p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi thay đổi chuyên gia tính toán, chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán không theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:</p>	<p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi thay đổi chuyên gia tính toán, chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán không theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:</p>				<p>1. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không sử dụng hoặc sử dụng chuyên gia tính toán thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>2. Phạt tiền từ 40.000.000</p>
<p>a) Tính toán phí bảo hiểm và tham gia xây dựng quy tắc, điều khoản của các sản phẩm bảo</p>	<p>a) Tính toán phí bảo hiểm và tham gia xây dựng quy tắc, điều khoản của các sản phẩm bảo</p>				

Số	Quy định hiện hành (Vệ) định 98/2010/QĐ	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài bổ sung quy định (bản đăng website)	Ly do, căn cứ, tài sử để bổ sung, sửa đổi, ngày	Tên ban soạn DNBH, HHHH	Y kiến tiếp thu tại trình	Tiếp thu chính lý do Đề xuất (Theo Mục 28 Nghị định 30/15/2020/NĐ-CP)
	hiêm; xác nhận phí bảo hiểm; b) Hàng năm đánh giá chênh lệch giữa các giá định tính phí với thực tế triển khai của từng sản phẩm;	hiêm; xác nhận phí bảo hiểm; b) Hàng năm đánh giá chênh lệch giữa các giá định tính phí với thực tế triển khai của từng sản phẩm;				đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phân công theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 4 Điều 82 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/OH15.
	c) Đánh giá chương trình tái bảo hiểm và các hợp đồng tái bảo hiểm trước khi trình Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty) phê duyệt; d) Báo cáo trực tiếp Bộ Tài chính trong trường hợp nghiêm trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm.	c) Đánh giá chương trình tái bảo hiểm và các hợp đồng tái bảo hiểm trước khi trình Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty) phê duyệt; đ) Báo cáo trực tiếp Bộ Tài chính trong trường hợp nghiêm trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm.				3. Biên pháp khác phục hậu quả: a) Buộc yêu cầu thực hiện đầy đủ đối với trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam sử dụng chuyên gia tính toán thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ theo quy định của pháp luật đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này. b) Buộc bồi nhiệm chuyên gia tính toán đối với trường hợp vi phạm quy định không thực hiện nhiệm vụ được doanh
	3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ và khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:	đ) Đánh giá tình hình chi bồi thường, chi trả quyền lợi bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; đ) Xác nhận có việc chuyển giao rủi ro bảo hiểm trong yêu cầu các hợp đồng tái bảo hiểm; e) Phối hợp với bộ phận quản trị rủi ro xác định các mô hình đánh giá, đo lường rủi ro và lập báo cáo kiểm tra sức chịu đựng.				

<sup>66</sup> Chuyển sang khoản 4 để nâng mức xử phạt bằng tiền

<p>Số Quy định hiện hành: 11/NĐ-TP, QĐ 98-48-30-02</p>	<p>Đề xuất sửa đổi: Bộ sung bài bổ, giữ nguyên (Đan Đăng Vedsine)</p>	<p>Lý do, căn cứ, cơ sở: sửa đổi, bổ sung đối bộ, giữ nguyên</p>	<p>Ý kiến tham gia của DNBB-HHHH</p>	<p>Ý kiến tiếp thu của (Trình)</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>phi bảo hiểm; b) Danh giá tình hình chi bồi thường;</p>	<p>3. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ và khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau: đ) Tính toán phí bảo hiểm và tham gia xây dựng quy tắc, điều khoản của các sản phẩm bảo hiểm, tái bảo hiểm, xác nhận phí bảo hiểm;</p>				<p>c) Bước vào câu thực hiện đầy đủ đối với trường hợp chuyên gia tính toán thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phân công đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.</p>
<p>c) Danh giá chương trình tái bảo hiểm và các hợp đồng tái bảo hiểm trước khi trình Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty) phê duyệt;</p>	<p>b) Danh giá tình hình chi bồi thường;</p>				
<p>d) Báo cáo trực tiếp Bộ Tài chính trong tương hợp nghiệp vụ trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm.</p>	<p>e) Danh giá chương trình tái bảo hiểm và các hợp đồng tái bảo hiểm trước khi trình Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty) phê duyệt;</p>				
<p>4. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo</p>	<p>đ) Báo cáo trực tiếp Bộ Tài chính trong tương hợp nghiệp vụ trọng có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo</p>				

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP, 80/102/2018/QĐ-NSTP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung tại Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban đăng website)</p>	<p>Ly do, căn cứ đề xuất từ đối tượng, bất đồng nguyên</p>	<p>Sơ thẩm gia của DNBH/HHBH</p>	<p>Viện Kiểm sát</p>	<p>Thẩm định tại Bộ Tài chính</p>
<p>hiêm sức khỏe không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:</p>	<p>hiêm:</p>				
<p>a) Tính toán việc trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm;</p>	<p>4. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:</p>				
	<p>a) Tính toán việc trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm;</p>				
<p>b) Tham gia thực hiện việc tách quỹ và tính toán phân chia thặng dư hàng năm của quỹ chủ hợp đồng bảo hiểm;</p>	<p>a) <u>Tính toán phí bảo hiểm và tham gia xây dựng quy tắc, điều khoản của các sản phẩm bảo hiểm; xác nhận phí bảo hiểm;</u></p>				
<p>c) Định kỳ hàng tháng, đánh giá khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe và xác nhận vào báo cáo khả năng thanh toán gửi Bộ Tài chính.</p>	<p>b) <u>Tham gia thực hiện việc tách nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn phí bảo hiểm (sau đây gọi là quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng) phù hợp với quy định của pháp luật.</u></p>				
	<p>c) <u>Định kỳ hàng tháng (đối với doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ, doanh nghiệp bảo hiểm sức khỏe), định kỳ hàng quý (đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân</u></p>				

<p>Quy định ban hành tại Nghị định 98/1988/QĐ-PT</p>	<p>Trần Văn Đới, Bộ Sưu Đối Bộ Tài Nguyên (Ban đăng website)</p>	<p>Ly 00, căn cứ đề xuất của Bộ Sưu Đối Bộ Tài Nguyên</p>	<p>Liên quan gia của DNBH/HHBIF</p>	<p>Xác lập thu, giải trình</p>	<p>Đề xuất chỉnh lý tại Dự thảo Nghị định (Số: 2070/NĐ-CP)</p>
<p>5. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ và khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:</p>	<p>tho, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam), đánh giá khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam và xác nhận vào báo cáo khả năng thanh toán gửi Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.</p>				
<p>a) Tính toán việc trích lập dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm;</p>	<p>d) Dự báo tình hình tài chính của doanh nghiệp, chi nhánh trên cơ sở đánh giá các rủi ro phát sinh để xuất các biện pháp để đảm bảo an toàn tài chính của doanh nghiệp, chi nhánh.</p>				
<p>b) Tham gia thực hiện tách nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn phí bảo hiểm phù hợp với quy định pháp luật;</p>	<p>5. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi của chuyên gia tính toán dự phòng nghiệp vụ và khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài không thực hiện theo quy định của pháp luật một trong các nhiệm vụ sau:</p>				
	<p>a) Tính toán việc trích lập dự</p>				

Số	Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2006/NĐ-CP	Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Đầu dòng và biểu)	Lý do cần đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Kiến nghị pháp luật	Tiếp tục chấp hành
	<p>c) Định kỳ hàng quý tính toán khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài và xác nhận vào báo cáo khả năng thanh toán gửi Bộ Tài chính.</p>	<p>Phòng nghiệp vụ bảo hiểm;</p> <p>b) Tham gia thực hiện tách nguồn vốn chủ sở hữu và nguồn phi bảo hiểm phù hợp với quy định pháp luật;</p>			
	<p>6. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>Buộc bãi nhiệm chức danh chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều này; buộc bãi nhiệm chức danh chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán đã được đăng ký của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, chi nhánh nước ngoài đối với trường hợp vi phạm quy định Khoản 5 Điều này.</p>	<p>c) Định kỳ hàng quý tính toán khả năng thanh toán của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài và xác nhận vào báo cáo khả năng thanh toán gửi Bộ Tài chính;</p> <p>6. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>Buộc bãi nhiệm chức danh chuyên gia tính toán của doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều này; buộc bãi nhiệm chức danh chuyên gia tính toán dự phòng và khả năng thanh toán đã được đăng ký của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, chi nhánh nước ngoài đối với trường hợp vi phạm quy định Khoản 5 Điều này.</p>			
11	<p>Điều 11. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về thay đổi nội dung hoạt động</p>	<p>Điều 11. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về thay đổi nội dung hoạt động</p>	<p>Bổ sung để phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 32 Thông tư 67.</p>		<p>12. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:</p> <p>“Điều 11. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy</p>

<p>ST: Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An địa chỉ 98, địa số 50-102</p>	<p>Địa xuất sứ: Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An (bản đăng website)</p>	<p>Liý do: cầu cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến thẩm tra của DNAB: (11/11/11)</p>	<p>Y kiến tiếp thu giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa Đạt hiệu lực (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2010/NĐ-CP)</p>
					<p>định về thay đổi nội dung hoạt động <u>những thay đổi phải được chấp thuận hoặc phải thông báo</u></p> <p>1. <u>Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vì phạm quy định về không thông báo, thông báo không đúng thời hạn cho Bộ Tài chính theo quy định tại khoản 3 Điều 74, khoản 2 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</u></p> <p>2. <u>Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vì phạm quy định về thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 74, điểm a khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</u></p>



<p>Số Quyết định thành lập Nghị định 93-28-80-112</p>	<p>Để xuất sửa đổi, bổ sung (b) bộ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Ex-đo: sai từ đ. xuất sửa đổi, bổ sung, sai bộ, giữ nguyên</p>	<p>Điền tham gia của DNBB, HBBH</p>	<p>Điền như chính lý tại Điều 10 của Nghị định (Tham Mã 28 Nghị định 115/2020/NĐ-CP)</p>
				<p>3. Phát tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam vi phạm quy định về thay đổi nội dung hoạt động khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản theo quy định của pháp luật quy định tại điểm d, điểm e, điểm g khoản 1 Điều 74, điểm c khoản 1 Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>4. <u>Biện pháp khác phục hậu quả:</u></p> <p>a) <u>Bước thực hiện đúng các quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này:</u></p> <p>b) <u>Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này.</u></p> <p>c) <u>Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 3</u></p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/48-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Bản đang viết)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên.</p>	<p>Ý kiến tham gia của DNBN, HHHH</p>	<p>Ý kiến tiếp thu giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi sau: a) Thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính, Chi nhánh, Văn phòng đại diện mà chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản; b) Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài không thông báo bằng văn bản cho Bộ Tài chính những thay đổi của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền cảnh cáo đối với một trong các hành vi sau: a) Thay đổi tên, địa điểm đặt trụ sở chính, Chi nhánh, Văn phòng đại diện mà chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản; b) Chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài không thông báo bằng văn bản cho Bộ Tài chính những thay đổi của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định của pháp luật.</p>	<p>2a. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với hành vi thông báo cho Bộ Tài chính bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có những thay đổi sau đây: a) Thay đổi điều lệ hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp mới giới bảo hiểm, quy chế tổ chức và hoạt động của chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam; b) Một chấm dứt thay đổi địa</p>	<p><b>Hanoi Re:</b> Trường hợp này là những nội dung Doanh nghiệp được chủ động và chỉ thông báo cho Bộ Tài chính để biết nhưng lại có mức phạt nặng hơn hành vi quy định tại Khoản 1 về việc tự ý thực hiện khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản. Như vậy chưa hợp lý. <b>Bảo Việt Lite</b> Đề xuất góp khoản 1 và Khoản 2a thành một khoản</p>		<p>Diễn ngữ "</p>
<p>Chưa có</p>					

<sup>67</sup> Bộ do sẽ quy định góp tại khoản 2a dự thảo Nghị định.

Số	Quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Điều 9, 6-80-102)	Để tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo hiểm (ban đăng website)	Lý do cần sửa đổi luật của Bộ Tài chính và Bộ Công Thương	Viện chuyên gia của DNBHHBHH	Tiêu chí chính lý tại Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (15/2/2018) CP
	<p>điểm chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;</p> <p>c) Mở chấm dứt, thay đổi địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>d) <del>Thay đổi các chỉ số hữu hướng tại của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm.</del></p>	<p>điểm chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm;</p> <p>c) Mở chấm dứt, thay đổi địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>d) <del>Thay đổi các chỉ số hữu hướng tại của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm.</del></p>		<p>hoặc quy định cùng mức xử phạt vi phạm hành chính từ 40.000.000 đồng - 60.000.000 đồng</p> <p>Điểm c khoản 1 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định việc xử phạt vi phạm hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, đối tượng vi phạm trong khi Điều 136 Luật Kinh doanh bảo hiểm không quy định rõ hành vi nào có mức độ, hậu quả lớn hơn. Ngoài ra, thông thường các thay đổi cần được Bộ Tài chính chấp thuận sẽ phải quan trọng hơn các thay đổi chỉ cần thông báo tới Bộ Tài chính trong thời hạn nhất định.</p>	
	<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi chuyển nhượng cổ phần, phân vốn góp đối với cổ đông chiếm 10% vốn điều lệ trở lên hoặc chuyển nhượng cổ phần, phân vốn góp để cổ đông chiếm 10% vốn điều lệ trở lên mà chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản.</p>	<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000-đồng đối với hành vi chuyển nhượng cổ phần, phân vốn góp đối với cổ đông chiếm 10%-vốn điều lệ trở lên hoặc chuyển nhượng cổ phần, phân vốn góp để cổ đông chiếm 10% vốn điều lệ trở lên góp dân đến có cổ đông, thành viên góp vốn sở hữu từ 10% vốn điều lệ trở lên hoặc giảm xuống dưới 10% vốn điều lệ mà chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản.</p>			

<p>Số Quy định hiện hành tại Nghị Định 98-48-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi sử một phần nguyên Đạo luật (cố sự)</p>	<p>1) Sửa đổi căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Yên Bái DINH QUANG GIANG DINH HEBH</p>	<p>Y kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>Tiếp thu, giải trình tại ĐH 03/2009 (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2009/NĐ-CP)</p>
<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung: Định chi hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>3- Hình thức xử phạt bổ sung: Định chi hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>				
<p>4. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này; b) Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>4. Biện pháp khắc phục hậu quả: a) Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định về thay đổi tên tại khoản 1, trường hợp vi phạm quy định tại điểm a, điểm b khoản 2a, trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này; b) Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính mà có đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này. b1) Bước bãi nhiệm người quản lý được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>		<p>Bảo Việt Đề nghị bỏ điểm b này Khi áp dụng điểm a) Bước khôi phục lại tình trạng ban đầu có nghĩa là phải hủy giao dịch và trả lại nguyên trạng và b) Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính là không thể thực hiện được.</p>		
<p>12 Điều 12. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về tái bảo hiểm</p>	<p>Điều 12. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về tái bảo hiểm</p>		<p>Bảo Việt Đề nghị Ban soạn thảo quy định theo hướng xử phạt hành chính đối với tổ chức, không nên quy định xử phạt đối với cá nhân.</p>		<p>13. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau: “Điều 12. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm của</p>

Số	Quy định hiện hành định 98-48-80/10 <sup>68</sup>	Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đính kèm website)	Lý do, căn cứ để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Viện tham vấn DNBH/HHBH	Viện tiếp thụ trình	Tiếp thụ chính yếu ĐỀ THẢO H/HC-M/11-23/NĐ-CP SỐ 15/2023/NĐ-CP
						<p><u>doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chỉ nhánh nước ngoài tại Việt Nam</u></p> <p>1. <u>Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</u></p> <p>a) <u>Không phê duyệt chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật<sup>68</sup>.</u></p> <p>b) <u>Chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm không đầy đủ các nội dung theo quy định của pháp luật<sup>69</sup>.</u></p> <p>c) <u>Tổ chức thực hiện chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm không theo quy định của pháp luật<sup>70</sup>.</u></p> <p>2. <u>Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:<sup>71</sup></u></p> <p>a) <u>Tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm toàn bộ trách nhiệm đã nhận bảo hiểm,</u></p>

<sup>68</sup> Quy định tại điểm a khoản 1 Điều 34 Thông tư 67/2023/TT-BTC.

<sup>69</sup> Quy định tại điểm b khoản 1 Điều 34 Thông tư 67/2023/TT-BTC.

<sup>70</sup> Quy định tại khoản 2 Điều 34 Thông tư 67/2023/TT-BTC.

<sup>71</sup> Điều 33 Nghị định 46/2023/NĐ-CP, Điều 33 Thông tư 67/2023/TT-BTC.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/48-80/102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung tài bộ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung tài bộ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBH HHHH</p>	<p>X kiến hợp thụ, giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
					<p>nhân tài bảo hiểm trong một hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm cho mới hoặc nhiệm vụ doanh nghiệp tái bảo hiểm trong và ngoài nước, tổ chức bảo hiểm nước ngoài nhận tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam khác;<sup>72</sup>                  b) Mức giữ lại không theo quy định của pháp luật<sup>73</sup>.                  c) Tái bảo hiểm chi định, tái bảo hiểm hạn chế không theo quy định của pháp luật;                  d) Tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, tổ chức tái bảo hiểm nước ngoài không đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật<sup>74</sup>.                  đ) Nhận tái bảo hiểm đối với chính những rủi ro đã nhượng tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật.<sup>75</sup></p> <p>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</p>

<sup>72</sup> Khoản 1 Điều 33 Thông tư 67/2023/TT-BTC.  
<sup>73</sup> Khoản 4 Điều 33 Thông tư 67/2023/TT-BTC.  
<sup>74</sup> Điều 33 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.  
<sup>75</sup> Khoản 6 Điều 33 Thông tư 67/2023/TT-BTC.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định số 28-30/2002</p>	<p>Quy định của Bộ Công an về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban hành và ban hành)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Nội dung của văn bản kiến nghị, giải trình</p>	<p>Tên người định kỳ, số báo, ngày tháng năm, nghề nghiệp</p>
				<p>Định chi hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với nghiệp vụ bảo hiểm có các hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng nhân tài bảo hiểm, hợp đồng nhượng tài bảo hiểm có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. <u>Biên pháp khác phục hậu quả:</u></p> <p>a) <u>Bước thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này (đối với những hợp đồng còn hiệu lực):</u></p> <p>b) <u>Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được của các hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng nhân tài bảo hiểm, hợp đồng nhượng tài bảo hiểm đã hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm, đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.</u></p> <p>c) <u>Bước bãi nhiệm chức danh người quản lý người</u></p>

<p>Số</p> <p>Quy định nội hàm tài chính</p> <p>48/2007/QĐ-NSTP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung hai Bộ, giữ nguyên (ban đăng website)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung hai Bộ, giữ nguyên</p>	<p>Kiểm tra nội dung của DNBB-HHBB</p>	<p>Thẩm định nội dung</p>	<p>Thẩm định nội dung tại Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>(Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2007/NĐ-CP)</p>
<p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không ban hành hoặc ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm không đáp ứng quy định của pháp luật;</p>	<p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Tổng giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, Giám đốc chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm.</p>		<p>P.V.I, Bảo Việt</p> <p>Đề xuất sửa đổi:</p> <p>"a) Không ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm không đáp ứng quy định của pháp luật;"</p> <p>Mặc dù pháp luật có quy định trách nhiệm của Tổng Giám đốc trong việc ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm nhưng chức danh trên là người đại diện cho doanh nghiệp. Do vậy, khi có hành vi không ban hành hoặc ban hành quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm không đáp ứng quy định của pháp luật xử phạt doanh nghiệp bảo hiểm là</p>		<p>kiểm soát của doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này."</p>



<p>Quy định hiện hành của Ngân định 98/2009/ND-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung nội dung của quy định này (bảng đăng website)</p>	<p>Việc sửa đổi bổ sung nội dung của quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật về sửa đổi bổ sung pháp luật</p>	<p>Việc tham gia của các bên liên quan ĐNBH, HHHH</p>	<p>Y kiến của các bên liên quan</p>	<p>Hiện tại chính lý tại ĐNBH ĐT: 03.812.81.81 7/2020/ND-CP</p>
	<p>b) <u>Tổng giám đốc (Giám đốc)</u> <u>doanh nghiệp bảo hiểm, doanh</u> <u>nghiệp tái bảo hiểm, Giám đốc</u> <u>chi nhánh nước ngoài tại Việt</u> <u>Nam ban hành quy trình, hướng</u> <u>dẫn nói rõ về hoạt động kinh</u> <u>doanh tái bảo hiểm không đáp</u> <u>ứng quy định của pháp luật</u> <u>bao gồm:</u> <u>- Xác định giới hạn trách nhiệm</u> <u>tư đồng được bảo hiểm theo hợp</u> <u>đồng tái bảo hiểm có định đối với</u> <u>mỗi loại hình bảo hiểm;</u> <u>- Xây dựng tiêu chuẩn đối với</u> <u>các hợp đồng tái bảo hiểm tạm</u> <u>thời;</u> <u>- Đối chiếu các quy tắc, điều</u> <u>kiện, điều khoản của hợp đồng</u> <u>bảo hiểm gốc với điều khoản của</u> <u>hợp đồng tái bảo hiểm để đảm</u> <u>bảo mỗi rủi ro đều được tái bảo</u> <u>hiểm.</u></p>		<p>phù hợp Nội dung chưa rõ ràng ở đây là: không có quy định pháp luật cụ thể về quy trình, hướng dẫn loại này. <b>PVI, Bảo Việt</b> Đề xuất sửa đổi: b) Phê duyệt chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm không đáp ứng được quy định của pháp luật (phù hợp với năng lực tài chính, quy mô kinh doanh của doanh nghiệp, chi nhánh và các quy định pháp luật hiện hành; xem xét, đánh giá, điều chỉnh chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm theo định kỳ hàng năm hoặc khi tình hình thị trường có sự thay đổi); Như đã đề cập phía trên, Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật của doanh nghiệp còn hội đồng quản trị là một đơn vị/bộ phận (không có tư cách pháp nhân) nên không là đối tượng xử phạt (không phải là tổ chức/pháp nhân). Việc làm của Tổng Giám đốc hoặc Hội đồng quản trị là phục vụ cho doanh nghiệp, nhân danh doanh nghiệp bảo</p>		

<sup>76</sup> Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 32 Thông tư

<p>Quy định hiện hành về bảo hiểm tai nạn nghề nghiệp định 98-ĐS/ĐL-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung hồ sơ đăng ký (Danh sách website)</p>	<p>Lý do cần sửa đổi nội dung hồ sơ đăng ký</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBN, HEBH</p>	<p>Y kiến tiếp nhận của TMDP</p>	<p>Đề xuất chỉnh lý tại Dự thảo Nghị định (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>Không có</p>	<p>c) <u>Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên) hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, Giám đốc chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không phê duyệt Chương trình tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm.</u></p>	<p>Bổ sung để phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 32 Thông tư 67/2023/TT-BTC</p>	<p>hiểm. Do vậy, đối tượng bị xử phạt là doanh nghiệp bảo hiểm là phù hợp <b>Dai-ichi</b> Đề nghị làm rõ thế nào là “đảm bảo môi rủi ro đều được tái bảo hiểm” Có thể biểu cụm từ trên có nghĩa là không có rủi ro nào mà doanh nghiệp được phép giữ lại toàn bộ (không tái bảo hiểm), cho dù doanh nghiệp đánh giá rủi ro đó có thể kiểm soát, khả năng tái chính cho phép giữ lại toàn bộ?</p>		
<p>Không có</p>	<p>d) <u>Hội đồng quản trị (Hội đồng thành viên) hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, Giám đốc chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phê duyệt Chương trình tái bảo hiểm, nhưng tái bảo hiểm không đáp ứng được quy định của pháp luật (phù hợp với năng lực tài chính, quy mô kinh doanh của doanh nghiệp).</u></p>	<p>Bổ sung để phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 32 Thông tư 67/2023/TT-BTC</p>			

Số Quy định hiện hành tại Nghị định 93/16-80-102 của Thủ tướng Chính phủ (ban đăng website)	Đề xuất sửa đổi bổ sung hay hủy bỏ quy định (ban đăng website)	Lý do cần cơ chế xuất vấn đề, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Mục đích của ĐNBH/HHBH	Y kiến tiếp thu, giải trình	Đề xuất chỉnh lý tại ĐNBH/HHBH Số 12/2023/NĐ-CP
	Chỉ ngành và các quy định pháp luật hiện hành, xem xét đánh giá, điều chỉnh chương trình tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm theo định kỳ hàng năm hoặc khi tình hình thị trường có sự thay đổi <sup>77</sup> .				
b) Không thực hiện việc tái bảo hiểm theo chương trình tái bảo hiểm và quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm;	d) <u>Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài</u> Không thực hiện việc tái bảo hiểm theo chương trình tái bảo hiểm và quy trình, hướng dẫn nội bộ về hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm, <sup>78</sup>	<b>Giữ nguyên nội dung hành vi, bổ sung chủ thể bị xử phạt.</b>	<b>Hanoi Re:</b> Đây là tuân thủ quy định nội bộ của doanh nghiệp, đề xuất bỏ quy định phạt tiền		
c) Không nộp Bộ Tài chính vẫn bản xác nhận của cơ quan quản lý bảo hiểm nước ngoài nơi công ty nhân tái bảo hiểm đóng trụ sở chính theo quy định của pháp luật;	e) <u>Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không nộp Bộ Tài chính văn bản của cơ quan quản lý bảo hiểm ở nước ngoài nơi công ty nhân tái bảo hiểm đóng trụ sở chính, xác nhận công ty nhân tái bảo hiểm ở nước ngoài bảo đảm khả năng thanh toán tại năm tài chính liên kê năm nhân tái bảo hiểm<sup>79</sup>.</u>	<b>Sửa đổi, bổ sung, phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định số 46/2023/NĐ- CP.</b> <b>Khoản 3 Điều 33 Nghị định 46:</b> 3. Trường hợp tái bảo hiểm cho công ty mẹ ở nước ngoài hoặc các công ty trong cùng tập đoàn mà công ty này không có đánh giá xếp hạng tín nhiệm theo quy định nêu trên thì doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải nộp Bộ Tài chính văn bản của cơ	<b>VBI</b> <b>Đề xuất điều chỉnh:</b> Bỏ điểm e khoản 1 Điều 12 dự thảo Nghị định. <b>Lý do điều chỉnh:</b> - Điểm e và điểm h khoản 1 Điều 12 NĐ bị quy định lặp, đều được chú thích "Phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định 46/2023/NĐ-CP". - Tuy nhiên khoản 3 Điều 33 Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định đối với "Trường hợp tái bảo hiểm cho công ty mẹ ở nước ngoài hoặc các công ty trong cùng tập đoàn"		

<sup>77</sup> Phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 dự thảo Thông tư

<sup>78</sup> Phù hợp với quy định tại Điều 32 dự thảo Thông tư.

<sup>79</sup> Phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48-80/102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đang website)</p>	<p>Ly do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Ý kiến tham gia của DNBB, HHHH</p>	<p>Ý kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>1. Căn cứ chính lý tại Dự thảo (theo Mẫu 28 Nghị định 01/2020/NĐ-CP)</p>
		<p>quan quản lý bảo hiểm nước ngoài nơi công ty nhân tài bảo hiểm đóng trụ sở chính xác nhận ở nước ngoài bảo hiểm ở nước ngoài toàn tại năm tài chính liên kế năm nhận tài bảo hiểm.</p>	<p>mã công ty này không có đánh giá xếp hạng tín nhiệm theo quy định". - Văn điểm e khoản 1 Điều 12 của dự thảo Nghị định đang quy định, đề cập tất cả trường hợp tái bảo hiểm cho các doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, tổ chức bảo hiểm nước ngoài hay chi đề cập trường hợp tái bảo hiểm cho công ty mẹ ở nước ngoài hoặc các công ty trong cùng tập đoàn mà công ty này không có danh giá xếp hạng tín nhiệm? <b>Bảo Minh</b> Đề xuất quy định rõ hơn đối tượng thực hiện đối với nội dung nêu trên là Doanh nghiệp bảo hiểm hay Doanh nghiệp tái bảo hiểm. Điều 33 Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định áp dụng đối với các đối tượng là Doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp tái bảo hiểm nước ngoài, tổ chức bảo hiểm nước ngoài nhân tài bảo hiểm. Việc quy định điểm e khoản 1 Điều 12 Dự thảo nhằm mục đích phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 33 nêu trên. Tuy nhiên, lại không làm rõ quy định này của Dự thảo sẽ do</p>		

Số Quiding hiện hành (Nghị định 97/2013/NĐ-CP)	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo gốc nguyên (bản thảo website)	Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo gốc nguyên	Viện Bảo hiểm Doanh nghiệp (DNBI, PBEI)	Tiếp thụ chính (Đp. 1180) (Theo Mẫu 28-NĐ/2010/TT-BTC số 154/2010/TT-BTC)
d) Không báo cáo Bộ Tài chính trong trường hợp thực hiện tái bảo hiểm hạn chế theo quy định của pháp luật.	g) <u>Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam thực hiện tái bảo hiểm hạn chế không theo quy định của pháp luật<sup>80</sup>.</u>	Sửa đổi, bổ sung <b>Khoản 7 Điều 31 Thông tư 67/2023/TT-BTC: 7. Đối với các loại hình tái bảo hiểm hạn chế (finite reinsurance), sau khi ký kết hợp đồng tái bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam có văn bản do người đại diện theo pháp luật ký thông báo cho Bộ Tài chính các nội dung chính của hợp đồng tái bảo hiểm, mục đích ký kết hợp đồng, cam kết tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh bảo hiểm và chế độ kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam.</b>	Doanh nghiệp bảo hiểm hay Doanh nghiệp tái bảo hiểm thực hiện.  <b>VBI</b> <b>Đề xuất điều chỉnh:</b> Đề xuất bổ sung định nghĩa "tái bảo hiểm hạn chế". <b>Lý do điều chỉnh:</b> Mặc dù khái niệm này đã được đề cập trong Thông tư 67/2023/TT-BTC tuy nhiên chưa có định nghĩa cụ thể.	
	h) <u>Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam không nộp Bộ Tài chính văn bản xác nhận của cơ quan quản lý bảo hiểm nước ngoài nơi công ty nhận tái bảo hiểm đồng trụ sở</u>	<b>Bổ sung</b> phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 33 Nghị định 46/2023/ND-CP;  <b>Điều 33. Điều kiện của doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài, doanh nghiệp</b>		

<sup>80</sup> Phù hợp quy định tại khoản 7 Điều 31 dự thảo Thông tư

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/48-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, bổ sung quy định (bình luận, đánh số)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Ý kiến của các cơ quan liên quan</p>	<p>Biên tập thu gọn</p>	<p>Liên lưu, chỉnh lý Dự thảo Theo Mẫu 28/Nghị định số 154/2020/NĐ-CP</p>
<p>2. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>2. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>tái bảo hiểm nước ngoài, tổ chức bảo hiểm nước ngoài nhận tái bảo hiểm</p> <p>3. Trường hợp tái bảo hiểm cho công ty mẹ ở nước ngoài hoặc các công ty trong cùng tập đoàn mà công ty này không có danh giá xếp hạng trên thị doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải nộp Bộ Tài chính văn bản của cơ quan quản lý bảo hiểm nước ngoài nơi công ty nhận tái bảo hiểm đồng trụ sở chính xác nhận công ty nhận tái bảo hiểm ở nước ngoài bảo đảm khả năng thanh toán tái bảo hiểm chính liên kế năm nhận tái bảo hiểm.</p>			
<p>a) Nhượng tái bảo hiểm không đúng quy định của pháp luật;</p>	<p>e) Nhượng tái bảo hiểm không đúng quy định của pháp luật;</p> <p>g) Tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm toàn bộ trách nhiệm đã nhận bảo hiểm, nhận tái bảo hiểm trong một hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm cho</p>		<p>Hanoi Re: Giữ ý kiến đã góp ý Thông tư 67/2023/TT-BTC, đề xuất sửa đổi thành: "Tái bảo hiểm, nhượng tái bảo hiểm toàn bộ trách</p>		

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP, ngày 28/8/2013.</p>	<p>Đã xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Ly do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBB, HHHB</p>	<p>tiếp tục chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định 01/2017/NĐ-CP)</p>
<p>b)<sup>82</sup> Giữ lại mức trách nhiệm tối đa trên mỗi rủi ro hoặc trên mỗi tổn thất riêng lẻ quá 10% vốn chủ sở hữu.</p>	<p>một hoặc nhiều doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm trong và ngoài nước, tổ chức nhân tái bảo hiểm nước ngoài, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam khác.</p>	<p>Giữ lại mức trách nhiệm tối đa trên mỗi rủi ro hoặc trên mỗi tổn thất riêng lẻ quá 10% vốn chủ sở hữu.</p>	<p>nhiệm đã nhận bảo hiểm, nhân tái bảo hiểm trên mỗi rủi ro cho một hoặc nhiều doanh nghiệp bảo hiểm, trong và ngoài nước, tổ chức nhân tái bảo hiểm nước ngoài, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam khác."</p>	
<p>c) Nhận tái bảo hiểm đối với chính những rủi ro đã nhượng tái bảo hiểm; nhượng toàn bộ trách nhiệm bảo hiểm đã nhận cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác;</p>	<p>b) Trường hợp tái bảo hiểm theo chỉ định của người được bảo hiểm, tỷ lệ tái bảo hiểm chỉ định vượt quá 90% mức trách nhiệm bảo hiểm.</p>			
<p>d) Nhượng tái bảo hiểm cho doanh nghiệp nhân tái bảo hiểm ở nước ngoài không được xếp hạng tối thiểu "BBB" theo Standard &amp; Poor's, "B++" theo</p>	<p>e) Nhận tái bảo hiểm đối với chính những rủi ro đã nhượng tái bảo hiểm; nhượng toàn bộ trách nhiệm bảo hiểm đã nhận trong một hợp đồng bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác;</p>			
	<p>d) Doanh nghiệp, tổ chức bảo hiểm nước ngoài đứng đầu nhân tái bảo hiểm và doanh nghiệp, tổ chức bảo hiểm nước ngoài nhân tái bảo hiểm không đáp ứng điều</p>			

<sup>82</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 5, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p><b>Địa điểm hiện hành tại Nghị định 98-48-80-102</b></p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung đối với Bộ, giới nguyên (Đàn đảng web)IC</b></p>	<p><b>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung đối Bộ, giới nguyên</b></p>	<p><b>Y kiến tham gia của DNBH, HBBH</b></p>	<p><b>Y kiến tiếp thu giải trình</b></p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</b></p>
<p>A.M.Best, "Ba" theo Moody's hoặc các kết quả xếp hạng tương đương tại năm tài chính gần nhất so với thời điểm giao kết hợp đồng tài bảo hiểm;</p>	<p><i>kiến nhận tài bảo hiểm theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 33 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP.</i></p>				
<p><b>đ) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài nhưng toàn bộ trách nhiệm bảo hiểm đã nhận trong một hợp đồng bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác.</b></p>	<p><del>đ) Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài nhưng toàn bộ trách nhiệm bảo hiểm đã nhận trong một hợp đồng bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác.</del></p>				
<p><b>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</b> Định chi hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p><del>3. Hình thức xử phạt bổ sung:</del> <del>Định chi hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</del></p>				
<p><b>4. Biện pháp khác phục hậu quả:</b> Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>4. Biện pháp khác phục hậu quả: <i>a) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với tương hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</i> <i>b) Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật về mức giữ lại đối với</i></p>		<p><b>Hanoi Re:</b> Điểm c Khoản 4 Điều 12: Quy định về phạt tiền và hình thức xử phạt bổ sung định chi hoạt động một phần nội dung đã mang tính rủi ro cao. Việc quy định bãi</p>		



Stt	Quy định nội hành tại Nghị định 80-102	Đề xuất sửa đổi bổ sung bài báo, ghi nguyên (hạng đăng website)	Đề xuất sửa đổi nội dung bài báo, ghi nguyên	Việc biên tập của DNBH-HHBH	Việc thu chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 8 Nghị định 01-14/2020/NĐ-CP)
13	Điều 13. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyên giao hợp đồng bảo hiểm	<p><u>trường hợp vi phạm quy định tại điểm c Khoản 1 Điều này.</u></p> <p>c) <u>Buộc</u> bãi nhiệm chức danh người <u>quản trị</u>-<u>điều hành quản lý</u> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn, <u>người kiểm soát</u> đối với trường hợp vi phạm quy định tại <u>điểm a, b, d</u> Khoản 2 Điều này.</p>	<p>nhiệm ở nội dung này là quá nặng.</p> <p><b>Bảo Việt Life</b></p> <p>Đề xuất rà soát, sửa đổi Dự thảo quy định như sau:</p> <p>c) Buộc bãi nhiệm chức danh <u>người quản lý, người kiểm soát đã được Bộ Tài chính phê chuẩn</u> đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm e, Khoản 1, Điều 4 Dự thảo Nghị định:</p> <p>e) <u>Buộc bãi nhiệm, miễn nhiệm người quản lý, người kiểm soát đã được Bộ Tài chính phê chuẩn; buộc đình chỉ hoạt động</u> đạo tạo đại lý, buộc hủy bỏ kết quả đạo tạo đại lý.</p> <p><b>Dai-ichi</b></p> <p>Đề nghị làm rõ thuật ngữ “<u>người quản lý</u>”; “<u>người kiểm soát</u>” được Bộ Tài chính phê chuẩn là ai?</p>	<p>VBI</p> <p>Đề xuất điều chỉnh: Bổ sung cụm từ “<u>danh mục</u>”, cụ thể: “<u>I. Phát tiền từ 60.000.000</u>”</p>	<p>14. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:</p> <p>“Điều 13. Xử phạt đối</p>
13	Điều 13. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyên giao hợp đồng bảo hiểm	<p>Điều 13. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về chuyên giao <u>danh mục</u> hợp đồng bảo hiểm</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>Do quy định tại Điều 13 hiện hành còn chung chung, không phù hợp với quy định</p>		<p>14. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:</p> <p>“Điều 13. Xử phạt đối</p>

<p>Số Quyết định của Ban chấp hành tại Nghị định 93/2022/NĐ-CP (Điều 93, 92, 93)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, gia hạn, bãi bỏ, gia hạn (bản đang website)</p>	<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>2. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>
<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>2. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>
<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>2. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>
<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>2. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với tương ứng hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi phí nhân thọ nước ngoài có nguy cơ mất khả năng thanh toán; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể không thực hiện chuyển giao hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>

<p>Quy định biên bản họp Hội đồng Quản trị số 1/2022/HDQT</p>	<p>Để xử lý đơn đòi bồi sung bảo hiểm của Công ty Cổ phần Bảo Việt Nhân thọ (BVTN) theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Lý do cần thực hiện: Đơn đòi bồi sung bảo hiểm của Công ty Cổ phần Bảo Việt Nhân thọ (BVTN) theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Tiếp tục chỉnh lý tại Hội đồng Quản trị.</p>	<p>a) Bước thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này; b) Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.”</p>
<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung bài 7, giữ nguyên (Bản thảo đính kèm)</p>	<p>phi nhân thọ nước ngoài chuyên giao hợp đồng bảo hiểm khi chưa có văn bản đề nghị chuyển giao hợp đồng bảo hiểm gửi đến Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật<sup>83</sup>.</p> <p>2. Phát tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài:</p> <p>a) Chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm khi chưa được Bộ Tài chính chấp thuận bằng văn bản.</p> <p>b) Bên nhân, chuyên giao hợp đồng bảo hiểm không đáp ứng được quy định của pháp luật<sup>84</sup>.</p> <p>c) Không thực hiện chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của Bộ Tài chính<sup>85</sup>.</p> <p>d) Không thực hiện chuyển giao danh mục hợp đồng bảo hiểm trong các trường hợp thu hẹp nội dung, phạm vi hoạt động; chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động; các trường hợp quy định tại điểm a, d và e khoản 1 Điều 75 Luật Kinh doanh bảo hiểm số</p>			

<sup>83</sup> Để phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 93 Luật KDBH 2022.

<sup>84</sup> Điều kiện tại khoản 1 Điều 92 Luật KDBH 2022.

<sup>85</sup> Khoản 1 Điều 91 Luật KDBH

<p>ST Quy định hiện hành định 98-48-2010</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung tại Đề nghị của (Ban đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung tại Đề nghị của Ủy ban</p>	<p>Kiểm tra của DNBH-HHBH</p>	<p>Ý kiến tiếp thu của trình</p>	<p>Liên lạc chính lý tại Đã trình (Theo Mẫu 28, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>14 Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi giải quyết bồi thường cho khách hàng chậm theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Yêu cầu người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm trả thù lao, hay các quyền lợi vật chất khác trái pháp luật trong quá trình giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>b) (Mức bồi bổ)<sup>86</sup></p> <p>3<sup>87</sup>. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng hoặc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:</p>	<p>Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm</p> <p>1- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi giải quyết bồi thường cho khách hàng chậm theo quy định của pháp luật.</p> <p>2- Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Yêu cầu người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm trả thù lao, hay các quyền lợi vật chất khác trái pháp luật trong quá trình giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>3. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm về gian lận trong kinh doanh bảo hiểm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng hoặc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể như sau:</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung theo hướng:</p> <p>- Bãi bỏ khoản 1 Điều 14 về hành vi bồi thường chậm. Lý do: Việc thỏa thuận bồi thường, chi trả QLBH là thỏa thuận giữa 2 bên theo hợp đồng bảo hiểm, trong trường hợp DNBH chậm trả bồi thường, khoản 2 Điều 31 Luật KDBH 2072 đã có quy định về việc trả lãi đối với số tiền chậm trả.</p> <p>- Bãi bỏ khoản 2 Điều 14 do không có quy định gốc để xử phạt, thực tiễn cũng khó xác định vi phạm.</p> <p>- Giữ nguyên khoản 3 Điều 14 do đây là hành vi mới được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 48/2018/NĐ-CP và tại Khoản 4 Điều 9 Luật KDBH 2022 cũng có quy định về các hành vi này.</p> <p>- Sửa đổi câu chữ tại khoản 4 Điều 14 về hiện pháp KP HQ để phù hợp thực tế xử phạt, đồng bộ với các quy định</p>	<p>VBI Đề xuất điều chỉnh:</p> <p>Điều chỉnh số thứ tự, tên điều khoản, cụ thể:</p> <p>“Điều 14. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm 1.... 2. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Bước bồi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành quản lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;</p> <p>b) Bước đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam bổ nhiệm vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này;</p>	<p>Căn cứ theo quy định của pháp luật, Luật Kinh doanh bảo hiểm 2022, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 46/2023/NĐ-CP, quy định pháp luật khác có liên quan và tiếp thu ý kiến của DNBH: Tùy theo tính chất mức độ và hành vi vi phạm về bồi thường bảo hiểm và trả tiền bảo hiểm, Bộ Tài chính đã rà soát và hoàn chỉnh lại điều khoản này.</p>	<p>15. Sửa đổi, bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 14 như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 14 như sau:</p> <p>“3. Hành vi thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật, hành vi giả mạo tài liệu, có ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra, hành vi giả mạo tài liệu, có ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm, hành vi tư gậy thiết hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trái trường hợp luật quy định khác mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự bị phạt tiền như sau:</p> <p>a) Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng</p>

<sup>86</sup> Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>87</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-18-80-102</p>	<p>Để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, bổ sung nguyên bản đăng website</p>	<p>Lý do cần đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế nguyên</p>	<p>Kiểm tra, ghi chú DNBH-HHB</p>	<p>Việc tiếp thu, giải trình</p>	<p>Phản hồi, chỉnh lý (Chưa gửi UBND)</p>
<p>a) Thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật;</p> <p>b) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra;</p> <p>c) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác.</p> <p>4. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc bồi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành <del>quản lý</del> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài <del>thực</del> nước ngoài tại Việt Nam <del>bổ</del> bổ nhiệm vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>	<p>a) Thông đồng với người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm để giải quyết bồi thường bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật;</p> <p>b) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra;</p> <p>c) Giả mạo tài liệu, cố ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác.</p> <p>4. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc bồi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành <del>quản lý</del> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài <del>thực</del> nước ngoài tại Việt Nam <del>bổ</del> bổ nhiệm vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>	<p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p><b>MBAL</b></p> <p><b>Khoản 3 Điều 14:</b></p> <p>- Khoản 2 đã bị xóa bỏ nên không còn nội dung để áp dụng Biện pháp khác phục hậu quả.</p> <p>- Các vi phạm tại khoản 3 có thể là vi phạm của đại lý bảo hiểm hoặc nhân viên DNBH. Việc bãi nhiệm chức danh của người quản lý đối với vi phạm của đại lý thì không khả thi do đại lý bảo hiểm có thể có nhiều vi phạm dẫn đến khả năng người quản lý luôn có rủi ro bị bãi nhiệm. Ngoài ra với hành vi tại mục đ khoản 3 là hành vi trục lợi bảo hiểm của người được bảo hiểm nên đề nghị loại bỏ điểm này ra khỏi chế tài bất hợp pháp, đình chỉ chức danh người quản lý</p> <p><b>Bảo Việt</b></p> <p><b>Khoản 3 Điều 14:</b></p> <p>Số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng =&gt; đề nghị làm rõ trên một hồ sơ/vụ?</p> <p>- Đề nghị bổ sung đối tượng</p>	<p>Điều 31 (Luật KDBH 2022). Thời hạn bồi thường, trả tiền bảo hiểm</p> <p>1. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm theo thời hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm. Trường hợp không có thỏa thuận về thời hạn thì doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài phải bồi thường, trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ về yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm.</p> <p>2. Trường hợp doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài chậm bồi thường, trả tiền bảo hiểm theo quy định tại khoản 1 Điều này thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất đối với số tiền chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các</p>	<p>đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền dưới 10.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 20.000.000 đồng.</p> <p>b) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 15.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 30.000.000 đồng.</p> <p>c) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng."</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14 như sau:</p> <p>"4. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành <del>quản lý</del> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài <del>thực</del> nước ngoài tại Việt Nam <del>bổ</del> bổ nhiệm vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>	<p>đôi với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 10.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 20.000.000 đồng.</p> <p>b) Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 15.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 30.000.000 đồng.</p> <p>c) Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm mà số tiền chiếm đoạt dưới 20.000.000 đồng hoặc gây thiệt hại dưới 50.000.000 đồng."</p> <p>b) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 14 như sau:</p> <p>"4. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc bãi nhiệm chức danh người quản trị, điều hành <del>quản lý</del> đã được Bộ Tài chính phê chuẩn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài <del>thực</del> nước ngoài tại Việt Nam <del>bổ</del> bổ nhiệm vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này;</p> <p>c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>

<p>Số Quyết định hiện hành tại Nghị định 98-46-80-102</p>	<p>Thực hiện sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đính kèm website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>Hiện nay chính Y kiến Duyệt (theo khoản 2, Nghị định 2020/NĐ-CP)</p>
<p>Đàn sự:</p> <p><b>Khoản 4 Điều 9 Luật KDBH 2022: Các hành vi bị nghiêm cấm:</b></p> <p>4. Thực hiện các hành vi gian lận bao gồm:</p> <p>a) Thông đồng với người thụ hưởng để giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật;</p> <p>b) Giả mạo tài liệu, có ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>c) Giả mạo tài liệu, có ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra;</p> <p>d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm.</p> <p>5. De dọa, cưỡng ép giao kết hợp đồng bảo hiểm.</p>	<p>bên theo quy định của Bộ luật Dân sự:</p> <p><b>Khoản 4 Điều 9 Luật KDBH 2022: Các hành vi bị nghiêm cấm:</b></p> <p>4. Thực hiện các hành vi gian lận bao gồm:</p> <p>a) Thông đồng với người thụ hưởng để giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm trái pháp luật;</p> <p>b) Giả mạo tài liệu, có ý làm sai lệch thông tin trong hồ sơ yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm;</p> <p>c) Giả mạo tài liệu, có ý làm sai lệch thông tin để từ chối bồi thường, trả tiền bảo hiểm khi sự kiện bảo hiểm đã xảy ra;</p> <p>d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm.</p> <p>5. De dọa, cưỡng ép giao kết hợp đồng bảo hiểm.</p>	<p>bị phạt bao gồm cả Đại lý, tư vấn viên chứ không riêng doanh nghiệp bảo hiểm/cán bộ của doanh nghiệp bảo hiểm</p> <p>- d) Tự gây thiệt hại về tài sản, sức khỏe của mình để hưởng quyền lợi bảo hiểm trừ trường hợp luật quy định khác =&gt; đây là hình thức xử phạt với cá nhân tham gia bảo hiểm? Đề nghị làm rõ các hình thức xử phạt nêu tại đây áp dụng cho cả doanh nghiệp bảo hiểm lẫn cá nhân tham gia bảo hiểm?</p> <p><b>Bảo Việt</b></p> <p>- Điều 14 Khoản 4: Buộc bồi nhiệm, buộc đình chỉ các chức danh: đề nghị có thời hạn</p> <p>- Đề nghị bỏ quy định tại điểm a, khoản 4 Điều này. Vì Người quản lý của DNBH được BTC phê chuẩn theo quy định tại Luật KDBH 2022 bao gồm các chức danh: Chủ tịch HĐQT, TGB (Giám đốc), chuyên gia tinh toán, những người này không liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm gian lận bảo hiểm của những chức danh đã được giao chức trách, nhiệm vụ trực tiếp thực hiện công tác bồi</p>	<p>Y kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>b) Buộc đình chỉ các chức danh đã được doanh nghiệp bảo hiểm, chỉ nhân viên tham gia nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam bỏ nhiệm liên quan trực tiếp đến vi phạm quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này;</p> <p>c) Buộc nộp số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.”</p>

Quy định hiện hành của Nghị định 98-198-ND-CP	Đề xuất sửa đổi bổ sung và bỏ, giữ nguyên (bản trình duyệt)	Lý do cần sửa đổi xuất xứ đối bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Yêu cầu thẩm định của DNB-VCCI	Kiến nghị thu giải trình	Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo (Theo Mẫu 3-Nghị định số 15/2020/NĐ-CP)
			<p>thương bảo hiểm, trả tiền bảo hiểm.</p> <p><b>Bảo Việt Life</b></p> <p>Điều 14 Khoản 4:</p> <p>Đề nghị bỏ nội dung dẫn chiếu đến Khoản 2 tại dự thảo Nghị định</p> <p>Do dự thảo Nghị định đã bỏ Khoản 1, 2</p> <p><b>ABIC</b></p> <p>Đề nghị nên cân nhắc về điểm a Khoản 4 Điều 14 theo hướng:</p> <p>Không nên quy định biện pháp khác phục hậu quả là “buộc bãi nhiệm chức danh người quản lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn.” liên quan trực tiếp đến trường hợp vi phạm (vi phạm về bồi thường)</p> <p>- Người quản lý được Bộ Tài chính phê chuẩn là những người thực hiện chức năng quản lý, kiểm soát tại DNBH.</p> <p>- Nên hướng đến việc cá nhân nào thực hiện hành vi vi phạm hành chính trực tiếp thì xử phạt và buộc khắc phục hậu quả đối với cá nhân đó.</p> <p><b>VBI</b></p> <p><b>Đề xuất điều chỉnh:</b></p> <p>Bỏ “khoản 3” tại khoản 3 Điều 14 dự thảo ND, cụ thể:</p> <p><b>“3. Biện pháp khắc phục hậu</b></p>		

<p>ST Quy định hiện hành tại Nghị Định 98-48-80-102</p>	<p>Để xuất sự kiện, báo cáo, tài liệu, hồ sơ, nguyên văn (bản in và bản mềm)</p>	<p>Lưu, do căn cứ để xuất sự đời, bổ sung tài liệu, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tham mưu của DNBF, EEBH</p>	<p>Y kiến tiếp thu giải thích</p>	<p>Tiếp thu chỉnh sửa Duy trì (Theo Mẫu 28/NĐ-TH số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>15 Điều 15. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cạnh tranh</p> <p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Can thiệp trái pháp luật vào việc lựa chọn doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài;</p> <p>b) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn chỉ định, yêu cầu, ép buộc, ngăn cản tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm;</p> <p>c) Thông tin, quảng cáo sai sự thật về nội dung, phạm vi hoạt động, điều kiện bảo hiểm, làm tồn hai đến quyền, lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm</p>	<p>Điều ..... Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cạnh tranh</p> <p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Can thiệp trái pháp luật vào việc lựa chọn doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài;</p> <p>b) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn chỉ định, yêu cầu, ép buộc, ngăn cản tổ chức, cá nhân tham gia bảo hiểm;</p> <p>c) Thông tin, quảng cáo sai sự thật về nội dung, phạm vi hoạt</p>	<p>Bãi bỏ:</p> <p>- Theo quy định tại Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH13 đã bãi bỏ quy định về cạnh tranh và đấu thâu trong kinh doanh bảo hiểm tại Điều 10 của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2000.</p> <p>Điều 10. <del>Hợp tác, cạnh tranh và đấu thầu trong kinh doanh bảo hiểm</del></p> <p>1. <del>Doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được hợp tác trong việc tư vấn bảo hiểm, đóng bảo hiểm, giám định tổn thất, giải quyết quyền lợi bảo hiểm, để phòng và hạn chế tổn thất, phát triển nguồn nhân lực, phát triển sản phẩm bảo hiểm, đào tạo và quản lý đại lý bảo hiểm, chia sẻ thông tin để quản trị rủi ro.</del></p>	<p>quá: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này."</p>		<p>Bãi bỏ</p>



<p>Số Quyết định hành chính: Ngày 28/10/2020</p>	<p>Đã xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (ban đăng website)</p>	<p>2. Doanh nghiệp bảo hiểm được cạnh tranh về điều kiện, phạm vi, mức trách nhiệm, mức phí, chất lượng dịch vụ, năng lực bảo hiểm và năng lực tài chính.</p>	<p>Yêu cầu tham gia của DNBB, HHHH</p>	<p>Mọi thủ tục hành chính tại Đ. Thảo (theo Mẫu 28 Nghị định 50/2020/NĐ-CP)</p>
<p>a) Cấu kết giữa các doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài hoặc giữa doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài với bên mua bảo hiểm nhằm phân chia thị trường bảo hiểm, khép kín dịch vụ bảo hiểm;</p> <p>b) Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngăn cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác.</p>	<p>đồng, điều kiện bảo hiểm, làm tên hạn đến quyền lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Cấu kết giữa các doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài hoặc giữa doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài với bên mua bảo hiểm nhằm phân chia thị trường bảo hiểm, khép kín dịch vụ bảo hiểm;</p> <p>b) Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngăn cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác.</p>	<p>Việc cạnh tranh phải theo quy định của pháp luật về cạnh tranh và bảo đảm an toàn tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm; mức phí bảo hiểm phải phù hợp với điều kiện, phạm vi, mức trách nhiệm bảo hiểm.</p> <p>3. Dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản thuộc sở hữu nhà nước hoặc của doanh nghiệp nhà nước phải thực hiện đấu thầu về điều kiện, phạm vi, mức trách nhiệm, mức phí, chất lượng dịch vụ, năng lực bảo hiểm và năng lực tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm.</p> <p>Việc đấu thầu phải bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của Luật này và pháp luật về đấu thầu.</p> <p>4. Nghiêm cấm các hành vi sau đây:</p> <p>a) Cấu kết giữa các doanh nghiệp bảo hiểm hoặc giữa doanh nghiệp bảo hiểm với bên mua bảo hiểm nhằm phân chia thị trường bảo</p>	<p>đồng, điều kiện bảo hiểm, làm tên hạn đến quyền lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Cấu kết giữa các doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài hoặc giữa doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài với bên mua bảo hiểm nhằm phân chia thị trường bảo hiểm, khép kín dịch vụ bảo hiểm;</p> <p>b) Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngăn cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác.</p> <p>3. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p> <p>4. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>Buộc cải chính những thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>Mọi thủ tục hành chính tại Đ. Thảo (theo Mẫu 28 Nghị định 50/2020/NĐ-CP)</p>

<p>Số Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2008/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban đăng website)</p>	<p>Es do can cu de xuat suat doi bo sung bai bo giu nguyen</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBH, HBBH</p>	<p>Y kiến tiếp thu giải trình</p>	<p>Liên tục, chính lý tại Dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
	<p>phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p> <p>4. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc cải chính những thông tin sai lệch hoặc gây nhầm lẫn đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>kiếm, hợp kim, dịch vụ bảo hiểm;</p> <p>b) <del>Cam thiệp trái pháp luật vào việc lựa chọn doanh nghiệp bảo hiểm;</del></p> <p>c) <del>Lợi dụng chức vụ, quyền hạn chỉ định, yêu cầu ép buộc ngân sách tổ chức cá nhân tham gia bảo hiểm;</del></p> <p>d) <del>Thông tin quảng cáo sai sự thật về nội dung, phạm vi hoạt động, điều kiện bảo hiểm, làm tổn hại đến quyền lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm;</del></p> <p>e) <del>Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngầm cầm, lời kéo, mua chèo, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác;</del></p> <p>g) <del>Khuyến mãi bất hợp pháp;</del></p> <p>g) <del>Hành vi bất hợp pháp khác trong hợp tác cạnh tranh và đầu tư;</del></p>			
<p>16 Điều 16. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về khai thác bảo hiểm phi nhân thọ</p> <p>1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không công khai và minh</p>	<p>Điều 16. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp sản phẩm bảo hiểm</p> <p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng</p>	<p>Bãi bỏ Điều 16, sửa đổi bổ sung theo hướng xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp sản phẩm bảo hiểm của DNBH, chi nhánh DNBH phi nhân thọ để phù hợp với</p>			<p>17. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 như sau:</p> <p>“Điều 16. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp sản phẩm bảo</p>

<p><b>Sự</b></p> <p><b>Quy định hạn mức bồi thường và chi phí bồi thường</b></p> <p><b>Điều 23 Luật NH</b></p>	<p>bảo trong bán hàng làm cho khách hàng hiểu sai về sản phẩm, dịch vụ do doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài cung cấp;</p> <p>b) Phân biệt đối xử về điều kiện bảo hiểm và mức phí bảo hiểm giữa các đối tượng bảo hiểm có cùng mức độ rủi ro.</p> <p>2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với chủ đầu tư dự án sử dụng vốn nhà nước chiếm tỷ lệ từ 20% trở lên, chủ sở hữu hoặc sử dụng tài sản thuộc sở hữu nhà nước và của doanh nghiệp nhà nước khi tham gia bảo hiểm tài sản và bảo hiểm trách nhiệm không thực hiện đầu thầu để lựa chọn doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>Đề xuất bồi thường, bồi thường nguyên (bản đăng website)</p> <p>đến 50.000.000 đồng với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 và Điều 25 dự thảo Thông tư /2023/TT-BTC.</p> <p>b) Không giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p> <p>c) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định theo quy định tại Điều 18 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p> <p>d) Đe dọa cưỡng ép giao kết hợp đồng bảo hiểm<sup>88</sup>.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng</p>	<p>Được công bố trên báo chí, báo mạng, đài phát thanh, đài truyền hình, đài video, đài truyền hình cáp, đài truyền hình vệ tinh, đài truyền hình cáp vệ tinh.</p> <p>quy định mới tại Luật KDBH, Thông tư 67/2023/TT-BTC (các Điều tiếp theo).</p>	<p>Vấn đề thanh toán của DNBBH</p> <p>DNBBH</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tài liệu</p> <p>Đã báo</p> <p>(Theo Mẫu 23 Nghị định 08/2022/QH15)</p>
<p><b>hiêm</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài vi phạm một trong các hành vi sau:</p> <p>a) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p> <p>b) Không giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p> <p>c) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định theo quy định tại Điều 18 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p> <p>d) Đe dọa cưỡng ép giao kết hợp đồng bảo hiểm<sup>88</sup>.</p> <p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng</p>	<p>88 Khoản 5 Điều 9 Luật KDBH 2022.</p>				

<p>Sư Quy định tại khoản 2 Điều 102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Trình duyệt, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBBH/HHB</p>	<p>Y kiến tham gia của Y kiến</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý, giải trình (Theo Mẫu 28, Nghị định số 08/2020/NĐ-CP)</p>
	<p>đến 80.000.000 đồng đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài cung cấp sản phẩm bảo hiểm qua đại lý không phù hợp với quy định tại Điều 52 dự thảo Thông tư số.../2023/TT-BTC của Bộ Tài chính<sup>89</sup>.</p> <p>3. <u>Biện pháp khác phục hậu quả:</u> <u>Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.</u></p>				<p>chương giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định pháp luật, quy định tại Điều 18 Luật Kinh doanh bảo hiểm số.../2022/QH15. đ) Đề dọa cưỡng ép giao kết hợp đồng bảo hiểm quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>90</sup>.</p> <p>2. <u>Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng</u> đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài cung cấp sản phẩm bảo hiểm qua đại lý bảo hiểm không theo quy định của pháp luật<sup>91</sup>.</p> <p>3. <u>Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng</u> đối với hành vi của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, doanh nghiệp mới giới bảo hiểm không thông báo cho</p>

<sup>89</sup> Điều 39 Thông tư

<sup>90</sup> Khoản 5 Điều 9 KDBH 2022. BPKPHQ đối với hành vi này đã được quy định tại khoản 2 Điều 25 Luật KDBH 2022, do đó không cần quy định BPKPHQ hành vi này tại khoản 2 Điều này.

<sup>91</sup> Quy định tại khoản 6 Điều 87 Luật KDBH 2022, Điều 53 Thông tư 67/2023/TT-BTC.



STT Quy định hiện hành (nếu có)	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Đan đăng website)	Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Kiến nghị của DNBH HHHH	Ý kiến tiếp thu, giải trình	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo Quyết định số 154/2010/QĐ-NĐ-CP
		Sửa đổi, bổ sung theo hướng: - Xử phạt hành vi vi phạm	Manulife Đề nghị xem xét, sửa đổi Khoản 3 Điều 16 như sau: “3. Thực hiện đúng quy định	Không tiếp thu ý kiến PVI, MIC, PVI: Hành vi vi phạm cụ thể đã được quy định tại Điều 27	c) Bước cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm chưa hết thời hạn hợp đồng tại thời điểm phát hiện hành vi vi phạm đối với hành vi vi phạm tại điểm c khoản 1 Điều này:  d) Bước thông báo cho Bộ Tài chính về việc cung cấp dịch vụ sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng đối với hành vi vi phạm tại khoản 3 Điều này”

<p>Siti</p>	<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 08/2018/NĐ-CP và Nghị định 102/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Sơ bản của DNBH</p>	<p>Viện tiếp thu, giải trình</p>	<p>Viện tiếp thu, giải trình</p>
		<p>quy định về cung cấp sản phẩm bảo hiểm của DNBH, chi nhánh DNBH phi nhân thọ để phù hợp với quy định mới tại Điều 20 Luật KDBH, Điều 25 Thông tư 67/2023/TT-BTC</p> <p>- Xử phạt hành vi vi phạm cung cấp sản phẩm bảo hiểm qua đại lý (trong đó có ngân hàng, tổ chức tín dụng) trong quá trình cung cấp sản phẩm bảo hiểm để phù hợp với quy định tại Điều 52 Thông tư 67/2023/TT-BTC</p>	<p>pháp luật đối với điểm a, b, c Khoản 1 Điều này.” Quy định biện pháp khác phục hậu quả là “<u>Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu</u>” đối với các trường hợp vi phạm quy định tại điểm a, b, c của Khoản 1 Điều 16 chưa phù hợp, trên thực tế có những hành vi vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm không thể khôi phục lại tình trạng ban đầu. PVI Đề xuất điều chỉnh: “1. Đối với những sản phẩm không quy định phải có các thủ tục, giấy tờ theo quy định tại Khoản 2 Điều này thì DNBH khai thác theo quy định của pháp luật 2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng với hành vi vi phạm quy định về khai thác bảo hiểm: a) Không cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và Điều 25 Thông tư 67/2023/TT-BTC; b) Không giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm,</p>	<p>đự thảo Thông tư hướng dẫn Luật KDBH. Khoản 2 Điều 16 Không tiếp thu: Bảo lưu, giữ nguyên ý kiến đưa ra tại dự thảo Nghị định, cụ thể đã được quy định tại Điều 52 Thông tư ... Hướng dẫn Luật KDBH. <b>Khoản 3 Điều 16:</b> Sửa theo hướng 3. Biện pháp khác phục hậu quả: - <u>Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định.</u> - <u>Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng, bảo hiểm quy định tại Điều 18 của Luật KDBH.</u> - <u>Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu (hủy hợp đồng bảo hiểm đã giao kết), đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</u></p>	<p>đự thảo Thông tư hướng dẫn Luật KDBH. Khoản 2 Điều 16 Không tiếp thu: Bảo lưu, giữ nguyên ý kiến đưa ra tại dự thảo Nghị định, cụ thể đã được quy định tại Điều 52 Thông tư ... Hướng dẫn Luật KDBH. <b>Khoản 3 Điều 16:</b> Sửa theo hướng 3. Biện pháp khác phục hậu quả: - <u>Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định.</u> - <u>Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng, bảo hiểm quy định tại Điều 18 của Luật KDBH.</u> - <u>Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu (hủy hợp đồng bảo hiểm đã giao kết), đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</u></p>	<p>đự thảo Thông tư hướng dẫn Luật KDBH. Khoản 2 Điều 16 Không tiếp thu: Bảo lưu, giữ nguyên ý kiến đưa ra tại dự thảo Nghị định, cụ thể đã được quy định tại Điều 52 Thông tư ... Hướng dẫn Luật KDBH. <b>Khoản 3 Điều 16:</b> Sửa theo hướng 3. Biện pháp khác phục hậu quả: - <u>Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định.</u> - <u>Buộc cung cấp cho bên mua bảo hiểm bằng chứng giao kết hợp đồng, bảo hiểm quy định tại Điều 18 của Luật KDBH.</u> - <u>Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu (hủy hợp đồng bảo hiểm đã giao kết), đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</u></p>

<p>SC Quy định miễn hành tại Nghị định 98-49-80-102</p>	<p>Danh sách đơn, bổ sung, bài báo, tư vấn (đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất đơn, bổ sung, bài báo, tư vấn</p>	<p>Liên tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Xếp tiếp thu, giải trình</p>	<p>Liên đơn, hình ảnh, tư vấn (2020/ND-CP)</p>
			<p>điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 20 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;.."</p> <p>Điều khoản này cần làm rõ nội dung là với những loại hình bảo hiểm bắt buộc (không có bằng câu hỏi rủi ro được bảo hiểm, quy tắc, điều khoản... như bảo hiểm TNDSBB xe máy thì không áp dụng các nội dung điều khoản này)</p> <p>MIC</p> <p>Điều 16 Khoản 1</p> <p>Tại Luật KDBH quy định DNBH phải cung cấp bản yêu cầu bảo hiểm, bằng câu hỏi liên quan đến rủi ro được bảo hiểm</p> <p>Tuy nhiên, có những sản phẩm đơn giản như sản phẩm về sức khỏe không cần cung cấp thông tin câu hỏi về sức khỏe.</p> <p>Vậy trong TH này DNBH có bị xử phạt không?</p> <p>Đề nghị làm rõ nội dung này.</p> <p><b>Bảo Việt</b></p> <p>Khoản 1 Điều 16</p> <p>Đề nghị làm rõ cơ sở/quy định chứng minh việc Công</p>		



<p>Sứ</p>	<p>Quy định hiện hành tại Nghị Định 98-43-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi từ cùng ban bộ: PVP-NGUYÊN (Ban Quản lý Cuộc)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi từ sứ đối bộ cùng ban bộ, giữ nguyên</p>	<p>Hiện trạng: Chưa DNBE-PT/18</p>	<p>Việc tiếp thu, giải trình</p>	<p>Đếp thủ chính lý Đề xuất (Theo Mẫu 28-NĐ/18) Số: 154/2020/NĐ</p>
<p>ty bảo hiểm không cung cấp các tài liệu.</p> <p>Làm thế nào để xác định việc Công ty bảo hiểm không giải thích rõ ràng, đầy đủ? Cơ sở quy định cụ thể nào chứng minh việc này? Việc định tính, định lượng, chứng minh rất hạn chế, nếu đưa vào và quy định không rõ ràng sẽ gây khó khăn nhiều cho các công ty bảo hiểm.</p> <p><b>Bảo Minh</b> <b>Khoản 1 Điều 16</b> Đề xuất lược bỏ quy định xử phạt đối với các hành vi vi phạm nêu trên.</p> <p>Xét thấy, phạm vi đối với việc không cung cấp cho bên mua bảo hiểm các tài liệu trong quá trình giao kết hợp đồng bảo hiểm; không giải thích rõ ràng, đầy đủ cho bên mua bảo hiểm về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm là rất rộng. Do đó, việc quy định mức xử phạt đối với hành vi vi phạm từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng là không phù hợp.</p> <p><b>PVT</b> <b>Điều 16 Khoản 1 Điểm c</b> Đây là vi phạm nghĩa vụ</p>						

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 96/2018/QĐ-PP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung Bài 10 và các văn bản hướng dẫn thi hành</p>	<p>Lý do cần cơ chế xuất nhập khẩu</p>	<p>Liên quan tới nội dung Điều 16 Khoản 1 Điểm d</p>	<p>Liên tiếp thu giải</p>	<p>Tiếp tục chỉnh lý tại</p>
			<p>theo hợp đồng</p> <p><b>Điều 16 Khoản 1 Điểm d</b></p> <p>Đây là vi phạm dân sự có hậu quả vô hiệu.</p> <p><b>Bảo Việt, PVI</b></p> <p><b>Điều 16 Khoản 2</b></p> <p>Đề nghị làm rõ nội dung đại lý không phù hợp với quy định tại Điều 53 Thông tư 67/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính</p> <p><b>Bảo Việt Life</b></p> <p><b>Điều 16 Khoản 3</b></p> <p>Đề xuất cần nhắc sửa đổi:</p> <p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a. Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều này;</p> <p>b. Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b, d khoản 1 và khoản 2 Điều này;</p> <p>Trường hợp không cung cấp tài liệu và bằng chứng giao kết hợp đồng theo quy định tại theo điểm a, c khoản 1 Điều 20 Luật KDBH có thể không thuộc trường hợp HĐBH vô hiệu theo Điều 25 Luật KDBH nên đề xuất áp dụng biện pháp khác phục hậu quả đề phù hợp với Luật KDBH.</p>		

<p>Số Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP</p>	<p>Để trả lời câu hỏi, bộ sưu tập bộ gửi nguyên (ban đăng website)</p>	<p>Để trả lời câu hỏi, bộ sưu tập bộ gửi nguyên</p>	<p>Việc tham gia của DNHH, HHHH</p>	<p>tiếp tục, giai trình</p>	<p>tiếp tục chính lý tại Dự thảo (Thư số 10/28-Nghị định 03/2013/NĐ-CP)</p>
<p><b>Chubb Life</b>  <b>Điều 16 Khoản 3</b>          Để nghị thay đổi biện pháp khác phục hậu quả “buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu” chuyển thành “buộc thực hiện đúng theo quy định pháp luật”, cụ thể như sau:  <i>“Buộc doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ thực hiện đúng quy định pháp luật với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.”</i>          - Các quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 16 của Dự thảo là các nghĩa vụ mà doanh nghiệp bảo hiểm phải thực hiện khi giao kết hợp đồng bảo hiểm với khách hàng. Các nghĩa vụ này không phải là cơ sở để xem hợp đồng bảo hiểm là vô hiệu hoặc là cơ sở để đơn phương chấm dứt hợp đồng bảo hiểm. Do đó, việc “khôi phục lại tình trạng ban đầu” theo Dự thảo, Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ gặp khó khăn trong việc xác định phương án khôi phục lại tình trạng ban đầu như thế nào để đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật.          - Đối với điểm d khoản 1</p>					

<p>Số Quy định nội hành tại Nghị quyết 98-QĐ-UB-30-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bộ sung bài Số 09/2001/QĐ-UB (Ban hành chính)</p>	<p>lý do cần đề xuất sửa đổi bộ sung bài bộ, giữ nguyên</p>	<p>Việc chỉnh sửa của ĐNH 1118/BH</p>	<p>Việc tiếp thu tại Tỉnh</p>	<p>Tiếp thu chỉnh sửa ĐH Theo Mẫu 23/Nghị số 15/2020/NĐ-CP</p>
			<p>Điều 16: là cơ sở để xem là hợp đồng vô hiệu. Khi đó, các bên trong hợp đồng bảo hiểm sẽ thực hiện theo các quy định tương ứng trong Luật Kinh doanh Bảo hiểm. Do đó tương tự như đã nhận xét ở trên, việc “khôi phục lại tình trạng ban đầu” sẽ làm Doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc cần phải xác định phương án khởi phục lại tình trạng ban đầu như thế nào để tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Việc không tuân thủ các quy định liên quan đến cung cấp sản phẩm, tính phí hay chi trả hoa hồng Doanh nghiệp bảo hiểm sẽ buộc phải thực hiện đúng theo các quy định pháp luật hiện hành cũng như khác phục hậu quả, v.v.... <b>Cathay life</b> <b>Điều 16 Khoản 3</b> Kiến nghị sửa đổi như sau: “Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.” Khoản 3, Điều 16 Dự thảo ND quy định về hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi vi phạm tại khoản 1 và khoản 2, Điều 16.</p>		

<p>Số Quyết định 16/2015/QĐ-NHĐ          Ngày 05/02/2015</p>	<p>Để sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên          (phương website)</p>	<p>Liên hệ để biết          số hotline và địa chỉ          (phương website)</p>	<p>Viện trưởng của          DNBH/HBBH</p>	<p>Tiếp thụ chính lý tại          Địa chỉ          (Theo Mẫu 3-Nghị định          số 57/2010/NĐ-CP)</p>
			<p>Do đó, kiến nghị loại bỏ khoản 3 ra khỏi nội dung nội hàm của chính nó để đảm bảo tính chính xác của điều khoản.</p> <p><b>Dai-ichi</b></p> <p><b>Điều 16 Khoản 3</b></p> <p>Đề nghị bỏ Biện pháp khắc phục hậu quả tại Khoản 3 Điều 16 của Dự thảo</p> <p>Với các hành vi vi phạm Khoản 1 Điều 16 của Dự thảo thì không thể khôi phục lại tình trạng ban đầu. Việc xem xét có vô hiệu hợp đồng bảo hiểm không thì thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015.</p> <p><b>MIC, Bảo Việt</b></p> <p><b>Điều 16 Khoản 3</b></p> <p>Kiến nghị giải thích, làm rõ nội dung tại điều này</p> <p>Khoản 1 và khoản 2 Điều 16 Dự thảo NHĐ quy định về biện pháp khắc phục hậu quả khi DNBH vi phạm quy định về cung cấp sản phẩm bảo hiểm là buộc khôi phục tình trạng ban đầu. Nếu vậy, biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp này có ảnh hưởng gì đến HDBH đã được ban hành hay không? Nói cách khác, hiệu lực của các HDBH có còn được duy trì sau khi DNBH bị xử phạt</p>	

<p>Quy định về hành vi vi phạm và bảo hiểm sức khỏe</p> <p>Điều 98, 99, 100, 107</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung tại Bộ, giữ nguyên (bản đăng ký)</p>	<p>Lý do cần cơ chế xuất của Gói Bảo hiểm Đại Đai giữ nguyên</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Kiến nghị thu giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Thống Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>17</p> <p>Điều 17. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về triển khai bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe</p>	<p>Điều 17. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về triển khai bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe</p>	<p>Bãi bỏ, do không còn quy định tại ND, TT</p>	<p>VPHC hay không? Việc khởi phục lại tình trạng ban đầu có làm cho HEBH đã được ban hành bị chấm dứt hiệu lực hay không? Do đó, Kiến nghị cơ quan soạn thảo giải thích và làm rõ vấn đề về hiệu lực của HEBH trong trường hợp này để DNBH có cơ sở thực hiện. <b>Prudential:</b> <b>Khoản 2 Điều 16</b> Điều chỉnh Điều khoản tham chiếu thành Điều 52 theo bản cập nhật mới nhất <b>Khoản 3 Điều 16</b> Doanh nghiệp cho rằng buộc khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với các trường hợp này chưa phù hợp với thực tiễn hoạt động.</p>		<p>18. Sửa đổi, bổ sung Điều 17 như sau: "Điều 17. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về triển khai bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm sức khỏe 1. 2. Phạt tiền từ</p>
<p>1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi vi phạm sau: a) Tài liệu giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp bảo hiểm không rõ ràng, khó hiểu</p>	<p>1. Phạt cảnh cáo đối với một trong các hành vi vi phạm về tài liệu giới thiệu sản phẩm sau: a) Tài liệu giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp bảo</p>				

Số	Quy định của hành vi Nghị định số 83/2012	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, gửi nguyên (Ban đăng website)	Viện tham gia của DNRH/HHBH	Tiếp thu chỉnh lý tại Đoàn tác	Theo Mẫu 28 Phụ lục 10/15/2020/ND-CP
	<p>và chứa đựng thông tin đầu đến hiểu lầm;</p> <p>b) Tài liệu minh họa bán hàng không rõ ràng, không đầy đủ và chính xác để giúp khách hàng có sự lựa chọn phù hợp;</p> <p>c) Hàng năm không xem xét lại các giá định dụng trong minh họa bán hàng; không sửa lại minh họa bán hàng nếu giá định không còn phù hợp với thực tế;</p> <p>d) Tài liệu giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, tài liệu minh họa bán hàng, chứa đựng những thông tin và quyền lợi bảo hiểm trái với quy tắc, điều khoản bảo hiểm, biểu phí đã được Bộ Tài chính phê duyệt.</p>	<p>hiêm không rõ ràng, khó hiểu và chưa được thông tin đến đến hiểu lầm;</p> <p>b) Tài liệu minh họa bán hàng không rõ ràng, không đầy đủ và chính xác để giúp khách hàng có sự lựa chọn phù hợp;</p> <p>c) Hàng năm không xem xét lại các giá định dụng trong minh họa bán hàng; không sửa lại minh họa bán hàng nếu giá định không còn phù hợp với thực tế;</p> <p>d) Tài liệu giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, tài liệu minh họa bán hàng, chứa đựng những thông tin và quyền lợi bảo hiểm trái với quy tắc, điều khoản bảo hiểm, biểu phí đã được Bộ Tài chính phê duyệt.</p>			<p>40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng</p> <p>80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, không giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>b) Không thực hiện thông báo</p>
	<p>2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>		<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>Tăng mức phạt tiền, tăng tính răn đe</p>		<p>a) Không thực hiện thông báo cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Không thực hiện thông báo cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>c) Không thực hiện thông báo cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>d) Không thực hiện thông báo cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>e) Không thực hiện thông báo cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>f) Không thực hiện thông báo cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm;</p>
	<p>a) Không cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, không giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>b) Không thực hiện thông báo cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung nhằm phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 31 Thông tư 67/2023/TT-BTC</p> <p>Điều 31. Tài liệu giới thiệu sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, sản phẩm bảo hiểm sức khỏe</p>	<p>Về ý kiến của VBI: Không tiếp thu, do đã được dự thảo được thiết kế theo quy định tại Thông tư quy định về "đội tác phân phối"</p> <p>Về ý kiến của Cathay life:</p>		<p>40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng</p> <p>80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Không cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, không giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho bên mua bảo hiểm khi giao kết hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>b) Không thực hiện thông báo</p>

<sup>93</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7, Điều 1 Nghị định số 48/2018/ND-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>94</sup> Khoản 2 Điều 87 Luật 2022, Điều 12 Thông tư 67.

<p>Stt: Quy định nội dung tại Nghị định số 48/2018/NĐ-CP</p>	<p><b>Dề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</b> (Ban Đăng website)</p>	<p><b>Loại bỏ</b> - Cấu trúc đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p><b>Y kiến</b> - Thành gia của DNHH, HHHH</p>	<p><b>Y kiến tiếp thu, giải thích</b></p>	<p><b>Viết tùm, chỉnh lý tại Dự thảo (theo Mẫu 29 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP)</b></p>
<p>cho bên mua bảo hiểm về tình trạng hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật; c) Ép buộc giao kết hợp đồng bảo hiểm bổ trợ kèm theo hợp đồng bảo hiểm chính; d) Triển khai các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm sức khỏe không theo quy định của pháp luật. <sup>101</sup> Ép buộc các tổ chức, cá nhân mua bảo hiểm dưới mọi hình thức.</p>	<p><u>Tạo cho bên mua bảo hiểm hiểu lầm về những quyền lợi của sản phẩm</u><sup>102</sup> <u>Tài liệu giới thiệu sản phẩm không thể hiện rõ là sản phẩm bảo hiểm được cung cấp bởi doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, không phải là sản phẩm của các đối tác phân phối, không thể hiện rõ việc tham gia sản phẩm bảo hiểm không phải là yêu cầu bắt buộc để thực hiện hay hưởng một dịch vụ nào khác của đối tác phân phối</u><sup>103</sup> c) Triển khai các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm sức khỏe không theo quy định của pháp luật<sup>104</sup>.</p>	<p>1. <u>Tại liên giới thiệu sản phẩm đáp ứng các yêu cầu sau:</u> a) <u>Giới thiệu được đặc tính cơ bản của sản phẩm bảo hiểm;</u> b) <u>Phân ảnh trung thực các thông tin cơ bản tại quy tắc điều khoản của sản phẩm bảo hiểm nêu rõ các quyền lợi bảo hiểm và loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, không được cung cấp các thông tin không rõ ràng, tạo cho bên mua bảo hiểm hiểu lầm về những quyền lợi của sản phẩm;</u> c) <u>Trường hợp cung cấp qua tổ chức hoạt động đại lý hoặc doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, tài liệu giới thiệu sản phẩm phải thể hiện rõ đây là sản phẩm bảo hiểm, được cung cấp bởi doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài không phải là sản</u></p>	<p>tho nước ngoài, không phải là sản phẩm của các đối tác phân phối (tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm) trong trường hợp cung cấp qua tổ chức hoạt động đại lý hoặc doanh nghiệp môi giới bảo hiểm; không thể hiện rõ việc tham gia sản phẩm bảo hiểm phải là yêu cầu bắt buộc để thực hiện hay hưởng một dịch vụ nào khác của đối tác phân phối.” <b>Lý do điều chỉnh:</b> - Phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 31 Thông tư 67/2023/TT-BTC; - Không có quy định, định nghĩa về “<u>đối tác phân phối</u>”, do đó nêu rõ đối tác phân phối là tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm; <b>MVI</b> <b>Điểm b, c Khoản 2 Điều 17</b></p>	<p>+ Không tiếp thu về ý kiến liên quan đến điều chỉnh giảm mức phạt tiền, quy định tại dự thảo hiện nay để tăng tính răn đe, chấn chỉnh thị trường. - Về ý kiến của MVI, Cathay life đề xuất bỏ cụm từ “<u>tạo cho bên mua bảo hiểm hiểu lầm về những quyền lợi của sản phẩm</u>”. Không tiếp thu. Lý do: Hành vi này đang được thiết kế theo quy định của Thông tư 67/2023/TT-BTC. - Về ý kiến của MIC, Bảo Việt: Không tiếp thu. Phải thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư, Nghị định mới (46). - Về ý kiến của PVI: Căn cứ quy định nào của Luật để xử phạt đối với hành vi</p>	<p><u>hiểm nhân thọ, sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không theo quy định pháp luật</u><sup>105</sup> c) <u>Tài liệu minh họa bản hàng của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ không theo quy định pháp luật</u><sup>106</sup> đ) <u>Bản yêu cầu bảo hiểm, bảng câu hỏi liên quan đến rủi ro được bảo hiểm đối tượng bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không theo quy định pháp luật</u><sup>107</sup> đ) <u>Tài liệu giới thiệu sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, sản phẩm bảo hiểm sức khỏe không theo quy định pháp luật</u><sup>108</sup> e) <u>Thông tin quảng cáo về sản phẩm bảo hiểm nhân thọ không theo quy định của pháp luật</u><sup>109</sup>.</p>

<sup>101</sup> Điểm này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 7, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.  
<sup>102</sup> Điểm b khoản 1 Điều 52 dự thảo Thông tư  
<sup>103</sup> Điểm c khoản 1 Điều 52 dự thảo Thông tư  
<sup>104</sup> Giữ nguyên, theo quy định tại chương VIII Nghị định 46/2023/NĐ-CP, Khoản 2 Điều 29 dự thảo Thông tư.  
<sup>105</sup> Điều 28 Thông tư 67  
<sup>106</sup> Điều 29 Thông tư 67  
<sup>107</sup> Điều 30 Thông tư 67  
<sup>108</sup> Điều 31 Thông tư 67  
<sup>109</sup> Điều 32 Thông tư 67



<p>Số</p>	<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP (Ban đăng ký site)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung tại bộ giữ nguyên (Ban đăng ký site)</p>	<p>Lý do: chỉ cần sửa đổi bộ phận sửa đổi bộ phận (bộ giữ nguyên)</p>	<p>Viện tham gia của DNBB-HBBH</p>	<p>Y kiến tiếp thu trình</p>	<p>Tiếp thu chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mã 28 Nghị định 46/2023/NĐ-CP)</p>
			<p>Phạm của tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm doanh nghiệp tham gia sản phẩm bảo hiểm bắt buộc để thực hiện hay hưởng một dịch vụ nào khác của tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm.</p>	<p>xử phạt vi phạm quy định liên quan đến Tài liệu giới thiệu sản phẩm, trong đó có ghi chủ dẫn chiếu đến điểm b, c khoản 1 Điều 53 Thông tư 67/2023/TT-BTC. Tuy nhiên, theo Thông tư 67/2023/TT-BTC mới nhất mà MVI Life cập nhật được (phiên bản 3.88), khoản 1 Điều 52 chưa có điểm b và c. Mặc dù vậy, MVI kiến nghị Bộ quy định rõ (các cơ sở/tiêu chí để xác định Tài liệu giới thiệu sản phẩm chế hiện rõ là sản phẩm bảo hiểm.</p> <p>Cathay life Đề xuất bỏ cụm từ “tạo cho bên mua bảo hiểm hiểu lầm về những quyền lợi của sản phẩm” Đề xuất sửa đổi nội dung như sau: “Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau: Việc xem xét yếu tố “tạo cho bên mua bảo hiểm hiểu lầm” là định tính, khó đánh giá, sẽ vướng mắc khi áp dụng xử</p>	<p>này? Các hành vi vi phạm trên được quy định tại điều 31 Thông tư 67/2023/TT-BTC hướng dẫn Luật KDBH. - Về ý kiến của MIC: Không tiếp thu. Nghị định xử phạt hiệu lực thời điểm nào thì áp dụng vào thời điểm ấy. Tại điểm c Khoản 2 Điều 17: - Điểm c, Khoản 2 Điều 17 Bỏ “bảo hiểm sức khỏe” do đã được quy định tại điểm a, điểm b Khoản 3 Điều 18 dự thảo Nghị định.</p>	<p>2. Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm triển khai các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm liên kết đầu tư, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm sức khỏe không theo quy định của pháp luật<sup>100</sup>. 3. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm—hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này. 4. Biện pháp khác phục hậu quả: <del>Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu—Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật</del> đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.</p>

<sup>100</sup> Giữ nguyên, căn cứ xử phạt theo quy định tại chương VII Nghị định 46/2023/NĐ-CP.

<p>Số Quy định hướng dẫn chi tiết định 98-Đ/S0-10/2</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung Đại hội, giữ nguyên (Đàn đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ để tái sửa đổi bổ sung (Đàn đăng website)</p>	<p>Y kiến tham gia của DNPH, HHHB</p>	<p>Y kiến tiếp thu (nếu có)</p>	<p>Tiếp thu chính lý tại (Theo Mục 28 Nghị định số 154/2010/NĐ-CP)</p>
			<p>phạt sau này. Mức phạt tiền đối với hành vi vi phạm về tài liệu giới thiệu sản phẩm bảo hiểm theo quy định tại điểm a) và điểm b), khoản 2, Điều 17 của Dự thảo ND từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng là chưa hợp lý so với mức phạt tiền trung bình của các hành vi vi phạm có mức độ nghiêm trọng tương tự. Do đó, kiến nghị giảm mức phạt tiền xuống còn từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, bằng với mức phạt tiền tại khoản 1 của điều khoản liên kế (Điều 16, Dự thảo ND) do Điều 17 hiện không có khoản 1. <b>MIC, Bảo Việt</b> Đề nghị làm rõ thêm Về đối với các tờ rơi, băng rôn quảng cáo... mang tính chất thông tin quảng cáo, giới thiệu sản phẩm vẫn tất thì có cần thiết phải nêu cụ thể các thông tin tại quy tắc, điều khoản của sản phẩm bảo hiểm và loại trừ trách nhiệm bảo hiểm không? <b>PVI</b> Căn cứ quy định nào của Luật để xử phạt đối với hành vi này? <b>MIC</b></p>		

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/18-80-102</p>	<p>Bổ sung đối bộ sung bản gốc giữ nguyên (xem danh website)</p>	<p>Chỉ đạo cần cứ để xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>tiếp nhận của qua DNBHHHBT</p>	<p>Thẩm định và trình Ban chấp hành</p>
<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại <u>điểm c Khoản 2</u> Điều này.</p>	<p><b>Giữ nguyên</b></p>	<p><b>Điểm c Khoản 2 Điều 17</b> Vây thời điểm hiện tại phân phối sản phẩm bảo hiểm sức khỏe trên 1 năm theo các sản phẩm bảo hiểm sức khỏe đã được Bộ Tài chính phê chuẩn có bị xử phạt không? Các sản phẩm trước đó BTC đã phê chuẩn cho phép DNBH bán dài hạn, trong thời gian trình ban hành lại sản phẩm thì theo Nghị định 46/2023 cho phép DNBH rà soát, sửa đổi trong vòng 2 năm kể từ ngày Nghị định có hiệu lực.</p>	<p><b>Không tiếp thu, giải trình</b></p>
<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 Điều này.</p>	<p>3. Hình thức xử phạt bổ sung: "Đình chỉ hoạt động kinh doanh từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi đối với sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều này."</p> <p>Để nghị Ban soạn thảo xem lại hình thức xử phạt bổ sung tại khoản 3. Hình thức xử phạt bổ sung theo hướng đình chỉ kinh doanh có thời hạn đối với sản phẩm bảo</p>	<p><b>Bảo Việt</b> 3. Hình thức xử phạt bổ sung: "Đình chỉ hoạt động kinh doanh từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi đối với sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm c khoản 2 Điều này."</p> <p>Để nghị Ban soạn thảo xem lại hình thức xử phạt bổ sung tại khoản 3. Hình thức xử phạt bổ sung theo hướng đình chỉ kinh doanh có thời hạn đối với sản phẩm bảo</p>	<p><b>Bảo Việt:</b> Không tiếp thu. Do một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính đã bao gồm các sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm.</p>	<p><b>Không tiếp thu. Do một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính đã bao gồm các sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm.</b></p>

<p>Số Quyết định hiện hành tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đã sửa đổi, bổ sung/bãi bỏ tại Nghị định 98/2018/NĐ-CP</p>	<p>Ly do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Biên bản họp của DNBH, HHHH</p>	<p>Liên tiếp thụ, giải trình</p>	<p>Hiện hành chính lý tại Dự thảo Nghị định 28/2020/NĐ-CP</p>
<p>4. Biện pháp khác phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Điều c Khoản 2 Điều này.</p>	<p>4. Biện pháp khác phục hậu quả: <del>Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu</del> <u>Bước thực hiện đúng quy định pháp luật</u> đối với trường hợp vi phạm quy định tại ... Khoản 2 Điều này.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p>	<p>Liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính, không nên quy định định chỉ một phần nội dung, phạm vi quy định trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm.</p>		
<p>18 Điều 18. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về sản phẩm bảo hiểm, hoa hồng bảo hiểm</p>	<p>Điều 18. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về sản phẩm bảo hiểm, hoa hồng bảo hiểm</p>	<p>Bãi bỏ, đã được quy định tại Điều 32 dự thảo Nghị định về chế độ báo cáo.</p>			<p>Bãi bỏ Khoản 1 Khoản 2 Điều 18 19. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 18 như sau: a) Khoản 3 Điều 18 được sửa đổi, bổ sung như sau: “3. <sup>105</sup> Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:<sup>106</sup></p>
<p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi báo cáo danh sách các sản phẩm mới được triển khai trong tháng trước liền kề không đúng quy định của pháp luật.</p>	<p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi báo cáo danh sách các sản phẩm mới được triển khai trong tháng trước liền kề không đúng quy định của pháp luật.</p>				
<p>2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Bãi bỏ</p>			

106 Sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp với quy định Tại khoản 3 Điều 87 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và Xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp SP bảo hiểm và Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định mới về Xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp SP bảo hiểm vi mô

<p><b>Số</b> <b>Quy định</b> <b>biên bản</b> <b>thảo luận</b> <b>ngày 08/28/2022</b></p>	<p><b>Đề xuất</b> <b>sửa đổi</b> <b>điều khoản</b> <b>biên bản</b> <b>thảo luận</b> <b>ngày 08/28/2022</b></p>	<p><b>Đã thảo luận</b> <b>trên cơ sở</b> <b>đề xuất</b> <b>sửa đổi</b> <b>bổ sung</b> <b>bản dự thảo</b> <b>nguyên</b></p>	<p><b>Y kiến</b> <b>thảo luận</b> <b>đồng</b> <b>ý</b></p>	<p><b>Tiếp tục</b> <b>chỉnh sửa</b> <b>Đề xuất</b> <b>(theo Mẫu 2) Nghị định</b> <b>số 154/2022/NĐ-CP</b></p>
<p>a) Không báo cáo danh sách các sản phẩm mới được triển khai trong tháng trước liên kế;</p>	<p>e) Không báo cáo danh sách các sản phẩm mới được triển khai trong tháng trước liên kế;</p>	<p>Bãi bỏ, đã được quy định tại Điều 32 dự thảo Nghị định về chế độ báo cáo.</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>a) <u>Cung cấp sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô trước khi được Bộ Tài chính chấp thuận phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>
<p>b) Công bố không đúng thời hạn các sản phẩm bảo hiểm được phép triển khai theo quy định của pháp luật;</p>	<p>b) Công bố không đúng thời hạn các sản phẩm bảo hiểm được phép triển khai theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Bãi bỏ, đã được quy định tại Điều ... dự thảo Nghị định về công bố thông tin.</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>
<p>c) Công bố không đầy đủ các nội dung của sản phẩm bảo hiểm được phép triển khai theo quy định của pháp luật.</p>	<p>e) Công bố không đầy đủ các nội dung của sản phẩm bảo hiểm được phép triển khai theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Bãi bỏ, đã được quy định tại Điều 32 dự thảo Nghị định về công bố thông tin</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>
<p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Bãi bỏ, đã được quy định tại Điều 32 dự thảo Nghị định về công bố thông tin</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>
<p>a) Triển khai quy tắc, điều khoản, biểu phí các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới trước khi đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận;</p>	<p>e) Triển khai quy tắc, điều khoản, biểu phí các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới trước khi đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Lý do sửa đổi, bổ sung: Tại Khoản 3 Điều 87 Luật KDBH 2022 quy định mới về Xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp sản phẩm bảo hiểm</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>
<p>b) Triển khai các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe trước khi được Bộ Tài chính phê chuẩn;</p>	<p>b) Triển khai các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe trước khi được Bộ Tài chính phê chuẩn;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Lý do sửa đổi, bổ sung: Tại Khoản 3 Điều 87 Luật KDBH 2022 quy định mới về Xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp sản phẩm bảo hiểm</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>
<p>c) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản, biểu phí đã đăng ký với Bộ Tài chính;</p>	<p>e) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản, biểu phí đã đăng ký với Bộ Tài chính;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Lý do sửa đổi, bổ sung: Tại Khoản 3 Điều 87 Luật KDBH 2022 quy định mới về Xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp sản phẩm bảo hiểm</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>
<p>d) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản, biểu phí đã được</p>	<p>d) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản, biểu phí đã được</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Lý do sửa đổi, bổ sung: Tại Khoản 3 Điều 87 Luật KDBH 2022 quy định mới về Xây dựng, thiết kế, phát triển và cung cấp sản phẩm bảo hiểm</p>	<p>Y kiến thảo luận đồng ý</p>	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 87, khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15;</u></p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98-48-80/107</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</b> (Ban hành, bãi bỏ)</p>	<p>Lý do cần cơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Y kiến của các đơn vị liên quan DNBH, KDBH, UBND, UBND</p>	<p>Áp dụng tiếp thu giải thích</p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh sửa</b> Dư thừa (Theo Mẫu số 154/2020/ND-CP)</p>
<p>Bộ Tài chính phê chuẩn:</p>	<p>Bộ Tài chính - phê chuẩn:</p> <p>g) <u>Cung cấp sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô trước khi đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm theo quy định tại khoản 3 Điều 87 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</u></p>	<p>bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, trừ bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.”</p> <p>- Điều 145 Luật KDBH số 08 có quy định mới về Xây dựng, thiết kế, phát triển sản phẩm bảo hiểm vi mô:</p> <p>“... 2. Tổ chức cung cấp bảo hiểm vi mô phải đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm của các sản phẩm bảo hiểm vi mô.”</p>	<p><b>VBI</b> <b>Đề xuất điều chỉnh:</b> “a) ... theo quy định tại khoản 3 Điều 87 và Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15; b) ... theo quy định tại khoản 3 Điều 87 và Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15” <b>Lý do điều chỉnh:</b> Bộ sung căn cứ Điều 145 Luật KDBH về bảo hiểm vi mô và Khoản 3 Điều 87 Luật KDBH về bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới.</p>	<p><b>Tiếp thu ý kiến của VBI:</b> Về việc điều chỉnh bổ sung Khoản 2 Điều 145 Luật KDBH tại điểm a K3 D17 và bổ sung Khoản 3 Điều 87 Luật KDBH tại điểm b Khoản 3 D17 dự thảo Nghị định:</p>	<p>mức ngoài tổ chức trong hồ cung cấp bảo hiểm vi mô thanh toán, chi trả hoa hồng đại lý bảo hiểm, thường, hồ sơ đại lý bảo hiểm và quản trị khác theo thỏa thuận trong hợp đồng đại lý bảo hiểm không theo quy định pháp luật.”</p> <p>c) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 18 như sau:</p> <p>“5. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một lần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4 khoản 1, khoản 2 Điều này.”</p> <p>d) Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 18 như sau:</p> <p>“6. Biện pháp khác phục hậu quả:</p> <p>g) <u>Bước thực hiện đăng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2</u></p>
	<p>b) <u>Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã đăng ký với Bộ Tài chính và được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định tại Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15</u></p>		<p><b>Bảo Việt Life</b> <b>Đề xuất căn nhắc sửa đổi:</b> b) Không tuân thủ phương pháp, cơ sở tính phí bảo hiểm của các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm vi mô đã đăng ký và được Bộ Tài chính chấp thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định 46/2023/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 145 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15; Khoản 1 Điều 32 Nghị định 46/2023/NĐ-CP; Bộ sung viện dẫn tới quy định về phương pháp, cơ sở tính phí</p>	<p><b>Về ý kiến của Bảo Việt Life:</b> Không tiếp thu: Khoản 3 Điều 87 Luật KDBH và Khoản 1 Điều 32 Nghị định 46/2023/NĐ-CP nội dung quy định giống nhau.</p>	

<p>Sau quy định hiện hành tại Nghị định 98/2010/QĐ-NT/CT (bản đăng website)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Giải thích lý do của việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Liên tham gia của DN/BH/HH/HT</p>	<p>Tiếp thủ, chính lý tại dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định 15/2020/NĐ-CP)</p>
<p>e) Không báo cáo Bộ Tài chính sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ trong trường hợp sản phẩm không bảo đảm an toàn tài chính theo quy định của pháp luật.</p>	<p>đ) Không báo cáo Bộ Tài chính sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ trong trường hợp sản phẩm không bảo đảm an toàn tài chính theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Bãi bỏ Pháp luật kinh doanh bảo hiểm hiện hành không còn quy định này nữa</p>	<p>bảo hiểm đối với các sản phẩm bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới.</p>	<p>Điều này: b)-a)-Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4 khoản 1, khoản 2 Điều này; c)-b)-Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại khoản 4 khoản 2 Điều này<sup>107</sup>.</p>
<p>4. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thanh toán, chi trả hoa hồng đại lý bảo hiểm, thường, hỗ trợ đại lý bảo hiểm và quyền lợi khác theo thỏa thuận trong hợp đồng đại lý bảo hiểm vượt quá mức tối đa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trả hoa hồng bảo hiểm không đúng đối tượng hoặc nghiệp vụ theo quy định của pháp luật tại điểm đ khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>	<p>4. Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô thanh toán, chi trả hoa hồng đại lý bảo hiểm, thường, hỗ trợ đại lý bảo hiểm và quyền lợi khác theo thỏa thuận trong hợp đồng đại lý bảo hiểm vượt quá mức tối đa theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính, trả hoa hồng bảo hiểm không đúng đối tượng hoặc nghiệp vụ theo quy định của pháp luật tại điểm đ khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Để phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 và Điều 51 Thông tư hướng dẫn Luật, cụ thể:</p>		<p>Cần nhắc nghiên cứu thêm về mức độ, quy mô sai phạm của việc chi trả hoa hồng đại lý sai quy định tại điều này dự thảo Nghị định.</p>

<sup>107</sup> Bãi bỏ do đã bao hàm ở điểm a khoản 6 Điều này.

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 28/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung website Do, giữ nguyên (Đảm bảo website)</p>	<p>Lý do cần cơ chế xử lý ưu tiên hồ sơ đăng ký nguyên</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Liên hệ, chỉnh lý tại Bộ Tài chính (Theo Mẫu 28 Nghị định 28/2018/NĐ-CP)</p>
<p>5. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này.</p>	<p>5. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 và vi phạm quy định về hoa hồng đại lý tại Khoản 4 Điều này.</p>	<p><b>Giữ nguyên khoản 5, điểm a khoản 6.</b></p> <p>Bãi bỏ điểm b khoản 6 do biên pháp KPHQ đã bao hàm ở điểm a khoản 6.</p>	<p><b>Manulife</b></p> <p>Đề xuất sửa đổi như sau:</p> <p>"5. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi trong Giấy phép thành lập và hoạt động liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này."</p> <p><b>Lý do:</b></p> <p>Nội dung quy định tại Khoản 5 Điều 18 chưa rõ ràng, vì vậy, có thể dẫn đến việc doanh nghiệp khó thực thi quy định trên thực tế.</p> <p><b>Bảo Việt</b></p> <p>5. Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>Đình chỉ hoạt động kinh doanh từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi đối với sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.</p> <p>Đề nghị Ban soạn thảo xem</p>	<p>Về ý kiến của Manulife: Không tiếp thu. Do đình chỉ một phần nội dung phạm vi hoạt động đã bao trùm sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính.</p>



Stt	Quy định nội bộ nhân sự Ngân hàng số 8-30-102	Để xuất tư vấn đối bộ sung, báo cáo bộ giám đốc (Ban Lãnh Đạo)	Là đơn vị trực tiếp quản lý các hoạt động kinh doanh của DNBB HHHH	Tiếp thị chính (V, tại Đỉnh)
			<p>lại hình thức xử phạt bổ sung tại khoản 5. Hình thức xử phạt bổ sung theo hướng dẫn chỉ kinh doanh có thời hạn đối với sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính, không nên quy định đình chỉ một phần nội dung, phạm vi quy định trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm.</p> <p>Về vi phạm tại khoản 4, Điều này đã áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả tại khoản 6, Điều này: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này. Do vậy, đề nghị không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung.</p>	
	<p>6. Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này;</p>	<p>6. Biện pháp khắc phục hậu quả:</p> <p>a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều này;</p>	<p><b>Manulife</b></p> <p>Đề nghị xem xét, chỉnh sửa quy định này như sau:</p> <p><i>"6. Biện pháp khắc phục hậu quả:</i></p> <p><i>a) <u>Thực hiện đúng quy định pháp luật</u> đối với trường hợp vi phạm tại khoản 3 và khoản 4 Điều này."</i></p> <p>Lý do: Quy định tại điểm a khoản 6 Điều 18 về việc</p>	<p>Xem xét tách tương ứng với mức độ, quy mô hành vi vi phạm tương ứng với hình thức xử phạt bổ sung.</p>

<p>Số</p>	<p>Quy định về Emblem NGU đm: 28-3-305-07</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên</p>
			<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên</p>		
			<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên</p>		
			<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên</p>		
			<p>Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập bộ giữ nguyên</p>		

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Đề xuất sửa đổi bộ sưu tập  
bộ giữ nguyên

Số Quy định hiện hành và Nội dùng 98/2018/QĐ-NSTP	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)	Lý do, căn cứ để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Y kiến tiếp thu, giải trình	Tiếp thu, chỉnh lý (a) Đề thảo Họ tên: Mã Văn 28, Nguyễn Minh Mã số: 2020/NĐ-QP
		đúng mức hoa hồng, v.v...) và tiến hành khắc phục (truy thu hoa hồng/khoản hỗ trợ vượt quá mức quy định, ngừng cung cấp sản phẩm chưa phù hợp, hỗ trợ khách hàng hoàn phí, v.v...).		
	b) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Khoản 4 Điều này.	<b>Prudential:</b> <b>Khoản 6 Điều 18</b> Doanh nghiệp hiệu buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với các trường hợp này là chưa phù hợp với thực tiễn hoạt động.		
19	Điều 19. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về bảo hiểm bắt buộc của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ	Điều 19. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về bảo hiểm bắt buộc của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, <u>chỉ nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tại Việt Nam</u>		20. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 như sau:  “Điều 19. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về bảo hiểm bắt buộc của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, <u>chỉ nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài</u> ”
	1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một sau	1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau		

108 Sửa đổi, bổ sung: Đề phù hợp với Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 8 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Bảo hiểm bắt buộc.

<p>Quy định hiện hành: ENPH/Định 98-18-2010</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Đan đang xem xét)</p>	<p>Lý do, căn cứ để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Kiểm tra của DNBF-HHBH</p>	<p>Ý kiến tiếp thu, giá trình</p>	<p>Liên hệ chính lý tại Đu thảo Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2010/NĐ-CP</p>
<p>a) Từ chối bán bảo hiểm bắt buộc cho cá nhân, tổ chức trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;</p>	<p>a) Từ chối bán bảo hiểm bắt buộc cho cá nhân, tổ chức trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;</p>	<p><b>Giữ nguyên</b> Theo quy định tại Khoản 4 Điều 8 Luật KDBH số 08 quy định về <b>Bảo hiểm bắt buộc</b> “4. Doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được phép triển khai bảo hiểm bắt buộc không được từ chối bán khi tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện mua bảo hiểm bắt buộc theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Bảo Việt</b> Đề xuất sửa đổi: a) Từ chối bán bảo hiểm bắt buộc (đối với những sản phẩm do BTC phê chuẩn) cho cá nhân, tổ chức trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; Cần có quy định rõ về hình thức phạt cụ thể đối với loại hình bảo hiểm bắt buộc: - SP bảo hiểm bắt buộc do BTC phê duyệt quy tắc, đkđk: MTN, biểu phí ☐ nếu không tuân thủ thì thuộc đối tượng chịu phạt - SP Trách nhiệm nghề nghiệp là sản phẩm DNBFH phi nhân thọ chủ động triển khai do vậy có thể DNBFH không nghiên cứu triển khai sản phẩm với loại hình không phù hợp với “khâu vĩ” rủi ro của DN nên không có sản phẩm để bán, thì không nên quy định xử phạt DNBFH</p>	<p><b>Về ý kiến của Bảo Việt:</b> Không tiếp thu. Do căn cứ về đề nghị của Bảo Việt đưa ra về quy định rõ về hình thức phạt cụ thể đối với loại hình bảo hiểm bắt buộc không rõ ràng.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng <u>30.000.000</u> đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau: a) Từ chối bán bảo hiểm bắt buộc cho cá nhân, tổ chức trừ trường hợp pháp luật có quy định khác<sup>109</sup>; b) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản và biểu phí <del>điều kiện</del> bảo hiểm, mức phí bảo hiểm, giới hạn trách nhiệm bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với bảo hiểm bắt buộc theo quy định pháp luật<sup>110</sup>.</p> <p>c) Không tách riêng phần bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong hợp đồng bảo hiểm trên gói theo quy định. <i>Không tách riêng phần bảo hiểm bắt buộc trong trường hợp hợp đồng bảo hiểm mở rộng điều kiện bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tăng thêm và mức phí bảo hiểm bổ sung tương ứng theo quy định pháp luật, quy định tại Khoản 3 Điều</i></p>
<p>b) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản và biểu phí theo quy định pháp luật<sup>110</sup>;</p>	<p>b) Không tuân thủ quy tắc, điều khoản và biểu phí về điều kiện bảo hiểm, mức phí bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với</p>	<p><b>Sửa đổi, bổ sung</b> Theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Luật Kinh doanh bảo</p>			

109

Quy định tại Điều 8 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

110 Quy định tại Điều 8 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

Số	Quy định hiện hành tại Nghị định 98/18-80-107	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (theo nguyên tắc đồng thuận)	Lý do cấp cơ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Nội dung sửa đổi	Y kiến tiếp thu, giải trình	Đề xuất thẩm định tại (theo Nghị định)
		bảo hiểm bắt buộc theo quy định pháp luật	hiêm số 08/2022/QH15 quy định về Bảo hiểm bắt buộc	...5. Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện bảo hiểm, mức phí bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với bảo hiểm bắt buộc quy định tại khoản 2 Điều này.		4 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP <sup>111</sup>  đ) Khuyến mai, chiết khấu thanh toán đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới theo quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP. <sup>112</sup>
	c) Không tách riêng phần bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong hợp đồng bảo hiểm trọn gói theo quy định.	c) Không tách riêng phần bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong hợp đồng bảo hiểm mở rộng điều kiện bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tăng thêm và mức phí bảo hiểm bổ sung tương ứng.	Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định 67/2023/NĐ-CP			đ) Không thiết lập, duy trì hoạt động đường dây nóng để kịp thời tiếp nhận thông tin tại nạn, tổn thất, hướng dẫn, giải đáp cho bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm và các bên có liên quan về các vấn đề liên quan tới bảo hiểm bắt buộc theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP. <sup>113</sup>
	đ) Khuyến mai, chiết khấu thanh toán đối với bảo hiểm dân sự của chủ xe cơ giới không theo quy định của pháp luật <sup>120</sup> .	Theo quy định tại khoản 1 Điều 75 ND 67/2023/NĐ-CP: 1. Không khuyến mai, chiết khấu thanh toán dưới mọi hình thức đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự	Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại khoản 1 Điều 75 ND 67/2023/NĐ-CP: 1. Không khuyến mai, chiết khấu thanh toán dưới mọi hình thức đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự	VBI Đề xuất điều chỉnh: Bỏ cụm từ "không theo quy định của pháp luật". Lý do điều chỉnh: Phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP, cụ thể quy định:	Về ý kiến của VBI: Cần nhắc tiếp thu ý kiến của VBI, bổ sung quy định Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP.	e) Không tích hợp tính năng tra cứu Giấy chứng nhận bảo hiểm dân sự của trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới trên trang thông tin điện tử, công

119 Sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 102/2021/NĐ-CP  
 111 Quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP  
 112 Quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP  
 113 Quy định tại khoản 1 Điều 75 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP  
 114 Quy định tại khoản 3 Điều 75 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP  
 120 Quy định tại khoản 1 Điều 75 dự thảo Nghị định bắt buộc

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98, 48, 80, 102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung tại Bộ luật, nguyên bản (dùng tiếng Việt)</p>	<p>1. Đề cập căn cứ để xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Vị trí hiện hành của Điều 75 (Hàng 11)</p>	<p>Vị trí tiếp thu, giải thích</p>	<p>Tên đơn, định lý tại Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP</p>
	<p><i>d) Không thiết lập, duy trì hoạt động đường dây nóng để kịp thời tiếp nhận thông tin tai nạn, tổn thất, hướng dẫn, giải đáp cho bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm và các bên có liên quan về các vấn đề liên quan tới bảo hiểm bắt buộc<sup>121</sup>.</i></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại Khoản 3 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP.</p>	<p><b>"Điều 75. Trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm</b> 1. Không khuyến mại, chiết khấu thanh toán dưới mọi hình thức đối với bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới." <b>OPES:</b> Đề nghị dự thảo làm rõ tương hợp đại lý tư cất hoa hồng hoặc tư bỏ tiền của mình để khuyến mại, chiết khấu cho khách hàng và vẫn thanh toán đủ phí bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm thì doanh nghiệp bảo hiểm có bị xử phạt không?"</p>		<p>Thông tin điện tử của doanh nghiệp bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại Khoản 4 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP. <i>g) Thực hiện đóng góp Quỹ bảo hiểm xe cơ giới không theo quy định của pháp luật, quy định tại Khoản 11 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP 115</i> <i>h) Không cung cấp cấp nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới theo quy định của pháp luật, quy định tại Khoản 13 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP<sup>116</sup></i> <i>i) Không thực hiện ghi âm các cuộc gọi đến đường dây nóng theo quy định của pháp luật, quy định tại Khoản 13 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP<sup>117</sup></i> 2. Hình thức xử phạt bỏ</p>
	<p><i>e) Không tích hợp tính năng tra cứu Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của</i></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại Khoản 4 Điều 75 Nghị định</p>			

<sup>115</sup> Quy định tại Khoản 11 Điều 75 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP

<sup>116</sup> Quy định tại Khoản 13 Điều 75 Nghị định số 67/2023/NĐ-CP (đã rà soát PNT).

<sup>117</sup> Đã rà soát (PNT).

<sup>121</sup> Quy định tại Khoản 3 Điều 75 dự thảo Nghị định bắt buộc

Số	Quy định hiện hành (Nghị định 05/2010/NĐ-CP)	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban soạn thảo)	Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Y kiến thẩm định của DNBE (nếu có)	Tiếp thu, chỉnh lý (Theo Mẫu 28/2010/NĐ-CP)
		chú xe cơ giới trên trang thông tin điện tử, công thông tin điện tử của doanh nghiệp báo hiểm theo quy định của pháp luật <sup>122</sup> .	67/2023/NĐ-CP:		Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại <u>điểm b</u> khoản 1 Điều này.
	g) Thực hiện đóng góp Quỹ bảo hiểm xe cơ giới không theo quy định của pháp luật <sup>123</sup> .	Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại khoản 11 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP:			3. Biện pháp khác phục hậu quả: <del>Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b, điểm c, điểm d, điểm h khoản 1 Điều này;</del> Buộc thực hiện đúng quy định pháp luật đối với các trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này. <sup>124</sup>
	h) Cung cấp, cấp nhất thông tin vào cơ sở dữ liệu về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới không theo quy định của pháp luật <sup>124</sup> .	Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại khoản 13 Điều 75 Nghị định 67/2013/NĐ-CP:	VBI <b>Đề xuất điều chỉnh:</b> "h) Không cung cấp, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới theo yêu cầu của Hội đồng Quản lý Quỹ bảo hiểm xe cơ giới theo quy định của pháp luật." Lý do điều chỉnh: Phù hợp với quy định tại khoản 13 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP, cụ thể quy định: "Điều 75. Trách nhiệm của doanh nghiệp bảo hiểm 13. Cung cấp, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới theo yêu cầu của Hội	Tiếp thu ý kiến của VBI : Điều chỉnh điểm h Khoản 1 Điều 19 dự thảo Nghị định để phù hợp với quy định tại khoản 13 Điều 75 Nghị định 67/2023/NĐ-CP.	

122 Quy định tại khoản 4 Điều 75 dự thảo Nghị định bắt buộc  
 123 Tiếp thu ý kiến Vụ PC, rà soát.  
 124 Quy định tại khoản 11 Điều 75 dự thảo Nghị định bắt buộc  
 124 Quy định tại khoản 13 Điều 75 dự thảo Nghị định bắt buộc

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung hai bộ, quy nguyên (ban chấp hành)</p>	<p>Lý do cần từ đề xuất sửa đổi, bổ sung hai bộ, quy nguyên</p>	<p>Xác định thẩm quyền của DNBE, E-Trade</p> <p>đồng Quan lý Quy báo hiểm xe cơ giới "</p>	<p>Xác định tiếp thu, giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh sửa</p> <p>Đư thảo</p> <p>Được Mẫu 28 Ngày 01/01/2020</p> <p>số 154/2020/NĐ-CP</p>
<p>2. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>2. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại <u>điểm b</u> Khoản 1 Điều này.</p>	<p>Giữ nguyên</p>	<p><b>Bảo Việt</b></p> <p>2. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động kinh doanh từ 02 tháng đến 03 tháng <del>một phần nội dung, phạm vi đối với sản phẩm bảo hiểm</del> liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này.</p> <p>Đề nghị Ban soạn thảo xem lại hình thức xử phạt bổ sung tại khoản 2. Hình thức xử phạt bổ sung theo hướng định chỉ kinh doanh có thời hạn đối với sản phẩm bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính, không nêu quy định đình chỉ một phần nội dung, phạm vi quy định trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm.</p>	<p>Về ý kiến của VBI: Không tiếp thu. Do hành vi vi phạm điểm h về không cung cấp, cập nhật thông tin vào cơ sở dữ liệu về bảo hiểm bắt buộc TNDĐ của chủ XCG thì phải thực hiện cung cấp</p>	
<p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 1 Điều này;</p>	<p>3. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Điểm b, Điểm c, <u>Điểm d</u> Khoản 1 Điều này;</p>	<p>Giữ nguyên</p>	<p><b>VBI</b></p> <p><b>Đề xuất điều chỉnh:</b></p> <p>Đề xuất bỏ "<u>điểm h</u>" tại Khoản 3 Điều 19 dự thảo ND.</p> <p><b>Lý do điều chỉnh:</b></p> <p>Biện pháp khắc phục hậu quả Bước khởi phục lại tình</p>		



Số định hạng quỹ định số 33-30-102	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bộ giữ nguyên (bản đăng website)	Lý do cần sửa đổi sửa đổi bổ sung bài báo nguyên	Kiểm tra DNBH, HRBF	Đề xuất sửa đổi	Đề xuất sửa đổi
20	<p><b>Điều 20. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không trích nộp đủ Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Điều 20. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không trích nộp đủ Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Điều 20. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không trích nộp đủ Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Điều 20. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không trích nộp đủ Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>Điều 20. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về trích lập Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không trích nộp đủ Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi vi phạm không trích nộp Quỹ bảo vệ người được bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>
21	<p><b>Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm, chi</p>	<p><b>Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm, chi</p>	<p><b>Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm, chi</p>	<p><b>Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm, chi</p>	<p><b>Điều 21. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm, chi</p>

<p>Định hình hành lang Nghị định 98, 48, 80, 102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung Dự thảo Bộ quy tắc ứng xử (Đan đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung nội bộ Bộ quy tắc ứng xử</p>	<p>Y kiến tham gia của DNBH, HHHB</p>	<p>Việc tiếp thu, giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Theo Mục 28 Nghị định 015/2020/NĐ-CP)</p>
<p>nhành doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p><del>nhành doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép tại Việt Nam, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:</del></p>	<p>hướng dẫn quy định Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới:</p>			<p><del>doanh nghiệp môi giới bảo hiểm chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài doanh nghiệp bảo hiểm chi nhánh nước ngoài, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép tại Việt Nam, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới thực hiện đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</del><sup>125</sup></p>
<p>a) Không lưu giữ và cung cấp các tài liệu chứng minh đối tượng cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật;</p>	<p>a) Không lưu giữ và cung cấp các tài liệu chứng minh đối tượng cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;</p>	<p><b>Giữ nguyên</b> Theo quy định tại Khoản 1 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới:</p>			<p>a) Không lưu giữ và cung cấp các tài liệu chứng minh đối tượng cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật tại khoản 1 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;</p>
<p>b) Không thực hiện hoặc thực hiện gửi cho Bộ Tài chính báo cáo tài chính của năm trước liền kề không đúng quy định của</p>	<p>b) Không thực hiện hoặc thực hiện gửi cho Bộ Tài chính báo cáo tài chính của năm trước liền kề không đúng quy định của</p>	<p><b>Giữ nguyên</b> Theo quy định tại Khoản 3 Điều 89 Nghị định số</p>	<p><b>VBI</b> Đề nghị xem xét lại nội dung này. Bởi vì - Việc báo cáo tại Khoản 2</p>		<p>b) Không thực hiện hoặc thực hiện gửi báo cáo việc tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới cho</p>

<sup>125</sup> Sửa đổi, bổ sung: Đề phù hợp theo quy định tại Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP hướng dẫn quy định Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới.

Số	Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bảnร่าง, abnue)	Lý do cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bảnร่าง)	Việc làm gia của DN BHHB	Tiếp tục chỉnh lý tại Văn phòng UBND TP HCM	Tiếp tục chỉnh lý tại Bộ Tài chính báo cáo tài chính của năm trước hiện kế không đúng quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.
pháp luật.	pháp luật.	pháp luật khoản 3 Điều 89 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ;	46/2023/NĐ-CP	Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP không phải báo cáo tài chính của năm trước liên kế; - Việc báo cáo tài chính của năm trước liên kế được quy định tại khoản 3 Điều 89 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP. <b>Cathay life</b> Kiến nghị sửa đổi cơ sở pháp luật được dẫn chiếu tại khoản 2 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP. <b>Khoản 2 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP</b> quy định về nghĩa vụ báo cáo Bộ Tài chính việc tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm và dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới, trong khi điểm b, khoản 1, Điều 21 Dự thảo ND đang quy định bình thức xử phạt cho hành vi không thực hiện hoặc thực hiện gửi cho Bộ Tài chính báo cáo tài chính của năm trước liên kế không đúng quy định. Do đó, kiến nghị sửa đổi cơ sở dẫn chiếu tại điểm b, khoản 1 Điều 21 Dự thảo ND cho đúng với quy định tại luật nội dung.		2. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh
	2. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, doanh	Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại Khoản 3				2. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với 70.000.000 đồng đối với

<p>Sử Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2010/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban Dân Webservice)</p>	<p>Điều 90 Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới</p>	<p>1- Bên tham gia của DNBH HEBH</p>	<p>1- Đơn vị thụ giải</p>	<p>1- Tiếp thụ, chỉnh lý tại Vụ thao (Theo Mẫu 28 Nghị định 46/2023/NĐ-CP)</p>
<p>ngoại môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không cung cấp các tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật.</p>	<p>ngoại môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam <u>đoanh nghiệp chi nhánh nước ngoài</u> <u>đoanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép tại Việt Nam</u>, <u>tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định pháp luật</u> không cung cấp các tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.</p>	<p>Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới</p>			<p>đoanh nghiệp - bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam <u>đoanh nghiệp chi nhánh nước ngoài</u> <u>đoanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép tại Việt Nam</u>, <u>tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm tham gia cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định pháp luật</u> không cung cấp các tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật.<sup>126</sup></p>
<p>3. Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>3. Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại Điều 85 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định <b>ĐỐI tượng cung cấp và sử dụng dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm qua biên giới</b></p>			<p>3. Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với tổ chức thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau:</p>
<p>a) Doanh nghiệp bảo hiểm,</p>	<p>a) Doanh nghiệp bảo hiểm,</p>	<p>Giữ nguyên</p>			<p>a) Doanh nghiệp</p>

<sup>126</sup> Sửa đổi, bổ sung: Để phù hợp quy định tại Khoản 3 Điều 90 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định Trách nhiệm của các đối tượng liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới và Điều 86 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP quy định Các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới.

<p>Số Quyết định hiện hành: 12/NQ-CP ngày 09-10-2012          Quyết định hiện hành: 12/NQ-CP ngày 09-10-2012</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung và xóa bỏ các quy định (bản đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định nguyên nhân</p>	<p>Yêu cầu tham gia của DNBB-HHBB</p>	<p>tiếp thu chỉnh lý tại Dự thảo (theo Map 2.3 Nội dung)</p>
<p>doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng đủ các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật;</p>	<p>doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng đủ các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>Theo quy định tại Khoản 1 Điều 85 Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định <b>Đổi trọng cung cấp và sử dụng dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm qua biên giới</b></p>		<p>bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng đủ các điều kiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới theo quy định của pháp luật;</p>
<p>b) Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không có trụ sở chính tại Việt Nam và quốc gia đó ký kết các điều ước quốc tế về thương mại, trong đó có thỏa thuận về biên giới tại Việt Nam;</p>	<p>b) Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không có trụ sở chính tại Việt Nam và quốc gia đó ký kết các điều ước quốc tế về thương mại, trong đó có thỏa thuận về biên giới tại Việt Nam;</p>			<p>b) <u>Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không có trụ sở chính tại Việt Nam và quốc gia đó ký kết các điều ước quốc tế về thương mại, trong đó có thỏa thuận về biên giới tại Việt Nam;</u></p>
<p>b) Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không có trụ sở chính tại Việt Nam và quốc gia đó ký kết các điều ước quốc tế về thương mại, trong đó có thỏa thuận về biên giới tại Việt Nam;</p>	<p>b) <u>Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không có trụ sở chính tại Việt Nam và quốc gia đó ký kết các điều ước quốc tế về thương mại, trong đó có thỏa thuận về biên giới tại Việt Nam;</u></p>			<p>b) <u>Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không có trụ sở chính tại Việt Nam và quốc gia đó ký kết các điều ước quốc tế về thương mại, trong đó có thỏa thuận về biên giới tại Việt Nam;</u></p>

<p>Số Quyết định hiện hành tại Nghị định 98-48/80-QĐ</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Bản đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ để đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Thành phần, chức vụ của DN/HH/HH/HH</p>	<p>Liên tiếp thu, gửi trình</p>	<p>Thị trấn, tỉnh (tên) Dự thảo Nghị định 28/NĐ-PP năm 2020/NĐ-CP</p>
<p>c) Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam;</p>	<p><del>c) Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam</del></p> <p><u>Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không thực hiện môi giới cho doanh nghiệp bảo hiểm hoặc chỉ phi nhân thọ nước ngoài được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 88 Nghị định 46/2023/NĐ-CP.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 88 Nghị định 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định phương thức thực hiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam.</p>			<p>e) Tổ chức cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam.</p> <p><u>Doanh nghiệp bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không thực hiện thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam. không thực hiện môi giới cho doanh nghiệp bảo hiểm hoặc chỉ nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 88 Nghị định số 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ.<sup>128</sup></u></p>

127

Sửa đổi, bổ sung: đề phù hợp quy định tại Khoản 1 Điều 85 Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định Đối tượng cung cấp và sử dụng dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm qua biên giới.

<sup>128</sup> Sửa đổi, bổ sung: đề phù hợp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 88 Nghị định 46/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định phương thức thực hiện cung cấp dịch vụ bảo hiểm qua biên giới, dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam.

<p>Sửa đổi, bổ sung</p> <p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/18-80-102</p>	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung tại</p> <p>bộ luật về nguyên tắc kinh doanh</p>	<p>Lý do cần đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Luật hiện hành</p> <p>Đ. B. CH. H. H. H.</p>	<p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung</p> <p>(Theo Mục 1)</p>
<p>d) Doanh nghiệp thành lập ở Việt Nam có số hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên 49% vốn điều lệ và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm tại nước ngoài không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam.</p>	<p>d) Doanh nghiệp thành lập ở Việt Nam có số hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên 49% vốn điều lệ Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm tại nước ngoài không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về nguyên tắc cung cấp và sử dụng dịch vụ bảo hiểm:  Theo quy định tại Khoản 1 Điều 85 Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định <b>Đổi tượng sử dụng dịch vụ bảo hiểm, môi giới bảo hiểm qua biên giới</b></p>	<p><b>VBI</b> <b>Đề xuất điều chỉnh:</b> "d) Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm cung cấp qua biên giới tại Việt Nam không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định pháp luật."  <b>Lý do điều chỉnh:</b> Phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 85 và khoản 1 Điều 88 ND 46/2023/ND-CP.</p>	<p>d) Doanh nghiệp thành lập ở Việt Nam có số hữu của nhà đầu tư nước ngoài trên 49% vốn điều lệ Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài và người nước ngoài làm việc tại Việt Nam tham gia bảo hiểm tại nước ngoài không thông qua doanh nghiệp môi giới bảo hiểm được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>
<p>4. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>4. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p><b>Giữ nguyên</b></p>	<p>4. Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.</p>	<p>5. Biện pháp khác phục</p>
<p>5. Biện pháp khác phục hậu</p>	<p>5. Biện pháp khác phục hậu quả:</p>	<p><b>Giữ nguyên</b></p>	<p>5. Biện pháp khác phục</p>	<p>5. Biện pháp khác phục</p>

129 Sửa đổi, bổ sung: để phù hợp với quy định tại Điều 6 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về nguyên tắc cung cấp và sử dụng dịch vụ bảo hiểm.

<p>Số Quy định nội bộ tại Nghị quyết số 48/80/QĐ-02</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung bài Đỗ gù Nguyễn (Bản tiếng Việt)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung bài Đỗ gù Nguyễn (Bản tiếng Việt)</p>	<p>Y kiến chấp thuận của ĐNBH/SHHBH</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung bài Đỗ gù Nguyễn (Bản tiếng Việt)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung bài Đỗ gù Nguyễn (Bản tiếng Việt)</p>
<p>quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>	<p>Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>				<p>hậu quả: Bước khởi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này.</p>
<p>21 a) Điều 21a. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài<sup>130</sup></p>	<p>Điều 21a. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài<sup>131</sup></p>	<p>Bãi bỏ Nghị định 46/2023/NĐ-CP không quy định đối tượng cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới</p>			<p>Điều 21a. Xử phạt hành vi vi phạm quy định về cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài<sup>132</sup></p>
<p>1. Phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau: a) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp cá nhân nước ngoài cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam nhưng không phải là công dân tại quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam có cam kết mở cửa thị trường đối với dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới.</p>	<p>1. Phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau: a) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp cá nhân nước ngoài cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam nhưng không phải là công dân tại quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam có cam kết mở cửa thị trường đối với dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới.</p>				<p>1. Phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài thực hiện một trong các hành vi vi phạm sau: a) Phạt tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với trường hợp cá nhân nước ngoài cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam nhưng không phải là công dân tại quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam có cam kết mở cửa thị trường đối với dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới.</p>
<p>b) Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với trường hợp tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ phụ trợ</p>	<p>b) Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với trường hợp tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo</p>				<p>b) Phạt tiền từ 180.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng đối với trường hợp tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo</p>

<sup>130</sup> Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019.

<sup>131</sup> Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019.

<sup>132</sup> Điều này được bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 80/2019/NĐ-CP, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2019.

<sup>133</sup> Bãi bỏ: Lý do Nghị định 46/2023/NĐ-CP không còn quy định đối tượng cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới



<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>
<p>bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không có trụ sở chính tại quốc gia, vùng lãnh thổ mà Việt Nam có cam kết mở cửa thị trường đối tượng đối với dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>
<p>2. Đình chỉ cá nhân, tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm từ 03 tháng đến 06 tháng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>
<p>a) Cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 93b được bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>
<p>2. Đình chỉ cá nhân, tổ chức nước ngoài cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm từ 03 tháng đến 06 tháng đối với một trong các hành vi phạm sau:</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>
<p>a) Cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 93b được bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>
<p>b) Cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 93b được bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>
<p>b) Cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam không đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 93b được bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ.</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Ban soạn thảo)</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>	<p>Y kiến tham gia</p>

<p>Quy định hiện hành của Việt Nam định 98-48-2007/QĐ</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung hai bộ sưu tập nguyên (ban đầu 1-0516)</p>	<p>Lý Do, căn cứ và yêu cầu sửa đổi, bổ sung: Bộ sưu tập nguyên</p>	<p>Nghiên cứu và thẩm định tại Viện PTBH</p>	<p>Y kiến tiếp thu và trình</p>	<p>Tiếp thu chỉnh lý tại Dự thảo (theo Mẫu 28-Nghị định 06/54/2006/NĐ-CP)</p>
<p>b) Cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm không đúng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm được phép cung cấp theo quy định pháp luật.</p>	<p>b) Cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm không đúng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm được phép cung cấp theo quy định pháp luật.</p>	<p>46/2023/NĐ-CP: Điều kiện văn bản, chứng chỉ, tiêu chuẩn đối với cá nhân trực tiếp thực hiện hoạt động phụ trợ bảo hiểm trong tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</p>	<p>Đề phù hợp theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 140 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15</p>		<p>trợ bảo hiểm không đúng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm được phép cung cấp theo quy định pháp luật.</p> <p>3. Trong thời gian bị đình chỉ cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm theo Quyết định xử phạt vì phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm<sup>134</sup> qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.</p>
<p>3. Trong thời gian bị đình chỉ cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm theo Quyết định xử phạt</p>	<p>3. Trong thời gian bị đình chỉ cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm theo Quyết định xử phạt</p>	<p>Giữ nguyên</p>			

<sup>134</sup> Rà soát với MG về ý kiến của Viện PTBH

Số	Số	Số	Số	Số	Số	Số
Số	Số	Số	Số	Số	Số	Số
vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.	vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.	vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.	vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.	vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.	vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.	vi phạm hành chính tại khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức nước ngoài tiếp tục có hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này sẽ bị đình chỉ hoạt động cung cấp dịch vụ tư vấn bảo hiểm qua biên giới tại Việt Nam từ 06 đến 12 tháng.
22	Điều 22. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho hoạt động môi giới bảo hiểm tại doanh nghiệp bảo hiểm hoạt động ở Việt Nam.	Điều 22. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho hoạt động môi giới bảo hiểm tại doanh nghiệp bảo hiểm hoạt động ở Việt Nam.	Giữ nguyên Theo quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 "2. Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây: ...đ) Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với hoạt động môi giới bảo hiểm;"	Giữ nguyên Theo quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 "2. Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây: ...đ) Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với hoạt động môi giới bảo hiểm;"	Giữ nguyên Theo quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 "2. Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây: ...đ) Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với hoạt động môi giới bảo hiểm;"	Giữ nguyên Theo quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 "2. Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm có các nghĩa vụ sau đây: ...đ) Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với hoạt động môi giới bảo hiểm;"
Không có	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có

<sup>135</sup> Giữ nguyên để phù hợp với quy định tại Điểm d, Khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 23/8-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung loại bỏ, giữ nguyên (bản tiếng Việt)</p>	<p>Lý do cần cơ sở để xuất sắc đối bổ sung, đại bổ sung nguyên</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung loại bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung loại bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung loại bỏ, giữ nguyên</p>
<p>Điều 142. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</p>	<p>Điều 142. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</p>	<p>Điều 142. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</p>	<p>Điều 142. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</p>	<p>Điều 142. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</p>	<p>Điều 142. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</p>
			<p>Điều 22a Khoản 1, Khoản 2</p>		

vấn không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn" tại khoản 2 Điều 22a.

**Lý do điều chỉnh:**

- Lập tương hợp tại Khoản 1 Điều này.
- Bảo Việt

**Điều 22a Khoản 1, Khoản 2**

**Đề xuất điều chỉnh:**

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo quy định của pháp luật ~~phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.~~
2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp ~~theo quy định của pháp luật phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.~~

Theo quy định của Luật KDBH năm 2022 thì cá nhân chỉ được cung cấp dịch

<p>Quy định hiện hành (Nghị định 97/2010/NĐ-CP)</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung (Bản đề xuất)</p>	<p>Giải thích lý do đề xuất (Bản đề xuất)</p>	<p>Án lệ (Bản đề xuất)</p>	<p>Viện kiểm tra pháp chế (Bản đề xuất)</p>	<p>Tiếp thu chính (Theo Mẫu số 01/15/2008)</p>
			<p>vụ tư vấn, còn tổ chức có tư cách pháp nhân được cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm. Do vậy đề nghị Ban soạn thảo sửa lại khoản 1 quy định đối với cá nhân và khoản 2 quy định đối với tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.</p> <p>- Đề xuất xem xét giảm 50% mức phạt đối với cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ không mua bảo hiểm TNNN</p> <p>- Làm rõ mức phạt đối với việc không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của cá nhân và tổ chức đối với loại hình dịch vụ phụ trợ là tư vấn bảo hiểm và các loại hình phụ trợ còn lại ?</p> <p>- Do không quy định về mức giới hạn trách nhiệm tối thiểu cho lĩnh vực dịch vụ này nên mức phạt đối với cá nhân là quá cao</p>		
	<p><b>Điều 22a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm</b></p> <p>1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn</p>				<p>25. Bổ sung Điều 22a vào sau Điều 22 như sau:</p> <p><b>Điều 22a. Xử phạt đối với hành vi vi phạm quy định về mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp của tổ chức, cá nhân</b></p>

<p>Số Quyết định thành lập Nghị định 98/18-80/107</p>	<p><b>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, xóa, thay thế, chuyển đổi, bổ sung nội bộ, giữ nguyên (Bãi bỏ/Đổi/Thêm/Giữ)</b></p>	<p>Lý do cần cơ chế xuất hiện</p> <p>Đổi nội bộ, giữ nguyên</p>	<p>Chiến lược quốc gia về DNBB và EEBB</p>	<p>Y kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p><b>Tiếp thu, chỉnh sửa</b></p> <p>Đổi nội bộ</p> <p>(Theo Mục 2, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>23</p> <p><b>Điều 23. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về môi giới bảo hiểm</b></p>	<p>Không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.</p> <p>2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.</p>				<p><b>cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm<sup>136</sup></b></p> <p>1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.</p> <p>2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với cá nhân cung cấp dịch vụ tư vấn không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho việc cung cấp dịch vụ tư vấn, tổ chức cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm không thực hiện nghĩa vụ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp phù hợp với từng loại hình dịch vụ phụ trợ bảo hiểm.</p> <p>26. Sửa đổi, bổ sung Điều 23 như sau:</p> <p><b>“Điều 23. Xử phạt đối với hành vi vi phạm</b></p>

<sup>136</sup> Bổ sung mới: Đề phù hợp quy định tại Điều 142 Luật KDBH 2022

Số Quyết định hành chính tại Ngân hàng 98-45-80-02	Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)	Dự thảo sửa đổi, bổ sung đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên	Viện tham gia (DNBH, EHBH)	Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (Thống kê 28 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP)
Không có	<p>1a. <u>Phạt cảnh cáo đối với hành vi của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thỏa thuận bằng văn bản với bên mua bảo hiểm hoặc có thỏa thuận bằng văn bản nhưng thỏa thuận này không nêu rõ nội dung hoạt động môi giới bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Chuyển đổi từ điểm c khoản 2 Điều 23 sang.</p>		<p>các quy định về môi giới bảo hiểm</p> <p>1. <u>Phạt cảnh cáo đối với hành vi của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thỏa thuận bằng văn bản với bên mua bảo hiểm hoặc có thỏa thuận bằng văn bản nhưng thỏa thuận này không nêu rõ nội dung hoạt động môi giới bảo hiểm theo quy định của pháp luật<sup>137</sup>.</u></p>
<p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi ngăn cản bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm, người cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục người đồng mua bảo hiểm, người khai các chi tiết liên quan đến hợp đồng bảo hiểm.</p>	<p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi<sup>138</sup> của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm:</p> <p>a) Ngăn cản bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm, người cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục người đồng mua bảo hiểm, người khai các chi tiết liên quan đến hợp đồng bảo hiểm.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Đề phù hợp theo quy định tại Điểm a, b, c Khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 về nghĩa vụ của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm và quy định tại khoản 2 Điều 137 Luật KDBH 08/2022/QH15</p>		<p>1- 2 Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau<sup>140</sup>:</p> <p>a) Ngăn cản bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm, người cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các chi tiết liên quan đến hợp đồng bảo hiểm; <u>khuyến mại dưới hình thức</u></p>

<sup>137</sup> Chuyển từ điểm c khoản 2 Điều 23 (phạt tiền) thành phạt cảnh cáo.  
<sup>138</sup> Đề phù hợp với quy định tại Điều 137 Luật KDBH 2022  
<sup>140</sup> Sửa đổi bổ sung: Đề phù hợp với quy định tại điểm a, b, c khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về nghĩa vụ của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

<p>ỦY BAN TIỀN NHẬP TẠI NGHỊ Số: 08/2022/OH15 Định: 08/2022/OH15</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung và bỏ, gộp nguyên (Đầu dòng, chữ số)</p>	<p>ỦY BAN TIỀN NHẬP TẠI NGHỊ Số: 08/2022/OH15 Định: 08/2022/OH15</p>	<p>Tên mẫu gốc của DNBH: HBBH</p>	<p>Tên mẫu mới của DNBH: HBBH</p>	<p>Tiếp thu chỉnh lý tại Đợt thảo luận Số: 08/2022/OH15 Định: 08/2022/OH15</p>
	<p>hiêm hủy bỏ hợp đồng bảo hiêm đang có hiệu lực để mua hợp đồng bảo hiểm mới theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/OH15<sup>139</sup>.</p> <p>b) Không báo mất thông tin do khách hàng, doanh nghiệp bảo hiêm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam cung cấp, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của khách hàng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/OH15.</p> <p>c) Không bồi thường thiết hai cho khách hàng do hoạt động môi giới bảo hiểm gây ra, điểm b khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/OH15.</p> <p>d) Không công khai thông tin cho khách hàng các nội dung theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính điểm c khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/OH15.</p>				<p>hĩa hen cung cấp các quyền lợi bất hợp pháp để xúi giục khách hàng giao kết hợp đồng bảo hiểm; xúi giục bên mua bảo hiểm hủy bỏ hợp đồng bảo hiêm đang có hiệu lực để mua hợp đồng bảo hiểm mới theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/OH15<sup>141</sup>.</p> <p>b) Không báo mất thông tin do khách hàng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam cung cấp, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của khách hàng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/OH15.</p> <p>c) Không bồi thường thiết hai cho khách hàng do hoạt động môi giới bảo</p>

<sup>139</sup> Sửa đổi, bổ sung: Đề phù hợp với quy định tại Điều 137 Luật KDBH 2022

<sup>141</sup> Sửa đổi, bổ sung: Đề phù hợp với quy định tại Điều 137 Luật KDBH 2022



<p>Số</p> <p>Quy định (tư nhân và Ngh)</p> <p>quản-98-16-30-102</p>	<p>Đã xuất trả đối bộ sung bại</p> <p>bộ giữ nguyên</p> <p>(bản đang website)</p>	<p>Ly do - bị xử lý kết</p> <p>tra một số ứng bản bộ giữ</p> <p>nguyên</p>	<p>Vấn đề thanh quyết</p> <p>ĐNBH-BHBL</p>	<p>Liên hệ, chính lý</p> <p>Dự thảo</p> <p>(Chợ Mát 85, Ngã tư</p> <p>Đường 137)</p>
<p>2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>2. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>			<p>hiếm gặp ra điểm b khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>d) Không công khai thông tin cho khách hàng các nội dung theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính điểm c. khoản 2 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>
<p>a) Tư vấn cho khách hàng mua bảo hiểm tại một doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài với các điều kiện, điều khoản kém cạnh tranh hơn so với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài cùng phạm vi cao hơn;</p>	<p>a) Tư vấn cho khách hàng mua bảo hiểm tại một doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài với các điều kiện, điều khoản kém cạnh tranh hơn so với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác nhằm thu được hoa hồng mỗi giới cao hơn;</p>	<p>Giữ nguyên</p> <p>Để phù hợp theo quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 về nghĩa vụ của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm</p>		<p>2- 3. Phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p> <p>a) Tư vấn cho khách hàng mua bảo hiểm tại một doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài với các điều kiện, điều khoản kém cạnh tranh hơn so với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài cùng phạm vi cao hơn;</p>

<p>Stt</p> <p>Quy định của nhân sự</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban chấp hành)</p>	<p>Đề xuất, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban chấp hành)</p>	<p>Đề xuất, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban chấp hành)</p>	<p>Đề xuất, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban chấp hành)</p>	<p>Đề xuất, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Ban chấp hành)</p>
<p>b) Tư vấn, giới thiệu cho bên mua bảo hiểm quy tắc, điều khoản và biểu phí bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm bất buộc không đứng quy định của pháp luật;</p>	<p>b) Tư vấn, giới thiệu cho bên mua bảo hiểm quy tắc, điều khoản và biểu phí bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm bất buộc không đứng quy định của pháp luật;</p> <p><i>Cung cấp cho khách hàng thông tin sai lệch, không phù hợp nội dung điều kiện, điều khoản bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</i></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Đề phù hợp theo quy định tại Điểm đ Khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 và nghĩa vụ của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm:</p>	<p>PVI Đây là hành vi vi phạm hợp đồng và bị xử lý theo luật Dân sự</p>		<p>b) Tư vấn, giới thiệu cho bên mua bảo hiểm quy tắc, điều khoản và biểu phí bảo hiểm thuộc nghiệp vụ bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm bất buộc không đứng quy định của pháp luật;</p> <p><i>b) Cung cấp cho khách hàng thông tin sai lệch, không phù hợp nội dung điều kiện, điều khoản bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15.</i></p>
<p>c) Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thỏa thuận bằng văn bản với bên mua bảo hiểm hoặc có thỏa thuận bằng văn bản nhưng thỏa thuận này không nêu rõ nội dung hoạt động môi giới bảo hiểm theo</p>	<p>e) Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thỏa thuận bằng văn bản với bên mua bảo hiểm hoặc có thỏa thuận bằng văn bản nhưng thỏa thuận này không nêu rõ nội dung hoạt động môi giới bảo hiểm theo quy định của pháp</p>	<p>Sửa đổi hình thức xử phạt thành cảnh cáo.</p>			<p>e) Doanh nghiệp môi giới bảo hiểm không thỏa thuận bằng văn bản với bên mua bảo hiểm hoặc có thỏa thuận bằng văn bản nhưng thỏa thuận này không nêu rõ nội dung hoạt động môi</p>

<sup>142</sup> Sửa đổi, bổ sung: Đề phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 137 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

Số	Quy định hiện hành Định 98/2018/QĐ-BCĐ	Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài bỏ từ nguyên (bản đính website)	Lý do, căn cứ của sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nguyên	Mục tiêu của đề xuất DNBĐ-HHBT	Tiếp tục chỉnh sửa Đề thảo Theo Mục 25 Nội dung Số 52/2020/QĐ-CP	giới bảo hiểm theo quy định của pháp luật <sup>143</sup> ;
	quy định của pháp luật.	tuất.				
	3. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một phạm vi vi phạm sau: a) (được bãi bỏ) <sup>144</sup>	3. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một phạm vi vi phạm sau:				3. <del>4.</del> Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng đối với một phạm vi vi phạm sau: a) (được bãi bỏ) <sup>145</sup>
	b) Sử dụng nhân viên chưa có chứng chỉ đào tạo về bảo hiểm hoặc môi giới bảo hiểm theo quy định của pháp luật.	b) Sử dụng người trực tiếp thực hiện hoạt động môi giới bảo hiểm không đáp ứng điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm	Sửa đổi, bổ sung Để phù hợp theo quy định tại Khoản 2 Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm 08/2022/QH15 quy định về Nhân sự, vốn, tài chính, chế độ kế toán và báo cáo tài chính của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm			b) Sử dụng nhân viên chưa có chứng chỉ đào tạo về bảo hiểm hoặc môi giới bảo hiểm theo quy định của pháp luật. b) Sử dụng người trực tiếp thực hiện hoạt động môi giới bảo hiểm không đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật tại Khoản 2 Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm. <sup>146</sup>
	4. Hình thức xử phạt bổ sung:	4. Hình thức xử phạt bổ sung:	Bãi bỏ			4. Hình thức xử phạt bổ

<sup>143</sup> Bãi bỏ tại khoản này: Đổi lên thành phạt cảnh cáo tại khoản 1a Điều 23

<sup>144</sup> Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>145</sup> Điểm này được bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

<sup>146</sup> Sửa đổi, bổ sung: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Nhân sự, vốn, tài chính, chế độ kế toán và báo cáo tài chính của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

<p><b>Số</b> Quy định hiện hành: 18/2012/NĐ-CP định 98-8-80-112</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (bản đăng website)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên</p>	<p>Ý kiến tham gia của DNBH, HHHB, ...</p>	<p>Ý kiến tiếp thu, xử lý trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại Dự thảo (theo Mẫu 29 Nghị định số 154/2012/NĐ-CP)</p>
<p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.</p>	<p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.</p>	<p>Các hành vi vi phạm không liên quan đến Giấy phép thành lập và hoạt động</p>			<p>Đình chỉ hoạt động từ 02 tháng đến 03 tháng một phần nội dung, phạm vi liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm hành chính trong Giấy phép thành lập và hoạt động đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.</p>
<p>5. Biện pháp khắc phục hậu quả: Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều này.</p>	<p>5- Biện pháp khác phục hậu quả: Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều này.</p>	<p>Bãi bỏ</p>			<p>5- Biện pháp khác phục hậu quả: Bước nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 2 Điều này.</p>
<p>24 Điều 24. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về đại lý bảo hiểm</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Điều 24. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về đại lý bảo hiểm</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>		<p>MIC, Bảo Việt Điều 24 Khoản 1</p> <p>1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với đại lý vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau: Làm rõ mức xử phạt này áp dụng đối với hành vi vi phạm của đại lý.</p>	<p>Không tiếp thu Đại lý BH là làm việc ủy quyền cho DNBH, đại lý làm sai là DNBH chịu trách nhiệm của đại lý. Trích dẫn quy định pháp luật về nội dung này. Dự thảo Nghị định quy định đưa áp dụng đưa ra áp dụng cho cả nhân, tổ chức có hành vi vi phạm thuộc đối tượng áp dụng</p>	<p>27. Sửa đổi, bổ sung Điều 24 như sau: “Điều 24. Xử phạt đối với hành vi vi phạm các quy định về đại lý bảo hiểm 1. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ</p>

<p>Sửa đổi</p>	<p>Quy định hướng dẫn tại Nghị định 98-38-30-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung bài báo, nguyên nhân (đăng website)</p>	<p>Lý do cần cứ đề xuất sửa đổi bổ sung bài báo, giữ nguyên</p>	<p>Đánh giá ưu, nhược điểm</p>	<p>Ý kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>Nội dung chỉnh lý tại bài báo (Theo Nghị định)</p>
	<p>a) Làm đại lý cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác khi không được sự đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài mà tổ chức, cá nhân đang làm đại lý;</p>	<p>a) <del>Làm đại lý cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác khi không được sự đồng ý bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài mà tổ chức, cá nhân đang làm đại lý;</del> <u>Cá nhân đồng thời làm đại lý bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác hoạt động trong cùng loại hình bảo hiểm với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài mà cá nhân đó đang làm đại lý.</u> <u>Cá nhân đang làm đại lý bảo hiểm cho một tổ chức tương hỗ cùng cấp bảo hiểm vì mô đồng thời làm đại lý bảo hiểm cho tổ chức tương hỗ cùng cấp bảo hiểm vì mô khác.</u> <u>a) Tổ chức đồng thời làm đại lý bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp</u></p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Để phù hợp theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 127 Luật KDBH 2022 quy định về Nguyên tắc hoạt động của đại lý bảo hiểm</p>		<p>của dự thảo Nghị định</p>	<p>nước ngoài sử dụng cá nhân, tổ chức tiên hành hoạt động đại lý vì phạm một trong các hành vi vi phạm sau: a) <u>Sử dụng cá nhân đang làm đại lý bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài khác hoạt động trong cùng loại hình bảo hiểm không theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>148</sup>.</u> b) <u>Sử dụng tổ chức đang làm đại lý bảo hiểm cho doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cùng cấp bảo hiểm vì mô khác khi chưa được chấp thuận bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cùng cấp bảo hiểm vì mô mà tổ chức đó</u></p>

<sup>147</sup> Sửa đổi, bổ sung: Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Nguyên tắc hoạt động của đại lý bảo hiểm.  
<sup>148</sup> Sửa đổi, bổ sung: Theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 quy định về Nhân sự, vốn, tài chính, chế độ kế toán và báo cáo tài chính của doanh nghiệp môi giới bảo hiểm

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/QĐ-NTU/CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (Lưu ý: đánh dấu)</p>	<p>Lý do, căn cứ đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên.</p>	<p>Đánh giá mức độ ưu tiên (theo thang điểm từ 01 đến 05)</p>	<p>Ý kiến tiếp thu, giải trình</p>	<p>Tiếp thu chỉnh lý tại (theo văn bản Nghị định số 08/2022/QĐ-CP)</p>
<p>b) Ngăn cản bên mua bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các chi tiết liên quan đến hợp đồng bảo hiểm;</p>	<p>bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô khác nếu không được chấp thuận bằng văn bản của doanh nghiệp bảo hiểm chỉ phi nhân thọ nước ngoài tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô mà tổ chức đó đang làm đại lý.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung Theo quy định tại Khoản 3 Điều 129 Luật KDBH số 08/2022/QH15 3. Đại lý bảo hiểm không được thực hiện các hành vi sau đây: a) Thông tin, quảng cáo sai sự thật về nội dung, phạm vi hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô, điều kiện và điều kiện làm tôn hai đến bảo hiểm, lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm; b) Ngăn cản bên mua bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các</p>			<p>đang làm đại lý không theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 2 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15. c) Thông tin, quảng cáo sai sự thật về nội dung, phạm vi hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô, điều kiện và điều kiện bảo hiểm làm tôn hai đến quyền lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm. Không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>149</sup>.</p>
	<p>b) Ngăn cản bên mua bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các chi tiết liên quan đến hợp đồng bảo hiểm;</p>	<p>b) Ngăn cản bên mua bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các</p>			<p>d) Ngăn cản bên mua bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo</p>

<sup>149</sup> Quy định tại điểm a khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.

Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP <sup>150</sup>	Để xuất sửa đổi bổ sung bài báo, giảm giá (bản gốc)	Lý do cần sửa đổi xuất bản báo, bài báo, ảnh, minh họa	Yêu cầu của DNBA	Việc tiếp tục giải trình	Tiếp thu, chỉnh lý (Theo Mẫu 3 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP)
<p>thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>d) <u>Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngân cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác.</u></p> <p>đ) <u>Xúi giục khách hàng hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực dưới mọi hình thức.</u></p>	<p>liên quan đến hợp đồng bảo hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm;</p> <p>c) <u>Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngân cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác;</u></p> <p>đ) <u>Xúi giục khách hàng hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực dưới mọi hình thức.</u></p>				<p>hiểm, không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>151</sup>;</p> <p>đ) <u>Tranh giành khách hàng dưới các hình thức ngân cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc khách hàng của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, đại lý bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác, không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>152</sup>.</u></p> <p>e) <u>Xúi giục khách hàng hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực dưới mọi hình thức, không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 129</u></p>
c) Hoạt động đại lý bảo hiểm khi chưa ký hợp đồng đại lý	Bãi bỏ				

<sup>150</sup> Quy định tại điểm b khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

<sup>151</sup> Quy định tại điểm a khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

<sup>152</sup> Quy định tại điểm c khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 063/2018/NĐ-CP, 107/2018/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung, bãi bỏ, gộp quy định (Ban chấp hành DNBH)</p>	<p>Lý do cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, gộp quy định</p>	<p>Yêu cầu thẩm định của DNBH, DNBH</p>	<p>Yêu cầu tiếp thu giải trình</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý (Theo Mẫu 08/NĐ-CP số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>hoặc khi hợp đồng đại lý bảo hiểm đã hết hiệu lực.</p>	<p>hợp đồng đại lý bảo hiểm đã hết hiệu lực.</p>	<p>Bãi bỏ điểm c vì đã được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 24 tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung</p>			<p>Lưu ý: Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15<sup>154</sup>.</p>
<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Giữ nguyên Để phù hợp theo quy định tại Điều 125 Luật Kinh doanh bảo hiểm quy định về Điều kiện hoạt động đại lý bảo hiểm</p>	<p>MIC, Bảo Việt Điều 24 Khoản 2 2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với đại lý vi phạm một trong các hành vi vi phạm sau:</p>	<p>Không tiếp thu Đại lý BH làm việc ủy quyền cho DNBH, đại lý làm sai là DNBH chịu trách nhiệm của đại lý. Trích dẫn quy định pháp luật về nội dung này. Dự thảo Nghị định quy định đưa áp dụng đưa ra áp dụng cho cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm thuộc đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị định</p>	<p>g) Cung cấp các thông tin về sản phẩm bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức trong hồ cung cấp bảo hiểm vi mô không đầy đủ, chính xác cho bên mua bảo hiểm không theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>
<p>a) Hoạt động đại lý bảo hiểm khi không đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;</p>	<p>a) Hoạt động đại lý bảo hiểm khi không đáp ứng điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;</p>				<p>h) Không giải thích rõ ràng đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p>
<p>b) Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật;</p>	<p>b) Thực hiện các công việc nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Giữ nguyên</p>	<p>Bảo Việt Để nghị bỏ điểm b này theo quy định khoản 5, Điều 4 Luật KDBH năm</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bảo Việt, Prudential: Bỏ nội dung này. Pháp luật không quy định hợp đồng</p>	<p>l) Tự ý kê khai thông tin cho bên mua bảo hiểm khi</p>

<sup>153</sup> Quy định tại điểm a khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15

<sup>154</sup> Quy định tại điểm d khoản 3 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15



<p>Số 04/2022/NĐ-CP        Quyết định hành chính        Ngày 08/2022</p>	<p>Để xuất trả đối, bổ sung...        Bộ giữ nguyên        (ban đăng website)</p>	<p>Đo, căn cứ đề xuất...        Bộ sung, Đại bộ, giữ nguyên</p>	<p>Liên tham gia của...        DNBH, HHHB</p>	<p>Viện tiếp xử giá trị...        Trình</p>	<p>Thập thị chính lý tại...        Dự thảo        (theo Mẫu 8 Nghị định...)</p>
			<p>2022.          Hoạt động đại lý bảo hiểm là một hoặc một số hoạt động theo ủy quyền của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô, bao gồm: tư vấn sản phẩm bảo hiểm; giới thiệu sản phẩm bảo hiểm; chào bán sản phẩm bảo hiểm; thu xếp việc giao kết hợp đồng bảo hiểm; thu phí bảo hiểm; thu thập hồ sơ để phục vụ việc giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm.          Trường hợp đại lý tự nguyện thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định tại khoản 5 điều 4 của Luật KDBH năm 2022 nêu trên như: công việc thời vụ, dọn dẹp vệ sinh, chuyển công văn tài liệu cho khách hàng vv... theo hợp đồng dịch vụ là quyền của đại lý và DNBH.  <b>Prudential:</b>  <b>Điểm b Khoản 2 Điều 24</b>  <b>Đề nghị bỏ nội dung này</b> hoặc làm rõ thông tin như thế nào là "Thực hiện các công việc ngoài nội dung hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật."</p>	<p>mẫu, việc thực hiện do 2 bên tự thỏa thuận nhau. Như trường hợp Đại lý tổ chức hoạt động nhiều nội dung khác nhau, nội dung đại lý bảo hiểm chỉ là 1 hoạt động của đại lý tổ chức (ví dụ ngân hàng)</p>	<p>chưa có sự đồng ý của bên mua bảo hiểm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.          k) Cá nhân hoạt động đại lý nhân viên trong tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm ngoài những sản phẩm bảo hiểm đã được đào tạo theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 3 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.          2. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô có hành vi sử dụng cá nhân đang làm đại lý bảo hiểm cho một tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô khác không theo quy định của pháp luật, quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.          2. 3. Phạt tiền từ</p>

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98, 48, 80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi bổ sung Đại lý bảo hiểm (Đại lý bảo hiểm)</p>	<p>Lý do, căn cứ để xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ quy định</p>	<p>Viện kiểm tra, giám sát và Quản lý tài chính - Ngân hàng (DNBB-HHBB)</p>	<p>Viện kiểm tra, giám sát và Quản lý tài chính</p>	<p>Viện kiểm tra, giám sát và Quản lý tài chính - Ngân hàng (DNBB-HHBB)</p>
<p>c) Thực hiện các công việc ngoài nội dung được ủy quyền trong hợp đồng đại lý bảo hiểm;</p>	<p>c) Thực hiện các công việc ngoài nội dung được ủy quyền trong hợp đồng đại lý bảo hiểm; c) Tư vấn, giới thiệu, chào bán sản phẩm bảo hiểm; cung cấp các thông tin về sản phẩm bảo hiểm, doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vì mô không đầu đủ, chính xác cho bên mua bảo hiểm; không giải thích rõ ràng, đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung để phù hợp theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật KDBH 2022 về nghĩa vụ của đại lý; rõ ràng trong áp dụng xử phạt.</p>	<p><b>Lý do:</b> - Đối với DL tổ chức: thực tế có đang bị nhiều ngành nghề KD và thực hiện thêm một số công việc dịch vụ hỗ trợ phụ trợ cho hoạt động Đại lý (ví dụ: Hỗ trợ trong công tác đào tạo Đại lý); - Đối với DL cá nhân: trong một số trường hợp, Đại lý cũng hỗ trợ Công ty bảo hiểm trong việc quản lý đội nhóm đại lý trực thuộc, công việc này nằm ngoài định nghĩa hoạt động Đại lý bảo hiểm theo quy định của Luật KDBH.</p>	<p><b>Về ý kiến của VBI:</b> Không tiếp thu, do không ảnh hưởng đến nội hàm của hành vi được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 129 Luật KDBH. Không tiếp thu do trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ khác theo phạm vi được ủy quyền trong hợp đồng đại lý bảo hiểm tại điểm c khoản 2 Điều 129 Luật KDBH.</p>	<p>a) Hoạt động - Sử dụng tổ chức, cá nhân đại lý bảo hiểm khi không đáp ứng điều kiện hoạt động làm đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật quy định tại Điều 125 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15. b) Không kiểm tra, giám sát việc thực hiện hợp đồng đại lý bảo hiểm, đánh giá chất lượng tư vấn, giới thiệu sản phẩm bảo hiểm của đại lý bảo hiểm và nhân viên trong tổ chức hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật, quy định tại điểm e khoản 1 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15. c) Không tổ chức đào tạo</p>
<p>155 Rà soát thêm đề quy định tại khoản 2 Điều 24 áp dụng được trong thực tiễn xử phạt</p> <p>156 Quy định tại Điều 125 Luật KDBH 2022</p>					

<p>Quy định hiện hành là Nghị định 29-2018-SL-102</p>	<p>Để đạt từ 01 bổ sung bất kể là từ nguyên (từ online website)</p>	<p>Lý do cần sửa đổi tại quy định bổ sung bất kể từ nguyên</p>	<p>Viện kiểm tra của DNBH</p>	<p>Viện kiểm tra gửi</p>	<p>Nội dung chính là Dự thảo (Chức vụ, họ tên)</p>
	<p>mua bảo hiểm: không tư ý kê khai thông tin cho bên mua bảo hiểm khi chưa có sự đồng ý của bên mua bảo hiểm; không thực hiện các nghĩa vụ khác theo phạm vi được ủy quyền trong hợp đồng đại lý bảo hiểm.</p>		<p>DNBH theo HD đại lý. Do đó việc xử phạt hành chính trong trường hợp này là chưa hợp lý.</p>		<p>và cấp nhất kiến thức cho đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật quy định tại điểm b khoản 2 Điều 128 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</p> <p>5.157 Hình thức xử phạt bổ sung:</p> <p>a) Đình chỉ từ 06 đến 12 tháng hoạt động đại lý bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô với đại lý bảo hiểm liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2, điểm a, điểm b khoản 3 Điều này.</p> <p>b) Đình chỉ từ 01 đến 03 tháng việc giao kết hợp đồng bảo hiểm thuộc sản phẩm bảo hiểm của doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô liên quan trực tiếp đến hành vi vi phạm quy định</p>

157 Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.



<p>Số Quyết định ban hành tại Nghị định 98/48-80-102</p>	<p>Đề xuất sửa đổi hồ sơ sáng kiến, bổ, giữ nguyên (ban đăng web) và đề xuất sửa đổi luật, tư, đổi bổ sung bài bổ giữ nguyên</p>	<p>Vị kiến tham gia: DNBB-HHBB</p>	<p>Tên thủ, chính lý tại Dự thảo theo Mẫu 28 Nghị định số 5/2020/NĐ-CP</p>
<p>a) Đào tạo đại lý bảo hiểm chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật;</p>	<p>a) Đào tạo đại lý bảo hiểm chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật;                  a) Đào tạo chứng chỉ đại lý bảo hiểm không đáp ứng nội dung quy định tại Điều 20 Thông tư số 69/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính.</p>	<p>hợp pháp đào tạo chứng chỉ môi giới, chứng chỉ phụ trợ. Cần bổ sung các cơ sở này để làm cơ sở xử phạt nếu họ thực hiện không đúng quy định của pháp luật về đào tạo đại lý, môi giới, phụ trợ...  <b>VBI</b>                  Quy định này áp dụng đối với Doanh nghiệp bảo hiểm ... hay cơ sở đào tạo bảo hiểm trong nước?                  - Nếu áp dụng với Doanh nghiệp bảo hiểm ... thì việc đào tạo tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 24 bên cạnh thuộc trách nhiệm của Cơ sở đào tạo bảo hiểm trong nước;                  - Nếu áp dụng với Cơ sở đào tạo bảo hiểm trong nước thì quy định thêm đối tượng này tại khoản 3 bên cạnh.</p>	<p>hiếm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài, tổ chức tương hỗ cung cấp bảo hiểm vi mô đào tạo chứng chỉ đại lý bảo hiểm không đáp ứng nội dung quy định của pháp luật, quy định tại khoản 2 Điều 130 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.                  2. <u>Phạt tiền 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng đối với cơ sở đào tạo về bảo hiểm trong nước cấp, thu hồi chứng chỉ môi giới bảo hiểm chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không theo quy định của pháp luật quy định tại khoản 6 Điều 81, khoản 2 Điều 139, khoản 4 Điều 143 Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15.</u>                  3. <u>Biên pháp khác phức tạp quá.</u>  <u>Bước thực hiện đúng quy định pháp luật đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này:</u></p>
<p>b) Không tuân thủ nội dung, chương trình đào tạo đại lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn</p>	<p>b) Không tuân thủ nội dung, chương trình đào tạo đại lý đã được Bộ Tài chính phê chuẩn và</p>		

<p>Quy định hiện hành tại Nghị định 98/2013/NĐ-CP, 102/2014/NĐ-CP</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung dự thảo, gửi nguyên bản và bản đăng website</p>	<p>Đề xuất sửa đổi, bổ sung dự thảo, gửi nguyên bản và bản đăng website</p>	<p>Viện tham mưu pháp chế DNBH/HHBF</p>	<p>Viện tiếp thu giải trình T.Đ.Đ.Đ.</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý dự thảo (Theo Mẫu 28 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)</p>
<p>Về thời gian đào tạo, căn bộ đào tạo, cơ sở vật chất để đào tạo;</p>	<p>thời gian đào tạo, căn bộ đào tạo, cơ sở vật chất để đào tạo; <i>b) Đào tạo chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không đáp ứng nội dung quy định tại Điều 9, Điều 10, Điều 11 Thông tư số 69/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính.</i></p>				
<p>c) Cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm không dùng quy định của pháp luật.</p>	<p><del>e) Cấp chứng chỉ đại lý bảo hiểm không dùng quy định của pháp luật.</del> <i>c) Cấp, thu hồi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm không theo quy định tại Điều 16, Điều 18 Thông tư số 69/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính.</i></p>				
<p>4. Phát tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài sử dụng tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động đại lý bảo hiểm mà không đảm bảo các điều kiện và nguyên tắc hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>4. Phát tiền từ 90.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài sử dụng tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động đại lý bảo hiểm mà không đảm bảo các điều kiện và nguyên tắc hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Giữ nguyên</p>			

Số Quy định nội thành lập Nghị định 03/15/2010/102	Để xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, giữ nguyên (ban quản website)	Giữ nguyên	Giữ nguyên	Giữ nguyên	Để xuất chỉnh lý (t) Đã báo (1) (0) (M) (H) (2) (N) (D) (CP)
5. 158 Hình thức xử phạt bổ sung:	5. 159 Hình thức xử phạt bổ sung:	<b>Giữ nguyên</b>	<b>Bãi bỏ</b>	<b>Giữ nguyên</b>	
a) Tước quyền sử dụng chứng chỉ đại lý bảo hiểm của cá nhân từ 02 tháng đến 03 tháng, đình chỉ hoạt động đại lý bảo hiểm của tổ chức từ 02 tháng đến 03 tháng đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.	a) Tước quyền sử dụng chứng chỉ đại lý bảo hiểm của cá nhân từ 02 tháng đến 03 tháng, đình chỉ hoạt động đại lý bảo hiểm của tổ chức từ 02 tháng đến 03 tháng đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này. <i>a) <u>Đình chỉ hoạt động đại lý bảo hiểm (cả cá nhân/tổ chức thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm, không được ký hợp đồng đại lý bảo hiểm) từ 2 tháng đến 03 tháng đối với cá nhân và tổ chức thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 2 Điều này.</u></i>	MBAL Thời hạn đình chỉ hoạt động nên quy định là “có thời hạn hoặc vĩnh viễn”	Về ý kiến của MBAL: Không tiếp thu. Hình thức xử phạt bổ sung để tương ứng phù hợp với các hành vi vi phạm tương tự theo quy định tại dự thảo Nghị định.	Tham khảo nội dung quy định tại Khoản 6 Điều 18 Thông tư 69/2022/TT-BTC để sửa lại Điểm này:	
b) Buộc đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý của cơ sở đào tạo đại lý từ 01 tháng đến 03 tháng đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này.	b) Buộc đình chỉ hoạt động đào tạo đại lý của cơ sở đào tạo đại lý từ 01 tháng đến 03 tháng đối với trường hợp vi phạm quy định tại khoản 3 Điều này.				
6. Biện pháp khác phục hậu quả:	6. Biện pháp khác phục hậu quả:				
a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 3 Điều này;	a) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với trường hợp vi phạm quy định tại Khoản 3 Điều này;	<b>Sửa đổi, bổ sung</b>			

158 Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.

159 Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9, Điều 1 Nghị định số 48/2018/NĐ-CP, có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2018.